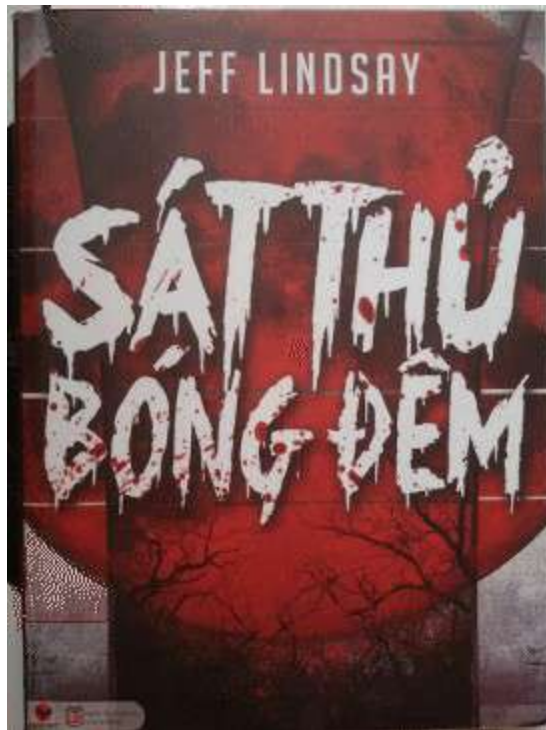


JEFF LINDSAY

SATTAHU
BONGDEM



PRINCIPALS &



JEFF LINDSAY
SÁT THỦ BÓNG ĐÊM

Người dịch: Minh Phương
Thực hiện ebook: HOA QUÂN TỬ



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
CTY BÁCH VIỆT

LỜI GIỚI THIỆU

Jeff Lindsay là bút danh của Jeffry p. Freundlich - nhà biên kịch, tiểu thuyết gia chuyên về lĩnh vực tội phạm. Ông sinh ngày 14 tháng 7 năm 1952 tại Miami, Florida, nước Mỹ. Ông tốt nghiệp trường Ransom Everglades năm 1970 và Đại học Middlebury năm 1975.

Tác phẩm đầu tiên trong series trinh thám - kinh dị về nhân vật Dexter của Lindsay, *Darkly Dreaming Dexter* (Dexter và giấc mơ hắc ám), từng có tên trong danh sách đề cử giải thưởng Edgar tại Mỹ cho hạng mục Tiểu thuyết đầu tay xuất sắc nhất. Tác phẩm này cũng nằm trong top 100 tiểu thuyết kinh dị hay nhất mọi thời đại do Đài phát thanh quốc gia Mỹ bình chọn và đã được Bách Việt xuất bản năm 2012.

Series này đã dẫn dắt người đọc bước vào một thế giới khác thường, rùng rợn - nơi những kẻ sát nhân coi việc giết người như một khoái cảm hạnh phúc. Từ các vụ án mạng nghiêm trọng cũng như những cái chết không rõ nguyên nhân, câu chuyện đưa chúng ta vào một hành trình khám phá những bí ẩn nối tiếp và phức tạp trong cuộc đấu tranh giữa thiện và ác, giữa mối ràng buộc máu thịt và công lý, giữa nỗi đau cùng sự ám ảnh chết chóc và lương tri con người.

Cùng với tác phẩm thứ hai, *Dearly Devoted Dexter* (Sát thủ bóng đêm), các nhà làm phim Mỹ đã chuyển thể series này thành loạt phim truyền hình dài tập công chiếu trên kênh Showtime từ năm 2006. Các tác phẩm tiếp theo trong loạt truyện ăn khách này gồm có *Dexter in the Dark* (2007), *Dexter by Design* (2009), *Dexter Is Delicious* (2010), *Double Dexter* (2011), *Dexter's final Cut* (2013).

Điểm đặc sắc giúp các tác phẩm của Jeff Lindsay thu hút được người đọc đi từ đầu đến cuối câu chuyện chính là phong cách sáng tác độc đáo, hấp dẫn. Với lối sử dụng ngôn từ đậm chất trinh thám, đôi khi xen lẫn màu sắc thần bí nhưng rất giàu cảm xúc cùng khả năng khai thác và bộc lộ tâm lý nhân vật nhất quán và tỉ mỉ, ông không chỉ làm người đọc luôn cảm thấy tò mò, hồi hộp để rồi vỡ lẽ ra nhiều điều đầy bất ngờ, thích thú mà còn để lại những lời cảnh tỉnh về đạo đức, lối sống cũng như những vấn nạn đáng quan tâm trong xã hội hiện đại.

Lindsay hiện là một trong các tác giả ăn khách nhất của *New York Times*, *USA Today* và *Publishers Weekly*.

BáchvietBooks

Dexter là một chuyên viên khám nghiệm pháp y, một kẻ luôn khao khát được thực thi công lý bằng cách tự tay đoạt mạng các tên sát nhân. Khao khát ấy càng trở nên mãnh liệt vào những đêm trăng tròn khi Người Lữ Hành Tối Tăm - linh hồn giả tưởng của Dexter - không ngừng thúc giục anh ta khiến những gã đi săn chơi không đúng luật với con mồi là kẻ vô tội phải biến mất mãi mãi.

Trong lúc làm việc, Dexter tình cờ bị cuốn vào vụ trả thù ghê rợn liên quan tới lực lượng bí mật của FBI khi các nạn nhân lần lượt được tìm thấy trong tình trạng bị cắt mất tay, chân, tai, mi mắt, lưỡi.... Tiếng gọi của Người Lữ Hành Tối Tăm đã giúp anh ta khám phá ra những điểm quen thuộc trong cách gây án của tên hung thủ máu lạnh và lần được dấu vết của hắn. Song vì một chút bất cẩn vào giờ phút cuối cùng anh ta lại bị chính tên sát nhân đó bắt giữ. Và cái chết dường như đã cận kề phía trước...

Cuốn sách này là sản phẩm của trí tưởng tượng. Tất cả các tên gọi, địa danh, nhân vật, tổ chức, sự kiện và những chuyện xảy ra đều được tác giả sử dụng theo hình thức hư cấu. Bất kỳ sự trùng hợp, tương đồng với người thật, dù còn sống hay đã chết, các sự kiện hay các địa điểm, là hoàn toàn ngẫu nhiên.

Lời cảm ơn

Không gì có thể hoàn thành nếu không có Hilary.

Cảm ơn Julio, the Broccolis, Deacon và Einstein, như thường lệ là Bear, Pook và Tinky.

Ngoài ra, tôi gửi lời cảm ơn chân thành tới Jason Kaufman vì sự hướng dẫn sáng suốt và kiên định của ông, và Nick Ellison - người đã tạo nên tất cả những khác biệt.

CẢM ƠN TOMMIE VÀ GUS - NHỮNG NGƯỜI CHẮC CHẮN ĐÃ CHỜ ĐỦ LÂU.

Chương 1

Lại là mặt trăng đỏ, to và lơ lửng rất gần trên bầu trời nhiệt đới, xuyên qua màn đêm đen đặc và thì thầm vào đôi tai đang run rẩy của Người Lữ Hành Tối Tăm - linh hồn giả tưởng của Dexter - kẻ đang nép mình co cụm trong băng ghế sau chiếc xe Dodge K.

Mặt trăng lừa bịp ấy, Lucifer khiếm nhã cường ngôn ấy, vượt qua bầu trời trống trải để chạm tới trái tim đen tối của những con quái vật bóng đêm phía dưới, gọi chúng tới chốn vui chơi nhộn nhịp của riêng chúng. Mà đúng hơn là gọi chính con quái vật ngay kia, đằng sau cây trúc đào, con quái vật mang những sọc vân như hổ được tạo ra từ ánh trăng xuyên qua tán lá - con quái vật với tất cả các giác quan đang căng lên chờ đợi khoảnh khắc được nhảy vọt ra khỏi nơi ẩn nấp. Đó chính là Dexter trong bóng tối, đang lắng nghe những lời thì thầm kinh khủng nhỏ giọt xuống nơi ẩn náu được che chắn của tôi.

Linh hồn bóng đêm thân thuộc trong tôi thúc giục tấn công, ngay bây giờ, cắn ngập chiếc răng nanh đang sáng lên dưới ánh trăng vào phần thịt mỏng manh phía bên kia hàng rào. Nhưng chưa phải lúc. Và vì thế tôi đợi, thận trọng quan sát nạn nhân ngây thơ với đôi mắt đang mở to, có vẻ cũng cảm thấy có ai đó đang nhìn theo nhưng không biết rằng tôi ở ngay đây, chỉ cách ba bước chân về phía bên kia hàng rào. Tôi có thể dễ dàng trượt ra như lưỡi dao (mà tôi chính là thế), và thực hiện công việc thần kỳ tuyệt vời của mình... Nhưng tôi đợi, dù có thể bị nghi ngờ song chẳng có ai tìm ra. Khoảng lặng dài với những đầu ngón chân bầu vịu vào nhau và tôi chỉ đơn thuần đợi "đến lúc": Một bước nhảy vọt, bàn tay vươn dài, và niềm vui sướng lạnh lẽo khi tôi nhìn thấy nỗi sợ hãi lan tỏa trên khuôn mặt nạn nhân.

Nhưng không. Có điều gì đó không đúng.

Và bây giờ, đến lượt Dexter thấy gai người đến buồn nôn vì những con mắt phía sau lưng, cả nỗi sợ hãi dâng lên khi tôi dần chắc chắn rằng có thứ gì đó cũng đang rình rập mình. Hẳn một kẻ săn đêm nào đó đang nhỏ nước dãi thềm thường khi ánh mắt gã bắt gặp tôi, và tôi không thích suy nghĩ ấy.

Và như một tràng sấm nhỏ, những tiếng vỗ tay hân hoan không biết từ đâu nhanh chóng ập xuống quanh tôi, tôi thoáng thấy hàm răng lấp lánh của thằng nhóc chín tuổi hàng xóm, "Ồ ! Một, hai, ba, Dexter !". Với tốc độ hủy diệt của đám nhóc miệng còn hôi sữa, chúng vừa cười khanh khách vừa la hét dữ dội trong khi tôi vẫn đứng trong bụi cây và chịu cảnh bị làm nhục.

Vậy là xong. Thằng nhóc Cody sáu tuổi nhìn chăm chăm vào tôi với vẻ thất vọng, như thể Dexter Chúa Tế Bóng Đêm đã bỏ lỡ con mồi của hắn. Astor - đứa chị gái chín tuổi của nó - nhập hội với lũ nhóc trước khi chúng chạy biến vào bóng tối một lần nữa, đến những nơi ẩn náu mới và phức tạp hơn, bỏ lại tôi cô đơn trong nỗi xấu hổ của chính mình.

Dexter đã không thể đá cái lon. Và bây giờ Dexter là Nó. Một lần nữa.

Bạn có thể tự hỏi làm thế nào điều này lại xảy ra? Làm thế nào việc săn đêm của Dexter có thể giảm sút đến thế? Trước đây, những kẻ săn mồi dị thường khủng khiếp đã luôn chờ đợi sự chú ý đặc biệt của Dexter - kẻ cũng dị thường khủng khiếp chẳng kém gì chúng - và giờ thì tôi ở đây, rình rập một hộp mì Chef Boyardee rỗng tuếch mà không gì tệ hơn thứ nước sốt nhạt nhẽo. Tôi đang ở đây, phung phí thời gian quý báu chỉ để thua một trò chơi mình đã ngừng chơi kể từ khi lên mười.

Thậm chí còn tệ hơn nữa, tôi là NÓ.

"Một. Hai. Ba", tôi hô lớn. Tôi luôn là một tay chơi đẹp và trung thực.

Làm thế nào điều này có thể? Làm thế nào quỷ dữ Dexter vẫn cảm thấy trọng lượng của mặt trăng nhưng lại không thể thoát ra khỏi đồng rỗng rên, cắt lát thi thể của những người rất cần dù chỉ một chút phán quyết tử tế của Dexter?

Làm thế nào trong một đêm như thế này, Kẻ Báo Thù Máu Lạnh có thể từ chối đưa Người Lữ Hành Tối Tăm ra ngoài dạo chơi một lát?

"Bốn. Năm. Sáu."

Harry - người cha nuôi khôn ngoan của tôi - đã dạy tôi sự cân bằng thận trọng giữa Nhu Cầu và Dao. Ông đã mang tôi về - một thằng bé mà ông nhìn thấu Nhu Cầu giết người mãnh liệt chẳng thể ngăn cản nỗi đang chảy trong nó - thứ không gì có thể thay đổi được - và Harry đã tôi luyện nó thành một kẻ khát máu chỉ giết những kẻ giết người: Dexter - kẻ không cần dùng đến chó săn, kẻ trốn đằng sau một khuôn mặt giống khuôn mặt của con người và theo dấu những tên sát nhân hàng loạt ngổ ngược thực sự - những kẻ giết người chẳng cần lý do gì mà rất có thể tôi đã trở thành một trong số bọn chúng, nếu không nhờ kế hoạch của Harry. *Có rất nhiều tên xứng đáng bị trừng phạt, Dexter*, người cha nuôi cảnh sát tuyệt vời của tôi đã nói thế.

"Bảy. Tám. Chín."

Ông đã dạy tôi làm thế nào để tìm thấy những bạn chơi đặc biệt và đảm bảo chúng xứng đáng có một cuộc gọi xã giao từ tôi lẫn Người Lữ

Hành Tội Tăm của mình. Và thậm chí, ông đã dạy tôi làm thế nào để tồn tại an toàn cùng linh hồn trong tôi mà không bị bắt. Chỉ một cảnh sát mới có thể dạy tôi những điều như thế. Ông đã giúp tôi xây dựng một nơi trú ẩn riêng tư chính đáng, và nhắc nhở tôi rằng tôi phải quen với việc sống cùng bản năng đen tối trong mình, hơn thế nữa, phải luôn luôn tỏ ra bình thường trong tất cả mọi chuyện.

Vì vậy, tôi học được cách ăn mặc gọn gàng, cách cười và cả cách đánh răng. Tôi đã trở thành một con người giả hoàn hảo, nói những điều ngu ngốc và vô nghĩa mà con người nói với nhau cả ngày dài. Không ai nghi ngờ điều gì ẩn nấp đằng sau nụ cười bắt chước sự hoàn hảo của tôi. Không ai trừ em gái nuôi của tôi - Deborah, nhưng cô ấy chấp nhận con người thật của tôi. Dầu sao thì sau tất cả, tôi đã có thể tồi tệ hơn nhiều.

Tôi đã có thể là một con quái vật xấu xa điên cuồng chỉ giết, giết và để lại hàng đống thịt thối rữa trong tường niêm. Nhưng thay vào đó, tôi ở đây, ở phía bên sự thật, công lý và cách người Mỹ vẫn là. Tất nhiên vẫn còn là một con quái vật, nhưng tôi đã tự làm sạch chính mình, và tôi là quái vật CỦA CHÚNG TA, mặc quần áo màu đỏ, trắng và xanh một trăm phần trăm làm bằng sợi đúc tổng hợp.

Vào những đêm khi mặt trăng lên cao, tôi tìm thấy những kẻ khác - những gã đi săn chơi không đúng luật với con mồi là những người vô tội - và tôi khiến những gã đó biến mất trong các miếng nhỏ được bọc cẩn thận.

Công thức thanh lịch này đã được duy trì hiệu quả qua nhiều năm với niềm hạnh phúc vô nhân đạo. Trong những ngày dành cho "giải trí", tôi duy trì lối sống trung lưu trong một căn hộ hoàn toàn bình thường. Tôi không bao giờ đi làm muộn, có những câu chuyện đùa đúng đắn với đồng nghiệp và tỏ ra có ích cũng như không phô trương trong mọi việc, giống như Harry đã dạy tôi. Cuộc sống của tôi chính là hệ điều hành được lập trình tinh xảo, cân bằng và có giá trị cứu rỗi xã hội thực sự.

Cho đến bây giờ.

Bằng cách nào đó, ở đây, tôi đã có một đêm chỉ chơi đá lon với một lũ nhóc, thay vì chơi cắt lát theo một bộ phim kinh dị giết người với một người bạn được lựa chọn kỹ càng. Trong một thời gian ngắn khi trò chơi kết thúc, tôi sẽ đưa Cody và Astor đến chỗ mẹ của chúng - ngôi nhà của Rita - và cô ấy sẽ mang cho tôi một lon bia, đưa những đứa trẻ đi ngủ rồi ngồi bên cạnh tôi trên sofa.

Làm thế nào điều này có thể xảy ra ? Người Lữ Hành Tội Tăm đã nghỉ hưu sớm chăng ? Hay Dexter đã già đi ? Phải chăng bằng cách nào đó,

tôi đã rẽ ngoặt ở một hành lang dài tối đen và đi đến một kết cục sai lầm như gã Dexter bên trong mình ?

Liệu tôi có thể để lại một giọt máu trên tấm kính sạch sẽ một lần nữa - chiến lợi phẩm của tôi từ mỗi cuộc săn, như tôi vẫn thường làm ?

"Mười ! sẵn sàng hay chưa thì chú cũng đến đây !"

Đúng. Thực thế. Tôi đã đến.

Nhưng đến với những gì ?

Tất nhiên là nó bắt đầu với Trung sĩ Doakes. Mỗi siêu anh hùng phải có một kẻ thù. Vì anh ta là kẻ thù của tôi. Tôi chưa làm gì anh ta, nhưng anh ta đã chọn cách theo dõi và làm phiền tôi khi tôi đang làm việc. Tôi và cái bóng của tôi. Và điều trở trêu là: Tôi - một chuyên viên chăm chỉ chuyên nghiên cứu những vết máu cho cùng một lực lượng cảnh sát đã thuê anh ta - lẽ ra phải cùng một đội với anh ta. Nên liệu anh ta có "phải phép" không khi theo dõi tôi như thế này, chỉ đơn thuần vì một chút việc nhỏ tôi đã làm ngoài giờ ?

Tôi biết Trung sĩ Doakes nhiều hơn so với những gì mình thực sự muốn biết cũng như mối quan hệ công việc giữa chúng tôi. Tôi đã tự tìm hiểu về Doakes, vì một lý do đơn giản: Anh ta chưa bao giờ thích tôi, mặc dù thực tế là tôi khá tự hào trong việc khiến mình trở nên thu hút và thân thiện kiểu thượng lưu. Nhưng có vẻ như Doakes biết tất cả chỉ là giả dối; tất cả sự tốt bụng của tôi bật nảy khỏi anh ta như chạm vào kính chắn gió.

Điều này tự nhiên khiến tôi tò mò. Ý tôi là thực sự, người như thế nào có thể không thích tôi ? Và vì vậy, tôi đã tìm hiểu về anh ta một chút và có được những phát hiện. Loại người có thể không thích Dexter Thân Thiện đã bốn mươi tám tuổi, người Mỹ gốc Phi, và năm giữ kỷ lục trong ngành về số lần được lên báo.

Theo những tin đồn tôi đã thu thập, anh ta là bác sĩ pháp y phục vụ trong quân đội, và ngay từ khi vào ngành đã được tham gia vào nhiều vụ nổ súng chết người, tất cả đều được Bộ Nội vụ đánh giá là công bình.

Nhưng quan trọng hơn tất cả những điều đó, tôi đã tự mình phát hiện ra rằng ở đâu đó đằng sau vẻ tức giận sâu sắc luôn luôn cháy trong mắt anh ta có lẫn quất vang âm từ tiếng cười khúc khích của Người Lữ Hành Tối Tăm. Dù chỉ là tiếng vang rất nhẹ như từ một cái chuông nhỏ nhưng tôi chắc chắn là có.

Doakes từng chia sẻ không gian với một thứ gì đó, giống như tôi. Không phải tương tự, nhưng cũng là điều gì đó khá gần, như báo với hồ.

Doakes là một cảnh sát, nhưng cũng là một sát thủ máu lạnh. Tôi không có bằng chứng chứng thực điều này, nhưng chắc chắn về nó, dù không cần tận mắt nhìn thấy cảnh anh ta nghiền nát thanh quản của một người đi bộ qua đường.

Theo suy nghĩ hợp logic thông thường thì anh ta và tôi có thể tìm thấy một số điểm chung; giả như cùng ngồi bên một tách cà phê và so sánh các Người Lữ Hành của chúng tôi, những cuộc chuyện trò kinh doanh và tán gẫu về kỹ thuật chặt xác. Nhưng không, Doakes muốn tôi chết. Và thật khó cho tôi để cùng có chung với anh ta quan điểm ấy.

Doakes đã bắt tay điều tra vào vụ thám tử LaGuerta, tìm ra thời điểm được nghi ngờ tử vong của cô ta, và kể từ đó, cảm xúc của anh ta đối với tôi đã phát triển nhiều hơn sự ghê tởm đơn giản. Doakes định ninh rằng tôi hẳn đã làm gì đó với cái chết của LaGuerta. Điều này là hoàn toàn không đúng sự thật và thiếu công bằng. Tất cả những gì tôi đã làm là nhìn...

Làm gì có tác hại nào trong việc đó ? Tất nhiên tôi đã giúp kẻ giết người thực sự trốn thoát, nhưng bạn còn mong chờ gì nữa ? Loại người nào lại đi giao nộp anh trai của mình ? Đặc biệt là khi anh ấy đã làm việc gò gàng như vậy.

Vâng, sống và để sống, tôi luôn luôn nói như thế. Hoặc nói khá thường xuyên, dù sao cũng thế cả thôi. Trung sĩ Doakes có thể nghĩ những gì anh ta muốn nghĩ, và tôi thấy ổn với việc này. Hiện vẫn còn rất ít luật lệ chống lại suy nghĩ, mặc dù tôi chắc chắn rằng họ đang nghiên cứu vấn đề đó ở Washington.

Không, bất cứ nghi ngờ nào mà một trung sĩ tốt bụng dành cho tôi, anh ta được chào đón đến với những suy nghĩ ấy. Nhưng bây giờ Doakes đã quyết định biến những ngờ vực ấy thành hành động. Dexter Lệnh Đường đã nhanh chóng trở thành Dexter Loạn Trí.

Và tại sao ? Làm thế nào mà cả mớ hỗn độn khó chịu này lại bắt đầu ? Tất cả những gì tôi đã làm là cố gắng để được là chính mình.

Chương 2

Thỉnh thoảng, có những đêm Người Lữ Hành Tối Tầm trong tôi thực sự phải ra ngoài chơi. Nó giống như dắt một chú chó đi dạo. Bạn có thể không màng tới những tiếng sủa và cào cào ngoài cửa, nhưng chẳng bao lâu sau, bạn đành phải đưa con quái vật đó ra ngoài.

Không lâu sau tang lễ của thám tử LaGuerta, có vẻ như đã đến lúc thích hợp để lắng nghe những lời thì thầm từ băng ghế sau và bắt đầu lên kế hoạch cho một cuộc phiêu lưu nho nhỏ.

Tôi đã tìm được một bạn chơi hoàn hảo: Một người bán hàng bất động sản có tên MacGregor - người đàn ông luôn vui vẻ và hạnh phúc với việc bán nhà cho các gia đình có trẻ em, đặc biệt là các bé trai. MacGregor đặc biệt yêu thích các bé trai trong độ tuổi từ năm đến bảy. Tôi chắc chắn là ông ta đã thích đến chết đi được những đứa lên năm, và cũng khá chắc chắn về một vài trường hợp khác nữa. Ông ta thông minh và cẩn thận, và nếu không có một chuyến viếng thăm từ Dexter Do Thám Bóng Đêm, ông ta hẳn sẽ vẫn có thể gặp may mắn thêm một thời gian dài nữa.

Không thể đổ lỗi cho cảnh sát, ít nhất là trong trường hợp này. Suy cho cùng, khi một đứa bé trai mất tích, có mấy ai nghĩ đến chuyện "À, ai là người đã bán nhà cho gia đình này?".

Dĩ nhiên, rất ít người có thể là Dexter. Điều này vốn dĩ là một việc tốt, sẽ chẳng hay ho gì khi là một Dexter. Bốn tháng sau khi đọc câu chuyện trên báo về một cậu bé mất tích, tôi gặp một câu chuyện tương tự. Những cậu bé ở cùng độ tuổi; những chi tiết như vậy luôn đánh động tôi và tức khắc, một lời thì thầm vụt qua trong đầu tôi gửi đến Mister Rogers : "Xin chào, người hàng xóm". (Tên một series truyền hình của Mỹ dành cho trẻ em: *Hàng xóm của ngài Rogers*)

Vì vậy, tôi lật lại câu chuyện đầu tiên và làm một phép so sánh. Không khó để nhận thấy rằng trong cả hai trường hợp, những bài báo đều vắt kiệt nỗi đau của gia đình các nạn nhân khi đề cập đến việc họ mới chuyển về nhà mới không lâu; tôi nghe một tiếng reo vui khục khặc từ trong bóng tối, và có thể nhìn thấu hơn một chút.

Khá là khó để có thể tìm ra manh mối và thám tử Dexter đã phải đào bới hơi kỹ, bởi vì lúc đầu có vẻ như chẳng có bất kỳ kết nối nào. Các gia đình trong vụ việc sống tại các khu vực khác nhau, điều này loại trừ rất nhiều giả thuyết.

Họ sinh hoạt ở hai nhà thờ khác nhau, những đứa trẻ học ở các ngôi trường khác nhau, và sử dụng các dịch vụ đi lại khác nhau. Nhưng một khi

Người Lữ Hành Tối Tăm đã bật cười, ắt phải có điều gì đó thú vị. Và quả như vậy, cuối cùng tôi đã tìm thấy điều duy nhất có ý nghĩa kết nối những vụ việc: Cả hai gia đình đều có liên hệ với cùng một công ty bất động sản nhỏ ở phía nam Miami, với đại diện là một người đàn ông vui vẻ và thân thiện có tên Randy MacGregor.

MacGregor đã ly dị và sống một mình trong ngôi nhà mái bằng nhỏ bên đường Old Cutler ở phía nam Miami. Ông ta sở hữu một con tàu tuần dương có cabin dài hai mươi sáu feet tại Matheson Hammock Marina, khá gần nơi ông ta sống. Chiếc tàu này hẳn sẽ là một cái cũi tuyệt vời cho những người bạn nhỏ của MacGregor, quá thuận tiện để tránh bị bắt gặp hay nghe thấy tiếng động khi hẳn khám phá thú vui của mình. Nói cách khác, con tàu này chẳng khác nào một thành phố Columbus của sự đau đớn.

Quan trọng nhất là cách đó chỉ vài dặm, một dòng chảy vùng vịnh sẽ cuốn mọi thứ rác rưởi xuống đáy - một cách hoàn hảo để xử lý những đồ thừa thải lộn xộn. Chẳng nghi ngờ gì là tại sao thi thể của những bé trai mất tích không bao giờ được tìm thấy.

Mánh khéo này quá hoàn hảo đến nỗi tôi đã tự hỏi tại sao mình lại không nghĩ ra nó khi cần xử lý đồng thức ăn thừa. Thật ngu xuẩn, tôi chỉ sử dụng chiếc tàu nhỏ của mình để câu cá và lượn vòng quanh vịnh. Thế mà ở đây, MacGregor đã sử dụng nó theo một cách hoàn toàn mới mẻ để tận hưởng buổi tối trên mặt nước. Đó thực sự là một cách làm rất gọn gàng, và ngay lập tức khiến tôi thích MacGregor.

Có thể chẳng lý giải được, thậm chí thật vô lý khi mà tôi hoàn toàn chẳng có giá trị gì đối với con người, nhưng vì một vài lý do nào đó, tôi lại quan tâm đến trẻ con. Thế nên khi phát hiện một người đi săn với con mồi là bọn trẻ, tôi có cảm giác như thể người ta cho người phục vụ hai mươi đô la để bớt khoản chờ đợi.

Tôi sẽ rất sẵn lòng gỡ sợi dây thừng nhung và khẩn khoản yêu cầu MacGregor để mình tham gia cùng, tất nhiên nếu như ông ta làm đúng những gì tôi nghĩ ông ta đã làm. Tôi phải hoàn toàn chắc chắn về điều đó trước đã.

Tôi luôn cố gắng tránh xê nhâm người, và thật xấu hổ biết bao nếu gặp phải chuyện đó bây giờ, thậm chí là cả với một người buôn bán bất động sản. Xem ra cách tốt nhất để chắc chắn là đến nhìn tận mắt chiếc tàu đó.

May mắn mỉm cười với tôi khi ngay ngày hôm sau, trời đổ mưa - kiểu thời tiết bình thường vào tháng Bảy. Nhưng cơn mưa này có hơi hướng một

con bão kéo dài, đúng như những gì Dexter mong muốn. Tôi rời công việc tại phòng thí nghiệm pháp y của cảnh sát Miami-Dade sớm hơn thường lệ, cho xe đi qua Lejeune, nhằm hướng đường Old Cutler rồi quẹo trái vào Matheson Hammock.

Đúng như hy vọng, nơi này dường như bị bỏ hoang. Nhưng tôi biết khoảng một trăm mét phía trước sẽ có một cổng bảo vệ và bốn đô la của tôi sẽ khéo léo chui vào túi một người nào đó cho đặc ân lớn lao là được vào công viên.

Tất nhiên sẽ tốt hơn nếu như không lộ diện ở cổng bảo vệ, tiết kiệm bốn đô la cũng rất quan trọng, nhưng quan trọng hơn thế là vào một ngày mưa giữa tuần, nếu đột nhập bằng cách khác sẽ rất dễ gây ra nghi ngờ nếu bị ai đó bắt gặp; đó là điều mà tôi muốn tránh và cũng là sở thích kín đáo trong quá trình làm việc của tôi.

Ở phía bên trái đường là một bãi đậu xe nhỏ phục vụ cho khu dã ngoại. Một chòi nghỉ ngơi bằng đá san hô cũ dành cho khách nằm bên cạnh hồ nước. Tôi đỗ xe, khoác thêm chiếc jacket màu vàng - món đồ làm tôi trông giống người đi biển, thích hợp với việc đột nhập vào con tàu của một tên sát nhân bệnh hoạn. Mặc dù màu vàng cũng khiến tôi khá nổi bật, nhưng không cần quá lo lắng về điều đó.

Tôi sẽ đi theo con đường dành cho xe đạp chạy song song với đường chính được che chắn bằng đoạn rừng phòng hộ và trong trường hợp người bảo vệ có thể sẽ thò đầu ra khỏi chốt bảo vệ để nhìn qua màn mưa, anh ta sẽ không thấy gì ngoài một màu vàng tươi sáng mờ ảo. Chỉ là một người chạy bộ đã quyết tâm ra ngoài tập luyện vào buổi chiều, dù mưa hay nắng mà thôi.

Và tôi đi làm đúng như dự định, thả bộ một phần tư dặm xuôi về phía con đường. Không có dấu hiệu của sự hoạt động tại chốt bảo vệ. Tôi men theo con đường dẫn đến bãi đậu xe lớn gần cảng. Hàng cuối cùng bên phải bến tàu là bến neo của một dãy những con tàu nhỏ hơn một chút so với những chiếc tàu câu cá dã ngoại lớn và du thuyền của các triệu phú đậu gần đường cái. Và chiếc tàu có cabin hai mươi sáu feet của MacGregor - chiếc Osprey - khiêm tốn nằm gần cuối hàng.

Bến tàu cho thấy hoạt động khá buồn tẻ và tôi thoải mái đi qua cánh cổng ở hàng rào bên ngoài những chuỗi tàu neo đậu. Một biển báo có ghi **CHỈ CHỦ TÀU MỚI ĐƯỢC PHÉP LÊN BẾN**. Ô, tôi cố gắng để thấy tội lỗi về việc vi phạm một quy định quan trọng như vậy, nhưng biết sao được, cảm giác tội lỗi nằm ngoài sự kiểm soát của tôi. Nửa còn lại của biển báo

ghi dòng chữ KHÔNG CÂU CÁ NGOÀI CẢNG HOẶC TRONG KHU VỰC BẾN TÀU. Tôi tự hứa với mình sẽ tránh đánh bắt cá bằng mọi giá, điều này chí ít sẽ làm tôi cảm thấy đỡ áy náy hơn khi vi phạm những luật lệ khác ở đây.

Con tàu Osprey có lẽ khoảng năm hay sáu năm tuổi và chỉ có một vài dấu hiệu hao mòn do thời tiết ở Florida. Boong tàu và lan can được cọ sạch sẽ khiến tôi phải rất cẩn thận để không lưu lại dấu vết khi leo lên tàu.

Chẳng hiểu sao ổ khóa trên các tàu thuyền thường không bao giờ quá phức tạp. Có lẽ các thủy thủ thường thật thà hơn những người bình thường? Dù sao tôi cũng chỉ mất một vài giây từ lúc cầm ổ khóa lên cho tới khi nhẹ nhàng lách mình vào bên trong con tàu Osprey.

Khoang tàu không có mùi đặc trưng của nấm mốc bị cháy khô mà rất nhiều tàu thuyền có khi bị khóa kín dưới ánh nắng mặt trời nhiệt đới dù chỉ trong một vài giờ. Thay vào đó nó thoang thoảng mùi của Pine-Sol (một loại nước tẩy rửa) trong không khí, như thể có ai đó đã kỳ cọ quá kỹ đến nỗi không có tí vi trùng hoặc mùi hôi nào có thể có hy vọng sống sót.

Trong khoang tàu có một chiếc bàn nhỏ, một cái bếp chuyên dụng cho tàu thuyền, và một chiếc ti vi trên kệ với vài đĩa phim bên cạnh: *Người Nhện, Anh em nhà Gấu, Truy tìm Nemo*.

Tôi tự hỏi tên khốn MacGregor đã gửi qua bên kia vũng vịnh bao nhiêu chàng trai để đi tìm cá Nemo. Tôi tha thiết hy vọng Nemo sẽ sớm tìm thấy ông ta. Tôi bước đến gần bếp và bắt đầu mở ngăn kéo. Một ngăn chứa đầy kẹo, ngăn tiếp theo toàn những hình con số bằng nhựa. Và ngăn thứ ba nhét đầy những cuộn băng dính.

Băng dính là một điều tuyệt vời, và như tôi biết rất rõ, nó có thể được sử dụng cho nhiều mục đích hữu ích và quan trọng. Nhưng thiết nghĩ có mười cuộn trữ trong ngăn kéo trên tàu thì có chút quá mức. Tất nhiên là trừ khi bạn đang sử dụng nó cho một vài mục đích cụ thể nào đó mà cần đến một số lượng lớn. Có thể là một dự án khoa học liên quan đến nhiều chàng trai trẻ chẳng?

Tất nhiên đó chỉ là linh cảm dựa trên cách tôi sử dụng băng keo, không phải đối với những chàng trai trẻ nhưng cũng là những công dân nổi bật như thế, ví dụ như... MacGregor. Tôi bắt đầu khá chắc chắn về những hành vi tội lỗi của ông ta, và Người Lữ Hành Tối Tăm đã ngoe nguẩy chiếc lưỡi thần lẩn khô khốc của mình để dự đoán.

Tôi bước từng bước thận trọng xuống khu vực phía dưới - nơi một nhân viên bán hàng như MacGregor có thể gọi nó là phòng gặp riêng. Đó

không phải là chiếc giường siêu thanh lịch mà chỉ là một tấm nệm cao su mỏng được đặt trên một kệ đỡ. Tôi chạm vào nệm và những tiếng kêu răng rắc phát ra dưới lớp vải; hóa ra chỉ là một vỏ bọc cao su. Tôi cuộn nệm sang một bên. Có bốn chiếc bu lông được vặn chặt vào kệ, mỗi chiếc một góc. Tôi nâng cửa sập nằm dưới nệm lên.

Người ta có thể hiểu được khi thấy các chuỗi dây xích trên một chiếc tàu. Nhưng những cái còng tay thì hơi khó hiểu. Tất nhiên, vẫn có thể giải thích. Có thể là MacGregor sử dụng chúng cho những con cá hung dữ nổi điên.

Bên dưới dây xích và còng tay là năm chiếc mỏ neo. Chúng sẽ là một dự phòng cần thiết cho chiếc du thuyền được định hành trình vòng quanh thế giới, nhưng dường như hơi nhiều cho chiếc thuyền nhỏ chỉ được dùng vào cuối tuần. Chúng có thể được dùng để làm những chuyện quái quỷ gì chứ ?

Nếu đưa chiếc thuyền nhỏ của mình ra chỗ nước sâu với một loạt các thi thể nhỏ mà mình muốn vứt bỏ một cách hoàn toàn sạch sẽ, tôi sẽ làm gì với rất nhiều mỏ neo sẵn có như vậy ? Và tất nhiên, khi bạn đặt mọi chuyện theo cách đó, có vẻ rất rõ ràng rằng lần tiếp theo đi tuần du với một người bạn nhỏ, MacGregor sẽ trở lại với chỉ bốn chiếc mỏ neo dưới gầm.

Tôi đã chắc chắn thu thập đủ những chi tiết nhỏ để tạo nên một bức tranh rất thú vị. Vẫn là cuộc sống không có trẻ con nhưng cho đến nay, tôi chưa từng tìm thấy bất cứ điều gì không có cách giải thích như một sự trùng hợp ngẫu nhiên, và do vậy, tôi cần phải hoàn toàn chắc chắn. Tôi phải tìm ra một bằng chứng kết luận mang ý nghĩa áp đảo - điều gì đó rõ ràng và đảm bảo đáp ứng các luật lệ của Harry.

Tôi tìm thấy nó trong một ngăn kéo ở bên phải chiếc giường.

Có ba ngăn kéo nhỏ được thiết kế thành các vách ngăn của chiếc thuyền. Phía bên trong của ngăn dưới cùng dường như ngăn hơn hai ngăn còn lại, dù chỉ vài inch. Có thể người ta sẽ cho rằng điều đó là hợp lý bởi nó bị rút ngắn chiều dài do đường cong của thân tàu. Nhưng tôi đã nghiên cứu con người trong nhiều năm nay, và điều này đã khiến tôi nghi ngờ sâu sắc. Tôi kéo tất cả các ngăn kéo ra, và hiển nhiên chưa, có một ngăn nhỏ bí mật nhỏ đằng sau. Và bên trong ngăn bí mật này...

Vì tôi không thực sự là một con người thật nên phản ứng cảm xúc của tôi thường bị giới hạn bởi những gì mình từng học để giả mạo. Vì vậy, tôi không cảm thấy sốc, phẫn nộ hay tức giận bao giờ. Đó là những cảm xúc rất khó để diễn tả một cách thuyết phục, vả lại cũng chẳng có khán giả nào để

diễn, thế thì sao phải bận tâm ? Nhưng lần này, tại đây, tôi bỗng cảm thấy một cơn gió lạnh chậm rãi thổi từ băng ghế sau của màn đêm quét qua sống lưng và thổi cả lá khô lạo xào trên màng não thẩn lẩn của mình.

Tôi có thể xác định được có năm cậu bé khác nhau khóa thân trong đồng hình ảnh, được sắp xếp trong một loạt các tư thế, như thể MacGregor vẫn đang tìm kiếm một phong cách rõ nét. Và ông ta thật là một người thực hành tiết kiệm với những cuộn băng keo của mình.

Ở một trong những bức ảnh, một cậu bé nhìn như đang ở trong một cái kén màu xám bạc, chỉ có một số khu vực nhất định trên cơ thể lộ ra. Những gì MacGregor để lại cho tôi biết rất nhiều điều về ông ta. Như tôi đã nghi ngờ, ông ta không phải là loại người mà hầu hết các bậc cha mẹ mong muốn trở thành một hướng đạo sinh cho con mình.

Những bức ảnh đều có chất lượng khá tốt và được chụp từ nhiều góc độ khác nhau. Có một loạt ảnh đặc biệt nổi bật. Một người đàn ông khóa thân với thân hình nhão xệ nhợt nhạt, đội một chiếc mũ trùm màu đen, đứng bên cạnh một cậu bé bị băng keo dán chặt, làm tôi liên tưởng tới cảnh những thợ săn giơ súng trong sự đặc thẳng chuẩn bị kết liễu con mồi. Từ hình dạng và màu sắc của cơ thể, tôi khá chắc chắn rằng người đàn ông đó chính là MacGregor, mặc dù chiếc mũ trùm che gần hết khuôn mặt ông ta.

Và khi lướt qua những hình ảnh, tôi nhận ra hai điều thú vị. Điều đầu tiên là, *A ha ! Quả nhiên hoàn toàn không nghi ngờ gì về những gì MacGregor từng làm, và giờ hẳn đã may mắn đoạt giải Người chiến thắng lớn trong chương trình rút thăm trúng thưởng của Người Lữ Hành Tối Tăm.*

Và điều thứ hai, đáng lo ngại hơn: *Ai đã chụp những bức ảnh này ?*

Những bức ảnh được chụp ở quá nhiều góc độ khác nhau cho thấy chúng không thể được chụp ở chế độ tự động.

Và khi xem lại đồng ảnh lần thứ hai, tôi nhìn thấy trong hai bức ảnh chụp từ trên cao xuống, lấp ló đâu những ngón chân nhọn của ai đó trong một đôi bốt cao bồi màu đỏ.

MacGregor có đồng phạm. Nghe như thế trong chương trình ti vi của tòa án, nhưng tôi chẳng tìm được cách diễn đạt nào tốt hơn. MacGregor không làm tất cả những điều này một mình. Một người nào đó đã đi cùng ông ta, và nếu không tham gia làm gì khác thì ít nhất cũng đã chứng kiến và chụp ảnh lại.

Đành rằng vẫn tự tin là mình có đủ hiểu biết và kinh nghiệm tham gia vào những cuộc chơi đêm khá thường xuyên, nhưng tôi phải đỏ mặt thừa

nhận rằng mình chưa bao giờ tham gia vào chuyện gì như thế này. Những chiến tích, chà, sau tất cả, tôi có một hộp nhỏ gồm những mảnh kính trưng bày, mỗi mảnh có một giọt máu trên đó, để kỷ niệm cho mỗi cuộc phiêu lưu của mình. Hoàn toàn bình thường để lưu lại một vài kỷ niệm.

Nhưng để một người thứ hai có mặt, quan sát và chụp ảnh đã biến một hành động rất riêng tư thành một màn trình diễn. Đó là điều hoàn toàn khiếm nhã; người đàn ông này là một kẻ hư hỏng. Nếu có khả năng xúc phạm đạo đức, chắc chắn rằng tôi sẽ có rất nhiều thứ để nói. Dù vậy, tôi vẫn thấy bản thân mình háo hức hơn bao giờ hết được nhìn thấy nội tạng của tên bệnh hoạn MacGregor.

Trên thuyền khá nóng và ngột ngạt, chiếc áo chuyên dụng cho thời tiết xấu của tôi chẳng giúp được gì cả, ngược lại còn càng lúc càng làm tôi cảm thấy mình giống như một túi trà màu vàng tươi sáng.

Tôi chọn một số tấm ảnh rõ nét và cất chúng vào túi áo rồi đặt những bức còn lại vào ngăn kéo. Tôi dọn dẹp các ngăn như cũ và quay trở lại khoang chính. Theo như tôi quan sát từ cửa sổ, hay tôi phải gọi nó là một cửa nóc?... thì không có ai rình rập hay lén lút theo dõi. Tôi lách ra khỏi cửa, đảm bảo rằng khóa đã được chốt lại y nguyên như ban đầu, và bước vào màn mưa.

Từ nhiều bộ phim đã xem trong những năm qua, tôi biết rất rõ rằng đi bộ trong mưa là cách thiết lập chính xác để suy ngẫm về sự phản trắc của con người, và vì vậy, tôi đã làm như thế. MacGregor độc ác và người bạn chụp ảnh của ông ta. Làm thế nào họ có thể là những tên khốn thấp hèn như vậy?

Dùng từ "thấp hèn" nghe có vẻ đúng, thực ra đó cũng là tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến. Tôi hy vọng nhiều đó là đủ để đáp ứng cuộc chơi. Bởi vì chỉ riêng chuyện suy nghĩ về sự khốn nạn tệ hại của hai tên bệnh hoạn đó thôi cũng đã khiến linh hồn trong tôi cảm thấy vô cùng thú vị, và làm thế nào tôi có thể thỏa mãn nó bằng cách sắp xếp một buổi hẹn chơi bởi với MacGregor? Tôi có thể cảm thấy làn sóng thủy triều hưng phấn đang dâng lên từ ngục tối sâu thẳm nhất của lâu đài Dexter rồi tụ lại tại đập tràn. Và ngay sau đó sẽ đổ xuống MacGregor.

Tất nhiên, không còn bất cứ điều gì để nghi ngờ nữa. Bản thân Harry cũng sẽ thừa nhận rằng những bức ảnh là bằng chứng quá rõ ràng, và một tiếng cười khúc khích háo hức từ Băng Ghế Sau Tám Tối sẽ phù hợp cho cuộc phiêu lưu này.

MacGregor và tôi sẽ đi khám phá lẫn nhau. Và sau đó là phần thưởng đặc biệt cho người bạn đi đôi boots cao bồi của ông ta; tên đó sẽ phải đi theo MacGregor càng sớm càng tốt, tất nhiên, vốn không có sự nghỉ ngơi cho kẻ ác. Nó giống như "mua hai trả tiền một" - một thứ hạnh phúc hoàn toàn không thể cưỡng lại.

Miên man với những suy nghĩ vui tươi, tôi thậm chí không nhận thấy trời đang mưa khi sải bước nhanh chóng trở lại xe. Tôi đang có rất nhiều việc để làm.

Chương 3

Luôn là điều tối kỵ nếu bạn tuân theo một thói quen thường xuyên hằng ngày, nhất là khi bạn là một tên sát nhân bệnh hoạn đã thu hút sự chú ý của Kẻ Báo Thù Dexter. May thay, chưa ai nói cho MacGregor biết điều này, và vì thế, khá dễ dàng để tôi có thể nhận ra ông ta thường rời khỏi văn phòng vào lúc sáu rưỡi chiều.

Tên sát nhân bệnh hoạn luôn rời đi bằng cửa sau, khóa lại, sau đó bước lên chiếc Ford SUV đồ sộ của ông ta - phương tiện hoàn hảo để không làm mọi người chú ý, đặc biệt là khi chuyên chở những chàng trai nhỏ đã được bọc kín xuống bến tàu. Ông ta nhanh chóng lẩn khuất vào làn xe cộ và tôi kín đáo đi theo ông ta tới ngôi nhà mái bằng khiêm tốn nằm ở số 80, đường S. W.

Giao thông có hơi ùn tắc một chút lúc về gần khu nhà. Tôi rẽ vào một con hẻm nhỏ cách đó nửa dặm nhà và kín đáo đậu xe, tại đây, tôi có một góc quan sát khá tốt. Có một hàng rào cao và dày vòng quanh nhà của MacGregor khiến những người bên ngoài không thể nhìn vào trong sân.

Tôi ngồi yên trong xe, vờ như đang chăm chú xem một bản đồ trong suốt mười phút, đủ lâu để lướt nhìn lên và chắc chắn rằng ông ta không định ra khỏi nhà. Khi ông ta bước đến cửa và bắt đầu thư giãn trong sân, cởi trần và mặc một chiếc quần soóc đã cũ nhàu, tôi biết mình sẽ phải làm thế nào. Tôi nhắm hướng nhà mình quay về để chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ.

Mặc dù khá khỏe mạnh và thường nhanh đói, tôi luôn cảm thấy chán ăn trước những cuộc phiêu lưu. Tất cả các tế bào trong tôi run rẩy với các phỏng đoán, những lời thăm thì của mặt trăng ngày một rõ hơn trong từng mạch máu khi bóng đêm bao trùm toàn thành phố, và khi đó, những suy nghĩ về đồ ăn trở nên quá đỗi tầm thường, không còn gợi cho tôi chút ham muốn nào nữa.

Thế nên, thay vì thư giãn thưởng thức một bữa ăn tối đầy dinh dưỡng, tôi bước vào căn hộ của mình, háo hức được bắt đầu nhưng vẫn đủ bình tĩnh để chờ đợi, để cho Dexter Ban Ngày từ từ biến mất và thay vào đó, cảm nhận sự gia tăng tới ngọt ngào của sức mạnh khi Dexter Bóng Đêm chậm rãi bước ra và thống trị linh hồn tôi. Đó luôn là một cảm giác rất khoan khoái khi cho phép mình lui lại bằng ghế sau và nhường ghế lái cho Người Lữ Hành Tối Tăm.

Bóng đêm dường như gia tăng những góc cạnh sắc nhọn và đêm đen phai nhạt thành một màu xám sống động khiến mọi thứ sắc nét hơn nhiều.

Những âm thanh nhỏ trở nên to và rõ rệt, da thịt tôi ngứa ngáy, hơi thở trở nên khô khè, và thậm chí cả không khí cũng trở nên sống động hơn với thứ mùi chắc chắn vẫn chẳng có gì đáng chú ý trong những ngày bình thường nhàm chán. Tôi không bao giờ cảm nhận rõ ràng mình đang sống như khi Người Lữ Hành Tối Tăm lái xe.

Tôi buộc mình phải ngồi trong ghế bành và giữ mình yên vị trong đó, cảm nhận Nhu Cầu giết người lan tỏa trong mình và để lại phía sau cơn thủy triều dữ dội của sự sẵn sàng. Mỗi hơi thở thoát ra như luồng khí lạnh tràn qua khiến tôi to lớn rồi tỏa sáng hơn nữa cho đến khi thấy mình hết như một ngọn hải đăng bằng thép không lồ bất khả chiến bại và sẵn sàng rạch một đường cắt xuyên qua thành phố trong đêm tối. Và sau đó, chiếc ghế bành của tôi bỗng nhiên trở thành một vật ngu ngốc, chỉ là nơi trú ẩn cho những con chuột, và chỉ có màn đêm mới là nơi trú ẩn đủ lớn cho tôi.

Và đã đến lúc rồi.

Chúng tôi đã đi ra ngoài, bước vào màn đêm sáng trắng, ánh trăng hắt vào tôi và hơi thở của những đóa hồng chết chóc trong màn đêm Miami mơn man trên da thịt tôi, gần như ngay lập tức, tôi đã ở đó, trong bóng đêm được che chắn bởi hàng rào quanh nhà MacGregor, quan sát, chờ đợi và lắng nghe, chỉ lúc này, với sự thận trọng đang quán quanh cổ tay và kiên nhẫn thì thầm.

Thật đáng thương khi MacGregor không thể nhìn thấy thứ khí chất sức mạnh đang ánh lên rạng rỡ từ tôi, và ý nghĩ đó chợt khiến tôi trở nên mạnh mẽ hơn. Tôi kéo chiếc mặt nạ lụa trắng và đã sẵn sàng để bắt đầu.

Dần dần, một cách vô hình, tôi dịch chuyển từ bóng tối của hàng rào, đặt bàn phím chiếc đàn piano bằng nhựa của trẻ con lên cửa sổ nhà ông ta, dưới bụi hoa lay ơn để tránh bị dễ dàng nhìn thấy. Bàn phím có màu đỏ tươi và xanh, dài chưa tới một bàn chân người, và chỉ có tám phím, nhưng nó sẽ lặp đi lặp lại bốn giai điệu vô tận cho đến khi kiệt pin. Tôi bật nó lên và bước trở lại nơi trú ẩn của mình sau hàng rào.

Bản Jingle Bells vang lên, sau đó là Old MacDonald. Vì một số lý do, vài nốt nhạc đã bị lỡ trong mỗi bài hát, nhưng thứ đồ chơi nhỏ ấy vẫn tiếp tục kêu và bản London Bridge lại vang lên trong những giai điệu vui vẻ điên rồ.

Điều đó đủ để làm cho bất cứ ai điên tiết, nhưng nó có thể có tác dụng mạnh hơn một chút đối với MacGregor - người luôn sống vì trẻ em. Ở mức nào đi chăng nữa, tôi vẫn phần nào hy vọng như vậy. Tôi đã khá thận trọng lựa chọn thứ đồ chơi của trẻ con này để thu hút ông ta ra ngoài. Tôi chân

thành hy vọng rằng tên khốn đó sẽ nghĩ rằng mình đã bị phát hiện, và món đồ chơi này đến từ địa ngục để trừng phạt ông ta. Suy cho cùng, tại sao tôi lại không thưởng thức những gì mình làm cơ chứ ?

Dường như nó có hiệu quả. Khi MacGregor ngần ngại bước ra khỏi nhà với đôi mắt mở to cùng cái nhìn hoảng sợ thì chiếc đàn đang lặp lại bản London Bridge lần thứ ba. Ông ta đứng đó một lúc, ngó nghiêng xung quanh, mái tóc đỏ thừa thớt nhìn giống như vừa trải qua một cơn bão và chiếc bụng nhợt nhạt của ông ta lấp ló sau bộ pijama tồi tàn. Ông ta trông không quá nguy hiểm đối với tôi, nhưng tất nhiên tôi không phải là một thằng nhóc lên năm.

Sau một lúc đứng đó với cái miệng há hốc và tay gãi không ngừng, cảm giác như ông ta đang làm mẫu cho bức tượng Thần Hy Lạp Ngốc Nghếch, thì lúc này, MacGregor đang một lần nữa định vị lại nơi phát ra âm thanh Jingle Bells.

Ông ta bước qua rồi hơi gập người chạm nhẹ vào bàn phím nhựa nhỏ và thậm chí không có thời gian để ngạc nhiên khi một cái thòng lọng bằng dây đánh cá thít chặt quanh cổ họng. Ông ta đứng thẳng dậy và hẳn trong một vài giây đã nghĩ rằng có thể chống lại tôi. Tôi kéo căng hơn và ông ta thay đổi hy vọng của mình.

"Đừng chống cự", chúng tôi nói bằng giọng lạnh lùng và đầy uy lực của Người Lữ Hành. "Ông sẽ sống lâu hơn". Ông ta có vẻ hơi quá tin vào tương lai từ câu nói của chúng tôi, và vì vậy, tôi kéo mạnh dây xích hơn, giữ nó như thế cho đến khi khuôn mặt ông ta tối lại và ông ta ngã khụy xuống.

Trước khi ông ta bất tỉnh hoàn toàn, tôi nói lỏng sợi dây, "Bây giờ hãy làm như ông được bảo". Ông ta không hề hé răng nửa lời, chỉ nấc nghẹn trong vài hơi thở lớn đầy đau đớn, do vậy tôi hỏi lại để đảm bảo ông ta hiểu những gì chúng tôi nói: "Hiểu chưa?". Ông ta gật đầu. Tôi nói lỏng sợi dây một chút.

MacGregor không cố gắng chống cự nữa khi tôi hộ tống ông ta như một con ếch trở vào nhà để lấy chìa khóa xe và sau đó trở lại chiếc SUV to lớn của ông ta. Tôi trèo vào băng ghế phía sau, giữ chặt chiếc dây xích cổ và chỉ cho phép ông ta thở đủ để sống.

"Khởi động xe", chúng tôi nói, và ông ta khựng lại một chút.

"Anh muốn gì?", ông ta nói bằng giọng thô ráp như sỏi.

"Tất cả mọi thứ", chúng tôi nói. "Khởi động xe."

"Tôi có tiền", ông ta nói.

Tôi siết mạnh dây trên cổ ông ta. "Mua cho tôi một cậu bé", tôi cố ý gằn giọng vài giây, siết chặt dây không cho ông ta thở trong một thời khắc đủ lâu để ông ta nhận ra rằng chúng tôi biết những gì ông ta đã làm, và từ bây giờ trở đi, chúng tôi sẽ chỉ để ông ta thở khi nào mình thích, và khi tôi lại nới lỏng chiếc dây, ông ta không còn gì để nói nữa.

Ông ta lái xe như chúng tôi đã bảo, rời căn nhà số 80, đường s.w. để đến đường Old Cutler và sau đó tiếp tục đi về phía nam. Hầu như không có xe cộ lưu thông trên đường - điều dễ hiểu tại thời điểm này trong đêm, và chúng tôi rẽ vào một khu xây dựng mới bên cạnh con lạch Snapper. Việc xây dựng đã tạm dừng do chủ sợ hữu bị buộc tội rửa tiền, vì vậy, chúng tôi sẽ không bị quấy rầy.

Chúng tôi hướng dẫn MacGregor đi qua một bốt bảo vệ xây dở, lái xe quanh một vòng xoay để đi về phía đông dòng nước, và dừng lại bên cạnh một cái nhà di động - văn phòng tạm thời của khu xây dựng này - hiện giờ được bỏ lại để thỏa mãn những người tìm kiếm ưa suy diễn lẫn những người khác, như tôi - người chỉ muốn một chút riêng tư.

Chúng tôi ngồi một lát, thưởng thức cảnh mặt trăng soi sáng phía trên mặt nước, với tên bệnh hoạn vẫn yên vị trong chiếc thùng lọng trên cổ. Một cảnh tượng thật đẹp.

Tôi bước ra rồi kéo MacGregor theo sau mạnh tới nỗi ông ta ngã khuỵu xuống và liên tục dùng tay nới rộng sợi dây thít quanh cổ. Trong một khoảnh khắc, tôi thấy ông ta nghẹt thở và chảy nước dãi xuống bùn đất, khuôn mặt dần tối lại một lần nữa, còn đôi mắt thì đỏ au. Tôi kéo ông ta đứng dậy, đẩy ông ta lên ba bậc một trên cầu thang gỗ để bước vào căn nhà. Trước khi ông ta kịp ý thức được chuyện gì đang xảy ra, tôi đã trói chặt ông ta vào chiếc bàn rồi dùng băng dính dán chặt chân tay ông ta lại.

MacGregor đã cố gắng để nói chuyện và thực tế chỉ có thể phát ra những tiếng ho khục khặc. Tôi chờ đợi; bây giờ thì có rất nhiều thời gian. Cuối cùng ông ta nói: "Làm ơn", giọng thều thào như những hạt cát nhỏ bị thổi bay trên kính, "Tôi sẽ cho anh bất cứ thứ gì anh muốn".

"Đúng, ông sẽ phải như thế", chúng tôi nói, và thấy những âm thanh từ giọng nói của mình chậm chậm cắt vào da thịt ông ta, và mặc dù ông ta không thể nhìn thấy qua chiếc mặt nạ lụa trắng của tôi, nhưng chúng tôi đang mỉm cười. Tôi chìa ra các bức ảnh đã lấy từ con tàu Osprey và cho ông ta xem.

Ông ta lập đứng cứng đờ, miệng há hốc. "Anh lấy những thứ này ở đâu?" Giọng ông ta khá nóng nảy so với một người sắp bị cắt thành từng

miếng nhỏ.

"Nói cho tôi biết người đã chụp những tấm ảnh này."

"Tại sao tôi phải nói?", ông ta hỏi.

Tôi dùng chiếc kềm thiếc cắt lìa hai ngón tay đầu tiên ở bàn tay trái của ông ta. Ông ta vùng vẫy gào lên và máu tràn ra - điều luôn luôn làm tôi tức giận, vì vậy tôi nhét một quả bóng tennis vào miệng tên khốn đó và cắt đứt luôn hai ngón tay đầu tiên ở bàn tay phải của ông ta. "Không có lý do gì cả", tôi nói, và dừng lại một chút để đợi ông ta mở miệng.

Cuối cùng cũng đến lúc phải nói, ông ta giương mắt nhìn tôi với khuôn mặt hiện rõ loại biểu cảm của người đã chịu đựng những cơn đau đớn và biết rằng sự tra tấn này sẽ còn tiếp diễn. Tôi lấy quả bóng tennis ra khỏi miệng ông ta.

"Ai đã chụp những bức ảnh?"

Ông ta mỉm cười. "Tôi hy vọng một trong số họ là người của anh." Những gì ông ta nói khiến chín mươi phút tiếp theo sau đó đáng giá hơn rất nhiều.

Chương 4

Thường thì sau những đêm dạo chơi bên ngoài, tôi luôn cảm thấy vui vẻ phấn chấn, nhưng buổi sáng sau đêm MacGregor vội vàng bỏ trốn, tôi vẫn còn run rẩy với sự háo hức. Tôi khao khát tìm thấy kẻ đã chụp những tấm ảnh đó - kẻ đi đôi boots cao bồi màu đỏ và đã dọn dẹp sạch sẽ tất cả mọi dấu vết của hắn.

Tôi là một con quái vật ngăn nắp và muốn hoàn thành bất cứ điều gì mình bắt đầu; và việc biết rằng có kẻ nào đó đang tung tăng ngoài kia trong đôi giày vô lý với một chiếc máy ảnh đã chứng kiến quá nhiều chuyện khiến tôi lo lắng với việc phải lần theo những dấu vết và cuộn lại dự án hai phần của mình.

Có lẽ tôi đã quá vội vàng với MacGregor. Tôi nên cho ông ta thêm một chút thời gian lẫn sự khích lệ. Và ông ta sẽ phải nói với tôi tất cả mọi thứ. Nhưng dường như tôi có thể dễ dàng tự mình tìm ra điều gì đó; khi Người Lữ Hành Tối Tâm lái xe, tôi khá chắc chắn rằng mình có thể làm bất cứ điều gì. Cho đến nay tôi chưa từng làm sai, nhưng lại bị đẩy vào khoảng thời gian bất tiện này, và tôi phải tự mình tìm kẻ đi đôi boots.

Từ những tìm hiểu trước đây, tôi biết rằng MacGregor không có bất cứ sinh hoạt xã hội nào ngoài trừ một vài đêm dạo chơi trên biển. Ông ta làm việc cho một vài tổ chức kinh doanh - điều đáng mong đợi ở một người buôn bán bất động sản, nhưng tôi đã không phát hiện ra bất cứ người nào đặc biệt mà ông ta từng giao du. Tôi cũng biết là ông ta không có tiền án tiền sự nên chẳng có cơ sở nào để mở rộng nghiên cứu tới những tên sát nhân nổi tiếng. Các hồ sơ tòa án về vụ ly hôn của ông ta chỉ đơn giản ghi là "những khác biệt không thể hòa giải" và để phần còn lại cho trí tưởng tượng của tôi.

Và tôi đã bị mắc kẹt ở đó; MacGregor là một kẻ cô độc cổ điển, và trong tất cả các nghiên cứu cẩn thận của mình về ông ta, tôi chưa bao giờ thấy một dấu hiệu nào cho thấy ông ta có bạn bè, đồng nghiệp, mối quan hệ hẹn hò, bạn tình hay tay chân thân tín.

Không có những buổi chơi poker đêm với các chàng trai, chẳng có bất cứ chàng trai nào, tất nhiên là ngoại trừ những cậu bé nhỏ tuổi. Không có nhóm nhà thờ, không tham gia vào Elk *(một tổ chức từ thiện)*, không sinh hoạt khu phố, không tham gia vào hội nhảy tại quảng trường hằng tuần - điều này có thể giải thích tại sao kẻ đi đôi boots cao bồi chẳng để lại manh mối nào ngoài những tấm ảnh với những đầu ngón chân nhọn ngu ngốc thò ra.

Rốt cuộc thì ai là Bốt Cao Bồi, và làm thế nào để tôi tìm thấy hắn ?

Thực sự chỉ có một nơi tôi có thể tìm câu trả lời, và tôi phải đến đó sớm, trước khi ai đó nhận thấy rằng MacGregor đã mất tích. Từ phía xa, tôi nghe tiếng sấm ầm ầm, và liếc nhìn đồng hồ treo tường với vẻ ngạc nhiên. Hắn rồi, 2 giờ 15 phút - thời gian cho cơn bão chiều hăng ngày. Tôi cảm thấy lo lắng suốt giờ ăn trưa - điều không giống tôi bình thường chút nào.

Vẫn như vậy, cơn bão sẽ lại một lần nữa tặng cho tôi sự che đậy, và tôi có thể dừng lại để ăn gì đó trên đường trở về. Vì vậy, với viễn cảnh trước mắt khá tươi tốt và dễ chịu đã được lên kế hoạch, tôi đứng dậy rồi đi ra bãi đậu xe, lên xe và lái về phía nam.

Mưa bắt đầu rơi khi tôi đến Matheson Hammock, và thế là một lần nữa, tôi kéo chiếc áo thể thao màu vàng chuyên dụng cho thời tiết xấu lên người rồi chạy bộ xuống con đường dẫn đến thuyền của MacGregor.

Tôi lại xử lý chiếc khóa khá dễ dàng và lách vào bên trong cabin. Trong chuyến thăm đầu tiên vào thuyền, tôi đã tìm ra dấu hiệu cho thấy MacGregor là một tên bệnh hoạn. Còn bây giờ, tôi đang cố gắng tìm ra cái gì đó tinh tế hơn một chút - một số đầu mối nhỏ tiết lộ danh tính của người bạn nhiếp ảnh gia của MacGregor.

Vì phải bắt đầu với một nơi nào đó, tôi đã trở lại chỗ ngủ. Tôi mở ngăn kéo với đầy giả và lướt qua các bức ảnh một lần nữa. Lần này tôi đã kiểm tra cả hai phía trước sau. Công nghệ ảnh kỹ thuật số đã làm nghề thám tử khó khăn hơn rất nhiều; chẳng có bất kỳ dấu hiệu nào trên hình ảnh cũng như gói phim trống rỗng với số sê-ri để có thể truy nguyên nguồn gốc.

Bất kỳ một tên đàn nào đó trên thế giới cũng có thể đơn giản tải các hình ảnh vào ổ cứng và in chúng ra theo ý muốn, thậm chí cả người với gu thẩm mỹ ghê gớm kỳ lạ trong giày dép. Nó dường như không công bằng: Chẳng phải máy tính làm cho mọi thứ dễ dàng hơn sao ?

Tôi đóng ngăn kéo và thăm dò phần còn lại của chỗ ngủ, nhưng chẳng có gì mà tôi chưa nhìn thấy trước đó. Hơi nản, tôi trở lại khoang chính. Cũng có một vài ngăn kéo ở đó, và tôi lướt qua chúng. Băng hình, những hình rô bốt, băng keo - tất cả những điều tôi đã thấy từ lần trước, và không thứ nào trong số chúng sẽ có thể tiết lộ điều gì. Tôi kéo ngăn xếp băng keo ra rồi nghĩ rằng có lẽ vứt hết chúng đi có lẽ cũng chẳng hề gì. Tôi vu vơ quay sang cuộn phía dưới.

Và nó ở đó.

Thực sự thì may hơn khôn. Trong một triệu năm, tôi cũng chẳng thể hy vọng cho điều tốt đẹp này. Mặc kẹt vào đáy của cuộn băng keo là một

mẫu giấy phế liệu nhỏ, và chữ viết trên giấy là "Reiker", kèm theo một số điện thoại.

Tất nhiên không có gì đảm bảo rằng Reiker là Red Ranger (kỵ binh đỏ), hoặc thậm chí rằng đó là tên một con người. Nó cũng có thể là tên của một nhà thầu hệ thống ống nước biển. Nhưng trong trường hợp nào đi chăng nữa, nó cũng chứa đựng nhiều hơn một điểm khởi đầu so với những gì tôi đã có, và tôi cần ra khỏi thuyền trước khi cơn bão kết thúc. Tôi giữ mảnh giấy trong túi áo, kéo khóa áo mưa lên rồi lên ra khỏi thuyền và bước lên con đường cũ.

Có lẽ tôi đã cảm thấy niềm hạnh phúc quá dịu dàng từ những dư âm của buổi tối với MacGregor đến nỗi trên đường lái xe về nhà, tôi thấy mình cứ ngân nga theo một đoạn dễ nhớ trong bài *1000 Airplanes on the Roof* của Philip Glass. Chìa khóa cho một cuộc sống hạnh phúc là phải có những thành tích đáng tự hào và mục đích để hướng tới, và tại thời điểm này, tôi có cả hai. Thật tuyệt vời biết bao khi được là chính tôi !

Tâm trạng tốt đẹp của tôi chỉ kéo dài tới vòng xoay nơi Old Cutler cắt Lejeune, khi một cái nhìn theo thói quen vào gương chiếu hậu khiến khúc nhạc trên môi tôi tự dừng im bật.

Phía sau tôi, giống như đang sục sạo vào băng ghế sau, là một chiếc Ford Taurus màu nâu sẫm. Nó trông rất giống loại xe mà với số lượng lớn các nhân viên mặc thường phục của Sở Cảnh sát Miami-Dade sử dụng.

Tôi thấy đây chẳng phải điều gì tốt lành. Một chiếc xe tuần tra có thể theo sau ai đó mà không có lý do thực sự, nhưng một chiếc xe chuyên dụng kiểu này chắc chắn sẽ có một mục đích nào đấy, và có vẻ như mục đích của nó là làm cho tôi biết mình đã bị theo dõi. Nếu vậy, nó đã làm việc một cách hoàn hảo.

Tôi không thể nhìn thấy ai lái xe vì ánh sáng trên kính chắn gió bị lóa, nhưng đột nhiên, chuyện biết chiếc xe đã đi sau mình bao lâu, ai đang lái xe, và người lái xe đã nhìn thấy những gì lại là điều rất quan trọng.

Tôi rẽ xuống một con phố nhỏ rồi kéo sụp mũ xuống, sau đó dừng xe lại, và chiếc Taurus đỗ ngay phía sau tôi. Trong một khoảnh khắc, không có gì xảy ra; cả hai chúng tôi ngồi im trong xe của mình và chờ đợi. Liệu tôi sẽ bị bắt sao ? Nếu ai đó đã theo tôi từ bến tàu, đó có thể là một điều rất bất lợi cho Dexter Hăm Hở. Sớm hay muộn, sự vắng mặt của MacGregor sẽ bị phát hiện, và những cuộc điều tra có thể sẽ tiết lộ về chiếc thuyền của ông ta. Có người sẽ đến để xem xét liệu nó có thật không, và sau đấy, thực tế rằng Dexter đã ở đó vào giữa ngày hôm ấy có vẻ sẽ có liên quan đáng kể.

Chinh những điều nhỏ nhặt như thế đã giúp công việc của cảnh sát thành công. Cảnh sát luôn tìm kiếm những sự trùng hợp buồn cười, và khi tìm thấy chúng, họ có thể nghiêm túc nghi ngờ những người có mặt ở quá nhiều địa điểm thú vị chỉ bởi lý do tình cờ. Ngay cả khi người đó có thể cảnh sát và một nụ cười giả lả quyến rũ đến không ngờ.

Có vẻ như tôi không thể làm gì khác ngoài việc lừa gạt: Tìm gặp người đang theo dõi mình và hỏi lý do tại sao, sau đó thuyết phục họ rằng đó là một việc ngớ ngẩn và lãng phí thời gian. Tôi chuẩn bị gương mặt chào đón trịnh trọng nhất của mình rồi bước ra khỏi xe và tiến đến chỗ chiếc Taurus. Cửa kính xe hạ xuống và khuôn mặt luôn luôn giận dữ của Trung sĩ Doakes liền nhìn tôi, như bức tượng một vị thần xấu xa được chạm khắc từ một mảnh gỗ tối màu.

"Tại sao gần đây anh thường xuyên rời trụ sở vào giữa ngày?", anh ta hỏi tôi. Giọng anh ta không mang ngữ điệu gì đặc biệt nhưng vẫn khiến tôi có cảm giác rằng đối với anh ta, bất cứ điều gì tôi nói cũng sẽ là một lời nói dối và anh ta muốn làm tổn thương tôi vì điều đó.

"Tại sao ư, Trung sĩ Doakes!", tôi vui vẻ nói. "Thật là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Anh đang làm gì ở đây thế?"

"Anh có việc gì đó cần làm à? Quan trọng hơn công việc của anh?", anh ta nói. Dường như anh ta thực sự không quan tâm đến việc duy trì bất kỳ liên kết nào trong cuộc trò chuyện, vì vậy tôi nhún vai. Khi phải đối mặt với những người có kỹ năng đàm thoại hạn chế và rõ ràng không có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy muốn thay đổi điều đó, dễ nhất là hãy nói theo họ.

"Tôi, ừm... tôi có một vài việc riêng cần chú ý", tôi nói. Tôi đồng ý là lý lẽ này rất yếu ớt, nhưng Doakes có một thói quen đáng sợ là luôn đặt ra những câu hỏi kỳ quặc nhất, và với một tật xấu như vậy, thật khó để tôi có thể không nói vấp, hay có thể nói điều gì đó thông minh.

Anh ta nhìn tôi trong vài giây tưởng chừng như kéo dài bất tận, tựa hồ cách một con bò đói khát nhìn vào miếng thịt sống. "Một vài việc riêng", anh ta nói không chớp mắt. Thậm chí câu trả lời của tôi tự nhiên nghe có vẻ ngu ngốc khi anh ta lặp đi lặp lại nó.

"Đúng vậy", tôi nói.

"Bác sĩ của anh sống ở Gable sao?", anh ta hỏi.

"Ừm..."

"Bác sĩ của anh ở Alameda. Anh không có luật sư, còn em gái anh vẫn đang làm việc", anh ta nói. "Tôi đã bỏ qua loại việc riêng nào thế?"

"Trên thực tế, ừm, tôi, tôi..", tôi nói, và rất ngạc nhiên khi nghe thấy chính mình lắp bắp, nhưng tôi không thể nói thêm gì khác, và Doakes chỉ nhìn tôi như thể cầu xin tôi nói gì đó để anh ta có thể thực hành kỹ năng đặt câu hỏi của mình, hay thậm chí là để thực hành bài tập bản sủng.

"Hài hước thật", cuối cùng anh ta nói, "Tôi cũng có những chuyện riêng cần làm, không phải ở đây".

"Thật không?", tôi hỏi, nhẹ nhõm khi thấy miệng mình một lần nữa lấy lại khả năng nói tiếng người. "Là chuyện gì thế, trung sĩ?"

Đây là lần đầu tiên tôi thấy anh ta mỉm cười, và tôi phải nói rằng mình đã rất thích nó nếu anh ta chỉ đơn giản là nhảy ra khỏi xe và căn tôi. Nhưng thay vào đó, anh ta đáp: "Tôi theo dõi ANH". Sau đó anh ta cho tôi thêm một chút thời gian để chiêm ngưỡng lớp cao răng của mình trước khi kéo cửa kính xe lên và biến mất phía sau lớp kính nhuộm màu như con mèo Cheshire.

Chương 5

Nếu như có đủ thời gian, chắc chắn tôi có thể liệt kê ra cả một danh sách những điều khiến bản thân khó chịu hơn việc Trung sĩ Doakes biến thành cái bóng của mình. Nhưng khi tôi đứng đó trong bộ đồ thời trang cao cấp chuyên dụng cho thời tiết xấu với suy nghĩ rằng Reiker và đôi bốt đỏ của hắn đã thoát khỏi mình, riêng điều đó đã đủ tệ hại để tôi không thể nghĩ ra được việc gì có thể tệ hơn được nữa.

Tôi đành đơn giản là leo lên xe, bắt đầu khởi động lại động cơ rồi lái xe xuyên qua màn mưa để quay về nhà. Thông thường, những trò giết người vặt vãnh khôi hài của những tên sát nhân khác sẽ an ủi tôi, làm cho tôi cảm thấy vui vẻ khi ở nhà, nhưng vì một lý do nào đó, chiếc Taurus nâu sẫm theo sau tôi quá sát đã lấy đi tất cả những niềm vui ấy.

Tôi biết Trung sĩ Doakes đủ lâu để biết rằng đây không chỉ đơn giản là một sở thích vào ngày mưa của anh ta. Nếu đã theo dõi tôi, anh ta sẽ tiếp tục làm thế cho đến khi bắt gặp tôi làm điều gì đó xác láo. Hoặc cho đến khi anh ta không thể theo dõi tôi được nữa. Đương nhiên thôi, tôi có thể dễ dàng nghĩ ra một vài cách hấp dẫn để đảm bảo rằng anh ta sẽ không còn hứng thú với mình. Nhưng cách đó thì hiệu quả vĩnh viễn luôn, và dù không thực sự có lương tâm cho lắm thì tôi vẫn có một bộ những quy tắc rất rõ ràng để không làm những người không xứng đáng biến mất.

Tôi đã biết rằng sớm hay muộn, Trung sĩ Doakes sẽ làm một việc gì đó để ngăn cản sở thích của tôi, và tôi đã suy nghĩ rất kỹ về những gì mình sẽ thực hiện khi anh ta làm điều đó. Điều tốt nhất tôi đã nghĩ ra, than ôi, là chờ xem.

"Xin lỗi?", bạn có thể nói, và bạn có quyền được nói.

"Chúng ta thực sự có thể bỏ qua câu trả lời đã hiển nhiên ở đây sao?" Suy cho cùng, Doakes có thể rất có quyền lực và gây hại chí tử, nhưng Người Lữ Hành Tối Tăm còn quyền lực hơn thế, và không ai có thể chống lại Người Lữ Hành Tối Tăm một khi linh hồn đó bắt đầu hành động. Có lẽ chỉ lần này thôi...

Không, một giọng nói mềm mại rót vào tai tôi.

Xin chào, Harry. Tại sao không? Và khi hỏi, tôi nghĩ lại lúc ông đã nói với mình.

"Có những quy tắc, Dexter", Harry từng nói.

Quy tắc gì, thưa cha?

Đó là sinh nhật thứ mười sáu của tôi. Nó có vẻ không giống như một bữa tiệc, vì tôi chưa học được cách khéo léo cũng như tỏ ra thân mật, và vì khi ấy, nếu tôi không tránh những người bạn học trẻ con của mình thì sau đó, họ cũng thường tránh tôi. Tôi đã trải qua thời niên thiếu như một con chó chăn cừu đi qua một bầy cừu rất bẩn thỉu và ngu ngốc. Kể từ đó, tôi đã học được rất nhiều. Ngay từ khi mười sáu tuổi, đánh giá của tôi về mọi người xung quanh đã tương đối chính xác, ví dụ như... con người là một lũ vô dụng !... nhưng tất nhiên tôi chẳng đại gì nói ra điều đó.

Vì thế sinh nhật thứ mười sáu của tôi là một sự kiện khá hạn chế những mối quan hệ. Doris - mẹ nuôi của tôi - vừa mới qua đời vì bệnh ung thư. Nhưng em gái nuôi của tôi - Deborah - đã làm cho tôi một chiếc bánh và Harry tặng tôi một chiếc cần câu mới. Tôi thối nển, chúng tôi ăn bánh, sau đó Harry đưa tôi tới sân sau của ngôi nhà Coconut Grove khiêm tốn của chúng tôi. Ông ngồi ở chiếc bàn dã ngoại bằng gỗ màu đỏ đặt bên cạnh lò nướng xây bằng gạch và ra hiệu cho tôi ngồi xuống.

"Hừm, Dex", ông nói. "Mười sáu. Đã sắp thành một người đàn ông rồi nhỉ !"

Tôi không chắc về ý ông muốn nói... tôi ?... một người đàn ông ?... như con người ?... và tôi không biết ông đang mong chờ phản ứng như thế nào từ mình. Nhưng tôi biết rằng tốt nhất là không nên có những nhận xét thông minh với Harry, vì vậy tôi chỉ gật đầu. Và Harry nhìn tôi bằng ánh mắt như muốn xuyên thấu. "Con có thích con gái không ?", ông hỏi tôi.

"Ừm... theo cách nào ạ ?", tôi nói.

"Hôn nhau. Làm tình. Như con biết đấy, tình dục."

Đầu óc tôi quay cuồng với ý nghĩ đó như thể một bàn chân của bóng tối lạnh lẽo đập vào trán. "Không, à, không có. Con, ừm", tôi nói, lưỡi thậm chí còn run run. "Không phải như thế."

Harry gật đầu như thể điều tôi vừa nói là có ý nghĩa. "Dù vậy cũng không có gì với những thằng con trai khác chứ ?", ông nói, và tôi chỉ lắc đầu. Harry nhìn lên bàn, sau đó quay trở lại ngôi nhà. "Khi cha mười sáu tuổi, ông đã đưa cha đến chỗ một ả điếm."

Ông lắc đầu và một nụ cười rất nhỏ thoáng qua khuôn mặt. "Cha đã phải mất mười năm để vượt qua ký ức đó."

Tôi không nghĩ ra điều gì để nói với sự thật vừa được Harry chia sẻ. Ý tưởng về việc làm tình hoàn toàn xa lạ với tôi, và suy nghĩ phải trả tiền cho điều đó, đặc biệt đối với một đứa trẻ, và khi đứa trẻ đó là Harry... Hừm,

thực sự điều đó hơi quá mức thông thường. Tôi nhìn Harry với vẻ gần như hoảng sợ và ông mỉm cười.

"Không", Harry nói. "Cha sẽ không làm như vậy với con. Cha hy vọng con sẽ sử dụng chiếc cần câu đó cho nhiều việc, không chỉ là câu cá." Nói đoạn ông chậm rãi lắc đầu và nhìn ra xa, vượt qua những bàn ăn ngoài trời, qua khoảnh sân để xuống dưới đường phố. "Hoặc một con dao phi lê". "Vâng", tôi nói, cố gắng không để giọng mình nghe quá háo hức. "Không", ông lại nói, "chúng ta đều biết những gì con muốn. Nhưng con chưa sẵn sàng".

Kể từ lần đầu tiên Harry nói với tôi về những gì tôi mang trong mình trong một chuyến đi cắm trại đáng nhớ một vài năm trước đây, tôi đã sẵn sàng. Nói theo cách của Harry thì là tôi đã được hoàn tất. Là một con người nhân tạo ngô nghê, tôi rất háo hức để bắt đầu sự nghiệp đầy đáng yêu của mình, nhưng Harry giữ tôi lại, bởi vì Harry luôn biết rõ.

"Con có thể thận trọng", tôi nói.

"Nhưng không hoàn hảo", ông nói. "Có những quy tắc, Dexter. Phải như vậy. Đó là những gì phân biệt con với những người khác."

"Hòa mình", tôi nói. "Dọn sạch sẽ, không đánh mất cơ hội, ừm..."

Harry lắc đầu. "Quan trọng hơn. Con phải chắc chắn trước khi con cho rằng người đó thực sự đáng nhận nó. Không thể đếm xuể bao nhiêu lần cha biết ai đó có tội nhưng vẫn phải để họ đi. Để tên khốn đó nhìn cha và cười khiêu khích; cả cha lẫn hẳn đều biết, nhưng cha phải giữ cửa cho hẳn đi." Ông nghiêng rặng và dẫn mạnh nắm tay trên bàn. "Con sẽ không như thế, nhưng phải chắc chắn. Thật sự chắc chắn, Dexter. Và thậm chí nếu con hoàn toàn tin tên đó có tội". Ông giơ tay lên trong không khí, lòng bàn tay đối diện tôi. "Hãy tìm một vài bằng chứng. Cảm ơn Chúa, những bằng chứng đó không cần phải trình diện ở tòa án."

Ông phát ra một tiếng cười nhỏ và cay đắng. "Con không cần đi đâu cả. Nhưng con cần phải chứng minh, Dexter. Đó là điều quan trọng nhất." Ông gõ bàn bằng khớp giữa các đốt ngón tay. "Con phải có bằng chứng. Và thậm chí sau đó..."

Ông dừng lại, và tôi chờ đợi, biết rằng một điều gì đó khó khăn đang đến. "Đôi khi ngay sau đó, con hãy để họ ra đi. Không cần biết họ có xứng đáng với nó hay không. Nếu chúng quá... dễ thấy, ví dụ như vậy. Nếu việc đó sẽ gây nên quá nhiều sự chú ý, hãy để họ đi."

Ồ, đây rồi. Vẫn như mọi khi, Harry đã có câu trả lời cho tôi. Bất cứ khi nào không rõ, tôi có thể nghe thấy Harry thì thầm vào tai mình. Tôi chắc

chấn, nhưng không có bằng chứng cho thấy Doakes là thứ gì khác ngoài một cảnh sát rất tức giận và hay nghi ngờ, và chặt đứt thi thể một cảnh sát chắc chắn sẽ là điều khiến cả thành phố phẫn nộ. Sau sự ra đi không đúng lúc gần đây của thám tử LaGuerta, hệ thống phân cấp của cảnh sát gần như chắc chắn sẽ có chút nhạy cảm nếu một cảnh sát thứ hai bị xử lý với cùng một cách.

Dù cho việc đó có cần thiết thế nào đi chăng nữa thì tôi vẫn không được ra tay với Doakes. Tôi có thể nhìn qua cửa sổ để thấy chiếc Taurus màu nâu vẫn đang đánh hơi dưới gốc cây, nhưng tôi không thể làm gì ngoài trừ cầu mong một số giải pháp khác sẽ đến một cách tự nhiên, ví dụ, một cây đàn piano rơi trúng đầu anh ta. Thật đáng buồn khi tôi phải hy vọng vào sự may mắn.

Nhưng tối nay, không có may mắn cho Dexter Thất Vọng đáng thương, và gần đây cũng chẳng có chiếc đàn piano nào rơi trong khu vực Miami. Vì vậy, tôi ở đây, trong căn nhà lụp sụp nhỏ của mình, đi đi lại lại với mỗi thất vọng, và mỗi lần tình cờ liếc nhìn ra ngoài cửa sổ, sẽ lại thấy chiếc Taurus đậu sẵn bên kia đường.

Ký ức về những gì tôi đã rất hạnh phúc chiêm ngưỡng chỉ một giờ trước nhảy múa trong đầu tôi. Liệu Dexter có thể đi ra ngoài chơi? Than ôi, không, Người Lữ Hành Tối Tăm thân mến. Dexter đang phải ở trong thời gian chờ đợi.

Tuy vậy, vẫn có một điều tôi có thể làm, thậm chí ngay cả khi bị giam trong nhà. Tôi lấy mảnh giấy nhàu nát mang về từ thuyền của MacGregor ra khỏi túi và vuốt phẳng nó, khiến những ngón tay bị dính các chất bẩn còn sót lại từ những phần băng dính trên giấy. "Reiker" và một số điện thoại. Đủ để làm thỏa mãn một trong những thư mục phong phú mà mình có thể truy cập từ máy tính, và chỉ một vài phút sau đó, tôi đã thấy mình đang làm như vậy.

Số điện thoại đó là của một chiếc điện thoại di động được đăng ký cho một ông Steve Reiker sống trên đại lộ Tigertail tại Coconut Grove. Một chút kiểm tra chéo tiết lộ rằng ông Reiker là một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp. Tất nhiên, nó có thể là một sự trùng hợp. Tôi chắc chắn rằng có rất nhiều người có tên là Reiker trên thế giới là nhiếp ảnh gia. Tôi nhìn vào những trang màu vàng và tìm ra rằng Reiker này có một chuyên môn. Ông có một quảng cáo kích cỡ khoảng một phần tư trang với dòng chữ, "Hãy Nhớ Về Chúng Như Chúng Bây Giờ".

Reiker chuyên chụp hình trẻ em.

Các thuyết ngẫu nhiên có thể phải bỏ đi rồi.

Người Lữ Hành Tối Tăm đã bị khuấy động và cười một tiếng nhỏ đầy mong đợi, và tôi tự thấy mình đã lên kế hoạch cho một chuyến đi tới Tigertail để xem xét. Thực tế, nơi đó không quá xa. Tôi có thể lái xe đi bây giờ, và...

Và để cho Trung sĩ Doakes đi theo cùng chơi *Quay đuôi* trên Dexter.

(Pin the Tail (on the donkey): Một trò chơi theo nhóm dành cho trẻ con, trong đó mỗi đứa trẻ sẽ bịt mắt và bị quay vòng cho đến khi mất phương hướng, và phải dán chiếc đuôi còn thiếu vào hình con lừa mất đuôi trên tường. Ai dán chiếc đuôi gần đúng vị trí

chính xác nhất là người thắng cuộc). Ý tưởng tuyệt vời - một người bạn thân thiết. Điều đó hẳn sẽ tiết kiệm cho Doakes rất nhiều công việc điều tra nhằm chán khi Reiker cuối cùng sẽ biến mất một ngày nào đó. Anh ta có thể vứt bỏ tất cả những công việc ngu si đần độn thường ngày và chỉ việc đến bắt tôi.

Cứ với tốc độ này thì khi nào Reiker mới biến mất đây ? Thật là bực bội kinh khủng khi có một mục tiêu đáng giá trong tầm mắt song lại bị giữ lại để kiểm tra thế này. Nhưng sau vài giờ, Doakes vẫn đậu xe bên kia đường và tôi vẫn còn ở đây. Để làm gì ?

Một mặt, có vẻ rất rõ ràng là Doakes chưa biết gì đủ để có thể thực hiện hành động nào khác ngoài việc theo dõi tôi. Nhưng nguy cơ lớn hơn là nếu anh ta cứ tiếp tục theo dõi tôi, tôi sẽ buộc phải ở mãi trong lối tính cách này, chẳng khác nào những con chuột ngoan ngoãn ở phòng thí nghiệm pháp y, cẩn thận tránh bất cứ điều gì gây chết người hơn giờ cao điểm trên đường cao tốc Palmetto. Không thể như vậy được.

Tôi cảm thấy có chút áp lực nào đó, không chỉ từ Người Lữ Hành mà còn từ chiếc đồng hồ. Trước khi lãng phí quá nhiều thời gian, tôi phải tìm được bằng chứng cho thấy Reiker chính là kẻ đã chụp những bức ảnh của MacGregor, và nếu hẳn thực sự là kẻ đó, tôi sẽ có một cuộc tán gẫu ra trò với hắn. Nếu nhận ra MacGregor đã ra đi trong từng mảnh thịt nhỏ, hẳn rất có thể sẽ nhanh chóng bỏ trốn. Và nếu người đồng nghiệp cảnh sát của tôi nhận ra những điều đó, mọi thứ có thể sẽ gây khó chịu cho Dexter Bảnh Bao.

Nhưng dường như Doakes đã quyết tâm định cư tại đây cho một kỳ nghỉ dài, và tại thời điểm này, tôi không thể làm gì để thay đổi điều đó. Thật là bực bội kinh khủng khi nghĩ tới việc Reiker đang an nhàn tản bộ thay vì cựa quậy trong lớp băng dính. Việc giết người đã bị gián đoạn.

Một tiếng rên nhẹ và tiếng nghiến răng sắc lạnh đến từ Người Lữ Hành Tối Tăm và tôi biết rằng Dexter đang cảm thấy như thế nào, nhưng tôi không thể làm gì khác ngoài giận giữ đi lại tới lui. Và ngay cả điều này

cũng chẳng hay ho gì: Nếu cứ tiếp tục như thế, tôi sẽ sớm gây ra những vết lõm sâu trên thảm, và sau đó, tôi sẽ không bao giờ được nhận lại tiền đặt cọc nhà của mình nữa.

Bản năng thôi thúc tôi phải làm gì đó khiến Doakes không thể tiếp tục theo dõi mình được nữa, nhưng anh ta không phải loại chó săn bình thường. Tôi đã nghĩ ra cách duy nhất có thể đưa mùi hương thoát khỏi cái mồm run rẩy háo hức của anh ta. Nhưng chuyện đó gần như không thể. Tôi không thể làm dấy đi sự nghi ngờ của anh ta, chơi trò chơi chờ đợi, hay phải không ngừng bình thường trong một thời gian quá lâu đến nỗi anh ta phải từ bỏ việc theo dõi này và trở lại công việc thực sự là bắt tất cả các cư dân thực sự khủng khiếp ở phía sau thành phố công bằng của chúng tôi.

Tại sao, ngay cả bây giờ khi họ đã ở bãi đậu xe dưới kia, vứt rác bừa bãi, và đe dọa việc bầu cử của đảng Dân chủ trong cuộc bầu cử tiếp theo, anh ta có thể vẫn lãng phí thời gian với Dexter sắp già cùng sở thích vô hại của mình ?

Được thôi: Tôi sẽ bình thường mà không thấy hối tiếc gì cho đến khi điều đó làm anh ta khó chịu. Có thể mất vài tuần chứ không phải vài ngày, nhưng tôi sẽ làm như vậy. Tôi sẽ sống trọn vẹn cuộc đời nhân tạo mà mình đã dựng lên để xuất hiện giống như con người. Và vì con người thường bị thống trị bởi việc làm tình, tôi sẽ bắt đầu đến thăm bạn gái của mình - Rita.

Đây là một từ kỳ lạ, "bạn gái", đặc biệt là đối với những người đã trưởng thành. Và trên thực tế nó là một khái niệm, thậm chí còn kỳ lạ hơn. Nói chung, với người lớn, nó mô tả một người phụ nữ, không phải là một cô gái, người đã sẵn sàng để làm tình, không phải tình bạn đơn thuần.

Trong thực tế, từ những gì đã quan sát được, việc một người không thích bạn gái của mình là điều hoàn toàn có thể, mặc dù đương nhiên hận thù thật sự là dành cho hôn nhân. Tôi vẫn chưa thể xác định những gì phụ nữ mong đợi từ một người bạn trai, nhưng dường như đã hiểu được phần nào trong mức độ giới hạn những gì Rita quan tâm. Đó chắc chắn không phải là làm tình - điều mà đối với tôi dường như cũng thú vị như tính thâm hụt thặng dư thương mại.

May mắn thay, Rita cũng không có hứng thú với chuyện làm tình ở hầu hết các khía cạnh. Cô ấy là sản phẩm của cuộc hôn nhân đầu tệ hại với một người đàn ông - người có sở thích dùng thuốc để đánh đập cô ấy. Sau đó anh ta truyền cho cô ấy một số bệnh khá thú vị. Nhưng một đêm khi anh ta đánh đập những đứa trẻ, lòng trung thành tuyệt diệu của Rita tan vỡ,

cô ấy đã ném tên khốn ấy ra khỏi cuộc sống của mình và, hạnh phúc thay, cho anh ta vào tù.

Hậu quả của chuyện khủng hoảng này là cô ấy đã tìm kiếm một người đàn ông có thể quan tâm, đồng hành và cùng trò chuyện - một người không cần tới những khoái lạc thể xác. Nói cách khác, một người đàn ông trân trọng cô ấy vì những phẩm chất tốt đẹp chứ không phải vì sự sẵn lòng phục vụ những màn nhào lộn trần truồng. Thế thì chính là Dexter.

Trong gần hai năm, cô ấy là lớp nguy trang lý tưởng của tôi, một phần quan trọng của Dexter như những gì phần lớn mọi người biết về anh ta. Bù lại, tôi cũng không đánh đập cô ấy, không lây nhiễm cho cô ấy bất cứ bệnh tật gì, không ham muốn, và cô ấy có vẻ thực sự thích được đồng hành cùng tôi như thế.

Và thêm nữa, tôi đã dần dần khá yêu mến các con cô ấy, Astor và Cody. Có lẽ thật kỳ lạ, nhưng dù sao đó cũng là sự thật, tôi đảm bảo với bạn. Nếu tất cả những người khác trên thế giới đều biến mất một cách bí ẩn, tôi sẽ cảm thấy khó chịu chỉ bởi vì sẽ không có ai làm bánh rán cho mình. Nhưng trẻ em lại là điều thú vị đối với tôi, và trên thực tế, tôi thích chúng. Hai đứa con của Rita đã trải qua một tuổi thơ đau buồn, và có lẽ vì cũng từng như vậy, tôi cảm thấy một sự gắn bó đặc biệt với chúng, sự quan tâm đi xa hơn việc duy trì lớp nguy trang của tôi với Rita.

Bên cạnh chuyện lũ trẻ, Rita cũng khá ưa nhìn. Cô ấy có mái tóc ngắn vàng hoe và gọn gàng, một cơ thể khỏe mạnh và săn chắc, và rất hiếm khi nói những điều ngu ngốc. Tôi có thể đi cùng cô ấy tới những nơi đông đúc và biết rằng chúng tôi trông như một cặp đôi tương xứng, ở tất cả các điểm. Mọi người thậm chí còn nói chúng tôi là một cặp vợ chồng hấp dẫn, mặc dù tôi không bao giờ hiểu nó thực sự có nghĩa là gì. Tôi cho rằng Rita thấy tôi hấp dẫn ở mặt nào đó, mặc dù cô ấy không bao giờ quá tâng bốc về điều đó. Tuy nhiên, luôn luôn dễ chịu khi xung quanh có ai đó nghĩ tôi tuyệt vời. Điều này càng khẳng định quan điểm coi thường loài người của tôi.

Tôi nhìn đồng hồ trên bàn. 5 giờ 32 phút: Trong vòng mười lăm phút nữa, Rita sẽ về đến nhà sau khi tan làm tại chi nhánh Fairchild - nơi cô ấy làm một công việc gì đó rất phức tạp liên quan đến những phần trăm. Khi tôi đến nơi, hẳn cô ấy đã ở nhà rồi.

Với một nụ cười giả lả vui vẻ, tôi ngẩng cao đầu bước ra khỏi cửa, vẫy tay chào Doakes, và lái xe tới ngôi nhà khiêm tốn của Rita ở phía nam Miami. Tình hình giao thông không đến nỗi quá tệ, ý tôi là không có tai nạn gây tử vong hoặc nổ súng, và chỉ hơn hai mươi phút, tôi đã đậu xe ở phía

trước ngôi nhà gỗ của Rita. Trung sĩ Doakes hiện ra cuối đường, và khi tôi bước tới gõ cửa trước, anh ta đã đậu xe bên kia đường.

Cánh cửa bật mở và Rita nhìn tôi chăm chú "Ồ !", cô ấy nói. "Dexter".

"Đúng là anh", tôi nói. "Anh đã ở trong khu phố và tự hỏi liệu em đã về nhà chưa."

"Ừm, em... em vừa mới về tới nhà. Hẳn nhìn em tệ lắm - ừm... anh vào đi. Anh muốn uống bia không ?"

Bia, cũng là một ý hay. Tôi không bao giờ động vào những thứ vớ vẩn nhưng điều đó lại bình thường một cách đáng ngạc nhiên, một chuyến thăm bạn gái sau giờ làm việc quá hoàn hảo, thậm chí Doakes hẳn sẽ phải ấn tượng. Đó là một sự động chạm đúng đắn. "Anh rất muốn một cốc bia", tôi nói, và đi theo cô ấy vào phòng khách.

"Anh ngồi đi", cô ấy nói. "Em cần tắm rửa một chút." Cô ấy mỉm cười với tôi. "Bọn trẻ lại ra ngoài mất rồi, nhưng em chắc chắn chúng sẽ nhào đến nếu biết anh ở đây". Và cô ấy chạy ào xuống lối đi, lát sau trở lại với một lon bia. "Em sẽ quay lại ngay", cô ấy nói, và đi vào phòng ngủ ở phía sau ngôi nhà.

Tôi ngồi trên sofa và nhìn lon bia trong tay. Tôi không phải là một người nghiện rượu, thực sự đấy, uống rượu là một thói quen không được khuyến cáo cho những kẻ săn mồi. Nó làm chậm phản xạ, trì trệ nhận thức cũng như làm rối tung sự thận trọng - viễn cảnh luôn luôn nghe có vẻ rất tệ đối với tôi. Nhưng ở đây, tôi là một con quỷ dữ đang đi nghỉ ngơi, nỗ lực cho sự hy sinh cuối cùng bằng cách từ bỏ sức mạnh của mình và trở thành con người; do vậy, một lon bia chính xác là thứ dành cho Dexter Sợ Rượu.

Tôi nhấp một ngụm. Hương vị đắng và nhạt, giống như tôi sẽ là, nếu phải giữ Người Lữ Hành Tối Tăm yên vị trong đại an toàn quá lâu. Tuy nhiên, tôi cho rằng bia là một hương vị có thể quen dần. Tôi nhấp thêm một ngụm nữa, cảm thấy nó róc rách chảy xuống rồi va vào dạ dày, và hóa ra là vì với tất cả sự phấn khích lẫn thất vọng của ngày hôm nay, tôi đã không ăn trưa. Nhưng cái quái gì đây ? Đó chỉ là một loại bia nhẹ; hoặc như dòng chữ đầy tự hào trên vỏ lon: LITE BEER.

Tôi nghĩ rằng họ hẳn sẽ rất tự hào vì đã nghĩ ra một cái tên không thể nào dễ thương hơn thế.

Tôi nhấp một ngụm lớn. Không quá tệ khi bạn đã quen với nó. Trời ơi, nó thực sự khiến người ta thư giãn. Tôi ở mức độ nào đó, đã cảm thấy thoải mái hơn theo từng ngụm uống vào. Thêm một ngụm nữa... Tôi không

nghĩ vị bia lại ngon thế này khi từng uống thử ở trường đại học. Tất nhiên, khi đó tôi chỉ là một cậu bé, không phải một công dân trưởng thành đứng đắn chăm chỉ và đàn ông như bây giờ. Tôi nghiêng lon bia, nhưng chẳng còn giọt nào chảy ra nữa.

Trời, bằng cách nào đó lon bia đã trống rỗng. Và tôi vẫn còn khát. Liệu tôi có thể chịu đựng sự khó chịu này? Tôi nghĩ là không. Hoàn toàn không thể chấp nhận. Thực ra, tôi cũng chẳng có ý định cố chịu đựng. Tôi đứng lên rồi tiến vào nhà bếp một cách kiên quyết. Có một vài lon bia nữa trong tủ lạnh và tôi lấy một lon, sau đó trở lại sofa.

Tôi ngồi xuống. Giật nắp lon bia. Nhấp một ngụm. Tốt hơn nhiều. Dù sao đi nữa thì Doakes thật khốn kiếp. Có lẽ tôi nên đưa cho anh ta một lon bia. Nó có thể giúp anh ta thư giãn và trở nên dễ tính hơn để bỏ qua tất cả chuyện này. Suy cho cùng, chúng tôi cũng ở cùng một đội, phải không?

Tôi lại nhắm nháp. Rita trở lại, mặc một chiếc quần soóc bò và áo ba lỗ màu trắng có chiếc nơ satin nhỏ ở đường viền cổ áo. Tôi phải thừa nhận là trông cô ấy rất xinh đẹp. Tôi thực sự có thể có một lớp nguy trang. "Ồ", cô ấy nói khi ngồi xuống ghế, bên cạnh tôi, "thật tốt khi thấy anh không còn buồn thế này".

"Chắc chắn phải như vậy rồi", tôi nói.

Cô ấy nghiêng đầu sang một bên và nhìn tôi với vẻ buồn cười. "Anh đã có một ngày làm việc vất vả?"

"Một ngày kinh khủng", tôi nói, và nhấp một ngụm. "Anh đã phải tha cho một tên xấu xa. Rất xấu xa."

"Ồi." Cô ấy cau mày. "Tại sao, ý em là sao anh không thể chỉ..."

"Anh chỉ muốn thế", tôi nói. "Nhưng anh không thể." Tôi đưa lon bia cho cô ấy. "Hoàn cảnh chính trị." Tôi nhấp một ngụm.

Rita lắc đầu. "Em vẫn chưa hiểu lắm, ý em là chỉ nghe thôi thì nó có vẻ rất dễ dàng. Anh gặp những tên khốn, và anh đuổi chúng đi. Nhưng chính trị? Ý em là... anh ta đã làm gì vậy?"

"Hắn đã trợ giúp cho việc giết một số trẻ em", tôi nói.

"Ồi", cô ấy nói, có vẻ bị sốc. "Chúa ơi, chắc chắn anh phải làm gì đó."

Tôi mỉm cười với cô ấy. Đột nhiên, cô ấy nhìn thấy ngay lập tức. Đúng là một cô gái. Không phải tôi đã nói rằng mình có thể giả tạo chúng ư? "Em phải hiểu điều này", tôi nói, và nắm lấy tay cô ấy để nhìn vào những ngón tay. "Có gì đó anh có thể làm. Và làm rất tốt." Tôi vỗ nhẹ vào tay cô ấy làm chút bia sánh ra. "Anh nghĩ em hiểu."

Trông cô ấy có vẻ bối rối. "Ồ", cô ấy nói. "Điều gì... ý em là... anh sẽ làm gì?"

Tôi nhấp một ngụm. Tại sao tôi không nên nói với cô ấy? Tôi có thể thấy cô ấy đã hiểu. Tại sao không? Tôi mở miệng, nhưng trước khi tôi kịp thì thầm chỉ một từ về Người Lữ Hành Tối Tăm cùng sở thích vô hại của mình, Cody cùng Astor đã ào vào phòng, sững lại khi nhìn thấy tôi, và đứng đó nhìn từ tôi sang mẹ chúng.

"Chào chú Dexter", cô bé Astor nói rồi đẩy nhẹ em trai mình.

"Chào chú", thằng bé nói một cách nhẹ nhàng. Nó không phải là người ưa giao tiếp. Thực tế, thằng bé không bao giờ nói nhiều về bất cứ điều gì. Đứa trẻ tội nghiệp. Những gì xảy ra với cha nó đã thực sự khiến nó bị ảnh hưởng. "Chú say à?", thằng bé hỏi tôi, giọng hơi lớn.

"Cody!", Rita nói. Tôi vẫy tay ra hiệu cho cô ấy ngừng lại và nhìn thẳng vào thằng bé.

"Say?", tôi nói. "Chú á?"

Thằng bé gật đầu. "Vâng."

"Chắc chắn là không", tôi nói chắc chắn, kèm theo cái cau mày nghiêm túc nhất. "Có thể là hơi ngà ngà, nhưng chắc chắn không phải say."

"Ồ", thằng bé nói, và chị nó bẽn lễn, "Chú có ở lại ăn tối không?"

"Hừm, anh nghĩ là mình nên đi", tôi nói, nhưng Rita đặt một bàn tay cương quyết đáng ngạc nhiên trên vai tôi.

"Anh sẽ không được lái xe đi đâu trong tình trạng như thế này", cô ấy nói.

"Như thế nào?"

"Ngà ngà", Cody nói.

"Anh không say", tôi nói.

"Chú vừa nói có", Cody nói. Tôi không thể nhớ lần cuối cùng mình nghe thằng nhóc nói bốn từ liền trong một câu là từ khi nào, và tôi rất tự hào về nó.

"Chú đã nói mà", Astor thêm vào. "Chú nói chú không say, chú chỉ hơi ngà ngà một chút."

"Chú đã nói thế sao?"

Cả hai gật đầu.

"Ồ, vậy thì..."

"Vậy thì", Rita bẽn lễn, "Em nghĩ anh nên ăn tối ở đây".

Vậy thì... Tôi đoán là mình đã làm vậy. Dù sao đi nữa, tôi khá chắc chắn rằng mình đã làm vậy. Tôi biết rằng một lúc nào đó, tôi đã đi đến tú

lạnh để tìm một lon bia và phát hiện ra chẳng còn gì cả. Và một lúc khác, tôi ngồi trên sofa. Ti vi đang bật và tôi đã cố gắng hiểu những gì các diễn viên nói lẫn lộn tại sao một đám đông vô hình lại nghĩ đó là cuộc đối thoại nhộn nhịp nhất mọi thời đại.

Rita nhẹ nhàng ngồi xuống bên cạnh tôi. "Bọn trẻ ngủ rồi", cô ấy nói. "Anh thấy thế nào?"

"Anh thấy rất tuyệt", tôi nói. "Anh ước mình có thể hiểu bộ phim này buồn cười ở chỗ nào."

Rita đặt một bàn tay lên vai tôi. "Điều đó thực sự làm anh suy nghĩ, phải không? Hãy quên những tên xấu xa đi. Trẻ em..." Cô ấy tiến lại gần hơn và vòng cánh tay ôm tôi, dựa đầu lên vai tôi. "Anh thật là một người đàn ông tốt, Dexter."

"Không, anh không phải", tôi nói, tự hỏi tại sao cô ấy lại nói những điều rất lạ như vậy.

Rita ngồi dậy và nhìn một lượt hai bên mắt tôi. "Nhưng anh đúng là thế, anh biết rõ điều đó mà." Cô ấy mỉm cười và lại tựa đầu lên vai tôi. "Em nghĩ là... thật tốt khi anh đã đến đây. Để gặp em. Khi anh cảm thấy tệ."

Tôi đã định nói với cô ấy rằng không hẳn như vậy, nhưng ngay sau đó lại tự nhủ trong đầu: Tôi đã đến đây khi cảm thấy tệ. Đúng, chỉ là để ngăn Doakes đi xa hơn sau cơn thất vọng khủng khiếp khi mất đi buổi chơi với Reiter. Nhưng hóa ra sau tất cả, đó lại là một ý tưởng tốt, phải không? Rita quen thuộc tốt bụng. Cô ấy rất ấm áp và có mùi dễ chịu. "Thật tốt, Rita", tôi nói. Tôi ôm cô ấy thật chặt và áp má vào đầu cô ấy.

Chúng tôi cứ ngồi như thế trong vài phút, và sau đó Rita ngọ nguậy đứng lên rồi kéo tôi dậy. "Lại đây", cô ấy nói. "Để em đưa anh về giường."

Đó là những gì chúng tôi đã làm, và khi tôi ngồi xuống giường, còn cô ấy trườn đến bên cạnh tôi, chỉ là cô ấy rất đẹp và có mùi rất dễ chịu, quá ấm áp và thoải mái đến nỗi...

Chà, bia thực sự là công cụ tuyệt vời, phải không?

Chương 6

Tôi thức dậy trong tình trạng đầu đau nhức, cảm giác ghê tởm và mất phương hướng. Một tấm ga giường màu hồng phấn kê dưới má tôi. Tấm ga trên chiếc giường nhỏ nơi tôi thức dậy mỗi ngày không phải màu này, và cũng không có mùi như thế. Chiếc đệm này dường như quá rộng rãi so với chiếc giường bánh lăn khiêm tốn của tôi, và thực sự tôi khá chắc chắn đây cũng không phải là cơn đau đầu của mình nữa.

"Chào buổi sáng, anh chàng điển trai", một giọng nói vang lên dưới chân tôi. Tôi quay đầu lại và nhìn thấy Rita đứng ở chân giường, nhìn xuống tôi với một nụ cười tươi rói.

"Ừm", tôi nói, giọng vang lên như tiếng kêu của một con cóc và khiến đầu tôi đau hơn. Nhưng có vẻ như nó là một loại nổi đau thú vị, bởi vì nụ cười của Rita trở nên lớn hơn.

"Đó là những gì em nghĩ", cô ấy nói. "Em sẽ lấy giúp anh vài viên aspirin." Cô ấy cúi xuống và cọ vào chân tôi. "Mmm", cô ấy nói, sau đó xoay người rồi đi vào phòng tắm.

Tôi ngồi dậy. Đây có thể là một sai lầm chiến lược, vì nó làm đầu tôi giãn gật liên tục. Tôi nhắm mắt lại, hít thở sâu và chờ đợi những viên aspirin.

Sẽ mất một chút thời gian để làm quen với cuộc sống bình thường này.

Nhưng lạ thay, nó không thực sự như vậy. Tôi thấy rằng nếu giới hạn bản thân mình trong một hoặc hai lon bia, tôi có thể thư giãn vừa đủ để nghỉ ngơi trên sofa. Và như vậy, vài đêm một tuần, với Trung sĩ Doakes luôn-trung-thành trong gương chiếu hậu, tôi sẽ dừng chân tại nhà Rita sau giờ làm việc, chơi với Cody và Astor, và ngồi với Rita sau khi bọn trẻ đã ngủ.

Khoảng 10 giờ, tôi sẽ ra cửa. Rita dường như mong đợi để được hôn khi tôi rời đi, vì vậy, tôi thường sắp xếp để hôn cô ấy khi đứng ở cửa trước đã mở sẵn - nơi Doakes có thể nhìn thấy. Tôi sẽ sử dụng tất cả kỹ thuật mình có thể tập hợp từ những bộ phim đã xem, và Rita sẽ vui vẻ đáp lại.

Như thế biến những chuyện đó thành một thói quen, và vì vậy, tôi đã thêm vào lịch trình của mình một điểm đến thường xuyên mới. Thói quen mới quá nhàm chán đến nỗi tôi đã phải tự ru con người thật của mình say ngủ.

Từ băng ghế sau của góc sâu đen tối nhất của Dexter tôi thậm chí có thể nghe thấy tiếng ngáy nhẹ nhàng của Người lữ Hành Tối Tâm - điều lần đầu tiên khiến tôi cảm thấy một chút sợ hãi và cô đơn. Nhưng tôi vẫn kiên trì với lộ trình - chơi một trò chơi nhỏ là đến thăm Rita để xem liệu mình có thể đẩy sự việc đi đến mức nào, biết rằng Doakes vẫn đang theo dõi và hy vọng anh ta bắt đầu tự hỏi mình dù chỉ là một chút.

Tôi mang hoa, kẹo và pizza tới. Tôi hôn Rita nồng nhiệt hơn, khéo léo đóng khung cảnh đó trong cánh cửa trước đang để mở để Doakes có được tầm nhìn tốt nhất. Tôi biết đó là một cảnh vô lý, nhưng nó là vũ khí duy nhất mà tôi có.

Lúc nào Doakes cũng ở đó với tôi. Sự xuất hiện của anh ta bây giờ không thể đoán trước, điều này khiến anh ta càng đáng sợ hơn. Tôi không bao giờ biết anh ta có thể xuất hiện khi nào hoặc ở đâu, và điều đó khiến tôi cảm thấy như thể anh ta luôn luôn có mặt. Nếu tôi đi vào cửa hàng tạp hóa, Doakes sẽ đang đợi cạnh một cây bông cải xanh. Nếu tôi đạp xe ra khỏi đường Old Cutler, ở đâu đó trên đường đi, tôi sẽ nhìn thấy chiếc Taurus màu nâu đậu dưới một cây đa.

Dù một ngày có thể trôi qua mà không thực sự nhìn thấy Doakes, tôi vẫn có cảm giác như anh ta đang ở ngoài kia, lượn vòng theo hướng gió và chờ đợi; tôi không dám hy vọng rằng anh ta sẽ từ bỏ. Nếu tôi không nhìn thấy anh ta thì anh ta, hoặc ẩn nấp đâu đó hoặc đang chờ đợi để phô ra sự xuất hiện bất ngờ sau tôi.

Tôi đã bị buộc phải đóng vai Dexter Ban Ngày kể cả khi đêm xuống, giống như một diễn viên bị mắc kẹt trong một bộ phim, khi biết rằng thế giới thực ở ngoài kia, ngay sau màn hình, nhưng lại không thể chạm tới, giống như mặt trăng vậy. Và cũng giống như mặt trăng, những suy nghĩ về Reiker ập đến với tôi. Cứ nghĩ đến cảnh hắn đang chạy nhảy sống cuộc đời vô lo trên đôi bốt đồ kỳ quái là tôi lại không thể chịu nổi.

Tất nhiên tôi biết rằng Doakes không thể duy trì như thế mãi. Suy cho cùng thì anh ta nhận lương từ người dân Miami để làm việc, và bây giờ hay sau này, anh ta đều phải hoàn thành trách nhiệm đó. Nhưng Doakes hiểu những con sóng thủy triều đang tràn bên trong tôi, và anh ta biết rằng nếu tiếp tục áp lực về thời gian đủ dài, sự ngụy trang sẽ bị lộ bỏ, phải rồi, khi những lời thì thầm lạnh lùng từ băng ghế sau trở nên cấp thiết hơn.

Và do vậy, chúng tôi phải cân bằng trên một lưỡi dao - điều không may lại chỉ là một ẩn dụ. Sớm hay muộn, phải là tôi. Nhưng cho đến lúc đó, tôi sẽ phải làm rất nhiều thứ với Rita. Cô ấy không thể so sánh với Người

Lữ Hành Tối Tăm, nhưng tôi thực sự cần danh tính bí mật của mình. Và cho đến khi tôi thoát khỏi Doakes, Rita vẫn là áo choàng, quần đỏ và thắt lưng của tôi - gần như là toàn bộ món nguy trang.

Rất tốt. Tôi sẽ ngồi trên sofa, có thể là với lon bia trong tay, xem phim *Kẻ sống sót* và nghĩ về những biến thể thú vị của trò chơi mà không bao giờ được phát sóng. Nếu bạn chỉ đơn giản là tính thêm Dexter vào những kẻ sống sót từ một vụ chìm tàu rồi đặt đến một nơi hoang vắng và giải thích tiêu đề theo nghĩa đen hơn một chút...

Không phải tất cả mọi thứ đều ảm đạm, lạnh lẽo, và tồi tệ. Một vài lần trong tuần, tôi đã chơi đá lon với Cody, Astor và những loại sinh vật hoang dã khác trong cùng khu phố - trò chơi mang chúng ta trở về nơi bắt đầu: Dexter Gãy Mái Chèo, không thể chèo tới cuộc sống bình thường của mình, thay vào đó phải thả neo để đón tiếp một nhóm trẻ con và một lon ravioli (*một loại pasta của Ý*). Và vào những buổi tối khi trời mưa, chúng tôi ở nhà, ngồi xung quanh bàn ăn, trong khi Rita bận rộn với việc giặt giũ, rửa bát, hoặc cùng hoàn thiện những điều hạnh phúc trong tổ ấm nhỏ của cô ấy.

Chỉ có rất ít trò chơi trong nhà ai đó để có thể chơi với hai đứa trẻ đang tuổi lớn với tâm hồn bị tổn thương như Cody và Astor; hầu hết các trò chơi cơ bản đều nhằm chán hoặc khiến chúng không thể hiểu được; và quá nhiều trò chơi với những quân bài dường như đều đòi hỏi một tâm trí đơn giản thoải mái mà tôi thậm chí không thể giả mạo một cách thuyết phục. Cuối cùng, chúng tôi quyết định chơi trò treo cổ - một trò chơi mang tính giáo dục, sáng tạo, và giết người một cách nhẹ nhàng - khiến tất cả mọi người hài lòng, kể cả Rita.

Nếu trước mặt Doakes, bạn hỏi tôi liệu có phải cuộc sống với trò chơi treo cổ và Miller Lite (*một loại bia*) là sở thích của tôi không, tôi sẽ buộc phải thú nhận rằng Dexter Ô Long thì đậm màu hơn. Tuy nhiên, khi ngày nối ngày chất chồng và thực tế là tôi đã trượt sâu hơn vào lớp vỏ nguy trang, tôi đã tự hỏi mình: có phải tôi đã tận hưởng quá nhiều cuộc sống của một chủ nhà ngoại ô ?

Tuy nhiên, bằng cách nào đó, tôi đã được an ủi khi nhìn thấy niềm say mê săn mồi mà Cody và Astor mang đến cho một trò chơi vô hại như treo cổ. Sự nhiệt tình của chúng để nỗ lực treo cổ nhân vật nhỏ bé làm tôi cảm thấy giống như tất cả chúng ta đều là một phần của cùng một giống loài. Khi chúng vui vẻ giết chết được người đàn ông treo cổ vô danh của mình, tôi cảm thấy một sự gắn bó nhất định.

Astor nhanh chóng học được cách rút giá treo cổ và liên kết giữa các chữ cái. Cô bé ấy, tất nhiên, nói nhiều hơn trong trò này. "Bảy chữ", cô bé nói, sau đó cắn môi trên, "Chờ đã. Sáu". Khi Cody và tôi đoán sai, cô bé sẽ chớp lấy cơ hội nói ngay và hét lớn, "Một cánh tay ! Haha !". Khi đó, Cody sẽ nhìn chăm chăm vào chị nó mà không biểu hiện gì, sau đó nhìn xuống hình vẽ nguệch ngoạc bị treo thòng lọng của mình.

Khi đến lượt Astor và chúng tôi đoán sai, thằng bé sẽ nói bằng giọng nói nhẹ nhàng, mềm mại, "Chân", và nhìn chúng tôi với vẻ gì đó mà không ai có thể đạt tới trong việc biểu lộ cảm xúc.

Rồi khi các dòng của dấu gạch ngang dưới giá treo cổ cuối cùng đã được lấp đầy các chữ viết, chúng sẽ cùng nhìn người đàn ông lưng lửng với vẻ hài lòng, và một lần hoặc hai lần, Cody thậm chí còn nói, "Chết", trước khi Astor nhảy căng lên và ra lệnh, "Một lần nữa, chú Dexter ! Đến lượt cháu !"

Tất cả rất bình dị. Gia đình nhỏ bé hoàn hảo của Rita những đứa trẻ, và bốn con quý đã bị treo cổ. Nhưng dù cho bao nhiêu nhân vật bị chúng tôi xử tử, không gì có thể giết chết nỗi lo lắng của tôi rằng thời gian sẽ nhanh chóng trôi qua và rồi tôi sẽ là một ông già tóc bạc trắng, quá yếu ớt để nhấc một con dao khắc, run rẩy qua chuỗi ngày bình thường một cách sợ hãi, trong bóng tối của Trung sĩ Doakes già nua và cảm giác cơ hội đã bị bỏ lỡ.

Chừng nào chưa thể nghĩ ra cách nào đó để ra ngoài, tôi chắc chắn mình vẫn bị buộc thòng lọng, giống như nhân vật của Cody và Astor. Rất tuyệt vọng, và tôi phải xấu hổ thừa nhận rằng mình gần như mất hết hy vọng vào điều bản thân sẽ không bao giờ phạm phải nếu nhớ một thứ quan trọng.

Đây là Miami.

Chương 7

Tất nhiên điều này không thể kéo dài. Lẽ ra tôi nên biết rằng trạng thái bất thường của một mối quan hệ rồi sẽ phải kết thúc, nhường chỗ cho trật tự tự nhiên của sự vật. Suy cho cùng, tôi sống trong một thành phố, nơi tình trạng lộn xộn giống như ánh mặt trời, luôn luôn chìm sau những đám mây tiếp theo. Ba tuần sau cuộc gặp gỡ đáng lo ngại đầu tiên của tôi với Trung sĩ Doakes, những đám mây cuối cùng đã bị phá vỡ.

Thực sự đó chỉ là một phần của may mắn dù không phải là một chiếc piano rơi xuống như tôi đã hy vọng, nhưng vẫn là một sự trùng hợp ngẫu nhiên đến hạnh phúc. Tôi đang ăn trưa với em gái Deborah. Tôi lẽ ra nên nói, Xin lỗi, Trung sĩ Deborah. Giống như cha mình - Harry, Debs là một cảnh sát. Do kết quả đáng vui mừng của những sự kiện gần đây, cô ấy được thăng chức, trút bỏ bộ trang phục gái điếm bị buộc phải mặc trong nhiệm vụ về tệ nạn xã hội, cuối cùng cũng thoát ra khỏi góc đường và khoác lên mình những gạch số của trung sĩ.

Lẽ ra điều đó nên khiến cô ấy thấy hạnh phúc. Sau tất cả thì đây chính là những gì cô ấy nghĩ rằng mình muốn - kết thúc nhiệm kỳ gái điếm giả mạo của mình. Bất kỳ cán bộ nữ trẻ và hấp dẫn nào được giao phó những tệ nạn xã hội, không sớm thì muộn, sẽ tìm thấy chính mình trong một hoạt động mại dâm nhức nhối, và Deborah thì rất hấp dẫn. Nhưng thân hình đầy đặn và ngoại hình ưa nhìn khỏe khoắn của đứa em gái đáng thương của tôi đã không gây ra bất cứ chuyện gì, ngoại trừ sự khó chịu cho chính cô ấy.

Cô ấy ghét phải mặc bất cứ thứ gì mà thậm chí chỉ ám chỉ sự quyến rũ hình thể của mình, và việc đứng trên đường phố trong chiếc quần soóc cùng áo nửa người mỏng dính khiến cô ấy bị tra tấn. Cô ấy có nguy cơ phát triển các nếp nhăn do cau mày vĩnh viễn.

Bởi là một con quái vật vô nhân đạo, tôi thường suy nghĩ rất logic, và nghĩ rằng công việc mới của cô ấy sẽ dẫn tới kết cục biến cô ấy từ con người hy sinh vì công việc thành Quý Cô Nhãn Nhó mãi mãi. Than ôi, thậm chí ngay cả khi chuyển sang việc điều tra về tội giết người, cô ấy cũng không thể cười lên được. Ở đâu đó, cô ấy đã quyết định rằng nhân viên thực thi pháp luật nghiêm túc phải thay đổi hình dáng khuôn mặt của họ cho đến khi trông họ giống như những con cá lớn độc ác, và cô ấy vẫn đang làm việc rất chăm chỉ để thực hiện điều này.

Chúng tôi đi ăn trưa cùng nhau bằng chiếc xe cảnh sát chuyên dụng mới - một trong những lợi ích của sự thăng tiến - điều đã mang lại một tia

mặt trời nhỏ nhoi cho cuộc sống của cô ấy. Nhưng nó dường như không hẳn thế. Tôi tự hỏi liệu mình có nên lo lắng cho cô ấy không. Tôi nhìn sang cô ấy khi rẽ vào một gian hàng tại Café Relampago - nhà hàng Cuba yêu thích của chúng tôi. Cô ấy yêu cầu chỗ ngồi quen thuộc và sau đó ngồi đối diện tôi với một cái cau mày.

"Ồ, Trung sĩ Grouper", tôi nói khi chúng tôi chọn thực đơn.

"Chuyện đó buồn cười lắm sao, Dexter?"

"Hẳn rồi", tôi nói. "Rất buồn cười. Và một chút buồn nữa. Giống như chính cuộc sống này. Đặc biệt là cuộc sống của em, Deborah."

"Quý tha ma bắt anh đi, Charlie", cô ấy nói. "Cuộc sống của em ổn." Rồi để chứng minh điều đó, cô ấy gọi bánh *sandwich amedianoche* - loại ngon nhất ở Miami và *abatido de mamey* - một cốc sữa lắc làm từ một loại trái cây nhiệt đới độc đáo mà có vị giống như sự kết hợp của đào và dưa hấu.

Cuộc sống của tôi từng chút một cũng ổn như cô ấy, vì vậy tôi gọi món tương tự. Bởi vì chúng tôi thường xuyên có mặt ở đây phần lớn cuộc đời, nhân viên bồi bàn già nua và khôngạo râu đã bỏ qua phần thực đơn chúng tôi gọi với một gương mặt có thể làm người mẫu đại diện cho Deborah và bước vào bếp như thể Godzilla trên đường đến Tokyo.

"Mọi người đều rất vui vẻ và hạnh phúc", tôi nói.

"Đây không phải là khu phố của Mister Rogers Dex. Đây là Miami. Chỉ có những kẻ xấu mới hạnh phúc." Cô ấy nhìn tôi mà không có bất cứ biểu cảm gì - một cái nhìn của vị cảnh sát hoàn hảo. "Làm sao anh có thể không cười và ca hát?"

"Không hay tí nào, Deb. Rất không tử tế. Anh đã ổn được vài tháng nay rồi."

Cô ấy uống một ngụm nước. "ừ... Và điều đó khiến anh phát điên."

"Tệ hơn thế", tôi nói kèm một cái rùng mình. "Anh nghĩ điều đó khiến mình trở nên bình thường."

"Anh nói dối", cô ấy nói.

"Thật buồn nhưng không có sự che giấu nào ở đây. Anh đã trở thành một kẻ lừa dối." Tôi do dự, sau đó thốt ra. Suy cho cùng, nếu một đứa trẻ không thể chia sẻ vấn đề của mình với gia đình, nó còn có thể tâm sự với ai đây? "Vì Trung sĩ Doakes", tôi nói.

Cô ấy gật đầu. "Anh ta thực sự để mắt đến anh", cô ấy nói. "Tốt hơn là anh nên tránh xa anh ta."

"Anh rất muốn thế", tôi nói. "Nhưng anh ta không tránh xa anh."

Cái nhìn cảnh sát của Deborah càng rõ rệt hơn. "Anh định làm gì ?"

Tôi định mở miệng ra để từ chối tất cả những điều mình nghĩ, nhưng hạnh phúc thay cho linh hồn bất tử của tôi, trước khi tôi có thể nói dối cô ấy, những âm thanh từ bộ đàm của Deb khiến chúng tôi bị gián đoạn. Cô ấy nghiêng đầu sang một bên, chớp lấy bộ đàm, và nói mình đang trên đường đến. "Thôi nào", cô ấy ngắt lời, hướng về phía cửa. Tôi theo sau ngoan ngoãn, chỉ dừng lại để ném một ít tiền lên bàn.

Deborah đã tới chỗ chiếc xe của mình ngay khi tôi vừa ra khỏi Relampago's. Tôi vội vã lao tới cửa xe. Cô ấy đã di chuyển về phía trước và lái khỏi bãi đậu xe ngay trước khi tôi cho được cả hai chân vào trong. "Thực sự, Deb", tôi nói. "Anh gần như bị mất một chiếc giày. Có gì quan trọng đến vậy ?"

Deborah cau mày, tăng tốc lách qua một khe hở nhỏ trong dòng xe đang lưu thông - điều chỉ có một người lái xe ở Miami mới cố gắng làm. "Em không biết", cô ấy nói khi bật còi báo động.

Tôi nháy mắt và cất lời trong tiếng ồn. "Người điều phối không nói cho em biết à ?"

"Anh đã thấy một người điều phối nói lắp bao giờ chưa, Dexter ?"

"Sao cơ, Deb, anh chưa từng. Người đó như thế à ?"

Deb lách qua một chiếc xe bus trường học và rú ga lên đường 836. "Vâng", cô ấy nói. Cô ấy quay xe một cách khó khăn để tránh một chiếc BMW chở đầy những chàng trai trẻ, tất cả đều bị nghiêng đột ngột. "Em nghĩ đó là một vụ giết người."

"Em nghĩ ư ?", tôi nói.

"Vâng", cô ấy trả lời, và sau đó tập trung vào việc lái xe. Tôi không nói gì nữa. Tốc độ cao luôn luôn nhắc nhở tôi về cái chết của chính mình, đặc biệt là trên những con đường của Miami. Và tôi sẽ sớm biết chuyện khiến Người Điều Phối Nói Lắp - Trung sĩ Nancy Drew, đặc biệt là với tốc độ này, cùng một chút hứng thú luôn luôn được chào đón.

Chỉ trong vài phút, Deb đã xoay sở thành công để đưa chúng tôi đến gần Orange Bowl, không gây ra tổn thất mạng sống nào, rồi chúng tôi tiếp tục đi trên đường bao và rẽ thêm một vài lần nữa trước khi tạt vào lề đường bên cạnh một ngôi nhà nhỏ tại số 4, đường NW. Đường phố trải dài những ngôi nhà tương tự, tất cả đều được thiết kế với diện tích khá nhỏ và gần nhau, mỗi ngôi nhà đều có tường bao hoặc hàng rào riêng. Phần lớn trong số đó đều được sơn màu sáng và khoanh sân được lát gạch.

Hai chiếc xe tuần tra đã ở trước cửa ngôi nhà, đèn tín hiệu nhấp nháy. Hai cảnh sát mặc đồng phục đã quây dải băng màu vàng đánh dấu hiện trường vụ án, và khi đến nơi, tôi thấy một cảnh sát thứ ba ngồi ở ghế trước của một trong những chiếc xe, hai tay ôm đầu. Trên hiên nhà, cảnh sát thứ tư đang đứng bên cạnh một bà già. Có hai bậc nhỏ dẫn lên hiên trước và bà đang ngồi trên bậc cao nhất. Dường như bà đang khóc nức. Đầu đó còn có tiếng chó sủa, âm điệu liên tục lặp đi lặp lại.

Deborah bước tới bên người đồng nghiệp đứng gần nhất - một cảnh sát ở độ tuổi trung niên và trông răn rỏi với mái tóc đen cùng một vẻ mặt cho thấy ông ta cũng đang ước gì được giơ hai tay ôm đầu và ngồi trong chiếc xe của mình. "Chúng ta thu thập được những gì rồi?" Deb hỏi ông ta và giơ huy hiệu của mình lên.

Viên cảnh sát lắc đầu mà không nhìn vào chúng tôi và thốt lên, "Tôi sẽ không ở đó thêm một lần nữa, ngay cả khi mất lương hưu vì nó". Và ông ta quay đi, gần như bước tới bên chiếc xe tuần tra, trải rộng dải băng màu vàng, cứ như nó có thể bảo vệ ông ta khỏi bất cứ điều gì đang diễn ra trong nhà.

Deborah nhìn chăm chăm theo bóng viên cảnh sát đi về phía xa, sau đó nhìn tôi. Thẳng thắn mà nói, tôi không thể nghĩ ra điều gì thực sự hữu ích hay thông minh để cất lời, và trong một khoảnh khắc, chúng tôi chỉ đứng đó nhìn nhau. Gió rung chuyển dải băng phong tỏa hiện trường, và con chó tiếp tục tru lên - một loại âm thanh lên xuống kỳ lạ không làm tăng tình cảm của tôi đối với loài chó.

Deborah lắc đầu. "Ai đó nên làm con chó đó ngậm miệng lại", cô ấy vừa nói vừa cúi xuống tháo dải băng màu vàng và bắt đầu đi bộ vào nhà. Tôi theo sau cô ấy. Sau một vài bước, tôi nhận ra rằng tiếng kêu của con chó đã ở gần hơn; nó ở trong nhà, có thể là vật nuôi của nạn nhân. Những con vật thường phản ứng rất dữ dội trước cái chết của chủ nhân.

Chúng tôi dừng lại ở bậc cầu thang và Deborah nhìn lên viên cảnh sát đang đứng đó, liếc thẻ tên của anh ta. "Coronel, người phụ nữ này là nhân chứng à?"

Viên cảnh sát không nhìn chúng tôi. "Đúng", anh ta nói. "Bà Medina đã gọi điện báo cho chúng tôi." Bà lão cúi xuống và gần như muốn nôn.

Deborah cau mày. "Có chuyện gì với con chó đó vậy?"

Cô ấy hỏi.

Coronel nửa mỉm cười nửa khó chịu, nhưng anh ta không trả lời và cũng chẳng nhìn vào chúng tôi.

Tôi cho rằng Deborah đã chịu đựng quá đủ, và thật khó để trách cô ấy khi cuối cùng cô ấy cũng nổi cáu: "Chuyện quái gì đang xảy ra ở đây thế?".

Coronel quay đầu lại nhìn chúng tôi, gương mặt không một chút biểu cảm. "Cô hãy tự xem đi", anh ta nói rồi lại quay đi ngay. Deborah định nói gì đó, nhưng lại thôi. Thay vào đó, cô ấy nhìn tôi và nhún vai.

"Chúng ta có thể xem qua một chút", tôi nói với cô ấy, và hy vọng giọng mình nghe không quá háo hức. Thật ra, tôi cũng hơi lo lắng về điều có thể gây ra loại phản ứng này của cảnh sát Miami. Trung sĩ Doakes có thể ngăn tôi làm bất cứ điều gì của riêng tôi, nhưng không thể ngăn tôi ngưỡng mộ sự sáng tạo của người khác. Suy cho cùng, đó là công việc của tôi, và chẳng lẽ chúng ta không được phép tận hưởng công việc của mình hay sao?

Trái lại, Deborah có vẻ khá miễn cưỡng. Cô ấy liếc nhìn chiếc xe tuần tra - nơi viên cảnh sát ở ghế lái vẫn ngồi bất động, gục đầu vào hai bàn tay. Sau đó, cô ấy nhìn lại Coronel và người phụ nữ già rồi nhìn sang cửa trước của ngôi nhà nhỏ. Cô ấy hít một hơi thật sâu và thở ra khó nhọc, sau đó nói: "Được rồi. Hãy xem qua". Nhưng cô ấy vẫn không di chuyển, và do vậy, tôi đã tiến lên trước cô ấy để đẩy cửa.

Căn phòng ngay sau cửa vào của ngôi nhà khá tối, màn cửa và rèm đều được kéo kín. Có một chiếc ghế ọp ẹp trông như được mua từ cửa hàng đồ cũ. Bọc ghế bần đến nỗi không thể nhìn ra màu sắc thực sự. Phía sau ghế là một cái bàn gấp, trên bàn đặt một chiếc ti vi nhỏ. Ngoài những thứ đó, căn phòng không còn gì cả. Một cánh cửa đối diện cửa trước hắt ra vài tia sáng le lói, và đó dường như là nơi con chó đang tru tréo, vì vậy tôi tiến về hướng ấy, đẩy cửa vào căn phòng phía sau ngôi nhà.

Động vật không thích tôi - điều này chứng tỏ chúng thông minh hơn chúng ta nghĩ. Chúng dường như cảm nhận được tôi là ai và không chấp thuận; chúng thường bày tỏ ý kiến của mình một cách rất rõ ràng. Vì vậy, tôi hơi miễn cưỡng khi phải tiếp cận một con chó đã sẵn buồn đau. Nhưng tôi vẫn từ từ lách mình qua cửa rồi gọi một cách đầy hy vọng, "Chó ngoan!". Con chó không thực sự quá đẹp, có vẻ là thuộc giống pit bull (*tên một giống chó có nguồn gốc từ châu Mỹ*) với bộ não bị hư hại do bệnh dại. Nhưng tôi cố gắng nhìn mọi thứ theo cách tích cực, ngay cả với những người bạn chó của chúng tôi. Với vẻ mặt tốt bụng yêu động vật, tôi bước qua cánh cửa để vào căn phòng có vẻ rõ ràng là nhà bếp

Khi tôi chạm vào cánh cửa, đột nhiên một tiếng sột soạt rất khê và khó chịu từ Người Lữ Hành Tối Tăm trong tôi vang lên và tôi dừng lại. Gì thế? Tôi hỏi, nhưng không có ai trả lời. Tôi nhắm mắt lại trong giây lát,

nhưng vẫn chẳng có gì xảy ra, không có thông điệp bí mật nào nhảy lên mí mắt tôi. Tôi nhún vai, đẩy cửa, và bước vào bếp.

Nửa trên của căn phòng được sơn một màu mỡ vàng đã bị phai nhạt, và nửa dưới được lát bằng gạch màu trắng sọc xanh cũ. Có một tủ lạnh nhỏ đặt trong góc và một chiếc bếp hâm trên bệ bếp. Một con gián bất chợt chạy qua bàn rồi trốn vào sau tủ lạnh. Một tấm gỗ dán đã bị đóng đinh trên cửa sổ duy nhất của căn phòng, và một bóng đèn mờ treo lủng lẳng trên trần nhà.

Ngay phía dưới bóng đèn là một chiếc bàn cũ, lớn và có vẻ nặng nề, loại bàn có những chân vuông với đế bằng sứ trắng. Một tấm gương lớn treo trên tường theo đúng góc cho phép nó phản chiếu bất cứ thứ gì trên bàn. Và trong sự phản chiếu ấy, nằm ở giữa bàn là một... ừm...

Hừm. Tôi đoán đó là một vật ở trạng thái con người, có thể là đàn ông và là người gốc Tây Ban Nha. Rất khó để phán đoán với tình trạng hiện tại - điều mà tôi thừa nhận là thậm chí khiến tôi có chút giật mình. Tuy vậy, mặc dù rất ngạc nhiên, tôi vẫn phải ngưỡng mộ sự tỉ mỉ và gọn gàng của công việc. Nó sẽ khiến một bác sĩ phẫu thuật ghen tị, mặc dù có vẻ như rất ít bác sĩ phẫu thuật có thể biện minh về công việc này cho HMO *(tổ chức bảo vệ sức khỏe)*.

Diễn hình như là, tôi sẽ không bao giờ có suy nghĩ cắt đứt môi và mí mắt như thế, và mặc dù tự hào rằng mình luôn làm việc rất gọn gàng, tôi không bao giờ có thể làm như vậy mà lại không phá hủy đôi mắt - thứ mà trong trường hợp này đã bị cán đi cán lại một cách dã man, không thể nhắm hoặc thậm chí chớp mắt, luôn luôn mở trợn trừng nhìn vào tấm gương.

Chỉ là một linh cảm, nhưng tôi đoán rằng mí mắt đã được thực hiện cuối cùng, rất lâu sau khi mũi và tai đã được loại bỏ cũng theo một cách rất gọn gàng. Tuy vậy, tôi không thể quyết định liệu mình nên làm điều này trước hay sau khi cắt cánh tay, chân, bộ phận sinh dục... Một loạt những lựa chọn khó khăn, nhưng sau khi quan sát "thứ" đang ở trên bàn, tôi nhận ra nó có vẻ đã được thực hiện rất đúng cách, thậm chí có thể nói là chuyên nghiệp, bởi một người nào đó đã có rất nhiều kinh nghiệm thực hành.

Chúng tôi thường nói về việc xử lý những cơ thể gọn gàng là "phẫu thuật". Nhưng điều này là phẫu thuật thực sự. Không chảy máu tí nào, thậm chí từ miệng, nơi mà môi và lưỡi đã được gỡ bỏ. Ngay cả ở răng; người ta phải khâu phục sự triệt để đến tuyệt vời như vậy. Mỗi nhát cắt đã ngâm miệng một cách chuyên nghiệp; một dải băng trắng được cuộn ngay ngắn vào mỗi bên vai nơi cánh tay đã từng nối liền ở đó. và Tổ chức bảo vệ sức khỏe.

phần còn lại của vết cắt đã lành, theo một cách mà bạn có thể hy vọng được nhìn thấy ở bệnh viện tốt nhất.

Tất cả mọi thứ trên cơ thể đã bị cắt đứt. Không còn lại gì ngoài cái đầu để trần không có gì đặc biệt gắn liền với một cơ thể chẳng còn bộ phận nào vướng víu. Tôi chẳng thể tưởng tượng nổi tại sao kẻ nào đó có thể làm được như thế này mà không phá hỏng bất cứ thứ gì, và chắc chắn lại càng không hiểu tại sao kẻ đó lại muốn làm như thế. Nó tiết lộ sự tàn ác mà thực sự khiến người ta tự hỏi liệu vũ trụ có thật sự là một điều tốt đẹp.

Xin lỗi nếu điều này nghe có vẻ một chút đạo đức giả khi được nói bởi Dexter Dẫn Đầu Sự Chết Chóc, nhưng tôi biết rất rõ mình là ai và tất nhiên chẳng giống như thế này chút nào. Tôi làm những gì Người Lữ Hành Tối Tăm xét thấy cần thiết đối với những người thực sự đáng phải nhận nó, và nó luôn luôn kết thúc bằng cái chết mà tôi chắc chắn ngay cả "thứ" trên bàn sẽ đồng ý rằng đó không phải là một điều xấu.

Nhưng để làm tất cả những điều này một cách kiên nhẫn, cẩn thận và sống động ngay trước một tấm gương... Tôi có thể nhận thấy một cảm giác đen tối dâng lên từ sâu bên trong, như thể lần đầu tiên Người Lữ Hành Tối Tăm của tôi cảm thấy đáng để sợ hãi.

Thứ trên bàn không nằm đó để chứng kiến sự hiện diện của tôi. Nó chỉ khiến cho âm thanh từ con chó loạn trí không ngừng vang lên, vẫn là những tiếng kêu khủng khiếp lặp đi lặp lại.

Tôi nghe tiếng Deb hấp tấp dừng lại phía sau tôi. "Chúa ơi", cô ấy nói. "Ôi Chúa ơi... Cái gì thế?"

Chương 8

Có một luồng không khí lạnh lẽ ập tới, và tôi nhìn qua vai Deborah để thấy Trung sĩ Doakes đã đến. Anh ta đưa mắt nhìn quanh phòng một lần và dừng lại trên chiếc bàn. Tôi thừa nhận rằng mình đã tò mò muốn xem phản ứng của anh ta liệu có phải sẽ là một cái gì đó cực đoan hay không và điều đó thật đáng để chờ đợi.

Khi nhìn thấy tác phẩm triển lãm ngay trung tâm căn bếp, mắt anh ta dán chặt vào đó và anh ta hoàn toàn bất động đến nỗi gần giống một pho tượng. Một lúc lâu sau đó, anh ta mới bước đến, chậm chạp như kéo một sợi dây. Anh ta đi qua ngay trước mặt chúng tôi mà không hề nhận thấy chúng tôi đã ở đó và bị chặn đứng lại tại bàn.

Trong một vài giây, anh ta nhìn chằm chằm xuống phần thi thể. Sau đó, thậm chí vẫn không chớp mắt, anh ta lần tìm từ trong chiếc áo khoác thể thao của mình và rút khẩu súng lục ra. Chậm rãi và không chút biểu cảm, anh ta nhắm vào giữa hai con mắt không thể nhắm của thứ nằm trên bàn và nghiêng khẩu súng lục.

"Doakes", Deborah kêu lên bằng giọng khô khốc, cô ấy hăng giọng và cố gắng một lần nữa. "Doakes !"

Doakes không trả lời cũng không nhìn đi chỗ khác, nhưng anh ta đã không kéo cò, đó dường như là một sự xấu hổ. Sau tất cả, chúng tôi sẽ làm gì với thứ này đây ? Chúng không tiết lộ cho chúng tôi biết ai đã làm những điều này. Và tôi có cảm giác những ngày hoạt động như một thành viên hữu ích cho xã hội của mình đã kết thúc.

Tại sao không để Doakes giải thoát cho thứ đó khỏi sự đau khổ ? Sau đó, Deb và tôi sẽ miễn cưỡng buộc phải báo cáo những gì Doakes đã làm, anh ta sẽ bị sa thải, thậm chí còn bị giam cầm, và các vấn đề của tôi sẽ kết thúc. Đó có vẻ như là một giải pháp rất gọn gàng, nhưng tất nhiên nó không phải là kiểu vấn đề mà Deborah sẽ đồng ý. Đôi khi, cô ấy thật sự rất kiêu cách và ra vẻ.

"Hạ vũ khí xuống, Doakes", cô ấy nói, và mặc dù cả người hoàn toàn bất động, anh ta vẫn xoay đầu lại nhìn cô ấy.

"Đó là điều duy nhất để làm", anh ta nói. "Tin tôi đi."

Deborah lắc đầu. "Anh biết là mình không thể", cô ấy nói. Họ nhìn nhau một lúc, sau đó ánh mắt anh ta dán vào tôi. Thật khó cho tôi để nhìn vào mắt anh ta mà khuôn mặt không hiện lên thứ gì đó kiểu như "Ôi, cái quái gì thế, cứ làm đi !". Nhưng tôi đã bằng cách nào đó cố gắng không để

lộ ra, và Doakes quay nòng súng lên không trung. Anh ta nhìn lại thứ đang nằm trên bàn, lắc đầu rồi cất khẩu súng lục đi. "Chết tiệt", anh ta nói. "Nên cho phép tôi." Và anh ta quay lại nhanh chóng ra khỏi phòng.

Chỉ vài phút sau đó, căn phòng trở nên đông đúc với những người đã cố gắng một cách tuyệt vọng không nhìn vào thứ đang ở trên bàn khi làm việc.

Camilla Figg - một kỹ sư phòng thí nghiệm có thân hình chắc nịch, tóc ngắn, dường như luôn luôn bị giới hạn trong biểu hiện hoặc là đỏ mặt hoặc nhìn chăm chăm - đang khóc lạng lẽ khi rắc bột để tìm kiếm dấu vân tay. Thiên-thần-Batista, hay Thiên-thần-không-mỗi-quan-hệ như cách chúng tôi vẫn gọi anh ta, vì đó là cách anh ta luôn tự giới thiệu mình, nhìn tái nhợt với quai hàm kệt cứng, nhưng ít ra anh ta cũng đã ở lại trong phòng.

Vince Masuoka - một người đồng nghiệp thường hành động như chỉ giả vờ là con người - run rẩy đến nỗi phải ra ngoài và ngồi trên hiên nhà.

Tôi bắt đầu tự hỏi liệu mình có nên giả vờ như cũng bị hoảng sợ để tránh bị chú ý. Có lẽ tôi nên ra ngoài và ngồi cạnh Vince. Người ta thường nói gì những lúc như vậy ? Bóng chày ? Thời tiết ? Chắc chắn người ta sẽ không nói về những điều thầm kín; tuy vậy, tôi ngạc nhiên khi thấy rằng mình sẽ không ngại nói về nó. Thật sự thì từ đâu đó bên trong tôi đã có một cái cựa mình hứng thú.

Tôi đã luôn làm việc rất chăm chỉ để tránh bất kỳ loại chú ý nào, và ở đây, một người nào đó lại làm điều ngược lại. Rõ ràng con quái vật này, vì lý do nào đấy, lại muốn khoe khoang, và đó có thể chỉ là tinh thần cạnh tranh hoàn toàn tự nhiên, nhưng điều đó hơi gây khó chịu, ngay cả khi nó khiến tôi muốn biết thêm. Kẻ đã làm điều này không giống như bất cứ ai khác mà tôi từng gặp. Tôi có nên chuyển loại động vật ăn thịt vô danh này vào danh sách của mình không ? Hoặc tôi nên giả vờ ngất đi với nỗi kinh hoàng và ra ngồi ngoài hiên nhà ?

Khi tôi đang phải băn khoăn suy nghĩ giữa hai lựa chọn khó khăn này, Trung sĩ Doakes lướt qua tôi một lần nữa, thậm chí không dừng lại để tỏ vẻ khó chịu với tôi, và tôi chợt nhớ ra chính vì anh ta mà tôi không có cơ hội để làm một danh sách những việc cần làm lúc này. Hơi bối rối, nhưng chính điều đó lại khiến việc quyết định có vẻ dễ dàng hơn một chút. Tôi bắt đầu sáng tác ra một biểu hiện trên khuôn mặt để bày tỏ vẻ bối rối đúng đắn, nhưng không thể tạo thêm thay đổi gì ngoại trừ việc nướng lông mày.

Hai y tá vội chạy vào, mọi con mắt ngược lên nhìn họ, và họ đứng sững lại khi nhìn thấy nạn nhân. Một trong số họ ngay lập tức chạy ra khỏi phòng. Người còn lại - một phụ nữ da đen còn khá trẻ - quay lại nhìn tôi và nói, "Chúng tôi phải làm cái quái quỷ gì đây?". Sau đó, cô ấy cũng bắt đầu bật khóc.

Bạn phải đồng ý với tôi là cô ấy có lý. Giải pháp của Trung sĩ Doakes đã bắt đầu có vẻ thực tế hơn, thậm chí là thanh lịch. Có vẻ như chẳng có tác dụng gì khi đưa thứ này lên xe cứu thương và vượt qua làn giao thông Miami để đưa nó đến bệnh viện. Như người phụ nữ trẻ đã nói một cách rất lịch sự, họ phải làm cái quái gì đây? Nhưng rõ ràng ai đó phải làm gì đó. Nếu chúng ta chỉ để thứ đó nằm nguyên trên bàn và đứng xung quanh như thế này, cuối cùng sẽ có người phàn nàn về tất cả các cảnh sát xuất hiện trong sân, đó sẽ là chuyện làm xấu đi hình ảnh bộ phận.

Cuối cùng, Deborah cũng là người sắp xếp mọi thứ. Cô ấy thuyết phục các nhân viên y tá đưa nạn nhân lên cáng cứu thương và mang đi - điều chắc chắn sẽ làm các nhân viên phòng thí nghiệm choáng váng khi trở lại và làm việc. Sự yên tĩnh trong ngôi nhà nhỏ sau khi những nhân viên mang đi mọi thứ gần với sự sững sờ. Các y tá mang thi thể đã được phủ kín lên cáng mà không đánh rơi để đưa nó vào một hành trình mới.

Và thật đúng lúc, khi cáng cứu thương vừa ra khỏi lề đường thì xe tin tức bắt đầu đến. Theo một cách nào đấy thì đó là nỗi xấu hổ. Tôi rất thích thú khi nhìn thấy phản ứng của một hoặc hai trong số các phóng viên, cụ thể là Rick Sangre.

Ông là người sùng mộ tư tưởng "bạo lực luôn thu hút truyền thông" hàng đầu của khu vực, và tôi chưa bao giờ nhìn thấy ông biểu lộ bất cứ cảm giác đau đớn hay kinh dị, ngoại trừ trên máy quay hoặc khi tóc của ông bị rối. Nhưng nó đã không xảy ra.

Khi máy quay của Rick sẵn sàng để ghi hình, không có gì còn lại ngoài ngôi nhà nhỏ có hàng rào được bao quanh bởi những dải băng màu vàng, và một số ít các cảnh sát với quai hàm nghiền chặt - những người sẽ chẳng có nhiều điều để nói với Sangre vào một ngày tốt lành, và hôm nay có thể sẽ không nói cả tên của mình.

Thực sự chẳng có nhiều thứ để tôi có thể làm. Tôi đến đây bằng xe của Deborah, và vì vậy, tôi không có bộ dụng cụ của mình; dù sao đi nữa cũng chẳng có vệt máu bắn lên ở bất cứ nơi nào tôi có thể nhìn thấy. Vì đó là lĩnh vực chuyên môn của mình, tôi cảm thấy mình nên tìm ra điều gì đó và trở nên có ích, nhưng người bạn thực hành phẫu thuật của tôi đã quá cần

thận. Để chắc chắn, tôi nhìn qua phần còn lại của ngôi nhà, cũng không nhiều.

Có một phòng ngủ nhỏ, phòng tắm thậm chí còn nhỏ hơn và một tủ quần áo. Tất cả dường như trống rỗng, ngoại trừ một tấm đệm trần trên sàn phòng ngủ. Nó trông cũng giống như được mua từ cửa hàng đồ cũ, tương tự chiếc ghế ngoài phòng khách và đã bị giập nát như một miếng bít tết Cuba. Không có đồ nội thất khác hoặc đồ dùng, thậm chí ngay cả một cái muỗng nhựa.

Thứ duy nhất có thể là manh mối, cho dù chỉ là một dấu hiệu nhỏ nhất của tính cách, là thứ gì đó mà Thiên-thần-không-mối-quan-hệ tìm thấy dưới bàn khi tôi kết thúc tour du lịch vòng quanh căn nhà.

"Hey", anh ta nói, và rút ra một mảnh giấy dính trên sàn bằng nhíp của mình.

Tôi bước tới để xem đó là gì. Nó gần như không đáng với những nỗ lực bỏ ra; chẳng có gì ngoài một trang giấy trắng nhỏ bị xé nhẹ ở đầu - nơi một phần hình chữ nhật đã bị lấy đi. Tôi nhìn qua đầu Thiên-thần và chắc chắn, nằm ở phía bên kia của chiếc bàn là góc còn lại của tờ giấy, bị dán chặt vào bàn bởi một dải băng dính. "Đằng kia", tôi nói, và Thiên-thần nhìn về phía đó.

"Aha", anh ta reo lên.

Khi xem xét cẩn thận lớp băng dính - thứ lưu giữ dấu vân tay rất tuyệt vời, anh ta liền đặt tờ giấy trên sàn và tôi ngồi xổm xuống để nhìn nó. Có nét chữ ngoằn ngoèo được viết trên đó. Tôi cúi xuống thấp hơn để đọc chúng: LÒNG TRUNG THÀNH.

"Lòng trung thành?", tôi nói.

"Chắc chắn rồi. Đó có phải một đức tính quan trọng không?"

"Hãy hỏi anh ta", tôi nói, và Thiên-thần rùng mình mạnh tới nỗi suýt đánh rơi chiếc nhíp.

"Tên khốn chết tiệt", anh ta vừa nói vừa với tay lấy một chiếc túi nhựa để cho tờ giấy vào. Nó không có vẻ giống một chuyện đáng xem, và thực sự chẳng có gì khác để xem, vì vậy tôi đi ra cửa.

Tôi chắc chắn không phải là một người đọc hồ sơ chuyên nghiệp, nhưng vì sở thích bóng tối, tôi thường có cái nhìn sâu sắc vào những tội ác dường như đến từ cùng một khu phố. Tuy nhiên, điều này ở xa ngoài giới hạn của bất cứ điều gì tôi từng nhìn thấy hay tưởng tượng. Chẳng có dấu hiệu của bất kỳ loại nhân cách hay động cơ nào rõ ràng, và tôi bị hấp dẫn

cũng nhiều như bị kích thích. Loại động vật ăn thịt nào sẽ để thịt nằm xung quanh và vẫn thông dong lắc lư như thế ?

Tôi ra ngoài và đứng trên hiên nhà. Doakes đang lúi húi bên Đội trưởng Matthews, nói với ông điều gì đó khiến ông nhìn có vẻ lo lắng. Deborah đang thu mình bên cạnh bà già, nhẹ nhàng nói chuyện với bà. Tôi có thể cảm thấy gió mạnh dần - loại gió báo hiệu cơn giông buổi chiều, và khi tôi nhìn lên, những giọt mưa nặng nề đầu tiên đã trút xuống vừa hè. Sangre - người đứng cạnh dải băng đang cố gắng lắc chiếc micro của mình để có được sự chú ý của Đội trưởng Matthews - cũng ngược nhìn lên những đám mây, và khi tiếng sấm bắt đầu ì ầm, anh ta liền ném micro của mình cho người sản xuất rồi chạy vào chiếc xe đưa tin.

Bụng tôi cũng đang réo ầm ầm, và tôi nhớ ra mình đã bỏ lỡ bữa ăn trưa trong tất cả sự phấn khích. Điều này chưa bao giờ xảy ra. Tôi cần phải giữ sức. Sự trao đổi chất tự nhiên của tôi cần được chú ý liên tục: Dexter không ăn kiêng. Nhưng tôi phải phụ thuộc vào Deborah nếu muốn đi đâu đó, và tôi có cảm giác, chỉ là một linh cảm, cô ấy sẽ không thông cảm với bất kỳ đề cập gì liên quan đến việc ăn uống vào lúc này. Tôi nhìn cô ấy một lần nữa. Cô ấy đang ôm người phụ nữ già - bà Medina - người dường như đã từ bỏ việc buồn nôn và đang tập trung vào thốn thức.

Tôi thở dài rồi bước tới chiếc xe trong mưa. Tôi không để ý rằng mình bị ướt. Có vẻ như tôi sẽ phải chờ đợi khá lâu để nó tự khô.

Đó thực sự là một sự chờ đợi kéo dài - hơn hai tiếng. Tôi ngồi trong xe nghe đài phát thanh và cố gắng hình dung ra cảm giác ăn từng miếng một của chiếc bánh sandwich amedianoche: Tiếng vỡ vụn răng rắc của lớp vỏ bánh mì, sự sắc nhọn và ấm áp khi chúng cọ xát trong miệng lúc nhai ngẫu nhiên. Sau đó, đầu tiên là hương vị của mù tạt, tiếp theo là lớp phô mát trơn láng và vị muối của thịt. Miếng cắn tiếp theo là một miếng dưa chua. Nhai tất cả và để cho các hương vị hòa trộn vào nhau. Nuốt xuống, uống một ngụm lớn của Iron Beer (phát âm là Ee-roan Bay-er, và đó là một loại soda). Thở phào. Hạnh phúc tuyệt đối. Tôi thà ăn uống còn hơn là làm bất cứ điều gì khác, ngoại trừ việc chơi với Người Lữ Hành. Đó là một phép lạ thực sự của di truyền học khi tôi không béo.

Tôi đang tưởng tượng tới cái bánh mì thứ ba thì Deborah cuối cùng cũng đã trở lại xe. Cô ấy trượt vào ghế lái, đóng cửa lại, và chỉ ngồi đó, nhìn chăm chăm về phía trước qua lớp kính chắn gió đã bị những giọt mưa bắn tung toé. Và tôi biết đây chẳng phải điều tốt nhất mình có thể nói,

nhưng không thể khống chế nổi bản thân mình. "Em có vẻ mệt mỏi nhỉ, Deb. Bữa trưa thế nào đây ?"

Cô ấy lắc đầu nhưng không nói bất cứ điều gì.

"Có thể một chiếc bánh sandwich ngon lành. Hoặc một salad trái cây khiến lượng đường trong máu trở lại ? Em sẽ cảm thấy tốt hơn rất nhiều."

Giờ thì cô ấy nhìn tôi, nhưng cái nhìn đó chẳng cho thấy bất kỳ viễn cảnh nào về bữa ăn trưa trong tương lai gần. "Đây là lý do tại sao em muốn trở thành một cảnh sát", cô ấy nói.

"Salad trái cây á ?"

"Điều trong kia... ", cô ấy nói, sau đó quay sang nhìn tấm kính chắn gió một lần nữa. "Em muốn bắt thứ ấy, bất cứ điều gì nó có thể làm với một con người. Em muốn làm điều đó đến nỗi có thể cảm nhận được mùi vị của nó."

"Liệu nó có hương vị giống một cái bánh sandwich không, Deborah ? Bởi vì..."

Cô ấy đập mạnh lòng bàn tay lên vô lăng. Sau đó, cô ấy đập thêm một lần nữa. "Chúa ơi, thật khốn kiếp", cô ấy nói "Chúa ơi, mẹ kiếp !"

Tôi thở dài. Rõ ràng Dexter chịu đựng quá lâu đã sắp bị từ chối lớp vỏ bánh mì của mình. Và tất cả là bởi Deborah đã có một loại giác ngộ hiển linh nào đó từ khi nhìn thấy miếng thịt nogue nguầy. Tất nhiên đó là một điều khủng khiếp, và thế giới sẽ là một nơi tốt hơn nhiều nếu không có những kẻ có thể làm điều đó, song điều đó có nghĩa rằng chúng tôi phải bỏ bữa trưa ư ? Không phải tất cả chúng ta cần phải giữ sức để bắt tên đó hay sao ? Tuy nhiên, có vẻ như giờ chẳng phải thời điểm tốt để chỉ ra điều này cho Deborah, vì vậy tôi chỉ đơn giản là ngồi đó với cô ấy, nhìn những hạt mưa tạt vào kính chắn gió, và ăn chiếc bánh sandwich tưởng tượng số bốn.

Sáng hôm sau, tôi gần như không thể ở yên trong phòng làm việc khi điện thoại reo. "Đội trưởng Matthews muốn gặp tất cả mọi người có mặt ngày hôm qua", Deborah nói.

"Chào buổi sáng, em gái. Ok, cảm ơn, và cả anh à ?"

"Ngay bây giờ", cô ấy nói, và gác máy.

Thế giới cảnh sát được tạo nên bởi những thói quen chính thức và không chính thức. Đây là một trong những lý do tôi thích công việc của mình. Tôi luôn luôn biết những gì sắp tới, và do đó, tôi chỉ cần ghi nhớ rất ít những phản ứng của con người và giả tạo lại vào thời điểm thích hợp. Điều

đó cho phép tôi hiếm khi bị mất cảnh giác hay phản ứng theo cách có thể làm chiến thắng của mình bị nghi ngờ trong cuộc đua giả mạo.

Theo như tôi biết, Đội trưởng Matthews chưa từng gọi "tất cả mọi người có mặt ở đó". Ngay cả khi đó là một trường hợp gây sự chú ý rất lớn của công chúng, ông cũng có những chính sách để đối phó với báo chí và với cấp trên, để cho các sĩ quan điều tra xử lý các công việc xã hội. Tôi không thể nghĩ ra lý do tại sao ông lại vi phạm giao thức đó, ngay cả trong trường hợp không bình thường như thế này. Và đặc biệt là quá sớm khi ông chưa kịp có đủ thời gian để tán thành một thông cáo báo chí.

Nhưng "ngay bây giờ" vẫn có nghĩa là ngay bây giờ, vì vậy tôi lao xuống sảnh để tới văn phòng của đội trưởng. Thư ký của ông - Gwen - một trong những người phụ nữ làm việc hiệu quả nhất trong những người từng sống, đang ngồi tại bàn của mình. Cô ấy cũng là một trong những người ngay thẳng và nghiêm túc nhất, và tôi gần như không thể cưỡng lại việc khen ngợi cô ấy một chút. "Chào Gwendolyn ! Tượng đài rạng rỡ ! Sang phòng thí nghiệm làm với tôi đi !", tôi nói khi vừa bước vào văn phòng.

Cô ấy gật đầu về phía cánh cửa ở phía xa căn phòng. "Họ đang ở trong phòng hội nghị", gương mặt hoàn toàn không chút biến chuyển.

"Đó có phải là một câu trả lời không ?"

Cô ấy nghiêng đầu sang phải một chút. "Cánh cửa đằng kia", cô ấy nói. "Họ đang đợi."

Thực vậy, là họ. Đội trưởng Matthews đang ngồi ở đầu bàn với một tách cà phê và một khuôn mặt cau có. Ngồi quanh bàn là Deborah và Doakes, Vince Masuoka, Camilla Figg, cùng bốn cảnh sát mặc đồng phục đã có mặt ở căn nhà kinh dị khi chúng tôi đến. Matthews gật đầu với tôi rồi nói "Tất cả mọi người đã có mặt ở đây rồi ?".

Doakes dừng lại nhìn chăm chăm vào tôi và nói "Các nhân viên y tế nữa".

Matthews lắc đầu. "Không phải vấn đề của chúng ta. Ai đó sẽ nói chuyện với họ sau." Ông hắng giọng và nhìn xuống, như thể nhìn vào một kịch bản vô hình. "Được rồi", ông nói rồi hắng giọng một lần nữa. "Các, ừm, các sự kiện của ngày hôm qua xảy ra ở, ừm, số 4, đường NW đã bị nghiêm cấm, à, ở cấp độ cao nhất." Ông nhìn lên, và trong một khoảnh khắc tôi nghĩ rằng ông trông rất ấn tượng. "Cao nhất", ông nhắc lại. "Những người có mặt ở đây được yêu cầu giữ bí mật những gì các bạn đã nhìn thấy, nghe, hay phỏng đoán liên quan đến sự kiện này và nơi xảy ra vụ việc. Không có bình luận công cộng hay cá nhân, hay bất cứ loại nào." Ông nhìn

Doakes - người đang gật đầu - và sau đó nhìn quanh bàn vào tất cả chúng tôi. "Vì vậy, à do đó..."

Đội trưởng Matthews dừng lại và cau mày khi nhận ra rằng mình không nói hết được câu "Do đó..." cho chúng tôi. May mắn cho danh tiếng là người nói chuyện tài ba của ông, cánh cửa phòng họp mở ra đúng lúc. Tất cả chúng tôi đều quay lại nhìn.

Ô cửa bị che kín bởi một người đàn ông to lớn trong bộ comple bảnh bao. Ông ta không thắt cà vạt và không cài ba nút trên cùng của áo sơ mi. Một chiếc nhẫn kim cương lấp lánh trên ngón út bàn tay toái. Mái tóc lượn sóng và rối một cách khéo léo. Trông ông ta khoảng bốn mươi, và chiếc mũi có vẻ già hơn hẳn so với độ tuổi. Một vết sẹo chạy ngang qua lông mày phải và một vết khác chạy dài xuống một bên cằm, nhưng ấn tượng chung là không biến dạng quá nhiều. Ông ta nhìn tất cả chúng tôi với một nụ cười vui vẻ và tươi sáng, đôi mắt màu xanh trông rỗng, tạm dừng ở cửa một vài khắc kịch tính trước khi chuyển ánh nhìn tới đầu bàn và nói, "Đội trưởng Matthews ?".

Đội trưởng là một người đàn ông tương đối to lớn và nam tính với thân hình cân đối vừa vặn, nhưng ông đột nhiên trở nên nhỏ nhắn và thậm chí có phần yếu đuối so với người đàn ông đang đứng ở cửa, và tôi tin rằng chính ông cũng cảm thấy như vậy. Tuy nhiên, ông vẫn nghiêng chặt quai hàm đầy nam tính của mình và nói, "Đúng vậy".

Người đàn ông to lớn sai bước tới chỗ Matthews và chìa tay ra. "Rất vui được gặp anh, đội trưởng. Tôi là Kyle Chutsky. Chúng ta đã nói chuyện trên điện thoại." Chutsky vừa bắt tay vừa liếc nhìn quanh bàn, ngừng lại giây lát ở Deborah trước khi quay lại nhìn Matthews. Nhưng chỉ nửa giây sau, ông ta lại quay đầu nhìn xung quanh và trong khoảnh khắc, nhìn trừng trừng vào Doakes.

Chẳng ai trong số họ nói bất cứ điều gì, hay động đậy, hay co giật, hay giơ ra một tấm thẻ tên, nhưng tôi hoàn toàn chắc chắn họ biết nhau. Tuy vậy, họ có vẻ bằng mọi giá không thừa nhận điều này. Doakes nhìn xuống mặt bàn phía trước mặt và Chutsky chuyển sự chú ý của mình sang đội trưởng.

"Anh có một đội tuyệt vời ở đây, Đội trưởng Matthews. Tôi đã nghe những điều tốt đẹp về các bạn."

"Cảm ơn anh... Chutsky", Matthews nói với điệu bộ cứng nhắc. "Ngồi nhé ?"

Chutsky dành cho đội trưởng nụ cười quyến rũ nhất có thể. "Cảm ơn", ông ta nói, và ngồi vào chiếc ghế trống bên cạnh Deborah. Cô ấy không quay lại nhìn ông ta, nhưng từ chỗ mình, tôi có thể nhìn thấy cổ cô ấy đã chuyển dần sang màu đỏ - dấu hiệu chuẩn bị cho vẻ cau có.

Và ngay lúc này, tôi có thể nghe thấy tiếng hăng giọng từ sâu bên trong Dexter cũng một giọng nói nhẹ nhàng thì thầm, "Xin lỗi, chỉ một phút thôi, nhưng chuyện gì đang xảy ra ở đây vậy?"

Có lẽ ai đó đã bỏ một ít LSD (chất gây ảo giác) vào cà phê của tôi, bởi vì ngày hôm nay khiến tôi cảm thấy như Dexter đang ở xứ sở diệu kỳ. Tại sao chúng tôi ở đây? Người đàn ông to lớn khiến Đội trưởng Matthews lo lắng kia là ai? Sao ông ta biết Doakes? Và vì tôi luôn muốn mọi thứ hiển hiện sáng rõ và sắc nét, tại sao khuôn mặt Deborah lại chuyển sang một màu đỏ không tưởng như vậy?

Tôi thường thấy mình ở trong những tình huống giống như tất cả mọi người khác từng đọc cuốn sách hướng dẫn trong khi Dexter tội nghiệp ở trong bóng tối và thậm chí không thể nối A với B cho phù hợp. Đó thường là những tình huống liên quan đến một số cảm xúc tự nhiên của con người, điều gì đó mà toàn nhân loại đều hiểu rõ.

Thật không may, Dexter đến từ một vũ trụ khác và không cảm thấy mình không hiểu được những điều như vậy. Tất cả những gì tôi có thể làm là nhanh chóng thu thập một vài manh mối để quyết định loại biểu hiện gương mặt cần có trong khi chờ đợi những điều khác sẽ xảy ra để có thể ngồi yên trở lại với gương mặt quen thuộc.

Tôi nhìn Vince Masuoka. Tôi thân với anh ta hơn bất kỳ nhân viên nào khác của phòng thí nghiệm, không chỉ vì chúng tôi thay phiên nhau mang bánh rán. Anh ta cũng luôn luôn giả vờ trong cuộc sống của mình, như thể đã xem một loạt các đoạn video để học cách mỉm cười và nói chuyện với mọi người. Anh ta không giỏi giả vờ như tôi, và kết quả là chưa bao giờ có thể thuyết phục người khác, nhưng dù sao cũng khiến tôi cảm thấy có một sự gắn bó nhất định.

Lúc này trông anh ta cực kỳ bối rối và sợ hãi, và dường như đang cố gắng để không nuốt nước bọt, tiếc thay là chẳng có bất kỳ may mắn nào. Vậy là không thể có manh mối ở đây rồi.

Camilla Figg đang ngồi nghiêm, nhìn chăm chăm vào một vị trí nào đó trên bức tường trước mặt. Gương mặt cô ấy nhợt nhạt, nhưng có một điểm nhỏ và rất tròn màu đỏ trên má.

Deborah, như đã nói, co mình trên ghế và dường như rất bận rộn trong việc dần chuyển gương mặt sang màu đỏ au.

Chutsky đập tay xuống bàn, nhìn xung quanh với một nụ cười rạng rỡ và nói, "Tôi muốn cảm ơn tất cả các vị vì sự hợp tác của các vị với điều này. Việc chúng ta giữ im lặng đến khi mọi người có thể vượt qua điều này rất quan trọng".

Đội trưởng Matthews hắng giọng, "E hèm. Tôi, ừm, tôi nghĩ anh sẽ muốn chúng tôi tiếp tục thủ tục điều tra như thường lệ của mình và, ừm, thậm chí các nhân chứng cũng như những người khác".

Chutsky chậm rãi lắc đầu. "Hoàn toàn không. Tôi cần tất cả người của anh ra khỏi vụ này ngay lập tức. Tôi muốn toàn bộ chuyện này ngừng và chấm dứt, biến mất - tất cả những gì đội của anh biết, đội trưởng, tôi muốn nó không bao giờ được nhắc đến nữa."

"Anh sẽ đảm nhiệm cuộc điều tra này sao?", Deborah lên tiếng.

Chutsky nhìn cô ấy và nụ cười của ông ta nở rộng hơn nữa. "Đúng vậy", ông ta nói. Và có lẽ ông ta sẽ tiếp tục mỉm cười với cô ấy vô thời hạn nếu Coronel - viên cảnh sát ngồi trên hiên nhà với bà già khóc lóc và buồn nôn - không hắng giọng nói, "Được thôi, không sao, chỉ là mỗi chuyện này", và có một sự thù địch nhất định khiến giọng nói vốn rất nhẹ của anh ta rõ ràng hơn một chút.

Chutsky quay sang nhìn anh ta, và vẫn giữ nguyên nụ cười. Coronel trong có vẻ hơi bối rối khi nhận thấy ánh nhìn vui tươi của Chutsky. "Ông đang cố gắng để ngăn cản chúng tôi làm công việc của mình ở đây sao?"

"Công việc của cậu là bảo vệ và phục tùng", Chutsky nói. "Trong trường hợp này có nghĩa là để bảo vệ thông tin này và phục tùng cho tôi."

"Thật nhảm nhí", Coronel nói.

"Dù có nhảm nhí đến mức nào", Chutsky nói với anh ta. "Cậu vẫn sẽ phải làm điều đó."

"Anh là cái quái gì mà nói những điều này với tôi?"

Đội trưởng Matthews gõ gõ đầu ngón tay lên mặt bàn. "Đủ rồi, Coronel. Chutsky đến từ Washington, và tôi đã được hướng dẫn để trợ giúp anh ta trong mọi trường hợp."

Coronel lắc đầu. "Anh ta cũng có phải FBI quái đản", anh ta nói.

Chutsky chỉ mỉm cười. Đội trưởng Matthews hít một hơi thật sâu để nói điều gì đó, nhưng Doakes đã nghiêng đầu một chút về phía Coronel và lên tiếng, "Im miệng". Coronel nhìn Doakes và phần nào ý chí chiến đấu đã

tự động biến khỏi anh ta. "Nếu không muốn gây rắc rối với đồng quái quỷ này", Doakes bước đi. "Hãy để người của anh ta xử lý nó."

"Điều đó không đúng", Coronel nói.

"Để đó", Doakes nói.

Coronel mở miệng, còn Doakes thì nhướng mày sau khi cân nhắc và nhìn vào khuôn mặt bên dưới hàng lông mày ấy, có lẽ Coronel đã quyết định từ bỏ.

Đội trưởng Matthews hăng giọng trong nỗ lực lấy lại quyền kiểm soát. "Còn câu hỏi nào nữa không ? Thôi được rồi... anh Chutsky, nếu chúng tôi có thể giúp đỡ việc gì..."

"Về vấn đề này, đội trưởng, tôi muốn mượn một trong những thám tử của anh làm cộng sự. Ai đó có thể giúp tôi tìm ra đoạn cuối của vấn đề và kết thúc những việc còn lại."

Tất cả những cái đầu quanh bàn cùng quay sang Doakes như sự đồng tình hoàn hảo, ngoại trừ cái đầu của Chutsky. Ông ta quay sang bên cạnh, phía Deborah, và nói, "Thế nào, thám tử ?".

Chương 9

Tôi phải thừa nhận màn kết thúc đáng ngạc nhiên ở buổi họp với Đội trưởng Matthew làm mình bất ngờ, nhưng ít nhất là bây giờ, tôi đã biết lý do tại sao tất cả mọi người lại hành động rất giống con chuột trong phòng thí nghiệm khi bị ném vào lồng của một con sư tử. Không ai thích cùng tham gia vào một vụ án với nhân viên FBI; khi đó, niềm vui duy nhất của chúng tôi chỉ là khiến mọi việc trở nên khó khăn nhất có thể cho họ. Nhưng dường như Chutsky là một người quyền lực đến nỗi ngay cả niềm vui nhỏ bé này cũng sẽ từ chối chúng tôi.

Tình trạng da ửng đỏ đáng lưu ý của Deborah là một bí ẩn sâu sắc hơn, nhưng đó không phải là vấn đề của tôi. Vấn đề của tôi bỗng dưng trở nên rõ ràng hơn một chút. Bạn có thể nghĩ rằng Dexter là một cậu bé ngu ngốc khi không đặt mọi thứ lại với nhau sớm hơn, nhưng khi tôi cuối cùng cũng đã nhận ra thì nó lại kèm theo ý muốn tự vỗ vào đầu mình một cái. Có lẽ những lon bia ở nhà Rita đã tạm thời khiến đầu tôi u mê.

Nhưng rõ ràng, người đã triệu chuyển viếng thăm từ Washington này đến với chúng tôi không là ai khác ngoài kẻ thù cá nhân của Dexter - Trung sĩ Doakes. Cũng có một số tin đồn mơ hồ rằng công việc trong quân đội của anh ta có phần bất thường, và tôi đã bắt đầu tin họ. Phản ứng của anh ta khi nhìn thấy thứ trên bàn không phải là sốc, phẫn nộ, ghê tởm hay giận dữ, mà là một điều thú vị hơn: công nhận.

Ngay tại hiện trường, anh ta đã nói với Đội trưởng Matthews ý nghĩa của chuyện này cũng như người để nói về nó. Cụ thể chính là người đã điều Chutsky tới. Do đó, tôi đã đúng khi nghĩ Chutsky và Doakes nhận ra nhau tại buổi làm việc, vì bất cứ điều gì đang xảy ra mà Doakes biết thì Chutsky cũng vậy, thậm chí có lẽ còn biết nhiều hơn thế, và ông ta phải đến để xóa bỏ mọi thứ. Nếu Doakes biết chuyện gì đó tương tự thì phải có cách sử dụng quá khứ của anh ta để chống lại chính anh ta - điều sẽ ném chuỗi gánh nặng rời xa Dexter Bị Giam Giữ.

Đó là một con tàu rục rờ mang theo những chuỗi logic tinh khiết mát mẻ. Tôi chào đón sự trở lại của bộ não không lồ và thậm chí vỗ nhẹ vào đầu mình. Giỏi lắm, Dexter ! Grừ Grừ.

Thật tốt khi thấy các khớp thần kinh cùng hoạt động theo một cách cho phép bạn biết lời tự khen của mình dành cho bản thân là hoàn toàn xứng đáng. Nếu Doakes có gì đó cần che giấu thì tôi đã bước gần hơn tới việc trở về là chính con người nhạy bén của mình.

Có những việc mà Dexter Hăng Hái rất giỏi, và một vài việc trong số đó có thể được thực hiện một cách hợp pháp ở nơi công cộng. Một trong những điều đó là dùng máy tính để tìm kiếm thông tin. Đây là kỹ năng tôi đã trau dồi để giúp mình hoàn toàn chắc chắn về những người bạn mới như MacGregor và Reiker. Ngoài việc tránh được cảm giác khó chịu khi cắt nhầm người, tôi cũng thích đối mặt với những người bạn có cùng sở thích với các bằng chứng về sự vô lý trong quá khứ của họ trước khi đưa họ đến cõi mộng. Máy tính và Internet là phương tiện tuyệt vời để tìm kiếm những thứ này.

Vì vậy, nếu Doakes có gì đó cần che giấu, tôi nghĩ là mình có thể tìm ra nó, hoặc ít nhất là tìm ra một sợi dây nhỏ mà mình có thể kéo cho đến khi toàn bộ quá khứ đen tối của anh ta bắt đầu sáng tỏ. Như những gì đã biết về anh ta, tôi khá chắc chắn đó là một quá khứ ảm đạm, giống như của Dexter. Và khi tôi tìm ra thứ gì đó...

Có lẽ tôi đã ngây thơ khi nghĩ rằng mình có thể sử dụng thông tin giả thuyết từ hồ sơ của anh ta trong quá khứ đó để buộc anh ta ngừng chỉ trích và làm tôi khó chịu, nhưng tôi nghĩ dù sao đó cũng là một cơ hội rất tốt. Không phải bằng cách đương đầu trực tiếp và yêu cầu anh ta dừng lại hay làm gì khác - điều hoàn toàn thiếu khôn ngoan với một người như Doakes. Hơn nữa, tổng tiền - thứ mà tôi đang nói - là rất sai lầm. Nhưng thông tin là sức mạnh, và tôi chắc chắn sẽ tìm thấy một mảnh nhỏ nào đó để sử dụng bất cứ điều gì mình thấy - một cách để đưa ra điều gì đó khiến Doakes phải suy nghĩ và không màng đến chuyện theo dõi hay ngăn chặn những cuộc chiến vì lẽ phải của Dexter nữa. Một người đàn ông phát hiện ra mình có nguy cơ bị lộ những chuyện đang che giấu thường sẽ chẳng còn thời gian để lo lắng về những gì người khác che giấu nữa.

Tôi vui vẻ rời văn phòng đội trưởng để trở lại căn phòng nhỏ bé của mình ở phòng thí nghiệm pháp y, và tiếp tục làm việc.

Vài giờ sau, tôi đã thu thập được tất cả những gì mình có thể tìm thấy. Có một vài chi tiết đáng ngạc nhiên trong tập hồ sơ của Trung sĩ Doakes. Một số điều khiến tôi ngừng thở: Doakes có tên riêng nữa ! Là Albert... Đã có ai từng gọi anh ta như thế chưa ? Không thể tưởng tượng nổi. Tôi đã nghĩ tên anh ta là Trung Sĩ luôn cơ đấy. Và anh ta cũng được sinh ra tại Waycross, Georgia. Những thứ kỳ lạ này sẽ kết thúc ở đâu ?

Còn nhiều thứ kỳ lạ hơn, thậm chí còn mang lại giá trị tốt hơn nữa; trước khi Trung sĩ Doakes đến với đội điều tra, anh ta đã là... Trung sĩ Doakes ! Trong quân đội, các lực lượng đặc biệt, trong tất cả mọi mặt !

Hình dung Doakes đội trong những chiếc mũ len hãnh diện diễu hành cùng John Wayne (*một đạo diễn, diễn viên lừng danh người Mỹ với sở trường về thể loại phim cao bồi*) gần như vượt quá những gì tôi có thể nghĩ đến không tự nhiên cất cao bài hát về quân đội.

Một số bằng khen và huy chương được liệt kê ở đó, nhưng chẳng có gì đề cập đến bất kỳ hành động anh hùng nào khiến Doakes có được chúng. Dấu sao thì tôi cũng cảm thấy yêu nước hơn khi biết người đàn ông này. Phần còn lại trong những ghi chép về anh ta cũng gần như hoàn toàn thiếu các chi tiết. Điều nổi bật duy nhất là trong khoảng thời gian mười tám tháng kéo dài của một hoạt động gì đó gọi là "dịch vụ độc lập", Doakes đã phục vụ như một cố vấn quân sự ở El Salvador rồi trở về quê nhà và làm việc khoảng sáu tháng ở Lầu Năm Góc, sau đó nghỉ hưu để tới thành phố may mắn của chúng tôi. Sở cảnh sát Miami đã rất hạnh phúc khi được cứu mang một cựu chiến binh và cho anh ta một công việc tốt.

Nhưng El Salvador... Tuy không phải người yêu thích lịch sử, nhưng tôi nhớ mang máng là hình như nơi này từng xảy ra chuyện gì đó rất kinh khủng, như một phần của chương trình kinh dị. Đã có nhiều cuộc biểu tình tuần hành xuống đại lộ Brickell vào thời điểm đó. Tôi không nhớ tại sao, nhưng biết làm thế nào để tìm hiểu về nó. Tôi mở máy tính lần nữa và lên mạng, và ôi... tôi đã tìm ra. El Salvador vào thời điểm Doakes ở đó đang rơi vào tình cảnh hỗn độn của sự tra tấn, hãm hiếp, giết người, và ngược đãi. Và không ai nghĩ đến chuyện mời tôi.

Tôi tìm thấy nhiều thông tin rất kinh khủng được đăng bởi các tổ chức nhân quyền khác nhau. Những điều họ nói về sự việc đã diễn ra khá nghiêm trọng, gần như ghê rợn. Tuy nhiên, theo như tôi biết, không cuộc biểu tình nào mang lại kết quả. Sau tất cả, đó chỉ là nhân quyền. Nó hẳn phải khó chịu kinh khủng. Ngay cả PETA (*tổ chức bảo vệ quyền lợi động vật*) dường như còn đạt được những kết quả tốt hơn nhiều.

Những người này tiến hành nghiên cứu, công bố kết quả chi tiết về vụ bạo lực, điện cực, và dùi cui, với đầy đủ hình ảnh, sơ đồ lẫn tên của những nhà hàng gồm giết vô nhân đạo - những kẻ thích gây đau đớn cho hàng loạt sinh vật. Và những con quái vật gồm giết vô nhân đạo thực sự thì lui về miền Nam nước Pháp, trong khi phần còn lại của thế giới tẩy chay các nhà hàng vì xử tệ với gà.

Điều đó cho tôi rất nhiều hy vọng. Nếu từng bị bắt, có lẽ chỉ vì tôi đã phản đối các sản phẩm sữa và họ sẽ để tôi đi.

Những cái tên của người El Salvador và các chi tiết lịch sử hầu như đều lạ lẫm đối với tôi. Các tổ chức liên quan cũng thế. Rõ ràng nó đã phát triển thành một trong những nơi miễn phí tuyệt vời cho tất cả mọi người - nơi không có người tốt thực sự mà hoàn toàn chỉ có vài nhóm những kẻ xấu vây quanh những người nông dân. Tuy vậy, Hoa Kỳ đã ngấm ngấm ủng hộ một bên, bất chấp thực tế rằng bên này dường như chỉ mong muốn đập những kẻ đáng thương bị nghi ngờ thành bột nhão. Và đó là bên thu hút sự chú ý của tôi. Sự ủng hộ của họ có gì đó đổi chiều, một mối đe dọa khủng khiếp mơ hồ nào đó, rõ ràng là quá ghê rợn đến nỗi khiến người ta thà nhớ nhung những đòn roi đuổi gia súc ở quê nhà.

Dù là gì đi chăng nữa, nó dường như trùng với thời gian phục vụ độc lập của Trung sĩ Doakes.

Tôi ngồi lại vào chiếc ghế xoay ọp ẹp của mình. Ồ, ồ, ồ, tôi nghĩ. Thật là một sự trùng hợp thú vị. Vào khoảng thời gian đó, chúng ta đã có Doakes, sự tra tấn không rõ tên ghê tởm và sự dính líu bí mật của Mỹ - tất cả hội tụ lại cùng nhau.

Rõ ràng là không có đủ bằng chứng rằng ba điều đó có bất cứ mối liên quan nào, chẳng có lý do để nghi ngờ bất kỳ loại kết nối nào. Cũng hiển nhiên thôi, tôi chắc chắn chúng chẳng khác nào ba hạt đậu trong cùng một vỏ. Bởi vì hai mươi mấy năm sau đó, tất cả bọn họ đã trở lại với nhau trong một bữa tiệc hội ngộ tại Miami: Doakes, Chutsky và bất cứ điều gì khiến mọi thứ xảy ra trên bàn. Suy cho cùng thì nó đã bắt đầu trông giống như A sẽ phù hợp với B.

Tôi đã tìm thấy sợi dây nhỏ của mình. Và ước gì có thể nghĩ ra một cách để kéo nó...

Ú ờa, Albert.

Tất nhiên, có thông tin là một chuyện. Hiểu được ý nghĩa và làm thế nào để sử dụng được nó lại là chuyện khác. Và tất cả những gì tôi thực sự biết là Doakes đã ở đó khi một vài chuyện tệ hại xảy ra. Có thể anh ta không tự mình làm những điều đó, và dù gì đi nữa, họ cũng đã bị chính phủ trừng phạt. Tất nhiên là theo một cách bí mật khiến người ta tự hỏi làm thế nào mọi người lại biết được nó.

Mặt khác, chắc chắn là có ai đó ngoài kia vẫn còn muốn giữ kín mọi chuyện. Và tại thời điểm này, ai đó đã được đại diện bởi Chutsky - người được chăm sóc bởi em gái thân yêu của tôi - Deborah. Nếu nhận được sự giúp đỡ của cô ấy, tôi có thể thu thập được một vài chi tiết từ Chutsky.

Những gì có thể làm sau đó vẫn chưa chắc chắn, nhưng ít nhất tôi có thể bắt đầu.

Nó có vẻ quá đơn giản, dĩ nhiên đúng là thế. Tôi gọi cho Deborah ngay lập tức thì nghe tiếng máy trả lời tự động của cô ấy. Tôi thử gọi di động cho cô ấy và nhận được điều tương tự. Suốt thời gian còn lại của ngày hôm đó, tôi chỉ nghe thấy tiếng: *Deb đã ra khỏi văn phòng, xin vui lòng để lại tin nhắn.* Khi cố gắng gọi đến nhà cô ấy vào tối hôm đó, tôi vẫn nhận được điều tương tự. Khi gác máy rồi nhìn ra ngoài cửa sổ căn hộ của tôi, Trung sĩ Doakes đã đỗ xe tại điểm yêu thích của anh ta phía bên kia đường.

Mặt trăng nhô một nửa từ phía sau đám mây lơ đãng và thì thầm với tôi, nhưng nó đã lãng phí hơi thở rồi. Dù có muốn ra khỏi nhà và tham gia vào cuộc phiêu lưu mang tên Reiker đến thế nào đi nữa, tôi cũng không thể; không thể với chiếc Taurus màu nâu khó chịu đậu ở đó như một món lương tâm được giảm giá. Tôi quay đi, tìm cái gì đó để đá. Đang là tối thứ Sáu, và tôi bị ngăn cản ra ngoài đi dạo trong bóng tối với Người Lữ Hành Tối Tăm, thậm chí bây giờ, tôi còn không liên lạc được với em gái mình. Thật là một cuộc sống khủng khiếp !

Tôi đi vòng quanh căn hộ một lúc nhưng chẳng có gì khá hơn ngoài trừ các ngón chân đau nhức. Tôi gọi cho Deborah hai lần và lại được nghe cô ấy không ở nhà thêm hai lần. Tôi lại nhìn ra ngoài cửa sổ. Mặt trăng đã di chuyển một chút; Doakes thì không.

Tất cả phải ổn thôi. Trở lại với kế hoạch B.

Nửa giờ sau, tôi đang ngồi trên chiếc ghế bành của Rita với một lon bia trong tay. Doakes đã theo tôi, và tôi phải giả định rằng anh ta đang chờ đợi bên kia đường trong chiếc xe của mình. Tôi hy vọng anh ta đã tận hưởng nhiều như tôi - thứ mà thực ra chẳng có cái quái gì cả. Đây là những gì giống con người ư ? Con người thực sự rất đau khổ và khờ dại đến nỗi phải trông chờ điều này - tiêu tốn cả buổi tối thứ Sáu - khoảng thời gian quý báu thoát khỏi sự nô lệ cực nhọc cho đồng lương - ngồi trước TV với một lon bia ? Đó là một trí não trì trệ ngu si, và kinh dị thay, tôi thấy rằng mình đã quen với nó.

Đi chết đi, Doakes. Anh đang khiến tôi trở nên bình thường.

"Này, thưa ngài", Rita nói, quăng mình xuống bên cạnh tôi, ngồi khoanh chân, "sao ngài yên lặng thế ?".

"Anh nghĩ là mình đang làm việc quá sức", tôi nói. "Và ít thích thú với nó hơn."

Cô ấy im lặng một lúc, sau đó nói, "Anh đang nói đến gã mà anh phải thả hẵn đi, phải không ? Gã đã... giết bọn trẻ ?",

"Một phần là vì chuyện đó", tôi nói. "Anh không thích những việc chưa được hoàn thành."

Rita gật đầu, như thể thực sự hiểu những gì tôi vừa nói. "Nó rất... Ý em là, nó làm phiền anh. Có lẽ anh nên... Em không biết. Anh thường làm gì để thư giãn ?"

Chắc chắn việc nghĩ đến chuyện nói với cô ấy những gì tôi đã làm để thư giãn sẽ gợi lên một số hình ảnh vui nhộn nhưng có lẽ đó không phải một ý tưởng hay. Vì vậy, thay vào đó tôi nói, "Hừm, anh muốn chèo thuyền và đi câu cá".

Và một giọng nói rất dịu dàng phía sau tôi cất lên, "Cháu cũng vậy".

Các dây thần kinh của tôi chỉ được làm bằng thép mới ngăn tôi khỏi việc đâm đầu vào quạt trần. Tôi gần như không thể chạy trốn, và chẳng biết là có còn ai khác trong phòng hay không. Nhưng tôi đã quay lại và thấy Cody đang nhìn mình bằng đôi mắt không chớp.

"Cháu ư ?", tôi nói. "Cháu muốn đi câu cá à ?"

Thằng nhóc gật đầu; nói ba từ cùng một lúc đã gần chạm tới giới hạn hăng ngày của nó.

"Hừm, vậy thì", tôi nói, "Cứ như vậy đi. Sáng mai thì thế nào ?"

"Không", Rita nói, "Em không nghĩ... Ý em là, thằng bé sẽ không... anh không cần phải đưa nó đi cùng đâu, Dexter .

Cody nhìn tôi. Như thường lệ, thằng bé không nói thêm điều gì, nhưng nó cũng chẳng cần nói. Mọi thứ đã hiện rõ trong mắt nó. "Rita", tôi nói, "đôi khi các chàng trai cần tránh xa các cô gái. Cody và anh sẽ đi câu cá vào sáng mai. Hãy mặc gọn gàng và dậy sớm", tôi nói với Cody.

"Tại sao ?"

"Chú không biết tại sao", tôi nói. "Nhưng cháu phải dậy sớm để chúng ta đi sớm." Cody gật đầu, nhìn mẹ mình, sau đó xoay người và bước xuống hành lang.

"Thực sự, Dexter", Rita nói. "Anh thực sự không phải đưa Cody theo đâu."

Và tất nhiên, tôi biết là mình không buộc phải làm thế. Nhưng tại sao tôi lại không nên ? Có lẽ điều đó sẽ chẳng gây cho tôi chút đau đớn thể xác thực tế nào. Bên cạnh đó, thật tốt khi được rời đi một vài giờ. Đặc biệt là thoát khỏi Doakes. Và trong mọi trường hợp, một lần nữa, tôi không biết tại sao lại như thế, nhưng trẻ con thực sự quan trọng với tôi. Tôi chắc chắn sẽ

không thể chú tâm dạy chúng cách tập xe nhàm chán, nhưng nhìn chung, tôi thấy trẻ con thú vị hơn nhiều so với cha mẹ chúng.

Sáng hôm sau, khi mặt trời vừa lên, Cody và tôi đã từ từ ra khỏi con lạch cạnh căn hộ của tôi trên con thuyền săn cá mập mười bảy feet. Cody mặc một chiếc áo phao màu xanh pha vàng và ngồi im trên nóc thùng giữ lạnh. Cody hơi co người một chút khiến đầu thẳng bé gần như biến mất vào trong lớp áo, giống một con rùa sặc sỡ.

Bên trong thùng giữ lạnh là soda và bữa ăn trưa Rita làm cho chúng tôi - bữa ăn nhẹ cho mười hay mười hai người.

Tôi đã mua tôm đông lạnh làm mồi câu, vì đây là chuyến đầu tiên của Cody nên tôi không biết cậu nhóc sẽ có phản ứng như thế nào khi phải gắn một cái móc kim loại sắc nhỏ vào vật gì đó còn sống. Tôi khá thích thú với việc tận hưởng điều đó, tất nhiên, mỗi sống hoàn toàn sống động hơn, tốt hơn, nhưng ta không thể mong đợi gu thẩm mỹ tinh tế từ một đứa trẻ.

Chúng tôi ra khỏi con lạch, tới vịnh Biscayne và nhắm thẳng đến Cape Florida, chuyển hướng đi qua ngọn hải đăng. Cody không nói bất cứ điều gì cho đến khi chúng tôi nhìn thấy Stiltsville - bộ sưu tập kỳ lạ những ngôi nhà được xây dựng trên cọc nằm giữa vịnh. Lúc đó, thẳng bé kéo mạnh tay áo tôi. Tôi cúi xuống để nghe tiếng thẳng bé trong âm thanh gầm rú của động cơ và gió.

"Nhà", Cody nói.

"Ừ", tôi hét lên. "Thỉnh thoảng có người sống trong đó."

Thẳng bé nhìn những ngôi nhà trượt dần lại phía sau, và khi chúng bắt đầu biến mất đằng sau chúng tôi, thẳng bé lại ngồi trên chiếc thùng lạnh. Nó ngoái lại một lần nữa khi chúng đã gần khuất tầm nhìn. Sau đó, nó chỉ ngồi đó cho tới khi chúng tôi đến Fowey Rock và tôi neo thuyền. Tôi đặt động cơ ở mức trung bình rồi trượt neo qua mũi thuyền, chờ đợi để chắc chắn rằng nó bắt đúng chỗ trước khi tắt động cơ.

"Được rồi, Cody", tôi nói. "Đã đến lúc giết một vài chú cá."

Cậu nhóc mỉm cười - một sự kiện rất hiếm có. "Sẵn sàng", nó nói.

Cody nhìn tôi chăm chú không chớp khi tôi chỉ cho thẳng bé cách để luồn tôm vào móc. Sau đó, thẳng bé cố gắng tự làm thử, rất chậm và cẩn thận đẩy móc. Nó nhìn cái móc, sau đó nhìn lên tôi. Tôi gật đầu, và nó quay lại nhìn mồi tôm, vươn ra để chạm vào phần móc đã xuyên qua lớp vỏ tôm.

"Được rồi", tôi nói. "Bây giờ thả xuống nước." Nó nhìn tôi. "Lũ cá đang ở đó", tôi nói.

Cody gật đầu, hướng chiếc cần câu về một bên mạn tàu, ấn nút thả cần trên chiếc cần cuộn Zebco để thả mồi câu xuống nước. Tôi cũng quăng mồi của mình qua một bên, và chúng tôi ngồi đó, lắc lư chậm chậm trên những con sóng.

Tôi xem Cody câu cá với sự tập trung tuyệt đối. Có lẽ đó là sự kết hợp của vùng nước và một cậu nhóc, nhưng tôi không thể không nghĩ về Reiker. Mặc dù không thể điều tra kẻ đó một cách an toàn, tôi vẫn cho rằng hắn có tội. Khi biết rằng MacGregor đã biến mất, hắn sẽ làm gì ? Đường như phần lớn khả năng là hắn sẽ hoảng sợ và cố gắng biến mất, nhưng ngược lại, càng nghĩ về nó, tôi càng không ngừng tự hỏi.

Có một sự miễn cưỡng con người rất tự nhiên khi phải từ bỏ toàn bộ cuộc sống và bắt đầu lại ở một nơi khác. Có lẽ hắn ta sẽ chỉ thận trọng trong một thời gian. Và nếu như vậy, tôi có thể lấp đầy thời gian của mình với việc tìm hiểu về danh bạ những hội kín - bất cứ ai đã tạo ra Nhóm Những Người Nhảm Chán Gào Rú của đường số 4, NW, và thực tế rằng điều này nghe có vẻ giống như tên một vụ trình thám của Sherlock Holmes khiến nó càng có vẻ khẩn cấp hơn. Bằng cách nào đó tôi phải xoa dịu Doakes. Bằng cách nào đó, như thế nào đó vào lúc nào đó, tôi phải...

"Chú sẽ là cha cháu ư ?", Cody đột nhiên hỏi.

May mắn thay lúc đó tôi không có gì trong miệng để bị sặc, nhưng trong một khoảnh khắc, dường như có gì đó với kích thước gần bằng một con gà tây dành cho Lễ Tạ ơn nằm trong cổ họng tôi. Khi có thể thở bình thường trở lại, tôi vật vờ mãi mới có thể lắp bắp, "Tại sao cháu lại hỏi thế ?".

Cody vẫn nhìn chăm chăm cần câu của mình. "Mẹ cháu nói là có thể", nó nói.

"Mẹ cháu đã nói thế sao ?", tôi nói, và thằng bé gật đầu mà không nhìn lên.

Đầu óc tôi quay cuồng. Rita nghĩ gì vậy ? Tôi đã bị công việc nguy trang khó khăn để chống lại Doakes quẩn luyến và không bao giờ thực sự nghĩ về những gì đã xảy ra trong đầu Rita. Rõ ràng là tôi lẽ ra nên nghĩ đến điều đó. Sao cô ấy có thể thực sự nghĩ như thế, đó... đó là chuyện không tưởng. Nhưng lạ thay tôi lại nghĩ đây là điều có thể hiểu được đối với một con người. May mắn là tôi không phải con người, và ý nghĩ ấy dường như hoàn toàn kỳ lạ đối với tôi. Mẹ cháu nói là cứ thế. Tôi có thể sẽ là cha của Cody ? Có nghĩa là, ừm...

"Ừm", tôi đáp, đó là một khởi đầu rất tốt cho thấy tôi hoàn toàn không có ý niệm gì về những thứ mình có thể nói. May mắn thay, ngay khi tôi vừa nhận ra chẳng có gì giống như một câu trả lời mạch lạc đã đi ra khỏi miệng mình, đầu cần câu của Cody liền giật dữ dội.

"Cháu câu được một con cá rồi!", tôi nói, và trong vài phút tiếp theo, tất cả những gì cậu nhóc có thể làm là giữ chặt chiếc cần đang trĩu nặng. Con cá quẫy những đường zic zac hung dữ lặp đi lặp lại sang phải, trái, dưới thuyền, và sau đó thẳng theo chiều dọc. Nhưng dần dần, mặc cho con cá đã bơi những quãng dài xa khỏi tàu, Cody vẫn kéo được nó đến gần hơn. Tôi dạy cậu nhóc cách giữ cao đầu cần câu, chiều gió, đưa con cá tới gần nơi tôi có thể giúp một tay và mang nó lên tàu. Cuối cùng, Cody nhìn nó nằm thoi thóp trên boong tàu, đuôi vẫn quẫy dữ dội.

"Một con cá bạc má", tôi nói. "Đó là một loài cá hoang." Tôi cúi xuống để gỡ nó ra, nhưng nó đã quẫy nhiều đến nỗi bị mắc chặt vào lưỡi câu và không thể gỡ ra bằng một tay. Một dòng máu nhỏ chảy ra từ miệng nó và rơi xuống boong thuyền sạch bong của tôi, khiến tôi thấy có chút khó chịu, "Ồ", tôi nói. "Chú nghĩ nó đã nuốt phải lưỡi câu. Chúng ta sẽ phải cắt nó ra."

Tôi rút con dao phi lê ra khỏi vỏ nhựa màu đen rồi đặt trên boong. "Sẽ có rất nhiều máu", tôi cảnh báo Cody. Tôi không thích máu, và không muốn thấy nó trong thuyền của mình, thậm chí là máu cá cũng không. Tôi tiến hai bước về phía trước để mở tủ đồ khô và lấy ra được một chiếc khăn sạch đã cũ.

"Haha." Tôi nghe thấy tiếng cười nhẹ nhàng sau lưng. Tôi liền quay lại.

Cody đã dùng dao đâm con cá, nhìn nó quẩn quại dưới lưỡi dao, rồi cẩn thận đâm nó lần nữa. Lần thứ hai, thẳng bé đâm sâu lưỡi dao vào mang con cá, và một dòng máu chảy ra boong tàu.

"Cody", tôi nói.

Thằng bé ngược lên nhìn tôi và kỳ diệu làm sao, nó mỉm cười. "Cháu thích câu cá, chú Dexter", nó nói.

Chương 10

Đến sáng thứ Hai, tôi vẫn không nhận được liên lạc của Deborah. Tôi gọi nhiều lần, và mặc dù đã trở nên quen thuộc với âm thanh của những giai điệu đến nỗi có thể ngâm nga theo nó, Deborah vẫn không trả lời. Điều đó khiến tôi ngày càng bức bối; ở đây, tôi tìm được một cách có thể ra khỏi cái thòng lọng Doakes đã đưa tôi vào, và tôi chẳng còn cách nào đến gần với nó hơn ngoài gọi điện. Thật là khủng khiếp khi phải phụ thuộc vào người khác.

Nhưng tôi kiên trì và nhẫn nại, đó là hai trong số rất nhiều đức tính có được từ khi làm hướng đạo sinh cho các chàng trai của mình. Tôi để lại hàng chục tin nhắn, tất cả đều vui vẻ và thông minh; thái độ tích cực đó đã mang lại hiệu quả, bởi vì cuối cùng, tôi đã nhận được một câu trả lời.

Tôi vừa ngồi vào bàn để hoàn thành báo cáo về một vụ giết hại hai người, chẳng có gì thú vị. Vũ khí duy nhất có thể là một con dao rựa và một vài mảnh khắc của bản năng hoang dã. Các vết thương ban đầu của hai nạn nhân đều bị gây ra trên giường - nơi họ bị bắt quả tang. Người đàn ông đã cố giơ một cánh tay lên, nhưng hơi muộn để cứu được cái cổ của mình. Người phụ nữ thì cố gắng chạy về phía cửa trước khi bị một đòn giáng mạnh vào cột sống khiến máu bắn lên bức tường gần khung cửa.

Những thứ thường gặp đó là loại tạo nên công việc của tôi, và cực kỳ khó chịu. Cả hai đều chảy rất nhiều máu; khi một ai đó quyết định để tất cả diễn ra cùng lúc, nó biến thành một đồng hỗn độn khủng khiếp chẳng hấp dẫn chút nào - điều khiến tôi thấy rất khó chịu. Việc tổ chức và phân tích giúp tôi cảm thấy tốt hơn một chút, công việc của tôi có thể cũng được thỏa mãn sâu sắc vào lúc đó.

Nhưng lần này thật sự là một mớ hỗn độn. Tôi phát hiện ra một vết máu văng lên quạt trần, có khả năng lớn nhất là từ lưỡi dao rựa khi kẻ giết người giơ cánh tay lên đỡ những nhát chém. Và bởi vì cánh quạt ở ngay trên, nó khiến những vết máu văng đến tận các góc xa của căn phòng.

Đó là một ngày bận rộn cho Dexter. Khi tôi đang cố gắng gõ một đoạn báo cáo tường thuật chính xác để chỉ ra rằng đó chính là những gì chúng tôi gọi là "một niềm đam mê tội ác" thì điện thoại reo.

"Chào Dex", đầu dây bên kia nói, giọng nghe có vẻ rất thoải mái, có phần ngái ngủ, khiến tôi mất một chút thời gian mới nhận ra đó là Deborah.

"Ừ", tôi nói. "Những tin đồn về cái chết của em đã được phóng đại".

Cô ấy bật cười, và một lần nữa âm thanh vang lên hết sức êm dịu, không giống như tiếng cười cứng rắn bình thường. "Vâng", cô ấy nói. "Em

còn sống. Nhưng Kyle đã khiến em khá bận rộn".

"Nhắc anh ta về Luật lao động, em gái. Ngay cả trung sĩ cũng cần được nghỉ ngơi."

"Ừm, em không biết chuyện đó", cô ấy nói. "Em cảm thấy khá tốt mà không có nó." Và giọng Deb khàn khàn, với tiếng cười hai âm tiết không giống như cô ấy khi muốn tôi chỉ cho cách tốt nhất để cắt xương sống của con người.

Tôi cố nhớ lại những khi nghe Deborah nói rằng cô ấy cảm thấy khá tốt; thực sự âm thanh ấy cũng giống như bây giờ. Đột nhiên tôi thấy trống rỗng. "Em có vẻ rất không giống em, Deborah", tôi nói. "Cái quái gì đã chui vào trong em thế?"

Lần này cô ấy cười lâu hơn một chút, nhưng vẫn cứ như đang rất hạnh phúc, "vẫn như thường", cô ấy nói rồi tiếp tục cười. "Dù sao thì có chuyện gì thế?"

"Ồ, không có chuyện gì cả", tôi nói với vẻ ngây thơ nơi đầu lưỡi. "Em gái duy nhất của anh biến mất trong vài ngày mà không nói một lời, sau đó xuất hiện như thể cô ấy vừa ra khỏi lực lượng sĩ quan ở Stepford. Vì vậy, anh tự nhiên tò mò muốn biết chuyện quái gì đang xảy ra, chấm hết!".

"Ồ, chết thật", cô ấy nói. "Em bị cảm động. Nghe như kiểu một người anh trai thực sự có tình người vậy."

"Hãy hy vọng nó dừng lại ở đó."

"Cùng ăn trưa thì thế nào?", cô ấy nói.

"Anh đang đói", tôi đáp. "Relampago's chứ?"

"Ừm, không", cô ấy nói. "Azul được không?"

Tôi nghĩ sáng nay, lựa chọn nhà hàng của Deborah cũng có vấn đề như mọi thứ khác về cô ấy, bởi vì tôi hoàn toàn không thể hiểu nổi. Deborah là người thích bữa tối giản dị, và Azul lại là nơi Hoàng tộc Saudi từng ăn khi họ ở thị trấn. Rõ ràng việc biến đổi chính mình thành một người ngoài hành tinh của cô ấy đã hoàn tất.

"Chắc chắn là được, Deb, Azul. Anh sẽ bán xe để trả tiền cho nó và gặp em ở đó."

"Một giờ", cô ấy nói. "Và đừng lo lắng về tiền bạc. Kyle sẽ trả." Cô ấy gác máy. Và tôi không thực sự nói AHA ! Nhưng một ánh sáng nhỏ đã nhấp nháy.

Kyle sẽ trả, phải không ? Ồ, tốt. Và tại Azul, cũng tốt.

Nếu những thiết kế lấp lánh rẻ tiền của South Beach là một phần của Miami dành cho những người muốn nổi tiếng thiếu tự tin, thì Azul lại dành cho những người muốn thưởng thức và chiêm ngưỡng sự quý phái, vương giả. Các quán cà phê nhỏ đông đúc ở bãi biển phía nam tranh giành sự chú ý bằng những tiếng ồn ào chói tai của gu thắm mỹ lòn loẹt, kịch cỡm, rẻ tiền. Azul thì lại quá thanh lịch khi đặt trong sự so sánh đến nỗi bạn sẽ tự hỏi liệu họ đã từng xem một tập phim nào đó của Chuyên án Miami hay chưa *(tên một bộ phim truyền hình nhiều tập về điều tra tội phạm)*.

Tôi giao chiếc xe của mình cho người phụ tá bãi đỗ xe của nhà hàng tại khu vực đầy đá sỏi phía trước. Tôi thích xe của mình, nhưng sẽ vẫn thừa nhận rằng nó không so sánh được với một dãy Ferrari và Rolls-Royces. Mặc dù vậy, những người phụ tá bãi xe đã không thực sự từ chối đỗ xe giúp tôi, mặc dù anh ta hẳn cũng đoán rằng mình sẽ không nhận được tiền tip như đã quen được nhận. Tôi nghĩ áo sơ mi và quần kaki của mình là một đầu mối không thể nhầm lẫn trong việc cho thấy tôi không có ngay cả một trái phiếu vô danh hay một đồng tiền xu Nam Phi cho anh ta.

Nhà hàng khá tối, mát mẻ và yên tĩnh, thậm chí có thể nghe thấy tiếng một tấm thẻ American Express rơi xuống sàn. Bức tường phía xa là kính màu với một cánh cửa dẫn ra sân. Và kia là Deborah, ngồi ở một bàn trong góc nhỏ bên ngoài, nhìn xuống mặt nước. Bên cạnh cô ấy, đối diện cửa vào nhà hàng, là Kyle Chutsky - người sẽ thanh toán hóa đơn hôm nay. Ông ta đeo một chiếc kính râm đắt tiền, do vậy, có lẽ ông ta sẽ thực sự trả tiền.

Tôi tiến lại gần và một bồi bàn tiến đến để kéo chiếc ghế chắc chắn là quá nặng đối với bất cứ ai có đủ khả năng ăn ở đây. Người phục vụ không thực sự cúi đầu, nhưng tôi có nói rằng sự kiêu chế đã là một nỗ lực.

"Chào, anh bạn", Kyle nói khi tôi ngồi xuống. Ông ta giơ tay qua bàn. Vì ông ta dường như tin rằng tôi là người bạn mới thân thiết của mình, tôi liền cúi xuống và bắt tay ông ta "Ngành những vệt máu bản thể nào?"

"Luôn rất bận rộn", tôi nói "Và ngành vị khách Washington bí ẩn thế nào?"

"Chưa bao giờ tốt hơn", ông ta nói. Ông ta nắm tay tôi hơi lâu, dù thực tế chỉ là trong một khoảnh khắc. Tôi nhìn xuống nó. Những đốt ngón tay ông ta phình to, như thể ông ta đã dành quá nhiều thời gian đấu đá với một bức tường bê tông. Ông ta đặt tay trái của mình trên bàn, và tôi liếc qua chiếc nhẫn ở ngón út. Nó hơi nữ tính và quá nổi bật, gần như một chiếc nhẫn đính hôn. Khi cuối cùng cũng buông tay tôi ra, ông ta mỉm cười và

xoay đầu về phía Deborah, mặc dù với chiếc kính râm, không thể biết được ông ta đang nhìn cô ấy hay chỉ đơn giản là quay cổ xung quanh.

Deborah mỉm cười lại. "Dexter đã lo lắng cho em."

"Ồ", Chutsky nói, "là anh em để làm gì cơ chứ?"

Cô ấy liếc nhìn tôi. "Đôi khi em cũng tự hỏi như vậy", cô ấy nói.

"Tại sao, Deborah, em biết anh chỉ dõi theo em từ phía sau", tôi đáp.

Kyle cười khùng khục. "Tốt đấy, thỏa thuận thế đi, tôi thì dõi theo phía trước", ông ta nói, và cả hai đều bật cười. Deborah rướn người qua và nắm lấy tay ông ta.

"Tất cả nơ-ron kích thích và hạnh phúc của tôi đều đang lo lắng", tôi nói. "Nói cho tôi biết, có ai đó thực sự đang cố gắng để bắt tên quái vật vô nhân đạo ấy không, hay chúng ta chỉ ngồi quanh đây và chơi trò chơi chữ thâm họa?"

Kyle xoay đầu lại phía tôi và nhướn lông mày. "Sao anh lại có hứng thú với chuyện này, anh bạn?"

"Dexter có hứng với những tên quái vật vô nhân đạo", Deborah nói. "Giống như một sở thích."

"Một sở thích", Kyle nói, giữ chiếc kính râm quay về hướng mặt tôi. Tôi cho rằng đó là để đe dọa tôi, nhưng dù sao, tôi biết là có thể mắt ông ta đang nhắm lại. Bằng cách nào đó, tôi nỗ lực để không run rẩy.

"Anh ấy là người sưu tập nghiệp dư", Deborah nói.

Kyle yên lặng một lúc và tôi tự hỏi liệu có phải ông ta đã thiếp ngủ phía sau mắt kính đen của mình, "ừm", cuối cùng ông ta nói, và ngả người trên ghế. "Hừm, anh nghĩ gì về gã này, Dexter?"

"Ừm, cho đến nay vẫn chỉ là những điều cơ bản thôi", tôi nói. "Một ai đó có rất nhiều kinh nghiệm thực hành trong lĩnh vực y tế và các hoạt động bí mật - người rối trí và muốn làm một lời tuyên bố, một việc gì đó với Trung Mỹ. Hẳn có thể sẽ làm điều này lần nữa với việc tính toán thời gian tác động tối đa, chứ không phải bởi vì hẳn cảm thấy mình phải như thế. Vì vậy, hẳn không thực sự là kiểu làm việc theo chuẩn mực lặp đi lặp lại sao nào?", tôi nói.

Kyle đã xóa sạch nụ cười thoải mái và ngồi thẳng lên với hai bàn tay nắm chặt,

"Ý anh là gì, Trung Mỹ ư?"

Tôi khá chắc chắn rằng cả hai chúng tôi biết chính xác những gì tôi muốn nói đến khi nhắc tới Trung Mỹ, nhưng tôi nghĩ rằng nói El Salvador có thể hơi quá; tôi sẽ không nói thế để làm mất đi sự bình thường của mình,

rằng đó chỉ-là-một-sở-thích của mình. Nhưng toàn bộ mục đích của tôi khi đến đây là tìm hiểu về Doakes, và khi bạn nhìn thấy một con đường mở ra... Ồ.. tôi thừa nhận nó có chút hiển nhiên, nhưng dường như việc này đã mang lại hiệu quả. "Ồ", tôi nói. "Không đúng à ?" Tất cả những năm thực hành bắt chước biểu hiện của con người đã đền đáp cho tôi ở đây, khi tôi biểu lộ gương mặt tò mò một cách ngây thơ tốt nhất có thể.

Kyle dường như không thể biết liệu tôi có thực sự ngây thơ như thế hay không. Ông ta thả lỏng cơ mặt và buông hai bàn tay nắm chặt của mình ra.

"Em lẽ ra nên cảnh báo anh", Deborah nói. "Anh ấy rất giỏi trong những chuyện này".

Chutsky thở một hơi thật đều rồi lắc đầu "ừm", ông ta nói. Đoạn ông ta nỗ lực để ngả người về phía sau và bật cười một lần nữa. "Khá tốt, anh bạn. Sao anh có thể nghĩ ra tất cả những điều đó ? "

"Ồ, tôi không biết", tôi nói một cách khiêm tốn. "Chỉ là nó có vẻ rõ ràng. Phần khó là tìm hiểu mối liên quan của Trung sĩ Doakes."

"Lạy Chúa", ông ta vừa nói vừa nắm chặt tay lại một lần nữa. Deborah nhìn tôi và nở một nụ cười không chính xác với điệu cười cô ấy đã dành cho Kyle, nhưng nó vẫn mang lại cho tôi cảm giác khá tốt khi biết thỉnh thoảng cô ấy vẫn có thể nhớ rằng chúng tôi ở cùng một đội. "Em đã nói với anh là anh ấy rất giỏi", cô ấy nói.

"Lạy Chúa", Kyle tiếp tục nói. Ông ta gõ ngón tay trở một cách vô thức, như thể đang chịu một sự kích hoạt vô hình, sau đó đưa cặp mắt đeo kính râm của mình sang hướng Deb. "Em đã đúng về điều đó", ông ta nói, và quay trở lại nhìn tôi. Trong một khoảnh khắc, ông ta nhìn tôi chăm chú, có thể để xem liệu tôi có bỏ chạy hoặc bắt đầu nói tiếng Ả Rập hay không, sau đó gật đầu. "Trung sĩ Doakes làm sao ?"

"Không phải anh đang cố gắng để gây khó dễ cho Doakes đấy chứ ?", Deborah hỏi tôi.

"Trong phòng họp của Đội trưởng Matthews", tôi nói, "khi Kyle thấy Doakes lần đầu tiên, anh đã có lúc nghĩ rằng họ nhận ra nhau".

"Em thì không nhận thấy điều đó", Deborah cau mày nói.

"Em còn bận đỏ mặt", tôi nói. Cô ấy đỏ mặt lần nữa - điều mà tôi nghĩ là hơi không cần thiết. "Bên cạnh đó Doakes là người đã biết phải gọi cho ai khi nhìn thấy hiện trường vụ án."

"Doakes biết một số thứ", Chutsky thừa nhận. "Từ nhiệm vụ quân sự của mình."

"Nhiệm vụ gì?", tôi hỏi. Chutsky nhìn tôi một lúc lâu, hoặc cặp kính râm của ông ta có vẻ như vậy. Ánh sáng mặt trời phản chiếu lên viên kim cương lớn gắn trên chiếc nhẫn ngó ngẩn nơi ngón áp út khi ông ta gõ tay lên bàn. Cuối cùng ông ta cũng lên tiếng khi nhiệt độ ở bàn của chúng tôi hình như đã giảm xuống mười độ.

"Anh bạn", ông ta nói, "Tôi không muốn gây cho anh bất kỳ rắc rối nào, nhưng anh phải bỏ qua vụ này. Quay trở lại. Tìm một sở thích khác. Nếu không, anh sẽ lâm vào tình thế khó khăn và sẽ rất bối rối". Người phục vụ xuất hiện phía sau khuỷu tay của Kyle trước khi tôi có thể nghĩ ra điều gì đó hay ho để nói. Chutsky vẫn quay về phía tôi một lúc lâu. Sau đó, ông ta đưa menu cho người phục vụ. "Bouillabaisse ở đây thực sự rất ngon", ông ta nói.

Deborah biến mất đến hết tuần đó, điều này chẳng giúp gì cho lòng tự trọng của tôi, bởi vì dù thật khủng khiếp khi phải thừa nhận, nhưng thật sự là không có sự giúp đỡ của cô ấy, tôi liền bị mắc kẹt. Tôi không thể nghĩ ra bất kỳ kế hoạch nào để tống khứ Doakes. Anh ta vẫn còn đó, đậu xe dưới gốc cây bên kia đường đối diện căn hộ của tôi, theo tôi đến nhà Rita, và tôi vẫn không tìm được cách nào để thoát khỏi chuỗi ngày nhàm chán vô vị này. Bộ não luôn khiến tôi tự hào giờ đây không giây phút nào ngừng suy nghĩ nhưng vẫn chẳng nghĩ ra nổi điều gì.

Tôi có thể cảm thấy Người Lữ Hành Tối Tăm đang bực tức, thút thít cũng như đấu tranh để được ra ngoài và nắm lấy vô lăng, nhưng kia là bóng Doakes lờ mờ qua kính chắn gió, buộc tôi phải tự kiểm soát và lại tìm một lon bia khác. Tôi đã làm việc quá chăm chỉ trong một thời gian rất dài để có được một cuộc sống nho nhỏ hoàn hảo, và bây giờ tôi sẽ không phá huỷ nó. Người Lữ Hành và tôi có thể chờ đợi lâu hơn một chút. Harry đã dạy tôi những quy tắc - thứ sẽ đưa tôi đến những ngày hạnh phúc hơn.

"Kiên nhẫn", Harry nói. Ông dừng lại để ho vào khăn giấy. "Sự kiên nhẫn quan trọng hơn thông minh, Dex ạ. Con đã thông minh rồi. "

"Cảm ơn cha", tôi nói. Và còn nói một cách lịch sự, bởi vì tôi không thực sự thoải mái khi phải ngồi trong phòng bệnh của Harry. Mùi thuốc, chất khử trùng và nước tiêu trộn lẫn với không khí của sự đau khổ bị kìm nén cùng cái chết lâm sàng khiến tôi ước gì mình có thể ở bất cứ nơi nào

khác. Tất nhiên, là một con quái vật mới nở nhỏ bé, tôi chẳng bao giờ tự hỏi liệu Harry có thể không cảm thấy như vậy hay không.

"Trong trường hợp của con, con càng phải kiên nhẫn hơn, vì con sẽ nghĩ mình đủ thông minh để đi cùng nó" ông nói. "Song con không thể. Không ai có thể." Ông dừng lại để ho lần nữa, lần này cơn ho kéo dài và dường như nặng hơn. Thấy Harry như thế này - một cha nuôi Harry siêu cảnh sát bất bại lại run rẩy với đôi mắt đỏ mọng nước - là điều quá sức với tôi. Tôi phải quay đi chỗ khác. Tôi quay lại sau một lúc và thấy Harry đang nhìn mình một lần nữa.

"Cha biết rõ con, Dexter. Nhiều hơn con biết về chính mình." Và điều này có thể tin được khi ông đã ở bên tôi suốt bao năm qua, "Về cơ bản, con là một người tốt".

"Không, con không phải người tốt", tôi nói, nghĩ đến những điều tuyệt vời mình chưa được phép làm; thậm chí còn muốn tách biệt chúng khỏi bất cứ liên kết nào với sự tử tế. Cũng có một thực tế là hầu hết những kẻ như tôi có bề ngoài trái ngược với bản chất. Nhưng Harry sẽ không màng tới những điều này.

"Con là người tốt", ông nói. "Và con phải tin rằng mình là như vậy. Trái tim của con đặt đúng chỗ, Dex", ông nói, rồi ho một cơn dài thực sự kinh khủng tới vài phút, sau đó yếu ớt dựa vào gối.

Harry nhắm mắt lại một lúc, nhưng khi mở mắt ra một lần nữa, đôi mắt ông đã trở lại một màu xanh đanh thép như thường có, sáng hơn bao giờ hết khi sắc mặt ông đang nhợt nhạt. "Kiên nhẫn", ông nói. Và ông nhấn mạnh, bất chấp cơn đau đớn khủng khiếp lẫn sự yếu ớt mà ông chắc chắn đã cảm thấy. "Con vẫn còn một chặng đường dài phải đi, và cha không có nhiều thời gian, Dexter."

"Vâng, con biết", tôi nói. Ông nhắm mắt lại.

"Đó là những gì cha muốn nói", ông nói. "Con có vẻ sẽ không đồng ý, đừng lo lắng, con có nhiều thời gian."

"Nhưng cha thì không", tôi đáp, không chắc cuộc nói chuyện này sẽ đi đến đâu.

"Đúng, cha không còn nhiều thời gian", ông nói. "Dù người ta vẫn giả vờ là cha không sao. Để giúp cha cảm thấy tốt hơn thôi."

"Cha có cảm thấy tốt hơn không?"

"Không", ông nói, và mở mắt ra một lần nữa. "Nhưng con không thể sử dụng logic đối với hành vi của con người. Con phải kiên nhẫn, quan sát và học hỏi. Nếu không, con sẽ trở nên tồi tệ. Bị bắt cùng... một nửa tài sản

của cha." Ông lại nhắm mắt và tôi có thể nghe thấy vẻ căng thẳng trong giọng nói của ông, "Em gái của con sẽ là một cảnh sát tốt. Con...", ông mỉm cười chậm rãi với một chút buồn bã, "con sẽ là một cái gì đó khác. Sự công bằng thực sự. Nhưng chỉ khi con kiên nhẫn. Nếu cơ hội của con chưa có, Dexter, hãy chờ tới khi nó đến".

Tất cả dường như quá khó hiểu đối với một con quái vật học việc mới mười tám tuổi. Tất cả những gì tôi muốn là làm Điều Đó, rất đơn giản, thực sự là vậy, chỉ cần nhảy múa dưới ánh trăng với lưỡi dao sáng loáng vung tự do... Thật là một điều dễ dàng, rất tự nhiên và ngọt ngào... cắt tan tất cả những thứ vô nghĩa và đâm xuống tim chúng. Nhưng tôi không thể. Harry đã khiến nó trở nên phức tạp.

"Con chẳng biết mình sẽ phải làm những gì khi cha không còn", tôi nói.

"Con sẽ làm tốt", ông nói.

"Có quá nhiều điều phải nhớ."

Harry đưa một bàn tay ra và ấn công tắc treo trên một sợi dây cạnh giường của mình. "Con sẽ nhớ chúng", ông nói. Ông thả sợi dây và nó gần như rời ra, mặc dù nó vẫn có thể cứu vãn chút sức lực cuối cùng của ông trước khi rơi xuống bên cạnh giường, "Con sẽ nhớ".

Ông nhắm mắt, và trong một thoáng, tôi thấy mình chỉ còn một mình trong phòng. Sau đó, các y tá liền tiêm thuốc cho ông và ông lại mở một mắt. "Chúng ta không thể luôn luôn làm những gì chúng ta nghĩ rằng mình phải làm. Vì vậy, khi không thể làm gì khác, con hãy chờ đợi", ông nói, và nắm tay kiểu quyết tâm với đồng đội. "Dù con có cảm thấy áp lực thế nào đi nữa."

Tôi nhìn ông nằm đó, tháo kim ra không chút ngần ngại và biết rằng ngay cả cứu trợ cũng chỉ là tạm thời, rằng kết thúc của ông đã đến và ông không thể ngăn nó lại, cũng biết rằng ông không hề sợ hãi mà sẽ làm điều này một cách đúng đắn, hết như tất cả mọi thứ đúng đắn khác ông đã làm trong cuộc sống. Và tôi cũng biết điều này: Harry hiểu tôi. Dù cho có bao nhiêu thời gian đi nữa, cũng không ai khác từng hiểu, và cũng chẳng ai khác sẽ hiểu. Chỉ có Harry.

Lý do duy nhất tôi từng nghĩ tới việc trở thành con người là để được như ông.

Chương 11

Và vì thế tôi kiên nhẫn. Đó không phải một điều dễ dàng, nhưng là điều mà Harry đã nói. Hãy giữ lại mùa xuân tươi sáng và yên tĩnh chờ đợi, quan sát, nắm giữ sự ngọt ngào ấm nóng được khóa chặt trong vỏ hộp lạnh lẽo của nó đến khi chính thời điểm Harry nói để nó chạy ra và lăn bánh qua màn đêm. Sớm hay muộn, một sự gợi mở nhỏ nhoi nào đó sẽ xuất hiện và chúng ta có thể nhảy qua nó. Sớm hay muộn tôi sẽ tìm thấy một cách để khiến Doakes chớp mắt.

Tôi chờ đợi.

Tất nhiên, một số người trong chúng ta thấy để làm việc gì đấy khó khăn hơn những người khác, và đó là một vài ngày sau, một buổi sáng thứ Bảy, điện thoại của tôi đổ chuông.

"Chết tiệt", Deborah nói mà không cần bất kỳ lời mở đầu. Tôi gần như đã thở phào nhẹ nhõm khi thấy cô ấy trở lại là cô nàng cáu kỉnh có thể dễ dàng nhận ra như trước.

"Được rồi, ơn trời, em sao thế?", tôi nói.

"Kyle khiến em phát điên", cô ấy đáp. "Anh ta nói bọn em không thể làm gì ngoài chờ đợi, nhưng anh ta không cho em biết bọn em đang chờ đợi điều gì. Anh ta biến mất trong mười hay mười hai tiếng và không cho em biết anh ta đi đâu. Và sau đó bọn em lại tiếp tục đợi. Em quá mệt mỏi rồi."

"Kiên nhẫn là một đức tính tốt", tôi nói.

"Em cũng mệt mỏi vì phải đạo đức rồi", cô ấy nói. "Và em phát ngán nụ cười trịch thượng của Kyle khi hỏi anh ta về những gì bọn em có thể làm để tìm thấy gã đó."

"Ồ, Deb, anh không biết mình có thể làm gì nhưng anh rất thông cảm với em", tôi nói. "Anh rất tiếc."

"Em nghĩ anh thậm chí có thể tạo ra một địa ngục còn hơn cả thế, anh trai ạ", cô ấy nói.

Tôi thở dài nặng nề, chủ yếu là vì hoàn cảnh của cô ấy. Những cái thở dài luôn rất hiệu quả qua điện thoại. "Đó là những rắc rối khi có chút danh tiếng như là một tay súng cừ, Deb ạ", tôi nói. "Mọi người đều nghĩ anh có thể bắn văng mắt của một gã ở khoảng cách ba mươi bước, trong mọi trường hợp."

"Em vẫn nghĩ đến điều đó", cô ấy nói.

"Sự tự tin của em an ủi anh, nhưng anh không hiểu gì về cuộc phiêu lưu này, Deborah. Nó khiến anh hoàn toàn bất động."

"Em phải tìm ra gã đó, Dexter. Và em muốn chì chiết để Kyle luôn nhớ về vụ này", cô ấy nói.

"Anh nghĩ rằng em thích anh ta."

Cô ấy khịt mũi. "Lạy Chúa, Dexter. Anh không biết gì về phụ nữ, phải không ? Dĩ nhiên là em thích anh ta. Đó là lý do em muốn hành hạ để anh ta không thể quên rằng chính em đã bắt được gã đó."

"Ồ, tốt, bây giờ mọi thứ đã rõ ràng", tôi nói.

Cô ấy dừng lại, và sau đó rất tự nhiên nói, "Kyle nói một số điều thú vị về Doakes".

Tôi cảm thấy người bạn có răng nanh dài bên trong tôi căng lên một chút và gầm gừ. "Tự nhiên em trở nên vô cùng tinh tế, Deborah", tôi nói. "Tất cả những gì em cần làm là hỏi anh."

"Em chỉ hỏi, và anh đã nói cho em tất cả những lý lẽ quái quỷ khiến anh không thể giúp đỡ", cô ấy đột nhiên nói bằng giọng đều đều như trước. "Vậy, nó thế nào. Anh đã có những gì ?"

"Không có gì vào lúc này", tôi đáp.

"Chết tiệt", Deborah nói.

"Nhưng anh có thể tìm thấy điều gì đó."

"Khi nào ?"

Tôi thừa nhận rằng mình đã cảm thấy khó chịu trước thái độ của Kyle. Ông ta đã nói gì nhỉ ? Tôi sẽ "gặp khó khăn và sẽ đổ mặt" ư ? Nghiêm túc thì ai đã viết ra những lời này cho ông ta vậy ? Và sự tinh tế đột ngột của Deborah chẳng thể khiến tôi bình tĩnh lại. Vì vậy, lẽ ra tôi không nên nói điều đó, nhưng tôi vẫn nói, "Giờ ăn trưa thì thế nào ? Anh sẽ có vài việc trước 1 giờ. Hãy thận trọng, vì Kyle có thể kiểm tra".

"Chuyện này em sẽ xem xét", cô ấy nói, sau đó thêm vào, "Những chuyện về Doakes ư ? Khá hay đấy". Rồi gác máy.

Nào nào, tôi nói với bản thân mình. Đột nhiên, tôi chẳng bận tâm tới chuyện sẽ làm thêm một chút vào ngày thứ Bảy. Suy cho cùng, nếu không làm việc thì những gì tôi có thể làm cũng chỉ là la cà ở nhà Rita và xem rêu mọc trên người Trung sĩ Doakes. Nhưng nếu tìm thấy điều gì đó cho Deb, tôi có thể có được một sự hé mở nhỏ như mình đã hy vọng bấy lâu nay. Tôi chỉ đơn thuần là phải làm cậu bé thông minh như chúng tôi đều tin như vậy.

Nhưng bắt đầu từ đâu ? Có rất ít thông tin đáng giá để có thể bắt đầu, vì Kyle đã bắt đội cảnh sát tránh xa hiện trường gây án trước khi chúng tôi có thể làm gì đó ngoài việc phủ bột để tìm kiếm những dấu vết sót lại.

Nhiều lần trong quá khứ, tôi đã khiêm tốn lấy lòng các đồng nghiệp cảnh sát của mình bằng cách giúp họ theo dõi những con quỷ điên cuồng mà mục đích sống chỉ để giết người. Nhưng đó là vì tôi hiểu họ, vì bản thân tôi cũng là một con quỷ khát máu.

Lần này, tôi không thể dựa vào việc có được bất kỳ gợi ý nào từ Người Lữ Hành Tối Tăm - người dường như đã bị ru vào một giấc ngủ không dễ dàng gì, tội nghiệp anh bạn.

Tôi phải phụ thuộc vào đầu óc thông minh sẵn có của riêng mình - thứ mà cũng đang im lặng một cách đáng báo động vào lúc này.

Có lẽ nếu tôi cho bộ não của mình ít nhiên liệu, nó sẽ có thể vào số. Tôi vào nhà bếp và tìm thấy một quả chuối. Rất ngon, nhưng vì lý do nào đó, nó không khởi động bất kỳ tên lửa tinh thần nào.

Tôi ném vỏ chuối vào thùng rác và nhìn đồng hồ.Ồ, cậu bé thân yêu, đã năm phút trôi qua. Tuyệt vời ! Và bạn đã xoay sở chỉ để phát hiện ra rằng bạn không thể tìm ra bất cứ điều gì. Hoan hô, Dexter !

Thực sự là chẳng có gì để bắt đầu. Trên thực tế, tất cả những gì tôi có là nạn nhân và ngôi nhà. Và cũng bởi vì tôi khá chắc chắn rằng nạn nhân sẽ chẳng có nhiều điều để nói, ngay cả khi chúng tôi cho anh ta lấy lại chiếc lưỡi của mình - thứ đã được mang ra khỏi nhà. Tất nhiên đó có thể là ngôi nhà của chính nạn nhân. Nhưng cách trang trí có vẻ tạm bợ khiến tôi chắc chắn rằng nó không phải như vậy.

Thật kỳ lạ khi chỉ đơn giản là rời khỏi một ngôi nhà như thế. Nhưng hẳn đã làm như vậy, thậm chí không có cả một hơi thở dốc hay buộc phải vội vã và hoảng sợ rút lui, điều này có nghĩa rằng hẳn đã cố ý làm tất cả, như là một phần trong kế hoạch của hẳn.

Và điều đó ngụ ý rằng hẳn đã có một nơi nào đó để đi. Có lẽ vẫn còn trong khu vực Miami, vì Kyle đã ở đây để tìm hẳn. Đó là một điểm khởi đầu, và tôi đã cố gắng nghĩ về điều đó. Chào mừng trở về, anh chàng Bộ Não của tôi !

Hiện trường để lại những dấu chân khá rõ ràng, ngay cả khi bạn cố gắng để che đậy. Trong vòng mười lăm phút ngồi xuống máy tính, tôi đã tìm thấy cái gì đó, không thực sự là một dấu chân toàn vẹn, nhưng chắc chắn đủ để khiến người ta hình dung ra hình dạng của một vài ngón chân.

Ngôi nhà trên đường số 4 N.w. đã được đăng ký dưới tên Ramon Puntia. Làm sao hẳn ta có thể mong trốn thoát khỏi Miami dưới cái tên đó, tôi không biết, nhưng Ramon Puntia là một cái tên Cuba khô hài, giống như "người phàm" trong tiếng Anh. Nhưng ngôi nhà được trả tiền và không

có khoản thuế nào tới hạn - một sự sắp xếp hợp lý cho người nào đó đánh giá cao sự riêng tư, như tôi đã giả định về người bạn mới của chúng tôi.

Ngôi nhà được mua bằng cách trả tiền mặt một lần qua cách chuyển điện tín từ một ngân hàng ở Guatemala. Điều này có vẻ hơi kỳ lạ; với dấu vết bắt đầu từ El Salvador và dẫn tới chiều sâu tối tăm của một cơ quan chính phủ bí ẩn ở Washington, thì tại sao chúng tôi lại rẽ trái vào Guatemala? Nhưng một nghiên cứu trực tuyến nhanh về hoạt động rửa tiền hiện đại cho thấy nó ăn khớp một cách hoàn hảo. Rõ ràng Thụy Sĩ và quần đảo Cayman không còn thời thượng nữa, và nếu một ai đó muốn một ngân hàng kín đáo trong thế giới nói tiếng Tây Ban Nha, Guatemala chính là nơi phổ biến và thời thượng nhất.

Điều này đặt ra câu hỏi thú vị rằng liệu vị bác sĩ chuyên khoa mổ xẻ có bao nhiêu tiền, và nó đến từ đâu. Nhưng đó là câu hỏi không mang đến câu trả lời nào tại thời điểm này. Tôi phải thừa nhận rằng hẳn đã có đủ tiền cho một căn nhà khác khi xong việc với căn nhà thứ nhất, và có lẽ cũng có giá tương tự.

Được rồi. Tôi quay trở lại với dữ liệu về bất động sản quận Dade và xem xét những tài sản được mua gần đây theo cùng một cách, từ cùng một ngân hàng. Có bảy căn nhà tất cả; bốn trong số đó được bán với giá hơn một triệu đô la, cái giá mà đối với tôi là có hơi quá cao cho loại tài sản chỉ dùng một lần. Chúng có thể đã được mua bởi tên trùm ma túy tẻ nhạt không gì hung hãn hơn và những CEO của năm trăm công ty hàng đầu trong bảng xếp hạng Fortuize đang chạy trốn.

Chỉ còn lại ba căn nhà đáng nghi. Một trong số đó ở thành phố Liberty, một khu vực trong trung tâm thành phố ô nhiễm của Miami. Nhưng xem xét kỹ hơn, nó hóa ra là một dãy căn hộ.

Trong hai căn nhà còn lại, một là ở Homestead - khu vực nhìn ra những đồng rác khổng lồ của thành phố mà thường được dân địa phương gọi là Đỉnh Rác. Cái còn lại cũng là ở cuối phía nam của thị trấn, chỉ cần ra khỏi Quail Roost Drive.

Hai căn nhà: Tôi đã sẵn sàng đặt cược rằng ai đó mới vừa chuyển vào một trong số chúng, và đã làm những điều có thể khiến các phụ nữ từ các cỗ xe đưa đón phải giật mình.

Chẳng có gì đảm bảo, tất nhiên, nhưng chắc chắn có khả năng, và suy cho cùng, đó chỉ là trong thời gian cho bữa ăn trưa.

Baleen là một nơi rất đắt đỏ mà với lối sống khiêm tốn của mình, tôi sẽ không thử ghé vào. Ở đó có các loại gỗ sồi ốp sang trọng khiến bạn cảm thấy sự cần thiết của cà vạt và quần spats. Nó cũng có một trong những điểm ngắm tốt nhất ra vịnh Biscayne từ trong thành phố, và nếu may mắn, sẽ có rất nhiều bàn ăn tận dụng được điều này.

Hoặc là Kyle may mắn hoặc là sự quyến rũ của ông ta đã gây ấn tượng với bồi bàn, vì ông ta và Deborah đang đợi bên ngoài tại một trong những chiếc bàn đặt sẵn một chai nước khoáng và một đĩa đựng thứ gì đó dường như là bánh cua. Tôi cầm một chiếc, vừa cắn một miếng vừa ngồi xuống chiếc ghế đối diện Kyle.

"Ngon quá", tôi nói. "Đây hẳn là nơi lữ của nên đến khi chúng chết".

"Debbie nói rằng anh có vài thứ dành cho chúng tôi", Kyle nói. Tôi nhìn em gái mình - người luôn luôn là Deborah hoặc Deb nhưng chắc chắn không bao giờ là Debbie. Tuy nhiên cô ấy không nói gì và đã tỏ ý sẵn sàng bỏ qua sự tự do quá mức này, vì vậy tôi chuyển sự chú ý trở lại với Kyle. Ông ta lại đeo kính râm, và chiếc nhẫn đeo ở ngón út vô lý lấp lánh khi ông ta gạt những lọn tóc rủ xuống trán.

"Tôi hy vọng mình biết điều gì đó", tôi nói. "Nhưng tôi càng muốn thận trọng để không đổ mặt"

Kyle nhìn tôi một lúc lâu rồi lắc đầu, khóe miệng nhếch lên, có lẽ khoảng nửa phân, thành một nụ cười miễn cưỡng. "Được rồi", ông ta nói. "Tôi thua rồi. Nhưng anh sẽ ngạc nhiên khi biết thứ đó thực sự có hiệu quả thường xuyên như thế nào."

"Tôi chắc chắn rằng mình sẽ sửng sốt lắm", tôi nói. Tôi chuyển cho ông ta các bản in từ máy tính của mình. "Trong khi tôi cố gắng thở trở lại, anh có thể muốn xem chúng".

Kyle cau mày và mở tờ giấy. "Đây là gì thế?"

Deborah rướn về phía trước, hệt như một chú chó săn cảnh sát đầy hăm hở. "Anh đã tìm thấy gì đó! Em biết anh sẽ làm thế mà", cô ấy nói.

"Đó chỉ là hai địa chỉ", Kyle nói.

"Một trong số đó rất có thể là nơi trú ẩn của một số chuyên viên y tế không chính thống với một quá khứ Trung Mỹ", tôi nói, và cho ông ta biết rằng mình đã tìm thấy những địa chỉ này bằng cách nào. Trông ông ta có vẻ bị ấn tượng, ngay cả khi vẫn đeo cặp kính râm.

"Lẽ ra tôi phải nghĩ tới điều này", ông ta nói. "Rất tốt". Ông ta gạt đầu và búng tờ giấy với một ngón tay. "Lần theo dấu vết của tiền. Luôn luôn hiệu quả."

"Tất nhiên tôi không thể quá chắc chắn", tôi nói.

"Ồ, tôi muốn đặt cược vào nó", ông ta nói. "Tôi nghĩ rằng anh đã tìm thấy Tiến sĩ Danco."

Tôi nhìn Deborah. Cô ấy lắc đầu, vì vậy tôi quay lại nhìn chiếc kính râm của Kyle. "Một cái tên thú vị. Người Phần Lan à?"

Chutsky hăng giọng và nhìn ra mặt nước. "Trước thời của anh, tôi đoán thế. Sau đó ông ấy trở lại làm việc. Danco tạo ra máy xay rau quả tự động. Thái lát, cắt nhỏ..." Ông ta xoay cặp kính đen của mình trở lại phía tôi. "Đó là những gì chúng tôi gọi ông ấy. Tiến sĩ Danco. Ông ấy làm rau băm nhỏ. Đó là kiểu trò đùa bạn thích khi xa nhà và nhìn thấy những điều khủng khiếp", ông ta nói.

"Nhưng bây giờ chúng ta đều thấy họ ở rất gần nhà", tôi nói. "Tại sao ông ta lại ở đây?"

"Đó là một câu chuyện dài", Kyle nói.

"Thế nghĩa là anh ấy không muốn nói với anh", Deborah nói.

"Trong trường hợp đó, tôi sẽ lấy một chiếc bánh cua khác", tôi nói. Tôi cúi xuống và bốc chiếc bánh cuối cùng khỏi đĩa. Chúng thực sự khá ngon.

"Thôi nào, Chutsky", Deborah nói. "Chúng ta có một cơ hội tốt khi biết gã đó ở đâu. Bây giờ anh sẽ làm gì với điều đó?"

Ông ta xoa đầu cô ấy và mỉm cười. "Anh sẽ ăn trưa", ông ta nói. Và với lấy menu bằng tay còn lại.

Deborah nhìn ông ta trong một phút, sau đó phẩy tay "Chết tiệt", cô ấy nói.

Các món ăn thực sự rất tuyệt vời, và Chutsky đã cố gắng rất nhiều để tỏ ra thân mật và dễ chịu, như thế đã quyết định rằng khi không thể nói sự thật, bạn vẫn có thể duyên dáng. Một cách công bằng, tôi không thể phàn nàn, vì tôi vẫn thường quen với việc thoát khỏi những mánh lới tương tự, nhưng Deborah có vẻ không vui. Cô ấy giận dữ và chọc đĩa thức ăn khi Kyle nói đùa và hỏi tôi có thích Dolphins có cơ hội đến cùng trong năm nay không. Tôi thực sự chẳng quan tâm Dolphins đoạt giải Nobel Văn học hay không, nhưng là một con người nhân tạo được thiết kế hoàn hảo, tôi có một số nhận xét đã được chuẩn bị khá chuyên nghiệp về chủ đề này - thứ dường như làm Chutsky hài lòng, và ông ta đã liến thoắng theo cách thân mật nhất có thể.

Chúng tôi gọi cả món tráng miệng - thứ mà tôi nghĩ là chiến lược để làm chúng tôi sao nhãng, đặc biệt là vì cả tôi lẫn Deborah đều không hoàn

toàn như thế. Nhưng những món ăn khá ngon, vì vậy tôi sẽ có phần quá đáng nếu phàn nàn.

Tất nhiên, Deborah đã làm việc rất chăm chỉ trong suốt cuộc đời mình để trở thành quá đáng, vì thế khi người phục vụ đặt một thỏi chocolate rất lớn trước mặt Chutsky - người quay sang Deb với hai chiếc đĩa và nói, "Nào...", cô ấy đã có cơ hội để ném một cái thìa vào giữa bàn.

"Không", cô ấy nói với ông ta. "Em không muốn uống một tách cà phê chết tiệt, và cũng chẳng muốn một thỏi chocolate phải gió. Em muốn câu trả lời. Khi nào chúng ta sẽ đi bắt gã này?"

Ông ta nhìn cô ấy với vẻ thoáng ngạc nhiên và thậm chí là thích thú, như thể tất cả những người trong ngành ông ta đều thấy việc một phụ nữ ném thìa là khá hữu ích và duyên dáng, nhưng hình như ông ta cũng nghĩ rằng thời gian của mình có thể đã mất đi một chút. "Anh có thể dùng món tráng miệng trước được không?", ông ta nói.

Chương 12

Deborah lái xe đưa chúng tôi hướng về phía nam đại lộ Dixie. Vâng, tôi nói là "chúng tôi". Tôi đã rất ngạc nhiên khi trở thành một thành viên giá trị của Justice League và được thông báo rằng mình đã được tôn vinh với những cơ hội để đặt bản thân không thể thay thế của mình vào con đường nguy hiểm. Mặc dù tôi chẳng vui về gì, song một sự cố nhỏ nhỏ xảy ra đã khiến sự hy sinh này trở nên đáng giá.

Khi chúng tôi đứng bên ngoài nhà hàng để đợi bảo vệ mang xe của Deborah tới, Chutsky khẽ lẩm bẩm, "Cái quái gì thế...?". Và ung dung bước xuống đường lái xe. Tôi nhìn ông ta khi ông ta bước về phía cổng và ra hiệu cho một chiếc Taurus màu nâu đã tình cờ đậu ở đó, cạnh một cây cọ. Deb trừng mắt nhìn tôi như thể đó là lỗi của tôi, rồi cả hai chúng tôi đều thấy Chutsky vẫy tay trước cửa kính xe. Cửa kính từ từ hạ xuống và tất nhiên, để lộ ra Trung sĩ Doakes luôn-cảnh-giác. Chutsky đứng dựa vào cổng và nói điều gì đó khiến Doakes ngược lên nhìn tôi, lắc đầu, sau đó nâng cửa kính xe lên và lái xe đi.

Chutsky không nói bất cứ điều gì khi quay trở lại với chúng tôi. Nhưng ông ta lại nhìn tôi theo một cách hơi kỳ lạ trước khi ngồi vào ghế trước của xe.

Mất hai mươi phút lái xe về phía nam để tới nơi con đường Quail Roost Drive chạy theo hướng đông sang tây và cắt qua đại lộ Dixie, ngay bên cạnh một trung tâm mua sắm. Chỉ qua hai dãy nhà, cả loạt các con phố dẫn vào một khu nhà yên tĩnh của tầng lớp lao động gồm toàn các căn nhà nhỏ, phần lớn khá gọn gàng, thường có hai chiếc xe trong đường xe trước nhà và một số xe đạp nằm rải rác trên bãi cỏ.

Một trong những con đường uốn cong về bên trái và dẫn đến một ngõ cụt; ngôi nhà mà chúng tôi tìm kiếm ở đây - nơi cuối đường, với màu vữa vàng nhạt cùng sân cỏ mọc um tùm. Có một chiếc xe tải màu xám đập vào mắt ở ngay lối vào với dòng chữ bằng tiếng Tây Ban Nha màu đỏ sậm: HERMANOS CRUZ LIMPLA.DORES - Dịch vụ làm sạch của anh em nhà Cruz.

Deb lái xe quanh ngõ cụt và ngược lên khoảng một nửa dãy nhà để tới một ngôi nhà với sáu chiếc ô tô đỗ bên ngoài và trên bãi cỏ, tiếng nhạc rap bên trong phát ra âm ã. Deb quay xe lại đối mặt với mục tiêu của chúng tôi rồi đỗ xe dưới một gốc cây. "Các anh nghĩ sao?", cô ấy nói.

Chutsky chỉ nhún vai. "Hừm... Có thể", ông ta nói "Chúng ta hãy xem một chút." Và đó là toàn bộ cuộc trò chuyện sinh động mà chúng tôi có trong vòng nửa giờ đồng hồ. Hầu như không đủ để giữ cho trí óc hoạt động, và tôi thấy tâm trí trôi đến chiếc kệ nhỏ trong căn hộ của mình - nơi đặt chiếc hộp gỗ hồng giữ những mảnh kính - thứ mà bạn đặt dưới kính hiển vi. Mỗi tiêu bản chứa một giọt máu, tất nhiên là đã khô. Tôi sẽ không để những thứ khó chịu trong nhà mình. Bốn mươi cái cả thảy. Mỗi giọt lại đến từ một cuộc phiêu lưu nhỏ của tôi.

Cách đây lâu rồi, có máu của nữ y tá đầu tiên - người đã giết chết bệnh nhân của mình bằng cách cẩn thận cho thuốc quá liều dưới chiêu bài giảm đau. Và khe tiếp theo trong hộp là của giáo viên trường trung học - người đã bóp cổ y tá. Sự tương phản tuyệt vời, và tôi cực kỳ thích sự trở trêu.

Quá nhiều kỷ niệm, và mỗi khi vuốt ve chúng, tôi lại thêm háo hức làm một cái mới, số bốn mươi một, mặc dù số bốn mươi - MacGregor - hầu như chưa khô. Nhưng vì nó đã được kết nối với dự án tiếp theo của tôi, và cảm thấy chưa hoàn tất, tôi đã rất sốt sắng muốn tiếp tục. Ngay sau khi tôi có thể chắc chắn về Reiker và tìm thấy cách nào đó...

Tôi ngồi dậy. Có lẽ món tráng miệng giàu dinh dưỡng đã làm tắc động mạch sọ của tôi, nhưng tôi đã tạm thời quên hồi lộ của Deborah. "Deborah?", tôi gọi.

Cô ấy liếc nhìn tôi, với một cái cau mày rất khế. "Sao thế?"

"Chúng ta đã đến nơi rồi", tôi nói.

"Chẳng có cái quái gì."

"Dù không có gì, thực tế là chẳng có cái quái gì, và tất cả là nhờ sự lao động trí óc hùng mạnh của anh, nhưng cũng không có gì gọi nhắc em tới một vài điều trước đây em định nói với anh à?"

Cô ấy liếc nhìn Chutsky. Ông ta vẫn đang nhìn thẳng về phía trước, vẫn đeo kính râm mà không chớp mắt. "Thôi, được rồi", cô ấy nói. "Trong quân đội, Doakes ở trong lực lượng đặc biệt."

"Anh biết điều đó. Nó ở trong hồ sơ cá nhân của anh ta."

"Những gì anh không biết, bạn thân mến", Kyle nói mà không di chuyển, "là mặt tối của lực lượng đặc biệt. Doakes đã cùng với họ." Một nụ cười khiếm tốn khiến mặt ông ta nhăn lại trong vài giây, quá nhanh và đột ngột như thể tôi đã tưởng tượng ra nó. "Một khi bạn đã đi sang phía bóng tối, mãi mãi sẽ là như vậy. Bạn không thể quay lại."

Tôi thấy Chutsky ngồi hoàn toàn bất động trong một thời gian dài hơn và sau đó tôi nhìn Deb. Cô ấy nhún vai. "Doakes là một tay súng", cô ấy nói. "Quân đội của những kẻ ở El Salvador mượn anh ta giết người cho họ."

"Bằng súng", Chutsky nói.

"Điều đó giải thích tính cách của anh ta", tôi nói, nghĩ rằng điều đó cũng giải thích rất nhiều, giống như tiếng vang tôi nghe được từ phía anh ta khi Người Lữ Hành Tối Tăm ra mặt.

"Anh phải hiểu nó là như thế nào", Chutsky nói. Có chút hơi kỳ quái khi giọng ông ta đến từ một gương mặt hoàn toàn bất động và vô cảm, như thể tiếng nói ấy thực sự phát ra từ cuộn băng ghi âm ai đó đã đưa vào cơ thể ông ta. "Chúng tôi tin rằng mình đã cứu thế giới. Từ bỏ cuộc sống của chúng tôi và bất cứ hy vọng nào về một cái gì đó bình thường và tao nhã, vì điều đó. Hóa ra chúng tôi chỉ bán linh hồn của mình. Tôi, Doakes..."

"Và Tiến sĩ Danco", tôi nói.

"Và Tiến sĩ Danco." Chutsky thở dài, cuối cùng cũng cử động, thoáng quay đầu lại phía Deborah, sau đó nhìn về phía trước một lần nữa. Ông ta lắc đầu, chuyển động sau khi bất động của ông ta dường như quá nhiều và gây ấn tượng đến nỗi tôi cảm thấy như có tiếng vỗ tay. "Tiến sĩ Danco ban đầu là một người lý tưởng, giống như phần còn lại trong chúng tôi. Lúc ở trường Y, ông đã nhận ra đâu đó trong con người mình có gì đó thiếu hụt và có thể làm điều gì đó với mọi người mà không thấy bất kỳ sự thương cảm nào. Không có gì cả. Điều đó hiếm hơn so với bạn nghĩ rất nhiều."

"Ồ, tôi chắc chắn rằng nó là như vậy", tôi nói, và Deb lườm tôi.

"Danco yêu nước", Chutsky tiếp tục. "Vì vậy, ông cũng chuyển sang những mặt tối. Về mục đích, sử dụng tài năng này. Và ở El Salvador nó... nở rộ. Ông sẽ nhận ai đó chúng tôi mang tới và..', ông ta dừng lại và hít một hơi, từ từ thở ra. "Chết tiệt. Anh đã thấy những gì ông làm rồi đấy."

"Rất độc đáo", tôi nói. "Sáng tạo"

Chutsky khịt mũi khi phát ra một tiếng cười nhỏ mà không có chút hài hước nào. "Sáng tạo. Đúng. Anh có thể nói thế." Chutsky từ từ quay đầu sang trái, sang phải, rồi lại sang trái. "Tôi đã nói là ông không thấy phiền phức gì khi phải làm những điều đó, ở El Salvador ông đã thích nó. Ông muốn ngồi ở bàn thẩm vấn và đặt những câu hỏi riêng tư. Sau đó, khi bắt đầu, ông sẽ gọi người đó bằng tên, như thể ông là một nha sĩ hoặc một ai đó tương tự, và nói, "Chúng ta hãy thử số năm, hoặc số bảy, bất cứ điều gì. Giống như có tất cả các mô hình khác nhau".

"Những loại mô hình nào?", tôi hỏi. Đó có vẻ như một câu hỏi hoàn toàn tự nhiên, thể hiện mối quan tâm lịch sự và giữ mạch cuộc trò chuyện. Nhưng Chutsky lại xoay quanh chỗ ngồi của mình và nhìn tôi như thể tôi là thứ gì đó cần cả một chai nước lau sàn.

"Chuyện này khiến anh thấy vui à?", ông ta hỏi.

"Vẫn chưa", tôi nói.

Ông ta nhìn chăm chăm vào tôi trong khoảng thời gian dường như vĩnh hằng, sau đó chỉ lắc đầu rồi quay mặt về phía trước một lần nữa. "Tôi không biết đó là loại mô hình gì, anh bạn ạ. Tôi chưa bao giờ hỏi. Thật tiếc! Có lẽ là thứ gì đó để làm với những gì ông cắt đầu tiên. Chỉ cần điều gì đó để giữ cho bản thân ông thích thú. Và ông sẽ nói chuyện với họ gọi họ bằng tên, cho họ thấy những gì ông đã làm." Chutsky rùng mình. "Bằng cách nào đó khiến nó tồi tệ hơn. Anh lẽ ra nên nhìn thấy tác động của điều đó với bên còn lại."

"Những thứ nó đã làm với anh thì thế nào?", Deborah lên tiếng.

Ông ta cúi đầu xuống một lúc, sau đó ngẩng lên. "Cũng vậy", ông ta nói. "Dù sao, một điều gì đó cuối cùng đã thay đổi về nhà ở, chính trị, trở lại trong Lầu Năm Góc. Chế độ mới cùng tất cả điều đó, và họ không muốn làm bất cứ điều gì với những thứ chúng ta đã làm ở dưới đó. Vì vậy, tin tức lặng lẽ truyền đến nói rằng Tiến sĩ Danco có thể mua cho chúng tôi một chút địa vị chính trị với các bên khác, nếu chúng tôi gửi ông tới đó."

"Anh để mặc người của mình bị giết à?", tôi hỏi. Nó gần như chẳng công bằng chút nào, ý tôi là như thế, có thể tôi không để ý tới đạo đức, nhưng ít nhất tôi luôn chơi đúng luật".

Kyle im lặng một lúc lâu. "Tôi đã nói với anh chúng tôi đã bán linh hồn của mình, anh bạn ạ", cuối cùng ông ta nói. Ông ta mỉm cười, và lần này lâu hơn một chút "Đúng, chúng tôi đã lừa Danco vào bẫy và họ đã hạ bệ ông."

"Nhưng ông ấy không chết", Deborah nói, luôn luôn thực tế.

"Chúng tôi đã bị lừa", Chutsky nói. "Người Cuba đã bắt ông."

"Cuba gì chứ?", Deborah hỏi. "Anh đã nói là El Salvador."

"Thời gian đó, bất cứ lúc nào có rắc rối ở châu Mỹ, đều có người Cuba. Họ đã vực dậy một bên, giống như chúng ta đã làm với bên còn lại. Và họ muốn có bác sĩ của chúng tôi. Tôi đã nói với anh rồi, ông rất đặc biệt. Vì vậy, họ bắt ông, cố gắng để thay đổi ông rồi đưa ông tới Isle of Pines."

"Đó có phải một khu nghỉ mát không?", tôi hỏi.

Chutsky khịt một tiếng cười nhỏ tẻ nhạt. "Khu nghỉ mát cuối cùng, có lẽ vậy. Isle of Pines là một trong những nhà tù khắc nghiệt nhất trên thế giới. Tiến sĩ Danco đã mất một thời gian quý giá ở đó. Họ cho ông biết rằng đồng đội của ông đã bỏ ông, và họ thực sự đã hành hạ ông. Vài năm sau đó, một trong những chàng trai của chúng tôi bị bắt và lần lượt lâm vào cảnh tương tự. Mất tay hoặc chân, tất cả đều được thỏa thuận. Danco đang làm việc cho họ. Và bây giờ.." Ông ta nhún vai. "Hoặc họ thả ông hoặc ông tự thoát ra ngoài. Không quan trọng nữa. Ông biết ai đã đưa mình vào tròng và có hẳn một danh sách."

"Có tên anh trong danh sách đó không?", Deborah hỏi.

"Có thể", Chutsky nói.

"Doakes thì sao?", tôi hỏi. Rốt cuộc thì cuối cùng, tôi cũng có thể hỏi những câu thiết thực.

"Có thể", ông ta nói một lần nữa, nhưng câu trả lời đó không thực sự hữu ích. Dĩ nhiên, tất cả các thông tin về Danco rất thú vị, nhưng tôi ở đây vì một lý do khác. "Dù sao" Chutsky nói, "đó là những gì chúng ta đang phải đối đầu".

Có vẻ không ai có nhiều điều để nói về chuyện này trong đó có tôi. Tôi xem lại kỹ lưỡng những gì mình đã nghe tìm cách nào đó để có thể giúp ích cho kế hoạch thoát khỏi Doakes của mình. Tôi thừa nhận rằng mình không thấy bất cứ điều gì vào lúc này - điều thật khiêm nhường. Nhưng tôi dường như hiểu rõ hơn về Tiến sĩ Danco. Hẳn là trong lòng ông cũng trống rỗng, phải không? Một loài chim ăn thịt đội lốt cừu. Và ông cũng đã tìm thấy cách sử dụng tài năng của mình cho tốt đẹp hơn, một lần nữa, giống như Dexter Thân Thương xưa cũ. Nhưng bây giờ, ông đã trật khỏi đường ray, và bắt đầu có vẻ giống một động vật ăn thịt hơn, dù các định hướng đáng lo ngại mà những kỹ thuật của ông đã đưa ông đi đến đâu chẳng nữa.

Và kỳ lạ hơn, khi nhìn sâu hơn chút nữa, một suy nghĩ khác đã đánh hơi được con đường trở lại bộ não đen tối của Dexter. Đó có vẻ là một ý tưởng rất tốt. Tại sao không tự tìm Tiến sĩ Danco, và làm một điệu nhảy Bóng Đêm với ông? Ông là một động vật ăn thịt ngày càng xấu xa, giống như tất cả những người khác trong danh sách của tôi. Không một ai, thậm chí cả Doakes, có thể phản đối cái chết của ông.

Nếu tôi đã tự hỏi một cách bình thường về việc tìm kiếm tiến sĩ trước đây, thì bây giờ, nó đã bắt đầu đảm nhận một tình thế cấp bách sẽ xóa tan nỗi thất vọng của tôi vì bỏ lỡ Reiker. Vì vậy, ông cũng giống như tôi, phải không? Chúng ta sẽ thấy điều đó. Một cú đấm choáng váng của thứ gì đó

lanh toát dội lên cột sống tôi và tôi thấy rằng mình thực sự trông mong được gặp Tiến sĩ Danco cũng như thảo luận sâu hơn về công việc của ông.

Từ phía xa, tôi nghe thấy tiếng âm âm của những trận sấm sét đầu tiên khi cơn bão buổi chiều bắt đầu kéo tới. "Chết tiệt", Chutsky nói. "Có phải sắp mưa không ?"

"Vào thời gian này mỗi ngày ", tôi nói.

"Thật không tốt", ông ta nói. "Chúng ta phải làm gì đó trước khi trời mưa. Trông anh thật hào hứng, Dexter."

"Tôi á ?", tôi nói, giật mình khỏi dòng suy nghĩ miên man về những sơ xuất y tế lạ lùng. Tôi đã cố gắng đồng hành cùng họ, nhưng thực sự tôi cần làm gì đó nhiều hơn những gì mình đã chuẩn bị. Ý tôi là, ở đây chúng tôi đã có hai chiến binh giỏi giang ngồi yên, trong khi lại đưa Dexter Má Lúm Mỏng Manh vào chỗ nguy hiểm ? Đây là ý nghĩa của việc đó vậy ?

"Anh", Chutsky nói. "Tôi cần phải ở đây và xem những gì sẽ xảy ra. Nếu đúng là Danco, tôi có thể đưa ông ra tốt hơn. Còn Debbie..." Ông ta mỉm cười với cô ấy, mặc dù cô ấy có vẻ cau có với ông ta. "Debbie không chỉ là một cảnh sát. Cô ấy đi như một cảnh sát, nhìn giống một cảnh sát, và có thể cố gắng viết cho ông một tấm vé. Ông sẽ nhận ra cô ấy từ xa. Vì vậy, đó chính là anh, Dex."

"Tôi làm gì ?", tôi hỏi, và thừa nhận rằng mình vẫn cảm thấy cơn phẫn nộ chính đáng nào đó.

"Chỉ cần đi bộ một lúc qua các ngôi nhà xung quanh ngõ cụt này và ngược lại. Giữ cho mắt và tai canh chừng, nhưng không được quá lộ liễu."

"Tôi không biết làm thế nào để lộ liễu", tôi nói.

"Tốt. Sau này nên được khen thưởng."

Rõ ràng là cả sự logic lẫn khó chịu hoàn toàn chính đáng cũng sẽ không mang lại kết quả gì tốt đẹp hơn, vì vậy tôi mở cửa và ra ngoài, nhưng không thể cưỡng lại màn chia tay. Tôi dựa người vào cửa xe bên phía Debrah và nói, "Anh hy vọng mình sống để hối tiếc điều này". Và may thay, tiếng sấm âm âm một lần nữa vang lên gần đó.

Tôi đi dọc vỉa hè về phía ngôi nhà. Những chiếc lá dưới chân, một vài vỏ hộp nước ép trái cây từ hộp đựng thức ăn trưa của vài đứa trẻ. Một con mèo vỏi vãi chạy trên bãi cỏ khi tôi đi qua và đột nhiên dừng lại, cúi xuống liếm chân mình rồi nhìn chăm chăm vào tôi từ một khoảng cách an toàn.

Phía trước ngôi nhà đỗ những chiếc xe, âm nhạc đã thay đổi và ai đó đang la hét, "Wow !". Thật hay ho khi biết rằng ai đó đã có một thời gian vui vẻ trong khi tôi đang đi vào chỗ nguy hiểm chết người.

Tôi rẽ trái và bắt đầu đi bộ dọc con đường lượn xung quanh ngô cụt. Tôi liếc nhìn căn nhà với chiếc xe tải đỗ phía trước, cảm thấy rất tự hào về cách theo dõi hoàn toàn hiển nhiên của mình. Các bãi cỏ khá lờm chờm và có vài tờ báo ướt sũng nằm trên đường xe chạy. Có vẻ như không có sự lộ diện của bất kỳ bộ phận nào của cơ thể người bị loại bỏ, và chẳng có ai chạy ra ngoài để cố gắng giết tôi. Nhưng khi đi ngang qua, tôi có thể nghe thấy tiếng âm ã của một chương trình trò chơi ở Tây Ban Nha trên ti vi. Một giọng nam lớn vượt cả tiếng của người bình luận cuồng loạn lẫn tiếng một cái đĩa rơi loảng xoảng vang lên. Và khi một làn gió mang lại những giọt mưa lớn và nặng hạt, có mùi của khí ammoniac thoát ra từ ngôi nhà.

Tôi tiếp tục băng qua ngôi nhà rồi trở lại xe. Một vài giọt mưa rơi xuống cùng một loạt sấm âm âm kéo tới, nhưng cơn mưa vẫn chưa trút xuống. Tôi trở vào xe. "Chẳng có gì quá nguy hiểm", tôi báo cáo. "Bãi cỏ cần được cắt và không khí có mùi amoniac. Tiếng nói trong nhà. Hoặc là gã nói chuyện với chính mình hoặc có nhiều hơn chỉ một gã."

"Amoniac", Kyle nói.

"Đúng, tôi nghĩ vậy", tôi nói. "Có lẽ để làm sạch đồ đạc."

Kyle lắc đầu. "Dịch vụ làm sạch không sử dụng amoniac, mùi quá mạnh. Nhưng tôi biết ai dùng chúng. "

"Ai ?", Deborah hỏi.

Ông ta mỉm cười với cô ấy. "Anh sẽ quay lại ngay , ông ta nói và ra khỏi xe.

"Kyle !", Deborah nói, nhưng ông chỉ vẫy tay rồi bước thẳng đến cửa trước ngôi nhà. "Chết tiệt", Deborah lầm bầm khi ông ta gõ cửa và đứng liếc nhìn những đám mây đen của cơn bão đang đến gần.

Cánh cửa trước mở ra. Một người đàn ông lùn và chắc nịch với nước da đen cùng vài lọn tóc đen rơi trên trán nhìn chăm chăm ra ngoài. Chutsky nói điều gì đó với anh ta và họ đứng bất động một lúc. Người đàn ông thấp bé nhìn ra đường, sau đó nhìn Kyle. Kyle từ từ rút tay khỏi túi để cho người đàn ông thấy gì đó - tiền ? Người đàn ông nhìn nó rồi nhìn Chutsky một lần nữa, sau đó giữ cửa mở. Chutsky bước vào. Cánh cửa đóng sầm lại.

"Chết tiệt", Deborah nói một lần nữa. Cô ấy cắn móng tay - một thói quen tôi không nhìn thấy kể từ khi cô ấy là một thiếu niên. Rõ ràng nó rất ngon, bởi vì khi cắn xong ngón đó, cô ấy lại bắt đầu với một ngón khác. Cô ấy cắn tới chiếc móng tay thứ ba thì cánh cửa ngôi nhà nhỏ bật mở và Chutsky trở ra, vừa mỉm cười vừa vẫy tay chào. Cánh cửa đóng lại và ông ta biến mất đằng sau một bức tường. Những đám mây cuối cùng cũng đã

biến mất. Kyle bước thình thịch trên đường tới chỗ chiếc xe rồi trượt vào ghế trước, người ướt sũng.

"Chết tiệt!", ông ta nói. "Tôi hoàn toàn ướt sũng!"

"Tất cả thứ này là cái gì vậy?", Deborah hỏi.

Chutsky nhướn mày nhìn tôi và gạt tóc trên trán mình - "Có phải cô ấy đang nói chuyện một cách thanh lịch không nhỉ?", ông ta nói.

"Kyle, chết tiệt", cô ấy nói.

"Mùi amoniac", ông ta nói. "Không sử dụng cho phẫu thuật, cũng chẳng có đội quân dịch vụ làm sạch nào sẽ sử dụng nó."

"Chúng ta đã biết điều này rồi", Deborah giãy nảy.

Ông ta mỉm cười. "Nhưng amoniac được sử dụng để nấu ma túy đá", ông nói. "Đó hóa ra là thứ mà những kẻ đó đang làm."

"Anh chỉ đi thẳng vào nhà bếp à?", Deb hỏi. "Anh đã làm cái quái gì ở đó?"

Ông ta mỉm cười và kéo một túi trong suốt trong túi ra. "Mua một ounce ma túy", ông ta đáp.

Chương 13

Deborah không nói gì trong gần mười phút, chỉ lái xe và nhìn chăm chăm về phía trước với quai hàm bất động. Tôi có thể nhìn thấy những đường gân chạy dọc từ khuôn mặt cô ấy xuống vai. Biết rõ cô ấy nên tôi khá chắc chắn rằng có một vụ nổ chuẩn bị xảy ra, nhưng vì chẳng biết tí gì về Deb Đang Yêu sẽ cư xử như thế nào, tôi không thể nói liệu khi nào mới là thời điểm. Mục tiêu của vụ nổ - Chutsky - ngồi bên cạnh cô ấy ở ghế trước, cũng im lặng, nhưng dường như khá hài lòng với việc ngồi yên và ngắm cảnh.

Khi chúng tôi đã gần như tới địa chỉ thứ hai và vào đến địa phận của núi Đỉnh Rác, Deb cuối cùng cũng bùng nổ.

"Chết tiệt, điều đó là phạm pháp!", cô ấy nói, đập cả lòng bàn tay vào vô lăng để nhấn mạnh.

Chutsky nhìn cô ấy rất tình cảm. "Ừ, anh biết", ông ta nói.

"Tôi là một sĩ quan chết tiệt tuyên thệ nhậm chức của pháp luật!", Deborah nói với ông ta. "Tôi đã thề ngăn chặn loại khốn kiếp này - và anh...!", cô ấy lặp bặp rồi dừng lại.

"Anh phải chắc chắn", ông ta nói một cách bình tĩnh. "Đây có vẻ là cách tốt nhất."

"Tôi phải cho anh vào còng!", cô ấy nói.

"Điều đó có thể vui đấy", ông ta đáp.

"Đồ khốn kiếp!"

"Ít nhất cũng là như vậy."

"Tôi sẽ không biến thành mặt tối khốn kiếp giống như anh đâu!"

"Không, em sẽ không như thế", ông ta nói. "Anh sẽ không để em làm thế, Deborah."

Cô ấy thở một hơi dài và quay lại nhìn ông ta. Ông ta nhìn lại. Tôi chưa bao giờ thấy một cuộc trò chuyện im lặng như thế, và điều này thật kỳ lạ. Đôi mắt cô ấy nhìn một cách lo lắng từ phía bên trái khuôn mặt ông ta tới phía bên phải và sau đó lại về bên trái. Ông ta chỉ đơn giản là nhìn lại, bình tĩnh và không chớp. Điều đó thật thanh lịch, hấp dẫn và gần như là thú vị khi thực tế là Deb đã dường như quên mất cô ấy đang lái xe.

"Tôi ghét phải ngắt lời", tôi nói. "Nhưng tôi tin rằng ngay phía trước chính là một chiếc xe tải chở bia?"

Đầu Deb đột ngột quay trở lại và cô ấy phanh gấp vừa kịp để tránh biến chúng tôi thành một miếng giấy dán dưới một đồng Miller Lite. "Em

sẽ đưa địa chỉ đó vào danh sách tội phạm. Ngày mai", cô ấy nói.

"Được thôi", Chutsky nói.

"Và anh sẽ ném túi ma túy đó đi."

Ông ta có vẻ hơi ngạc nhiên. "Nó tốn của anh cả mớ tiền", ông ta nói.

"Anh sẽ ném nó đi", cô ấy lặp lại.

"Được rồi", ông ta nói. Họ nhìn nhau một lần nữa, để mặc tôi nhìn chiếc xe tải bia gây chết người. Tuy nhiên, thật tốt khi thấy mọi thứ đã ổn định và hài hòa để khôi phục lại vũ trụ, và chúng tôi có thể tiếp tục với việc tìm kiếm con quái vật gớm ghiếc vô nhân đạo của tuần, yên vị trong mớ kiến thức rằng tình yêu sẽ luôn luôn thắng thế. Do đó, nó tôi cảm thấy cực kỳ hài lòng khi hành trình xuống đại lộ Dixie phía nam băng qua những giọt mưa cuối cùng của cơn bão; khi mặt trời ló rạng khỏi những đám mây, chúng tôi đã rẽ vào một con đường dẫn tới một loạt các đường phố uốn lượn, tất cả đều có một tầm nhìn tuyệt vời tới đồng rác thải khổng lồ được gọi là Đỉnh Rác.

Căn nhà chúng tôi đang tìm kiếm nằm ở giữa những gì trông giống như hàng cuối cùng của các ngôi nhà trước khi nền văn minh đã kết thúc và rác trị vì tối cao. Nó ở khúc uốn cong của một đường tròn và chúng tôi đã đi qua nó hai lần trước khi chắc chắn rằng mình đã tìm thấy nó. Đó là một ngôi nhà ba phòng ngủ khiêm tốn, sơn một màu vàng nhạt với viền màu trắng, và những bãi cỏ được tıra rất gọn gàng. Không thể nhìn thấy xe trong đường lái hoặc bãi đậu xe, một tấm biển **ĐỂ BÁN** đặt trên bãi cỏ phía trước đã được xóa đi và viết đè lên dòng chữ **ĐÃ BÁN** màu đỏ tươi.

"Có khi gã đó chưa chuyển đến", Deborah nói.

"Hắn phải ở đâu đó", Chutsky nói, và thật khó để tranh luận với logic của ông ta. "Đỗ xe đi. Có ai mang tập giữ giấy không ?"

Deborah vừa đỗ xe vừa cau mày. "Dưới ghế ngồi. Em cần nó cho công việc giấy tờ của mình."

"Anh sẽ không làm bẩn nó", ông ta nói, và mò mẫm dưới ghế một vài giây trước khi lôi ra một tấm giữ giấy bằng kim loại với một tập giấy tờ đã được kẹp sẵn trong đó. "Hoàn hảo", ông ta nói. "Đưa anh một cây bút."

"Anh đang làm gì vậy ?", cô ấy vừa hỏi vừa đưa cho ông ta một chiếc bút bi màu trắng đầu xanh.

"Không ai có thể ngăn một chàng trai với tập giữ giấy", Chutsky tươi cười nói. Và trước khi một trong hai người chúng tôi có thể nói bất cứ điều gì, ông ta đã ra khỏi xe rồi bước vào đường lái xe với những bước chuẩn

mục đều đặn. Ông ta dừng lại nửa chừng để nhìn vào tập giấy, lật một vài trang rồi đọc thứ gì đó trước khi quan sát ngôi nhà và lắc đầu.

"Anh ta có vẻ rất giỏi việc này", tôi nói với Deborah

"Anh ấy lẽ ra nên làm luôn việc đó thì hơn", cô ấy nói. Cô ấy lại cắn một bên móng tay khác và tôi e rằng cô ấy sẽ sớm hết thứ để cắn.

Chutsky tiếp tục bước lên con đường dẫn vào nhà không ngừng ngó xuống tập giấy của mình, dường như chẳng hề biết rằng ông ta đã gây ra tình trạng thiếu móng tay trong xe phía sau. Nhìn ông ta rất tự nhiên và không có vẻ gì vội vàng, rõ ràng là đã có rất nhiều kinh nghiệm lừa gạt hoặc đối trá, tùy thuộc xem từ nào thì thích hợp hơn để mô tả những trò nghịch ngợm bị xử phạt chính thức. Ông ta còn khiến Deb phải cắn móng tay và gần như đắm vào xe tải bia. Có lẽ suy cho cùng, ông ta không có ảnh hưởng tốt với cô ấy, mặc dù cũng khá tốt khi cô ấy có một mục tiêu khác ngoài việc cau có và đắm tay độc ác. Tôi luôn sẵn sàng để người khác mang những vết bầm trong một thời gian.

Chutsky dừng lại bên ngoài cánh cửa phía trước căn nhà và viết gì đó. Sau đó, mặc dù tôi không nhìn thấy ông ta đã làm thế nào, ông ta đã mở được khóa cửa trước và bước vào. Cánh cửa đóng lại sau lưng ông ta.

"Chết tiệt", Deborah nói. "Phá cửa và đột nhập xâm phạm tài sản. Lần tới, anh ta sẽ khiến em phải cướp một máy bay chở khách."

"Anh đã luôn luôn muốn tới Havana", tôi nói với vẻ giúp đỡ.

"Hai phút", cô ấy nói cộc lốc "Sau đó, em sẽ gọi hỗ trợ và đi theo anh ta".

Từ khi tay cô ấy hướng tới bộ đàm, đúng một phút năm mươi chín giây sau thì cánh cửa phía trước mở ra một lần nữa và Chutsky trở ra. Ông ta dừng lại ở lối vào, viết một cái gì đó vào tập giấy rồi quay trở lại xe.

"Được rồi", ông ta nói khi trượt vào ghế trước. "Về thôi."

"Ngôi nhà không có ai à?", Deborah hỏi.

"Rất sạch sẽ", ông ta nói. "Không có lấy một chiếc khăn hay một ít xúp ở bất cứ đâu".

"Vậy, giờ sao?", cô ấy hỏi khi bắt đầu vào số.

Ông ta lắc đầu. "Trở lại kế hoạch A", ông ta nói.

"Kế hoạch A là cái quái gì?", Deborah hỏi ông ta.

"Sự kiên nhẫn", ông ta nói.

Và do vậy, mặc cho có bữa ăn trưa thú vị và một chuyến mua sắm thật sự sau đó, chúng tôi lại trở về với việc chờ đợi. Một tuần trôi qua theo cách nhàm chán điển hình của bây giờ. Có vẻ như Trung sĩ Doakes sẽ không từ

bỏ trước khi cuộc chuyển đổi tôi thành một vật trang trí sofa với cái bụng đầy bia hoàn tất, và tôi thấy mình chẳng có gì khác để làm trừ chơi đá lon và treo cổ với Cody và Astor, rồi diễn những nụ hôn tạm biệt mãnh liệt với Rita để bảo vệ chính mình.

Sau đó, điện thoại lại reo vào giữa đêm. Đó là đêm Chủ nhật, và tôi phải đi làm sớm hôm sau; Vince Masuoka với tôi đã có sự phân công, và đến lượt tôi mua bánh rán. Giờ là điện thoại, trâng tráo đồ chuông như thể tôi chẳng có gì lo lắng trên thế giới và những chiếc bánh rán sẽ tự vác xác đến. Tôi liếc nhìn đồng hồ trên bàn cạnh giường ngủ: 2 giờ 38 phút. Tôi thừa nhận mình đã hơi cáu kỉnh khi nhắc ống nghe và nói "Hãy để tôi yên".

"Dexter, Kyle đã biến mất", Deborah nói. Cô ấy có vẻ quá mệt mỏi, hết sức căng thẳng và tôi không chắc liệu cô ấy muốn bắn ai đó hay khóc lóc.

Tôi mất một lúc để lấy lại suy nghĩ, "ừm, ồ Deb", tôi nói, "một gã như vậy, có lẽ em nên bỏ qua...".

"Anh ấy biến mất, Dexter. Bị đưa đi. Gã... gã đã bắt anh ấy. Gã mà đã làm điều đó với tên kia", cô ấy nói, và mặc dù cảm thấy như mình đang xem một tập phim Sopranos (*Một bộ phim truyền hình về tội phạm*), tôi vẫn hiểu những gì cô ấy nói. Kẻ nào đó - người đã biến thứ trên bàn thành một củ khoai tây - đã đưa Kyle đi, có lẽ là để làm một cái gì đó tương tự với ông ta.

"Tiến sĩ Danco", tôi nói.

"Ừ."

"Sao em biết?", tôi hỏi cô ấy.

"Anh ấy nói rằng chuyện đó có thể xảy ra. Kyle là người duy nhất biết gã đó trông như thế nào. Kyle nói thế khi Danco phát hiện ra anh ấy ở đây và muốn thực hiện một phép thử."

"Chúng em có một... một tín hiệu được thiết lập, và... Chết tiệt, Dexter, nó chỉ nhận được ở đây. Chúng ta phải tìm thấy anh ấy", cô ấy nói rồi gác máy.

Luôn luôn là tôi, phải không? Tôi không thực sự là một người quá tốt đẹp, nhưng vì một số lý do, họ luôn tìm đến tôi khi gặp vấn đề. Ôi, Dexter, một con quái vật vô nhân đạo man rợ đã bắt bạn trai của tôi! Vâng chết tiệt, tôi cũng là một con quái vật dã man vô nhân đạo, liệu điều đó không thể cho phép tôi nghỉ ngơi một chút sao?

Tôi thở dài. Rõ ràng là không.

Tôi hy vọng Vince sẽ hiểu cho tôi về chuyện những chiếc bánh rán.

Chương 14

Mất khoảng mười lăm phút để lái xe tới nhà Deborah từ nơi tôi sống ở Grove. Lần này, tôi không thấy Trung sĩ Doakes theo sau, nhưng có thể anh ta đã mặc áo choàng Klingon (*nhân vật trong phim Star Trek – một bộ phim giả tưởng*). Dù sao đi nữa, giao thông rất thưa thớt và thậm chí tôi còn chiếu sáng cho đoạn đường U.S 1. Deborah sống trong một căn hộ nhỏ trên Medina ở Coral Gables, bị che khuất bởi một vài cây ăn quả bỏ hoang và bức tường đá san hô đổ nát. Tôi đậu xe bên cạnh xe cô ấy trên đường lái xe trước cửa và mới chỉ bước được hai bước thì Deborah mở cửa trước mang theo giọng trách móc. "Anh đã ở đâu vậy?", cô ấy nói.

"Anh đã đến lớp học yoga, sau đó tới trung tâm mua sắm để mua giày", tôi đáp. Thật ra, tôi thực sự đã khá vội, đến đây trong vòng chưa đến hai mươi phút sau cuộc gọi của cô ấy, và tôi hơi phật ý một chút với giọng điệu của cô ấy.

"Vào đây đi", cô ấy nói, nhìn bóng tối xung quanh và nắm chặt cánh cửa như thể nghĩ rằng nó có thể bay mất.

"Vâng, thưa cô", tôi nói rồi đi vào trong.

Ngôi nhà nhỏ của Deborah được trang trí sang trọng theo kiểu hiện đại tôi-không-có-cuộc-sống. Khu vực sinh sống của cô ấy thường trông giống một phòng khách sạn rẻ tiền bị chiếm đóng bởi một ban nhạc rock và cướp phá tất cả mọi thứ, trừ một chiếc ti vi và đầu đĩa. Có một chiếc ghế và một chiếc bàn nhỏ kê bên cạnh cánh cửa kiểu Pháp dẫn ra khoảnh sân nhỏ gần như bị một mớ bụi cây che lấp. Cô ấy đã tìm thấy một chiếc ghế nữa ở đâu đó, mặc dù chỉ là một chiếc ghế gấp ọp ẹp, và kéo nó tới bàn cho tôi. Tôi đã rất xúc động bởi cử chỉ hiếu khách của cô ấy đến nỗi liền mạng ngồi vào cái thứ mỏng manh ấy. "Hừm", tôi nói. "Anh ta biến mất bao lâu rồi?"

"Chết tiệt", cô ấy đáp. "Khoảng ba tiếng rưỡi rồi. Em nghĩ thế." Cô ấy lắc đầu và ngồi vào chiếc ghế khác. "Chúng em đã dự định gặp nhau ở đây, và anh ấy không đến. Em đã đến khách sạn của anh ấy nhưng anh ấy không có ở đó."

"Liệu có phải anh ta chỉ đi đâu đó?", tôi hỏi, và không tự hào về điều này tí nào, nhưng tôi thừa nhận là mình có vẻ có chút hy vọng.

Deborah lắc đầu. "Ví tiền và chìa khóa của anh ấy vẫn ở trên tủ. Gã đó đã bắt anh ấy, Dex ạ. Chúng ta phải tìm thấy anh ấy trước khi..." Cô ấy cắn môi và nhìn đi chỗ khác.

Tôi chẳng chắc chắn chút nào về việc liệu mình có thể làm gì để tìm thấy Kyle. Như tôi đã nói, đây không phải là điều mà tôi thường nghiên cứu kỹ, và tôi đã dành toàn bộ nỗ lực cho việc theo dõi những vấn đề liên quan tới bất động sản. Nhưng vì Deborah đã dùng từ "chúng ta", nên có vẻ như tôi không có nhiều sự lựa chọn trong vấn đề này. Các ràng buộc trong quan hệ gia đình và tất cả những điều đó. Tuy nhiên, tôi đã cố gắng để vớt vát chút hy vọng. "Anh xin lỗi nếu điều này nghe có vẻ ngu ngốc, Deb, nhưng em đã báo cáo chuyện này chưa ?"

Cô ấy nhìn lên, khẽ gặm gù. "Ồ, em đã báo rồi. Em gọi cho Đội trưởng Matthews. Ông ta nghe có vẻ nhẹ nhõm, ông ta nói em không phải kích động, cứ như em là loại phụ nữ già dở hơi vậy." Cô ấy lắc đầu. "Em đã yêu cầu ông ta phát đi thông báo khẩn, ông ta liền bảo, "Vì cái gì?". Cô ấy hít một hơi dài. "Vì cái gì... Mẹ kiếp, Dexter, em muốn siết cổ ông ta, nhưng..." Cô ấy nhún vai.

"Nhưng ông ấy đã đúng", tôi nói.

"Đúng. Kyle là người duy nhất biết gã đó trông như thế nào", cô ấy nói. "Chúng ta không biết hắn đang đi xe gì hoặc tên thật của hắn là gì. Chết tiệt, Dexter. Tất cả những gì em biết là gã đó đã giữ Kyle." Cô ấy hít một hơi dứt quãng. "Dù sao, Matthews đã gọi cho người của Kyle ở Washington. Ông ta nói đó là tất cả những gì mình có thể làm." Cô ấy lắc đầu và nhìn rất ủ ê. "Họ sẽ cử ai đó tới vào sáng thứ Ba này."

"Thế thì tốt", tôi nói đầy hy vọng. "Ý anh là, chúng ta biết rằng anh chàng này làm việc rất chậm chạp."

"Sáng thứ Ba", cô ấy nói. "Gần hai ngày. Anh nghĩ gã đó sẽ bắt đầu từ đâu trước, Dex ? Hắn sẽ tháo một chân ra đầu tiên ? Hay một cánh tay ? Hay hắn sẽ làm cả hai cùng một lúc ?"

"Không", tôi nói. "Từng cái một thôi."

Cô ấy trừng mắt nhìn tôi.

"Thôi nào, điều đó dễ hiểu thôi mà, phải không ?"

"Không phải với em", cô ấy nói. "Chẳng có gì trong chuyện này dễ hiểu hết."

"Deborah, cắt đứt cánh tay và chân không phải là những gì gã này muốn làm. Điều hắn quan tâm là làm thế nào."

"Chết tiệt, Dexter, hãy nói bằng loại ngôn ngữ em hiểu được đi."

"Những gì hắn muốn làm là phá hủy hoàn toàn các nạn nhân của mình. Phá hủy họ từ cả bên trong và bên ngoài, theo một cách không thể cứu vãn nổi. Đưa họ vào trò chơi chuyền cành quen thuộc - khi một bản

nhạc kết thúc, trở vào đầu thì một bộ phận sẽ được xử lý - thứ trò chơi dai dẳng chẳng có khoảnh khắc nào không kinh dị và điên cuồng vô tận. Cắt chân tay và môi chỉ là cách hăn... gì vậy ?"

"Lạy Chúa, Dexter", Deborah nói. Khuôn mặt cô ấy biến dạng thành một biểu cảm tôi đã không nhìn thấy kể từ khi mẹ chúng tôi qua đời. Cô ấy quay đi, và vai cô ấy bắt đầu rung lên. Nó khiến tôi hơi khó chịu. Ý tôi là, tôi không có cảm xúc, và tôi biết Deborah thường xuyên ngược lại. Nhưng cô ấy không phải là loại người thể hiện chúng ra, trừ khi quá đau đớn. Bây giờ cô ấy đang cố nén những tiếng nấc nghẹn, tôi biết rằng mình có lẽ nên vỗ nhẹ vai cô ấy và nói, "Nào nào" hoặc nói gì đó vừa sâu sắc vừa giống con người, nhưng tôi không thể khiến bản thân mình làm điều đó. Đây là Deb, em gái tôi. Cô ấy sẽ biết tôi đang giả vờ và...

Và gì nữa ? Cắt đứt cánh tay và chân của tôi ? Điều tồi tệ nhất cô ấy sẽ làm là bảo tôi ngừng điều đó, và trở lại làm Trung sĩ Cáo Bắn. Thậm chí đó sẽ là một tiến bộ hơn rất nhiều so với vai diễn bông hoa ly khô héo của cô ấy. Dù sao đi nữa, đây rõ ràng là một trong những thời điểm mà một số phản ứng kiểu con người là cần thiết, và vì biết điều đó từ những nghiên cứu lâu năm về hành xử của con người, tôi đã làm thế.

Tôi đứng dậy và bước về phía cô ấy. Tôi đặt tay lên vai cô ấy, vỗ nhẹ và nói: "Được rồi, Deb. Nào nào...". Nó thậm chí có vẻ ngu ngốc hơn cả mức tôi đã lo sợ, nhưng cô ấy lại dựa vào tôi và kìm nén, vì vậy rốt cuộc tôi cho rằng đó là điều phải làm.

"Anh có thể thực sự yêu ai đó trong một tuần không ?"

Cô ấy hỏi tôi.

"Anh không nghĩ mình có thể làm điều đó", tôi nói.

"Em không thể chịu đựng được chuyện này, Dexter - cô ấy nói. "Nếu Kyle bị giết, hoặc biến thành... Ôi, Chúa ơi, em không biết mình sẽ phải làm gì." Rồi cô ấy gục vào tôi và khóc.

"Nào nào", tôi nói.

Cô ấy xì một hơi dài từ chiếc mũi nghẹt cứng, sau đó hỉ mũi vào khăn giấy lấy từ bàn bên cạnh. "Em muốn anh ngừng nói câu đó", cô ấy nói.

"Anh rất tiếc", tôi nói. "Anh không biết nói gì với em nữa."

"Nói cho em biết những gì gã này sẽ làm. Nói cho em biết làm thế nào để tìm thấy hăn."

Tôi ngồi xuống chiếc ghế nhỏ đang lung lay. "Anh không nghĩ mình có thể, Deb. Anh thực sự không có nhiều cảm giác về những gì gã sẽ làm. "

"Nhảm nhí", cô ấy nói.

"Nghiêm túc đấy. Ý anh là, về mặt kỹ thuật, hẳn đã không thực sự giết chết bất cứ ai, em biết đấy."

"Dexter", cô ấy nói, "anh hiểu về hẳn hơn Kyle, và Kyle thì biết hẳn là ai. Chúng ta phải tìm thấy hẳn. Chúng ta phải tìm ra". Cô ấy cắn môi dưới, và tôi sợ cô ấy sẽ bắt đầu khóc sưng vù mắt lần nữa - điều sẽ khiến tôi hoàn toàn bất lực, vì cô ấy đã nói tôi không thể cứ nói "Nào nào" nữa. Nhưng cô ấy đã nuốt nước mắt giống như vẫn là một trung sĩ mạnh mẽ và chỉ xì mũi thêm một lần nữa.

"Anh sẽ cố gắng, Deb. Anh có thể giả định rằng em với Kyle đã làm tất cả các công việc cơ bản không? Nói chuyện với các nhân chứng và đại loại thế?"

Cô ấy lắc đầu. "Chúng ta không cần. Kyle đã biết..." Cô ấy dừng lại ở thì quá khứ, và sau đó tiếp tục, rất quyết tâm "Kyle biết người đã làm những thứ đó, và anh ấy BIẾT ai sẽ là người kế tiếp."

"Gì cơ. Anh ta biết người tiếp theo?"

Deborah cau mày. "Đừng lớn tiếng như thế. Kyle nói có bốn người ở Miami nằm trong danh sách. Một trong số đó đang mất tích, Kyle đoán được anh sẽ là người tiếp theo bị bắt, nhưng điều đó cũng cho chúng em một chút thời gian để thiết lập sự giám sát đối với ba người kia."

"Bốn người đó là ai, Deborah? Và làm thế nào Kyle biết họ?"

Cô ấy thờ dãi. "Kyle không cho em biết tên của họ. Nhưng tất cả đều là thành viên của một nhóm nào đó. Ở El Salvador. Cùng với... Tiến sĩ Danco. Vì vậy..." Cô ấy giơ tay lên và tỏ vẻ bất lực, trưng ra một gương mặt mới. Và mặc dù vẻ mặt đó giúp cô ấy có chút quyến rũ, nhưng chỉ khiến tôi cảm thấy bị lợi dụng. Cả thế giới quay những vòng vui vẻ, tự đưa mình vào những rắc rối khủng khiếp nhất, sau đó để Dexter Duyên Dáng dọn dẹp mọi thứ. Dường như không công bằng chút nào, nhưng bạn có thể làm gì chứ?

Hơn nữa, giờ tôi có thể làm gì chứ? Tôi không tìm ra bất kỳ cách nào để tìm Kyle trước khi quá muộn. Và mặc dù chắc chắn như vậy, tôi vẫn không nói ra, thế mà Deborah lại phản ứng như thế tôi đã nói. Cô ấy đập một tay lên bàn và nói.

- Chúng ta phải tìm thấy hẳn trước khi hẳn bắt đầu với Kyle. Trước khi hẳn BẮT đầu, Dexter. Bởi vì... ý em là, không lẽ em sẽ phải hy vọng Kyle sẽ chỉ mất một cánh tay trước khi chúng ta đến đó? Hay một chân? Dù bằng cách nào, Kyle..." Cô ấy quay đi trước khi nói hết câu, nhìn ra bóng tối qua cánh cửa kiểu Pháp bên cạnh chiếc bàn nhỏ.

Cô ấy đã đúng, tất nhiên. Có vẻ như chúng ta chẳng thể làm gì để mang Kyle trở lại nguyên vẹn. Bởi vì với tất cả sự may mắn trên thế giới, ngay cả trí tuệ sáng chói của tôi, cũng không thể dẫn chúng tôi tới chỗ hãn trước khi công việc bắt đầu. Và sau đó, mất bao lâu mới có thể đưa Kyle ra ngoài ? Có lẽ hãn đã được đào tạo để đối phó với những điều này, và hãn biết những gì đang đến, vì vậy...

Nhưng chờ một chút. Tôi nhắm mắt lại và cố gắng suy nghĩ về nó. Tiến sĩ Danco biết Kyle là một người có nhiều kinh nghiệm. Và như tôi đã nói với Deborah, toàn bộ mục đích là để biến các nạn nhân thành những mảnh nhỏ không thể vãn hồi, gào thét. Do đó...

Tôi mở mắt. "Deb", tôi nói. Cô ấy nhìn tôi. "Anh có một vài hy vọng."

"Nói đi", cô ấy nói.

"Đây chỉ là một phỏng đoán", tôi nói. "Nhưng anh nghĩ rằng Tiến sĩ Diên Cuồng có thể sẽ giữ Kyle một thời gian, mà không làm gì anh ta."

Cô ấy cau mày. "Tại sao hãn lại làm vậy ?"

"Để kéo dài thời gian hơn và làm nạn nhân suy sụp. Kyle biết những gì sắp tới. Anh ta đã chuẩn bị tinh thần cho nó. Nhưng bây giờ, hãy hình dung anh ta bị bỏ trong bóng tối, bị trói, trí tưởng tượng của anh ta sẽ vì thế mà làm việc. Và vì vậy anh nghĩ có lẽ..", tôi nói thêm là nó chỉ vụt qua trong óc tôi rằng, "có một nạn nhân trước Kyle. Người đang mất tích. Vì vậy, Kyle nghe thấy... cửa và dao, những tiếng rên và tiếng thì thầm. Kyle thậm chí có thể ngửi thấy mùi, biết nó đang đến, nhưng không biết chính xác khi nào. Anh ta sẽ có lẽ gần như phát điên trước khi mất một móng chân."

"Lạy Chúa", cô ấy nói. "Đó là cái gọi là hy vọng của anh đấy à ?"

"Hãn rồi. Nó cho chúng ta thêm một ít thời gian để tìm thấy anh ta."

"Chúa ơi", cô ấy nói một lần nữa.

"Anh cũng có thể đoán sai", tôi nói.

Cô ấy quay lại và nhìn ra ngoài cửa sổ. "Đừng sai, Dex. Không phải lúc này", cô ấy nói.

Tôi lắc đầu. Đây sẽ là công việc thuần khó khăn, không có niềm vui nào cả. Tôi chỉ có thể nghĩ đến hai điều để thử, và chẳng ai trong số chúng tôi có thể thực hiện cho đến lúc trời sáng. Tôi liếc nhìn xung quanh tìm một chiếc đồng hồ. Theo đầu đĩa, giờ là 12 giờ. 12 giờ. 12 giờ. "Em có đồng hồ không ?", tôi hỏi.

Deborah cau mày. "Anh muốn đồng hồ để làm gì ?"

"Để xem giờ", tôi nói. "Anh nghĩ đó là mục đích thông thường."

"Nó làm nên sự khác biệt quái quỷ gì thế?", cô ấy hỏi

"Deborah. Còn rất ít thời gian để tiếp tục ở đây. Chúng ta sẽ phải quay trở lại và làm tất cả các việc thông thường mà Chutsky đã không cho cả đội dính líu vào. May mắn thay, chúng ta có thể sử dụng phù hiệu của em để đi xung quanh và dò la một chút. Nhưng chúng ta sẽ phải đợi đến sáng"

"Chết tiệt", cô ấy nói. "Em ghét phải chờ đợi."

"Nào nào", tôi nói. Deborah tặng tôi một cái nhìn khó chịu, nhưng không nói bất kỳ lời nào.

Tôi không muốn chờ đợi bất cứ thứ gì, nhưng gần đây tôi đã chờ đợi quá nhiều đến nỗi việc chờ đợi tự nhiên trở nên dễ dàng hơn. Dù sao đi nữa, chúng tôi cũng đã chờ đợi, ngủ gật trong ghế cho đến khi mặt trời mọc. Và sau đó, vì là người ở trong nhà suốt thời gian gần đây, tôi pha cà phê cho cả hai, từng cốc một, vì máy pha cà phê của Deborah là một trong những thứ chỉ phục vụ một cốc mỗi lần cho những người không mong được thư giãn và không thực sự có một cuộc sống đúng nghĩa. Chẳng có gì trong tủ lạnh có thể ăn, trừ khi bạn là một con chó hoang.

Rất đáng thất vọng: Dexter là một bé trai khỏe mạnh với nhu cầu trao đổi chất mạnh mẽ, và việc phải đối mặt với một ngày khó khăn với dạ dày trống rỗng không phải là ý nghĩ vui vẻ gì. Tôi biết gia đình là trên hết, nhưng chẳng phải là nên đặt sau bữa sáng hay sao?

Ah, được thôi. Dexter sẽ hy sinh một lần nữa. Chỉ vì tâm hồn cao quý, và tôi không mong đợi được cảm ơn, nhưng một người sẽ làm những gì phải làm.

Chương 15

Tiến sĩ Mark Spielman là một người đàn ông to béo trông giống một hậu vệ nghỉ hưu hơn là một bác sĩ cấp cứu. Nhưng ông là bác sĩ trực khi cáng cứu thương đưa Thứ Kia tới bệnh viện Jackson Memorial, và trông ông không vui vẻ tí nào. "Nếu phải nhìn cái gì tương tự một lần nữa", ông nói với chúng tôi, "tôi sẽ nghỉ hưu và nuôi chó chồn". Ông lắc đầu. "Anh biết bác sĩ cấp cứu ở Jackson như thế nào rồi đấy. Là một trong những người bận rộn nhất. Tất cả những thứ điên khùng đến đây, từ một trong những thành phố điên rồ nhất trên thế giới. Nhưng cái này..."

Spielman gõ hai lần lên chiếc bàn trong phòng chờ nhân viên được sơn màu xanh lá cây nhẹ - nơi chúng tôi ngồi với ông. "Một cái gì đó khác", ông nói.

"Chẩn đoán thế nào?", Deborah hỏi, và ông nhìn cô ấy với ánh mắt sắc lẹm.

"Có phải nói đùa không?", ông nói. "Không chẩn đoán bây giờ, sau này cũng không. Về thể chất, những thứ còn lại không đủ để làm bất cứ điều gì ngoài duy trì sự sống, nếu anh muốn gọi nó như thế. Về mặt tinh thần?" Ông giơ cả hai tay lên rồi lại đặt xuống bàn. "Tôi không phải một bác sĩ tâm thần nhưng chẳng có gì còn lại ở đó và anh ta sẽ không thể tìm ra cách để có một khoảnh khắc bình thường trở lại. Hy vọng duy nhất của anh ta là chúng ta cho anh ta dùng thuốc để anh ta không biết mình là ai, cho đến khi chết - điều mà vì anh ta, chúng ta nên hy vọng sẽ sớm xảy ra." Ông nhìn đồng hồ, một chiếc Rolex rất đẹp. "Chuyện này sẽ mất nhiều thời gian phải không? Tôi đang trong ca trực, anh biết đấy."

"Đã có dấu vết của bất kỳ loại thuốc nào trong máu chưa?", Deborah hỏi.

Spielman khịt mũi. "Dấu vết, chết tiệt. Máu của anh ta là nước sốt cocktail. Tôi chưa bao giờ thấy sự pha trộn như vậy. Tất cả được điều chế để giữ cho anh ta tỉnh táo, nhưng cũng làm nhẹ bớt đau đớn thể xác, do đó cú sốc từ những vết cắt đã không giết chết anh ta."

"Có điều gì không bình thường về những vết cắt không?", tôi hỏi.

"Gã đàn ông đó từng rèn luyện", Spielman nói. "Tất cả đều được thực hiện với kỹ thuật phẫu thuật lạnh nghề. Nhưng bất kỳ trường Y nào trên thế giới cũng có thể dạy điều đó." Ông thở dài và một nụ cười hời hợt thoáng qua rất nhanh trên khuôn mặt. "Một vài trong số chúng đã lành."

"Mất bao lâu để chúng có thể lành?", Deborah hỏi ông.

Spielman nhún vai. "Bốn đến sáu tuần, từ khi bắt đầu đến khi kết thúc", ông nói. "Hắn mất ít nhất một tháng để phẫu thuật cắt chân tay anh chàng này, mỗi lần một bộ phận. Tôi không thể tưởng tượng bất cứ điều gì khủng khiếp hơn."

"Hắn đã làm điều đó trước một tấm gương", tôi nói, những gì tôi nói luôn luôn hữu ích đúng lúc. "Vì vậy, các nạn nhân phải tận mắt nhìn."

Spielman nhìn phát hoảng. "Lạy Chúa", ông nói. Ông ngồi bất động trong một phút, sau đó tiếp tục, "Ôi, lạy Chúa". Sau đó, ông lắc đầu và lại nhìn chiếc đồng hồ Rolex. "Nghe này, tôi muốn giúp đỡ, nhưng điều này là..." Ông giơ tay lên rồi lại đặt xuống bàn một lần nữa. "Tôi không nghĩ mình có thể nói với anh điều gì thực sự hữu ích. Vì vậy, hãy để tôi giúp hai người tiết kiệm thời gian ở đây. Người đó, hừm... Chesney?"

"Chutsky", Deborah nói.

"Đúng, là anh ta. Anh ta đã gọi và gợi ý rằng liệu tôi có thể nhận dạng một người với máy quét võng mạc, ừm, với một cơ sở dữ liệu nhất định ở vùng Virginia hay không." Ông nhướn mày và bĩu môi. "Dù sao, tôi cũng nhận được fax ngày hôm qua với nhận dạng tích cực của nạn nhân. Tôi sẽ lấy nó cho anh."

Ông đứng dậy và biến mất vào sảnh. Một lúc sau, ông trở lại với một tờ giấy. "Đây rồi. Tên là Manuel Borges. Một người bản địa ở El Salvador, kinh doanh nhập khẩu." ông chìa tờ giấy ra trước mặt Deborah. "Tôi biết không phải nhiều nhưng tôi tin rằng, chính là nó. Hình dáng anh ta..." Ông nhún vai. "Tôi không nghĩ chúng ta sẽ thu thập được gì hơn."

Một chiếc loa liên lạc nhỏ trên trần nhà lẩm bẩm điều gì đó có thể đến từ một chương trình truyền hình. Spielman ghéch đầu và cau mày nói, "Chuẩn bị đi. Hy vọng anh đuổi kịp anh ta". Và ông ra khỏi cửa, xuống sảnh nhanh đến nỗi tờ fax đặt trên bàn rung rung theo nhịp bước chân ông.

Tôi nhìn Deborah. Cô ấy có vẻ không đặc biệt hào hứng vì chúng tôi đã tìm thấy tên của nạn nhân.

"Hừm", tôi nói. "Anh biết nó cũng không hẳn là có ích."

Cô ấy lắc đầu. "Không hẳn có ích là còn nói giảm. Thứ này thật vô tích sự." Cô ấy nhìn tờ fax, đọc qua một lần. "El Salvador. Liên quan tới một cái gì đó gọi là FLANGE."

"Đó là người của ta", tôi nói. Cô ấy ngược lên nhìn tôi. "Là bên Hoa Kỳ ủng hộ. Anh đã tra trên Internet."

"Tốt thật. Vậy chúng ta chỉ phát hiện ra thứ gì đó mình đã biết." Cô ấy đứng dậy và đi ra cửa, không nhanh như Tiến sĩ Spielman nhưng đủ

nhanh để tôi phải vội vã; tôi không bắt kịp cho đến khi cô ấy đứng ở cửa bãi đậu xe.

Deborah lái xe rất nhanh trong im lặng, với quai hàm nghiến chặt suốt dọc đường tới ngôi nhà nhỏ ở đường số 4 NW - nơi bắt đầu tất cả. Tất nhiên, những dải băng màu vàng đã biến mất, nhưng dù sao đi nữa Deborah cũng vẫn đỗ xe tránh xa vòng hiệnt trường, và bước ra khỏi xe trong trang phục cảnh sát.

Tôi theo cô ấy lên đường đi bộ ngắn dẫn đến căn nhà kế bên cạnh căn nhà chúng tôi đã tìm thấy phần thân người còn lại. Vẫn không nói một lời, Deborah bấm chuông, và một lúc sau cửa bật mở. Một người đàn ông trung niên đeo kính gọng vàng và áo sơ mi màu nâu vàng nhìn chúng tôi dò hỏi.

"Chúng tôi cần nói chuyện với Ariel Medina", Deborah nói, giơ huy hiệu của mình lên.

"Bây giờ mẹ tôi đang nghỉ ngơi", anh ta nói.

"Việc này rất khẩn cấp", Deborah nói.

Người đàn ông nhìn cô ấy, sau đó nhìn tôi. "Đợi một chút", anh ta nói. Đoạn anh ta đóng cửa lại. Deborah nhìn chăm chăm vào cánh cửa, và tôi thấy cơ hàm cô ấy cử động một vài phút trước khi người đàn ông mở cửa trở lại và giữ cửa mở. "Vào đi", anh ta nói.

Chúng tôi theo anh ta vào một căn phòng nhỏ mờ tối đặt rất nhiều kệ, mỗi cái được trang trí kết hoa với đồ tôn giáo và khung ảnh. Ariel - người phụ nữ lớn tuổi đã phát hiện ra thứ ở nhà bên cạnh và khóc trên vai Deborah - ngồi trên một chiếc sofa bọc vải lót ren trắng. Khi nhìn thấy Deborah, bà nói, "Aaahh", và đứng lên để tặng cô ấy một cái ôm.

Deborah - người thực sự nên mong đợi một cái ôm từ một bà già Cuba - đứng sững một lúc trước khi lúng túng ôm trả lại với đồng thời vỗ lưng người phụ nữ vài cái. Deborah rời ra ngay khi có thể một cách lịch sự. Ariel ngồi xuống sofa và vỗ nhẹ vào tấm đệm bên cạnh. Deborah liền ngồi theo.

Người phụ nữ già lập tức tuôn ra một tràng tiếng Tây Ban Nha. Tôi nói được tiếng Tây Ban Nha, và thậm chí có thể hiểu người Cuba, nhưng tôi chỉ nhận ra được một trong mười từ của bài diễn thuyết đó. Deborah nhìn tôi bất lực; vì bất cứ lý do anh hùng rơm nào, cô ấy đã chọn học tiếng Pháp ở trường, và như cô ấy có thể thấy, người phụ nữ này có lẽ cũng nói tốt tiếng Etrusca cổ.

"Xin thứ lỗi, thưa bà" tôi nói. "Em gái tôi không nói được tiếng Tây Ban Nha."

"À ?" Ariel nhìn Deborah không mấy nhiệt tình và lắc đầu. "Lazaro !" Con trai bà bước về phía trước, và khi bà lại tiếp tục màn độc thoại của mình với chỉ vài lần dừng lại hiêm hoi, anh bắt đầu dịch cho bà.

"Tôi đến đây từ Santiago (Cuba) vào năm 1962. Dưới thời Batista, tôi thấy những điều khủng khiếp. Người biến mất. Sau đó, đến thời Castro và tôi đã hy vọng trong một thời gian." Bà lắc đầu rồi giơ tay. "Tin hay không, nhưng đó chính là những gì chúng tôi đã nghĩ vào thời điểm ấy. Mọi thứ sẽ khác. Nhưng nó lại sớm trở về như cũ. Thậm chí tệ hơn. Vì vậy, tôi đến đây. Đến Hoa Kỳ. Bởi vì ở đây, người ta không biến mất. Mọi người không bị bắn trên đường phố hoặc bị tra tấn. Đó là những gì tôi nghĩ. Và bây giờ thì ở đây." Bà vẫy một cánh tay về phía căn nhà bên cạnh.

"Tôi cần phải hỏi bà một vài câu", Deborah nói, và Lazaro dịch.

Ariel chỉ gật đầu rồi lại tiếp tục với câu chuyện hấp dẫn của mình. "Ngay cả với Castro, họ cũng sẽ không bao giờ làm một điều như vậy", bà nói. "Đúng là họ giết người. Hoặc họ đưa bạn đến đảo Pines. Nhưng không bao giờ là một điều như thế này. Không có ở Cuba. Chỉ có ở Mỹ", bà nói.

"Bà đã bao giờ nhìn thấy người đàn ông nhà kế bên chưa ?", Deborah cắt ngang. "Người đàn ông đã làm chuyện này ?" Ariel nhìn Deborah một lúc. "Tôi cần phải biết", Deb nói. "Sẽ có thêm một nạn nhân khác nếu chúng ta không tìm thấy hắn."

"Tại sao phải là cô hỏi tôi, cô gái ?" Ariel nói thông qua con trai mình. "Đây không phải là công việc của cô. Một người phụ nữ xinh đẹp như cô cần phải có một người chồng. Một gia đình."

"Nạn nhân tiếp theo là người yêu của em tôi", tôi nói. Deborah trừng mắt nhìn tôi, nhưng Ariel đã nói tiếp, "Aaahhh", bà tặc lưỡi, và gật đầu. "Ồ, tôi không biết liệu mình có thể nói cho cô ấy những gì. Tôi đã nhìn thấy người đàn ông đó, có thể hai lần." Bà nhún vai và Deborah chồm tới sốt ruột. "Luôn luôn vào ban đêm, nhưng không bao giờ nhìn quá gần. Tôi có thể nói, người đàn ông đó nhỏ con, rất thấp. Và gầy nữa. Với cặp kính lớn. Tôi không biết gì hơn. Ông ta không bao giờ đi ra ngoài, ông ta rất trầm lặng. Đôi khi chúng tôi nghe thấy tiếng nhạc." Bà hơi mỉm cười và nói thêm, "Tito Puente". Và Lazaro lặp lại không cần thiết, "Tito Puente".

"Ah", tôi nói, và tất cả họ đều nhìn tôi. "Nó sẽ giúp che giấu tiếng ồn", tôi tiếp tục, hơi ngượng một chút khi bị chú ý,

"Ông ấy có một chiếc xe à ?", Deborah hỏi, và Ariel cau mày.

"Một chiếc xe tải", bà nói. "Ông ta lái một chiếc xe màu trắng cũ không có cửa. Nó rất sạch sẽ, nhưng có nhiều vết gỉ và lõm. Tôi nhìn thấy

nó vài lần, nhưng ông ta thường cất nó trong nhà để xe."

"Tôi cho rằng bà chưa từng nhìn thấy tấm giấy phép lái xe ?", tôi hỏi bà, và bà nhìn tôi.

"Nhưng tôi đã thấy", bà nói thông qua con trai mình, và giơ tay lên, lòng bàn tay hướng ra ngoài. "Không có được số giấy phép, điều đó chỉ xảy ra trong các bộ phim cũ. Nhưng tôi biết đó là một tấm giấy phép Florida. Một tấm màu vàng với hình hoạt hình của một đứa trẻ", bà nói, và ngừng lại nhìn chăm chăm vào tôi, bởi vì tôi đang cười khùng khục. Điều này chẳng nghiêm túc chút nào, và chắc chắn không phải những gì tôi đã thực hành một cách thường xuyên, nhưng tôi thực sự đã cười khùng khục và chẳng thể nhin nổi.

Deborah cũng trừng mắt nhìn tôi. "Có gì buồn cười ở đây vậy ?", cô ấy hỏi.

"Tấm giấy phép", tôi nói. "Anh xin lỗi, Deb, nhưng lạ Chúa, em không biết giấy phép Florida màu vàng là gì sao ? Và đối với gã này, để có một tấm giấy phép và làm những gì hắn làm..." Tôi nuốt nước bọt để nén việc cười một lần nữa, nhưng thay vào đó, nó lại lấy đi tất cả sự tự chủ có thể của tôi.

"Được rồi, chết tiệt, có gì buồn cười về những tấm giấy phép vàng ?"

"Đó là một tấm giấy phép đặt biệt, Deb", tôi nói. "Thứ nói rằng, CHỌN cuộc SỐNG."

Và sau đó, hình dung ra Tiến sĩ Danco chở những nạn nhân quần quai đi xung quanh bằng xe ngựa, đổ đầy hóa chất và cắt rất hoàn hảo để giữ cho các nạn nhân sống sót qua tất cả, tôi e là mình lại cười khùng khục một lần nữa. "Chọn cuộc sống", tôi nói.

Tôi thực sự muốn gặp gã này.

Chúng tôi trở lại xe trong im lặng. Deborah lên xe và gọi điện mô tả chiếc xe tải cho Đội trưởng Matthews, và ông đồng ý là có thể đưa ra một thông báo khẩn cấp. Trong khi cô ấy nói chuyện với Đội trưởng, tôi nhìn quanh. Bãi cỏ được cắt tỉa cẩn thận, gọn gàng, chủ yếu gồm các loại đá màu. Vài chiếc xe đạp trẻ em xích ở hiên trước, và bóng dáng khu giải *Orange Bowl* (giải bóng đá thường niên của Mỹ được tổ chức tại sân vận động Sun Life thuộc Miami Gardens, bang Florida) thấp thoáng trên nền cảnh. Một khu phố nhỏ đẹp để sinh sống, làm việc, xây dựng gia đình... hay chặt tay chân của ai đó.

"Lên xe đi", Deborah nói, chen ngang vào những mộng tưởng giản dị của tôi. Tôi lên xe và chúng tôi lái đi. Vào thời điểm dừng đèn đỏ, Deb liếc nhìn tôi và nói, "Anh chọn một thời điểm khôi hài để cười".

"Thực sự, Deb", tôi nói. "Đây là dấu hiệu đầu tiên chúng ta nhận được để suy đoán về nhân cách gã đó. Chúng ta biết gã này có khiếu hài hước. Anh nghĩ rằng đó là một bước tiến lớn về phía trước đấy chứ."

"Chắc chắn rồi. Có lẽ chúng ta sẽ bắt hẵn tại một câu lạc bộ hài kịch."

"Chúng ta sẽ bắt hẵn, Deb", tôi nói, mặc dù không ai trong chúng tôi tin tôi. Deborah chỉ cần nhả; đèn giao thông đổi màu và cô ấy giẫm lên chân ga như thể đang giết chết một con rắn độc.

Chúng tôi theo đường trở lại nhà Deb. Giờ cao điểm của buổi sáng đã qua. Ở góc giao giữa Flagler và đại lộ số 34, một chiếc xe chạy lên trên vỉa hè và đâm vào một cột đèn phía trước một nhà thờ. Một cảnh sát đứng giữa hai người đàn ông đang la hét bên cạnh chiếc xe. Một cô bé ngồi khóc bên lề đường. Ah, giai điệu mê hoặc của một ngày kỳ diệu trên thiên đường.

Một vài phút sau, chúng tôi rẽ xuống Medina và Deborah đậu xe bên cạnh xe tôi trong đường lái. cô ấy tắt động cơ, trong một lúc, cả hai chúng tôi chỉ ngồi đó nghe tiếng tích tắc của động cơ làm mát. "Chết tiệt", cô ấy nói.

"Anh đồng ý."

"Chúng ta làm gì bây giờ", cô ấy nói.

"Ngủ", tôi nói. "Anh quá mệt để có thể suy nghĩ."

Cô ấy nện cả hai tay trên vô lăng. "Làm sao em có thể ngủ, Dexter? Biết rằng Kyle..." Cô ấy đập tay lên vô lăng một lần nữa. "Chết tiệt", cô ấy nói.

"Chiếc xe tải sẽ xuất hiện, Deb. Em biết điều đó mà. Cơ sở dữ liệu sẽ tìm ra mọi chiếc xe màu trắng với nhãn CHỌN CUỘC SỐNG, và với một thông báo khẩn từ cảnh sát, việc tìm ra nó chỉ là vấn đề thời gian."

"Kyle không có thời gian", cô ấy nói.

"Con người cần phải ngủ, Deb", tôi nói. "Và do đó, anh cũng thế."

Một chiếc xe tải chuyển phát nhanh rú còi ở góc đường và phanh kết dừng lại trước nhà Deborah. Người lái xe nhảy xuống với một gói nhỏ và tiến tới cửa trước nhà Deb. Cô ấy nói, "Chết tiệt" một lần cuối cùng và bước ra khỏi xe để nhận gói đồ.

Tôi nhắm mắt lại và ngồi trầm ngâm thêm một lúc - những gì tôi vẫn làm thay vì suy nghĩ khi rất mệt mỏi. Đó có vẻ thực sự là một sự nỗ lực lãng phí; chẳng có gì đến với tôi ngoại trừ việc tự hỏi đâu là nơi tôi muốn bỏ giày chạy của mình lại. Với sự hài hước mới dường như đang tạm ngưng của mình, ngạc nhiên thay, tôi nghe thấy một tiếng vang rất khê từ Người Lữ Hành Tối Tăm. Tại sao điều đó buồn cười? Tôi hỏi. Có - phải vì tôi để

giày ở nhà Rita ? Tất nhiên không có ai trả lời. Kẻ đáng thương có lẽ vẫn còn đang hờn dỗi. Và hẳn là nó đã cười thầm. Có phải nó là cái gì đó khác rất buồn cười ? Tôi hỏi. Nhưng lại không có câu trả lời; chỉ là một cảm giác mờ nhạt của dự đoán và đố kỵ.

Chiếc xe chuyển phát rung lên rồi gầm những tiếng vội vàng trước khi bỏ đi. Khi tôi chuẩn bị về nhà để ngáp, duỗi chân tay, và thừa nhận rằng não mình đã kiệt sức, tôi nghe thấy một tiếng rên rỉ buồn nôn. Tôi mở mắt ra và nhìn thấy Deborah đang lảo đảo bước về phía mình, sau đó quỳ phịch xuống. Tôi bước khỏi xe và chạy vội về phía cô ấy.

"Deb ?", tôi hỏi. "Chuyện gì vậy ?"

Cô ấy đánh rơi gói đồ và ôm mặt, rên rỉ nhiều hơn. Tôi ngồi xổm xuống bên cạnh cô ấy và nhặt gói đồ lên. Đó là một chiếc hộp nhỏ, có kích thước chuẩn xác để đựng một chiếc đồng hồ đeo tay. Tôi mở ra. Bên trong là một cái túi miết đầu. Và bên trong túi là một ngón tay người.

Một ngón tay với chiếc nhẫn lớn, lấp lánh.

Chương 16

Phải mất rất nhiều công sức hơn là chỉ vỗ vai Deborah và nói "Nào nào" để có thể khiến cô ấy bình tĩnh trở lại. Thực ra, tôi đã phải ép cô ấy uống một ly rượu bạc hà lớn. Tôi biết cô ấy cần một loại chất kích thích nào đó giúp thư giãn và thậm chí ngủ nếu có thể, nhưng không có gì trong tủ thuốc của Deb mạnh hơn Tylenol, và cô ấy không phải là một người nghiện rượu. Cuối cùng tôi đã tìm thấy chai rượu schnapps dưới bồn rửa nhà bếp, sau khi đảm bảo nó thực sự không phải nước tẩy rửa cống, tôi đã ép cô ấy uống một cốc. Từ hương vị khá rõ ràng của nó, nó cũng có thể làm cống sạch hơn. Cô ấy rùng mình và ngậm chặt miệng nhưng cuối cùng cũng uống nó, quá mệt mỏi và chẳng còn nghĩ được gì để kháng cự.

Trong khi cô ấy vùi mình trong chiếc ghế bành, tôi ném một vài bộ đồ của cô ấy vào túi xách và để ra phía cửa trước. Cô ấy nhìn chăm chăm vào túi, sau đó nhìn tôi. "Anh làm gì vậy?", cô ấy nói bằng giọng líu nhíu và có vẻ cũng chẳng quan tâm đến câu trả lời.

"Em sẽ ở chỗ anh vài ngày", tôi nói.

"Không muốn", cô ấy nói.

"Nó không quan trọng", tôi nói. "Em phải làm thế!"

Cô ấy chuyển cái nhìn của mình sang túi quần áo ở cửa "Tại sao?"

Tôi đi ngang qua cô ấy và ngồi xổm xuống bên cạnh. "Deborah. Anh ta biết em là ai và nơi em sống. Hãy cố gắng thách thức anh ta một chút, được chứ?"

Cô ấy rùng mình một lần nữa, nhưng không nói thêm bất cứ điều gì khi tôi giúp cô ấy đứng dậy và ra khỏi cửa. Nửa giờ sau và thêm một cốc schnapps bạc hà, cô ấy đã ở trên giường của tôi, ngáy nhẹ. Tôi để lại cho cô ấy một ghi chú hãy gọi cho tôi khi tỉnh dậy, sau đó mang theo gói đồ nhỏ đã khiến cô ấy bàng hoàng và hương thẳng tới chỗ làm.

Tôi không mong đợi sẽ tìm thấy bất kỳ manh mối quan trọng nào từ việc mang ngón tay thử qua một lần kiểm tra trong phòng thí nghiệm, nhưng vì nghề của tôi là giám định, có vẻ như tôi thực sự nên dành cho nó một lần giám định chuyên nghiệp. Và bởi vì luôn thực hiện tất cả các nghĩa vụ của mình rất nghiêm túc, tôi đã dừng lại trên đường để mua bánh rán. Khi tôi đến gần nơi ẩn nấp của mình ở tầng hai, Vince Masuoka đang xuống sảnh từ hướng ngược lại. Tôi cúi đầu một cách khiêm nhường và giơ túi. "Xin chào, thầy giáo", tôi nói. "Tôi có quà đây."

"Xin chào, anh bạn châu chấu", anh nói. "Có một thứ gọi là thời gian. Anh phải khám phá những bí ẩn của nó." Anh ta giơ cổ tay lên và chỉ vào chiếc đồng hồ. "Tôi đang trên đường đi ăn trưa, và bây giờ anh mang cho tôi bữa sáng của tôi?"

"Muộn còn hơn không bao giờ", tôi nói, nhưng anh ta lắc đầu.

"Không", anh ta nói. "Miệng tôi đã đổi sang chế độ ăn trưa rồi. Tôi đi lấy ít bánh chuối đây."

"Nếu anh từ chối món quà ăn uống của tôi", tôi nói, 'tôi sẽ mời anh ngón tay vậy.' Anh ta nhướn mày, và tôi đưa cho anh ta gói quà của Deb. "Tôi có thể xin anh nửa tiếng trước giờ ăn trưa không?"

Anh ta nhìn vào chiếc hộp nhỏ. "Tôi không nghĩ rằng tôi muốn mở thứ này với một cái dạ dày trống rỗng, phải không?", anh ta nói.

"Vậy thì, bánh rán được không?"

Phải mất hơn nửa tiếng đồng hồ, nhưng đến khi Vince đi ăn trưa, chúng tôi chẳng tìm được gì từ ngón tay của Kyle. Việc cắt bỏ rất sạch sẽ và chuyên nghiệp, được thực hiện với một công cụ sắc bén đến nỗi không để lại dấu vết gì ở các vết thương. Không có gì dưới móng tay, ngoại trừ một chút bụi bẩn mà có thể đến từ bất cứ nơi nào. Tôi tháo chiếc nhẫn ra, nhưng không tìm thấy lông, tóc hay dấu hiệu của một sợi vải nào dính vào, và Kyle bằng cách nào đó đã không thể khắc một địa chỉ hoặc số điện thoại vào bên trong chiếc nhẫn. Nhóm máu của Kyle là AB, đây là điểm duy nhất chúng tôi tìm ra.

Tôi đặt ngón tay vào ngăn lạnh, và tháo chiếc nhẫn để vào túi áo. Đó nhất định không phải là quy trình chuẩn nhưng tôi khá chắc chắn rằng Deborah muốn nó nếu chúng tôi không mang được Kyle trở lại. Nếu vậy, có vẻ như chúng tôi sẽ thấy Kyle trở về, bằng thư tín, từng mảnh một mỗi lần. Tất nhiên, tôi không phải là một người đa cảm, nhưng tôi không nghĩ điều đó có vẻ giống với những gì có thể sưởi ấm trái tim em gái mình.

Bởi bây giờ, tôi thực sự đã quá mệt mỏi, và Deb không gọi, nhưng tôi quyết định rằng mình có quyền quay về nhà và ngủ một giấc. Cơn mưa buổi chiều bắt đầu khi tôi lên xe. Tôi lao thẳng xuống Lelenne trong mật độ giao thông tương đối thưa thớt và về đến nhà chỉ với một lần bị chửi rủa, đó là một kỷ lục mới. Tôi lao qua màn mưa để vào nhà và thấy Deborah đã rời đi. Cô ấy viết vội một ghi chú, nói rằng cô ấy sẽ gọi sau. Tôi thấy nhẹ nhõm, bởi vì đã thoát được viễn cảnh ngủ trên chiếc ghế chật chội của mình. Tôi bò ngay vào giường và ngủ li bì cho đến hơn 6 giờ tối.

Đương nhiên, ngay cả những bộ máy hùng mạnh nhất như cơ thể tôi cũng cần được bảo trì, và khi ngồi dậy trên giường, tôi cảm thấy mình rất cần được thay dầu. Những đêm dài với giấc ngủ ít ỏi, những bữa sáng bị bỏ quên, nỗi căng thẳng và hồi hộp của việc cố gắng nghĩ về một cái gì đó khác ngoài "Nào nào" để nói với Deborah - tất cả những điều này đã huỷ hoại bộ máy của tôi. Tôi cảm thấy như có ai đó đã lên vào và đóng gói đầu tôi với cát biển, thậm chí đóng gói luôn cả nắp chai và tàn thuốc vào trong đó.

Chỉ có một giải pháp cho tình trạng thường xuyên này, đó là tập thể dục. Nhưng khi tôi quyết định rằng những gì mình thực sự cần là một nơi cách khoảng hai hoặc ba dặm chạy bộ, tôi nhớ ra mình đã để mất đôi giày chạy. Chúng không có ở chỗ thông thường cạnh cửa, và cũng chẳng có trong xe. Đây là Miami, vì vậy có thể một người nào đó đã đột nhập vào căn hộ của tôi và đánh cắp chúng; suy cho cùng đó cũng là một đôi giày New Balance rất đẹp. Nhưng tôi nghĩ có nhiều khả năng là mình để quên ở nhà Rita. Đối với tôi, đã quyết định là phải hành động. Tôi đi lấy xe và lái đến nhà Rita.

Mưa đã tạnh lâu rồi, nó hiếm khi kéo dài cả một giờ, các đường phố đã khô và chen chúc những đám đông sát nhân vui vẻ thường thấy. Những con người của tôi. Chiếc Taurus màu nâu đất xuất hiện đằng sau tôi ở đường Sunset, và theo sát tôi suốt quãng đường. Thật tốt khi thấy Doakes trả lại với công việc. Tôi cảm thấy bị lãng quên một chút. Một lần nữa, anh ta lại đậu xe bên kia đường khi tôi gõ cửa nhà Rita. Anh ta vừa tắt động cơ thì Rita mở cửa. "Chào", cô ấy nói. "Thật là một bất ngờ !" Cô ấy ngẩng mặt chờ đợi một nụ hôn.

Tôi tặng cô ấy điều cô ấy muốn, thêm một ít tiếng Anh để giải trí cho Trung sĩ Doakes. "Không có cách nào dễ dàng để nói điều này", tôi nói, "nhưng anh đến vì đôi giày chạy của anh".

Rita mỉm cười. "Thực ra, em cũng vừa mới đi giày vào. Anh có muốn cùng chạy bộ không ?" Và cô ấy giữ cửa mở cho tôi.

"Đó là lời mời tốt nhất anh nhận được trong ngày", tôi nói.

Tôi tìm thấy đôi giày của mình trong nhà để xe của Rita, bên cạnh máy giặt, cùng một chiếc quần soóc và một chiếc áo thun, đã được giặt cẩn thận cũng như chuẩn bị sẵn sàng để đi. Tôi vào phòng tắm và thay quần áo, để lại quần áo làm việc của tôi đã gấp ngay ngắn trong nhà vệ sinh. Chỉ vài phút sau, Rita và tôi đã chạy chậm chậm cùng nhau. Tôi vẫy tay với Trung sĩ Doakes khi chúng tôi đi qua.

Chúng tôi chạy xuống đường, rẽ phải vào một dãy phố, và sau đó chạy vòng quanh công viên gần đó. Chúng tôi đã cùng chạy bộ trên tuyến đường này với nhau trước đó, thậm chí đã đo chiều dài - dưới ba dặm, và chúng tôi đã quen với tốc độ của nhau. Do đó, khoảng nửa giờ sau, khi đã đẫm mồ hôi và một lần nữa sẵn sàng để đối mặt với những thách thức từ buổi tối của sự sống trên hành tinh trái đất, chúng tôi đứng ở cửa trước nhà Rita.

"Nếu anh không phiền, em sẽ tắm trước", cô ấy nói. Như vậy em có thể bắt đầu chuẩn bị bữa tối trong khi anh tắm."

"Chính xác", tôi nói. "Anh sẽ chỉ ngồi ở đây và nhỏ mồ hôi."

Rita mỉm cười. "Em sẽ lấy cho anh một lon bia", cô ấy nói. Một lát sau, cô ấy đưa cho tôi một lon bia, sau đó đi vào và đóng cửa lại. Tôi ngồi trên bậc thềm và nhắm nháp. Những ngày vừa rồi đã trôi qua trong sự lơ mơ man rợ, và tôi đã bị tách biệt hoàn toàn với cuộc sống bình thường để bây giờ, tôi thực sự tận hưởng những giây phút chiêm nghiệm bình yên, thong thả ngồi đây và uống bia trong khi ở đâu đó trong thành phố, Chutsky đang bị cắt rời dần từng mảnh. Cuộc sống quay cuồng xung quanh tôi với sự ghê rợn của đồng chuyện lật vạt tạp nham, sự kìm kẹp và cắt rời những bộ phận cơ thể, nhưng với Dexter, nó là chiếc cối xay thời gian. Tôi giơ lon bia theo phép lịch sự về phía Trung sĩ Doakes.

Đâu đó trong nhà vọng ra tiếng chấn động. Có tiếng hét và một tiếng kêu ré hào hứng, như thể Rita vừa khám phá ra ban nhạc The Beatles trong phòng tắm của cô ấy. Sau đó, cánh cửa trước nhà mở ra và Rita ôm chặt cổ tôi như một cái thùng lọng. Tôi đánh rơi lon bia và thở hỗn hển. "Gì thế? Anh đã làm gì?", tôi nói. Tôi thấy Astor và Cody đứng từ bên trong nhìn ra. "Anh vô cùng xin lỗi, và anh sẽ không bao giờ làm điều đó một lần nữa", tôi nói thêm, nhưng Rita vẫn giữ chặt cổ tôi.

"Ôi, Dexter", cô ấy nói, và bây giờ cô ấy đang khóc. Astor mỉm cười với tôi và ôm ngực. Cody chỉ đứng nhìn hơi gật đầu. "Ôi, Dexter", Rita nói một lần nữa.

"Làm ơn", tôi nói, đấu tranh trong tuyệt vọng để có thể thở, "anh hứa đó chỉ là một tai nạn và anh không có ý đó. Anh đã làm gì sai à?". Rita cuối cùng đã nhượng bộ và nói lỏng vòng tay chết chóc của mình.

"Ôi, Dexter", cô ấy nói thêm một lần nữa, và vừa đưa tay lên sờ mặt tôi vừa nhìn tôi với một nụ cười rạn ngời cùng một gương mặt đầy nước mắt. "Ôi, ANH!", cô ấy nói, mặc dù thành thực thì nó có vẻ không giống

tôi vào lúc này. "Em xin lỗi, nó là một tai nạn", cô ấy nói, giọng như nghẹt mũi. "Em hy vọng anh không lên bất kỳ kế hoạch đặc biệt nào."

"Rita, làm ơn. Điều gì đang xảy ra vậy?"

Nụ cười của cô ấy càng lúc càng rộng hơn. "Ôi, Dexter.

Em thực sự... chỉ là... Astor cần vào nhà vệ sinh, và khi nó nhắc quần áo của anh lên, thứ đó rơi xuống sàn và... Ôi, Dexter, nó thật đẹp!" Giờ thì cô ấy nói "Ôi Dexter" quá nhiều lần đến nỗi tôi bắt đầu cảm thấy như mình đang đeo mặt nạ nên cô ấy không thể nhận ra tôi, nhưng tôi vẫn không biết chuyện gì đang xảy ra.

Cho đến khi Rita giơ tay ra trước mặt. Tay trái của cô ấy. Ngón đeo nhẫn bây giờ có một chiếc nhẫn kim cương lớn lấp lánh.

Nhẫn của Chutsky.

"Ôi, Dexter", cô ấy nói một lần nữa, và sau đó vùi mặt vào vai tôi. "Vâng, vâng, VÂNG! Ôi, anh đã làm em rất hạnh phúc!"

"Thật tốt", Cody nói nhẹ nhàng.

Và sau đó, bạn có thể nói gì ngoại trừ lời chúc mừng?

Phần còn lại của buổi tối trôi qua trong nỗi hoài nghi lơ mơ và cối xay của những thức uống cho người ăn kiêng. Tôi biết rất rõ rằng lơ lửng ở đâu đó ngoài vũ trụ là một chuỗi logic hoàn hảo những từ mà tôi có thể đặt lại với nhau và nói với Rita để làm cho cô ấy hiểu rằng tôi đã không thực sự cầu hôn cô ấy, và tất cả chúng tôi sẽ cười rồi chúc ngủ ngon. Nhưng tôi càng tìm kiếm câu nói ma thuật đó, nó càng chạy xa. Tôi thấy mình suy luận rằng có lẽ một lon bia sẽ mở khóa cửa của nhận thức; sau khi uống vài lon, Rita đã đến cửa hàng góc phố rồi trở lại với một chai champagne. Chúng tôi uống champagne và tất cả mọi người dường như rất rất hạnh phúc; điều này dẫn đến điều khác và bằng cách nào đó, tôi đã kết thúc trên giường Rita một lần nữa, chứng kiến một số sự kiện cực kỳ không vui vẻ và không đàng hoàng.

Và một lần nữa, tôi thấy mình tự hỏi khi chìm vào giấc ngủ vánh vất không thể tin: *Làm thế nào những điều khủng khiếp này luôn xảy ra với tôi?*

Thức dậy sau một đêm như thế chẳng bao giờ dễ chịu. Thức dậy vào giữa đêm và suy nghĩ, Lạy Chúa, Deborah! Thậm chí còn tồi tệ hơn. Bạn có thể nghĩ rằng tôi cảm thấy có lỗi hoặc không thoải mái khi bỏ quên một người phụ thuộc vào mình, trong trường hợp này bạn đã rất sai lầm. Như tôi đã nói, tôi không thực sự cảm nhận được cảm xúc. Tôi có thể, tuy nhiên,

cảm thấy sợ hãi, và ý nghĩ về cơn thịnh nộ tiềm tàng của Deborah làm tôi lo sợ.

Tôi vội vã mặc quần áo và cố gắng để ra ngoài xe mà không đánh thức bất cứ ai. Trung sĩ Doakes đã không còn ở vị trí của anh ta ở bên kia đường. Thật tuyệt khi biết rằng ngay cả Trung sĩ Doakes cũng cần thời gian ngủ. Hoặc có lẽ anh đã nghĩ rằng một người vừa mới đính hôn xứng đáng có chút riêng tư. Tuy nhiên, với những gì tôi đã biết về anh ta, điều này dường như không có khả năng. Việc anh ta được bầu làm Giáo hoàng và phải bay sang Vatican thậm chí còn có khả năng hơn.

Tôi nhanh chóng lái xe về nhà, và kiểm tra máy trả lời. Có một tin nhắn tự động thúc giục tôi phải mua một bộ lốp xe mới trước khi quá muộn, điều này dường như đủ đáng ngại, nhưng không có tin nhắn từ Deb. Tôi pha cà phê và chờ đợi cho người đưa báo sáng gõ cửa. Có một cảm giác về sự hư không không hoàn toàn đến từ hậu quả của champagne. Đính hôn, tôi đã đính hôn ? Hừm hừm.

Tôi ước gì mình có thể la mắng bản thân và yêu cầu nó nói cho tôi biết những gì tôi nghĩ mình đã làm. Nhưng sự thật là không may, tôi đã chẳng làm bất cứ điều gì sai trái. Tôi đã rất đạo đức và chăm chỉ. Và tôi đã không làm gì mà có thể được gọi là quá ngu ngốc, vẫn còn xa mới đến mức đó. Tôi đã vận hành cuộc sống một cách cao quý và thậm chí gương mẫu, lo chuyện riêng của mình cũng như cố gắng để giúp đỡ em gái tìm lại bạn trai của cô ấy, tập thể dục, ăn nhiều rau xanh, thậm chí không xé cả những con quái vật khác. Bằng cách nào đó, tất cả các hành vi thuần túy và trang nhã này đã đâm tôi từ đằng sau. Làm ơn mắc oán, như Harry từng nói.

Tôi có thể làm gì với chuyện đó bây giờ ? Chắc chắn Rita sẽ trở lại trạng thái bình thường. Ý tôi là, thực sự: Tôi ? Ai có thể muốn cưới tôi ? ! Chắc chắn phải có những lựa chọn tốt hơn, ví dụ như trở thành một nữ tu, hoặc gia nhập Đoàn quân Hòa bình. Đây là Dexter mà chúng ta đang nói tới. Trong một thành phố cỡ như Miami, chẳng lẽ cô ấy không thể tìm thấy ai đó mà ít nhất cũng là một con người ? Và dù sao đi nữa thì thứ gì đã khiến cô ấy vội vàng tái hôn vậy ? Cuộc hôn nhân đầu tiên của cô ấy đã thất bại, nhưng cô ấy dường như sẵn sàng để lao vào nó lại một lần nữa. Có phải những phụ nữ đều thực sự tha thiết được kết hôn đến vậy ?

Tất nhiên còn cần nghĩ đến lũ trẻ. Lẽ thường sẽ nói chúng cần một người cha, và có vấn đề đấy, bởi vì liệu tôi đã ở đâu nếu không có Hany ? Nhìn Astor và Cody rất hạnh phúc. Ngay cả khi tôi cho Rita thấy rằng một sai lầm hài hước đã xảy ra, liệu những đứa trẻ có thể hiểu ?

Tôi đang uống tới cốc cà phê thứ hai thì người đưa báo đến. Tôi liếc qua các phần chính, nhẹ nhõm khi thấy rằng những điều khủng khiếp vẫn xảy ra gần như ở khắp mọi nơi. Ít nhất là phần còn lại của thế giới đã không bị loạn.

Đến 7 giờ, tôi nghĩ có lẽ đã an toàn để gọi di động cho Deborah. Không có câu trả lời, tôi để lại một tin nhắn, và mười lăm phút sau cô ấy gọi lại. "Chào buổi sáng, em gái", tôi nói, và ngạc nhiên trước cái cách tôi khiến giọng mình nghe dường như vui vẻ. "Em đã ngủ chưa thế?"

"Một chút", cô ấy càu nhàu. "Em thức dậy khoảng 4 giờ ngày hôm qua. Em lần theo gói bưu phẩm đến một nơi ở Hialeah. Em mất gần hết đêm lái xe xung quanh đó tìm kiếm chiếc xe tải màu trắng."

"Nếu gửi gói đó ở Hialeah, hẳn có thể đi từ Key West đến để làm điều đó", tôi nói.

"Em biết điều đó, chết tiệt", cô ấy ngắt lời. "Nhưng em còn có thể làm cái quái gì khác đây?"

"Anh không biết", tôi thừa nhận. "Nhưng người từ Washington hôm nay tới phải không?"

"Chúng ta không biết bất cứ điều gì về anh ta", cô ấy nói. "Chỉ vì Kyle tốt, không có nghĩa là người này cũng tốt."

Cô ấy dường như không nhớ rằng Kyle đã không thể hiện mình là đặc biệt tốt, ít nhất là ở nơi công cộng. Trên thực tế, ông ta không làm gì cả, ngoại trừ để bị bắt và cắt rời ngón tay. Nhưng sẽ chẳng hay ho gì nếu tôi nêu nhận xét của mình về chuyện ông ta tốt hay không, vì vậy tôi chỉ nói: "ừ, chúng ta phải giả định người mới đến biết điều gì đó mà chúng ta không biết".

Deborah khịt mũi. "Điều đó sẽ không quá khó khăn", cô ấy nói. "Em sẽ gọi cho anh khi anh ta đến." Cô ấy gác máy, và tôi đã sẵn sàng cho công việc.

Chương 17

Đúng 12 giờ 30 phút, Deb xông thẳng vào căn phòng yên tĩnh khiêm tốn của tôi ở phòng thí nghiệm pháp y và ném một cuộn băng cát sét lên bàn. Tôi ngược lên nhìn cô ấy; cô ấy có vẻ không được vui, nhưng việc đó cũng chẳng lạ. "Từ máy trả lời của em ở nhà", cô ấy nói. "Nghe đi !"

Tôi bật mở khay đựng băng trên chiếc máy cát sét và đặt vào đó cuộn băng Deb đã ném vào tôi. Tôi ấn nút cho băng chạy: Một tiếng bíp rất to, sau đó là một giọng nói quen thuộc, "Trung sĩ, ừm, Morgan, phải không ? Tôi là Dan Burdett, từ ừm... Kyle Chutsky nói tôi nên gọi cho anh. Tôi đang ở sân bay, và tôi sẽ gọi cho anh về việc hợp tác cùng nhau khi tôi đến khách sạn, đó là...". Âm thanh rè rè vang lên và rõ ràng là người đang nói đã chuyển điện thoại ra xa, vì giọng nói của ông ta nhỏ hơn. "Cái gì ? Ồ, được, rất tốt. Được rồi, cảm ơn." Giọng ông ta to trở lại, "Tôi vừa gặp lái xe của anh. Cảm ơn vì đã cử người tới. Được rồi, tôi sẽ gọi từ khách sạn".

Deborah vươn qua bàn của tôi và tắt máy. "Em đã không cử bất cứ ai đến cái sân bay quái quỷ ấy", cô ấy nói. "Và Đội trưởng Matthews chết tiệt chắc chắn cũng không. Anh có cử ai tới cái sân bay phải gió đó không, Dexter ?"

"Limo của anh hết xăng", tôi nói.

"Ồ, khi thật !", cô ấy nói, và tôi đã phải đồng ý với phân tích của cô ấy.

"Dù sao", tôi nói, "ít nhất chúng ta cũng biết người thay Kyle tốt đến thế nào".

Deborah thả mình cái phịch vào chiếc ghế xếp bên cạnh bàn. "Một thứ công bằng chết tiệt", cô ấy nói. "Và Kyle...", cô ấy cắn môi mà không nói hết câu.

"Em nói với Đội trưởng Matthews về điều này chưa ?", tôi hỏi cô ấy. Cô ấy lắc đầu. "Ồ, ông ta phải gọi cho họ. Họ sẽ cử tới một người khác."

"Chắc chắn, phải rồi. Họ cử người khác tới, những người mất cả đồng thời gian để đóng gói hành lý. Khốn kiếp, Dexter."

"Chúng ta phải nói với họ, Deb", tôi nói. "Nhân tiện, họ là ai vậy ? Kyle có bao giờ nói cho em biết chính xác anh ta làm việc cho ai không ?"

Cô ấy thở dài. "Không. Anh ấy từng nói đùa rằng làm việc cho OGA, nhưng anh ấy không bao giờ nói lý do tại sao điều đó lại đáng để đùa."

"Ồ, dù họ là ai đi chăng nữa, họ cần được biết", tôi nói. Tôi gỡ cuộn băng ra khỏi máy cát sét và đặt nó trên bàn làm việc, phía trước cô ấy.

"Chắc chắn họ có thể làm gì đó."

Deborah bất động trong một khoảnh khắc. "Tại sao em có cảm giác họ đã làm điều đó rồi, và Burdett chính là điều đó?", cô ấy nói. Sau đó, cô ấy hất chiếc băng và lê bước ra khỏi văn phòng của tôi.

Tôi đang nhắm nháp cà phê và tiêu hóa thức ăn trưa với sự giúp đỡ của một chiếc bánh quy chocolate cỡ bự thì có cuộc gọi đến báo cáo hiện trường của một vụ giết người tại khu vực bờ biển Miami. Thiên-thần-không-mối-quan-hệ và tôi lái xe đến nơi mà một cơ thể đã được tìm thấy ở ngôi nhà nhỏ bỏ hoang trên một con kênh đang bị đập đi để xây dựng lại. Việc xây dựng đã tạm dừng trong khi các chủ sở hữu và các nhà thầu kiện nhau. Hai chàng trai tuổi teen trốn học đã lên vào nhà và tìm thấy thi thể.

Nó được đặt trên một tấm nhựa nặng ở đầu một tấm ván ép trên hai giá cửa. Một người nào đó đã lấy một cái cửa điện và cắt lìa phần đầu, chân, và cánh tay ra khỏi thi thể một cách rất gọn gàng. Toàn bộ mọi thứ đã bị bỏ lại như vậy, với phần thân ở giữa cùng các mảnh chỉ đơn giản là được cắt ra và di chuyển một vài phân.

Và mặc dù Người Lữ Hành Tối Tăm đã khẽ cười rồi thì thầm những lời đen tối vào tai tôi, tôi cố giữ nó ở sự thuần ghen tị và tiếp tục với công việc của mình. Chắc chắn là có rất nhiều vết máu để phân tích, vẫn còn tươi, và có lẽ tôi sẽ dành một ngày vui vẻ hiệu quả để tìm kiếm cũng như phân tích nó nếu như không tình cờ nghe lỏm được một nhân viên mặc cảnh phục - người đầu tiên đến hiện trường - nói với một thám tử.

"Chiếc ví ở ngay dưới cơ thể", nhân viên Snyder nói. "Có 1 giấy phép lái xe của Virginia mang tên Daniel Chester Burdett."

Oh, hừm hừm, tôi nói với giọng nói dồn dập hào hứng ở đằng sau não mình. *Điều đó chắc chắn sẽ giải thích rất nhiều thứ, phải không?* Tôi nhìn lại phần thân người. Mặc dù việc cắt rời đầu và chân tay đã được thực hiện rất nhanh chóng và man rợ, đã có một sự sắp xếp rất khớp và gọn gàng mà bây giờ tôi mới có thể nhận ra là hơi quen thuộc, và Người Lữ Hành Tối Tăm cười vui vẻ đồng ý. Giữa phần thân người và mỗi một phần, khoảng cách chính xác như nó đã được đo đạc, và toàn bộ phần trình diễn của cơ thể đã được sắp xếp gần như là một bài học giải phẫu. Các xương hông bị ngắt ra khỏi xương chân.

"Hai cậu bé tìm thấy cái xác đang ở trong xe tuần tra", Snyder nói với thám tử. Tôi liếc nhìn hai người họ, tự hỏi làm thế nào để nói cho họ biết tin tức của tôi. Tất nhiên, có thể tôi đã sai, nhưng...

"Sonamabeech", tôi nghe ai đó thì thầm. Tôi nhìn về phía Thiên-thần-không-mỗi-quan-hệ đang ngồi xõm ở phía bên kia cơ thể. Một lần nữa, anh ta đã sử dụng nhíp của mình để gắp lên một mảnh giấy nhỏ. Tôi bước ra phía sau và nhìn qua vai.

Trong nét chữ viết tay rõ ràng và ngoằn ngoèo, một người nào đó đã viết "Pogue", và gạch nó đi với một nét bút kéo ngang. "Pogue là gì?", Thiên-thần hỏi. "Tên của hãn sao?"

"Thuật ngữ trong quân đội chỉ những người không tham gia chiến đấu", tôi nói với anh ta.

Anh ta nhìn tôi. "Làm thế nào anh biết tất cả những thứ quái quỷ này?", anh ta hỏi.

"Tôi đã xem rất nhiều phim", tôi nói.

Thiên-thần nhìn xuống tờ giấy. "Tôi nghĩ chữ viết tay khá giống nhau", anh ta nói.

"Giống như một cái khác", tôi nói.

"Một điều mà không bao giờ xảy ra", anh ta nói. "Tôi biết, tôi đã ở đó."

Tôi đứng thẳng lên và hít một hơi, nghĩ nếu điều đó là đúng thì thật tốt biết bao nhiêu. "Điều này cũng không bao giờ xảy ra" tôi nói, và bước đến chỗ nhân viên Snyder đang nói chuyện với các thám tử.

Người thám tử đang đặt câu hỏi là một người hình dáng như quả lê có tên Coulter. Ông đang nhắm nháp một chai nhựa lớn Mountain Dew và nhìn ra con kênh chạy qua sân sau. "Anh nghĩ một nơi như thế này đáng giá bao nhiêu?", ông hỏi Snyder. "Trên một con kênh như thế. Cách vịnh chưa đến một dặm, nhỉ? Thử tính xem khoảng bao nhiêu. Nửa triệu? Hay nhiều hơn?"

"Xin lỗi, thám tử", tôi nói. "Tôi nghĩ rằng chúng tôi có một tình huống ở đây." Tôi luôn muốn nói như vậy, nhưng nó dường như không gây ấn tượng với Coulter.

"Một tình huống. Anh đang xem CSI hay cái gì thế?"

"Burdett là một nhân viên liên bang", tôi nói. "Ông phải gọi Đội trưởng Matthews ngay lập tức và nói với ông ấy."

"Tôi phải ư?", Coulter nói.

"Điều này liên quan tới một chuyện gì đó chúng ta không được phép dính líu tới", tôi nói. "Họ đến từ Washington và yêu cầu Đội trưởng rút lui."

Coulter nhấp một ngụm từ chai của mình. "Và Đội trưởng đã rút lui?"

"Như một con thỏ làm ngược lại", tôi nói.

Coulter quay lại và nhìn vào thi thể Burdett "Một nhân viên liên bang", ông nói. Ông nhấp thêm một ngụm nữa khi nhìn chăm chăm vào cái đầu và phần chân tay đã bị cắt rời. Sau đó, ông lắc đầu. "Những chàng trai này luôn luôn đi xa vì áp lực." Ông nhìn ra ngoài cửa sổ và rút điện thoại di động ra.

Deborah đã đến hiện trường khi Thiên-thần-không- mối-quan-hệ vừa đặt bộ dụng cụ kiểm nghiệm của mình trở lại trong xe, ba phút trước khi Đội trưởng Matthews đến. Tôi không có ý nói về sự quan trọng của Đội trưởng. Xét một cách công bằng, Deb không phải mặc một bộ đồ hào nhoáng như Aramis (*nhân vật chàng ngự lâm đẹp trai trong tiểu thuyết Ba chàng lính ngự lâm của Alexandra Dumas*), còn Đội trưởng thì cần, và việc thắt lại nút cà vạt có lẽ cũng làm mất của ông ta khá nhiều thời gian. Chỉ một khoảnh khắc sau khi xe của Matthews đến; tôi cũng nhận ra một chiếc Ford Taurus màu nâu đất đỗ lại, Trung sĩ Doakes.

"Hay chưa, tất cả băng đảng đều ở đây", tôi nói một cách vui vẻ. Nhân viên Snyder nhìn tôi như thể tôi đã đề nghị chúng ta hãy cùng khiêu vũ khỏa thân, nhưng Coulter chỉ đặt ngón tay trỏ của mình vào miệng chai soda và để nó lắc lư khi ông bước đến gặp Đội trưởng.

Deborah nhìn toàn thể hiện trường từ bên ngoài và chỉ huy một cộng sự của Snyder di chuyển dải băng phong tỏa lùi lại một chút. Ngay khi cô ấy bước tới nói chuyện với tôi, tôi đã đi tới một kết luận đáng ngạc nhiên. Nó bắt đầu như là một bài tập trong sự bất thường mĩa mai, nhưng lại phát triển thành một cái gì đó mà tôi không thể tranh cãi dù đã cố gắng.

Tôi bước lên cửa sổ đất đỏ của Coulter và nhìn ra ngoài, vừa dựa vào tường vừa nghĩ tới suy nghĩ mới hiện ra. Vì lý do nào đó, Người Lữ Hành Tối Tăm đã nhận thấy ý niệm này vô cùng thú vị và bắt đầu thì thầm những âm thanh khủng khiếp. Và cuối cùng, cảm giác như mình đã bán bí mật hạt nhân cho Taliban (tổ chức Hồi giáo cực đoan), tôi nhận ra đó là tất cả những gì chúng tôi có thể làm. "Deborah", tôi nói khi cô ấy luống cuống đến chỗ tôi đứng bên cửa sổ, "lúc này kỵ binh chưa đến".

"Chẳng có gì cả, Sherlock ạ", cô ấy nói.

"Tất cả chúng ta đều đã ở đây, và chúng ta không đủ."

Cô ấy gạt một lọn tóc ra khỏi khuôn mặt và thở dài. "Em đang được nghe cái gì vậy?"

"Nhưng em không thể thực hiện bước tiếp theo, em gái. Vì chúng ta không đủ, chúng ta cần sự giúp đỡ, một ai đó biết gì đó về chuyện này..."

"Lạy Chúa, Dexter ! Chúng ta đã đưa ra những người như thế này để làm gã no nê !"

"Có nghĩa là ứng cử viên duy nhất còn lại tại thời điểm này là Trung sĩ Doakes", tôi nói.

Có thể không đúng lắm khi nói quai hàm Deb đã rơi ra. Nhưng cô ấy nhìn chăm chăm vào tôi với cái miệng đang há hốc trước khi quay lại nhìn Doakes - nơi anh ta đứng bên cạnh thi thể Burdett, nói chuyện với Đội trưởng Matthews.

"Trung sĩ Doakes", tôi lặp đi lặp lại. "Chính xác là Trung sĩ Doakes. Của lực lượng đặc biệt. Trong một nhiệm vụ độc lập ở El Salvador."

Cô ấy quay lại nhìn tôi, và sau đó nhìn sang Doakes lần nữa.

"Deborah", tôi nói, "nếu chúng ta muốn tìm Kyle, chúng ta cần phải biết thêm về chuyện này. Chúng ta cần phải biết những cái tên trên danh sách của Kyle cũng như phải biết đó là nhóm gì và tại sao tất cả những điều này xảy ra. Doakes là người duy nhất anh có thể nghĩ đến khi muốn biết tất cả những điều đó".

"Doakes muốn anh chết", cô ấy nói.

"Không có tình huống công việc nào là lý tưởng hết", tôi nói kèm theo nụ cười có vẻ kiên trì và vui vẻ nhất của mình. "Và anh nghĩ anh ta cũng như Kyle, rất mong những chuyện này có thể chấm dứt."

"Có lẽ không nhiều như Kyle", Deborah nói. "Cũng không nhiều như em."

"Ừm", tôi nói. "Có vẻ như trong chuyện này, em là người mong điều đó nhất."

Vì lý do gì đó, Deborah nhìn vẫn có vẻ chưa hoàn toàn bị thuyết phục. "Đội trưởng Matthews sẽ không muốn mất Doakes vì chuyện này. Chúng ta phải nói rõ với ông ấy."

Tôi chỉ về phía Đội trưởng đang trao đổi với Doakes. "Kia kìa", tôi nói.

Deborah căn môi một lúc rồi cuối cùng nói, "Chết tiệt. Nó có thể hiệu quả".

"Anh không thể nghĩ ra bất cứ điều gì khác có thể", tôi nói.

Cô ấy hít một hơi thật sâu, sau đó, như thể có ai đó vừa bật công tắc, cô ấy bước về phía Matthews và Doakes với quai hàm nghiến chặt. Tôi đi theo phía sau, cố gắng giấu mình vào các bức tường trống để Doakes sẽ không vô lấy và xé toạc trái tim tôi.

"Đội trưởng", Deborah nói, "chúng ta cần chủ động trong chuyện này".

Mặc dù "chủ động" là một trong những từ yêu thích của mình, Matthews vẫn nhìn chăm chăm vào cô ấy như thể cô ấy là một con gián trong đĩa salad. "Những gì chúng ta cần", ông nói, "là để cho các... người... ở Washington gửi tới ai đó có khả năng xử lý những chuyện này".

Deborah chỉ vào Burdett. "Họ đã gửi anh ta tới", cô ấy nói.

Matthews nhìn xuống Burdett và bĩu môi đầy suy nghĩ. "Ý cô ấy muốn nói gì?"

"Chúng tôi có một vài manh mối", cô ấy nói, hất đầu về phía tôi. Tôi thực sự ước rằng cô ấy đừng làm thế, vì Matthews quay đầu về phía tôi, và tôi tệ hơn, Doakes cũng vậy. Nếu biểu hiện thèm khát của anh ta là một kiểu dấu hiệu, anh ta dường như không thể kiểm soát cảm xúc của mình đối với tôi.

"Tại sao anh lại liên quan tới những chuyện này?", Matthews hỏi tôi.

"Anh ấy cung cấp trợ giúp pháp y", Deborah nói, và tôi gật đầu một cách khiêm tốn.

"Chết tiệt", Doakes nói.

"Có yếu tố thời gian ở đây", Deborah nói. "Chúng ta cần phải tìm ra gã đó trước khi có thêm những thứ như thế này xuất hiện. Chúng ta không thể che giấu chuyện này mãi."

"Tôi nghĩ rằng thuật ngữ 'sự phàm ăn của truyền thông' có lẽ thích hợp", tôi đề nghị, luôn luôn hữu ích. Matthews trừng mắt nhìn tôi.

"Tôi biết những gì nhìn chung Kyle Chutsky cố gắng làm", Deborah tiếp tục. "Nhưng tôi không thể tiếp tục với nó bởi vì tôi không biết bất kỳ thông tin nền tảng nào." Cô ấy hướng cảm về hướng Doakes. "Trung sĩ Doakes biết."

Doakes có vẻ ngạc nhiên, đó là một biểu hiện rất rõ ràng mà có lẽ hiếm khi thấy trên mặt anh ta. Nhưng trước khi anh ta có thể nói, Deborah đã nói trước, "Tôi nghĩ rằng cả ba chúng tôi cùng có thể bắt anh chàng này trước khi một miếng mồi khác được phoi bày trên mặt đất và lý giải cho tất cả những gì đã xảy ra từ trước đến nay".

"Chết tiệt", Doakes lại nói. "Cô ấy muốn tôi làm việc với anh ta?" Doakes không cần phải để mọi người biết rằng anh ta nói đến tôi, nhưng dù sao anh ta đã làm, với một chút sức lực, chỉ ngón tay vào mặt tôi.

"Đúng, tôi muốn thế", Deborah nói. Đội trưởng Matthews đang căn môi và trông có vẻ chưa quyết định, Doakes nói, "Chết tiệt", một lần nữa.

Tôi đã hy vọng rằng kỹ năng giao tiếp của anh ta sẽ được cải thiện nếu chúng tôi làm việc cùng nhau.

"Anh nói mình biết gì đó về chuyện này", Matthews nói với Doakes, trung sĩ bất đắc dĩ rời mắt khỏi tôi và nhìn về phía đội trưởng.

"Ừm", Doakes nói.

"Từ, ừm... từ quân đội", Matthews nói. Ông ta có vẻ không bị sợ hãi bởi biểu hiện giận dữ nóng nảy của Doakes, nhưng có lẽ đó chỉ là thói quen ra lệnh.

"Ừm", Doakes lại nói.

Đội trưởng Matthews cau mày, nhìn ông ta như thể đang chuẩn bị đưa ra một quyết định quan trọng. Những người còn lại đều đang cố gắng để kiểm soát cảm xúc.

"Morgan", Đội trưởng Matthews cuối cùng nói. Ông ta nhìn Deb, sau đó dừng lại. Một chiếc xe tải với chữ Bản tin Hành động ở thân xe xuất hiện trước ngôi nhà và người trong xe bắt đầu bước xuống. "Chết tiệt", Matthews nói. Ông ta liếc nhìn thi thể rồi lại nhìn Doakes. "Anh có thể làm điều đó không, trung sĩ?"

"Họ sẽ không thích nó xuất hiện ở Washington", Doakes nói. "Và tôi cũng không thích nó ở đây"

"Tôi bắt đầu chẳng còn quan tâm đến chuyện những người ở Washington muốn gì", Matthews nói. "Chúng ta có những vấn đề riêng của chúng ta. Cậu có thể xử lý chuyện này không?"

Doakes nhìn tôi. Tôi cố gắng tỏ ra nghiêm túc và tận tình, nhưng anh ta chỉ lắc đầu. "Được", anh ta nói. "Tôi có thể làm điều này".

Matthews vỗ vai anh ta. "Rất tốt", ông ta nói, và vội vã đến nói chuyện với phía tin tức.

Doakes vẫn nhìn tôi. Tôi quay lại nhìn anh ta. "Hãy nghĩ thật dễ dàng hơn biết bao để theo dõi tôi", tôi nói.

"Khi chuyện này kết thúc", anh ta nói. "Chỉ anh và tôi."

"Dù không phải là đến khi chuyện này kết thúc", tôi nói, và cuối cùng anh ta gật đầu, chỉ một lần.

"Cho tới lúc đó", anh ta nói.

Chương 18

Doakes đưa chúng tôi đến một quán cà phê ở Calle Ocho, đối diện một đại lý ô tô. Anh ta dẫn chúng tôi đến một chiếc bàn nhỏ trong góc và ngồi xuống phía đối diện cửa. "Chúng ta có thể nói chuyện ở đây", anh ta nói, giọng trong một bộ phim gián điệp đến nỗi tôi ước gì mình đã mang kính râm. Tuy nhiên, có lẽ Chutsky sẽ được gửi đến qua bưu điện. Hy vọng rằng cái mũi của ông ta không được gửi kèm theo.

Trước khi chúng tôi có thể thực sự nói chuyện, một người đàn ông đến từ căn phòng phía sau đã bắt tay Doakes. "Tôi là Alberto", ông ta nói, "Anh khỏe chứ?". Và Doakes trả lời ông ta bằng tiếng Tây Ban Nha, thành thật mà nói anh ta còn nói tốt hơn tôi, mặc dù tôi thích nghĩ rằng giọng mình tốt hơn. "Luis", anh ta đáp. Họ trò chuyện khoảng một phút, sau đó Luis mang tới cho chúng tôi những ly cà phê Cuba ngọt kinh khủng cùng một đĩa bánh ngọt Cuba. Ông ta gật đầu một lần với Doakes rồi biến mất vào căn phòng phía sau.

Deborah nhìn toàn bộ màn trình diễn với vẻ thiếu kiên nhẫn, và khi Luis cuối cùng cũng rời khỏi, cô ấy bùng nổ "Chúng tôi cần tên của tất cả mọi người từ El Salvador", cô ấy lên tiếng.

Doakes chỉ nhìn cô ấy và nhăm nháp cà phê của mình. "Một danh sách lớn", anh ta nói.

Deborah cau mày. "Anh biết ý tôi là gì", cô ấy nói. "Chết tiệt, Doakes, hẳn đã bắt Kyle."

Doakes cho mọi người thấy hàm răng của mình, "Ồ, Kyle đang già đi. Sẽ không ai bắt được anh ta khi anh ta đang ở thời sung sức nhất."

"Chính xác anh đã làm gì ở đó?", tôi hỏi anh ta. Tôi biết đó là một câu hỏi quá vội vã, nhưng nỗi tò mò về câu trả lời là trên hết.

Vẫn mỉm cười, nếu đó thật sự là nụ cười, Doakes nhìn tôi và nói: "Anh nghĩ sao?". Từ phía dưới, có tiếng âm âm lặng lẽ của niềm vui sướng tột cùng ngay lập tức trả lời từ sâu bên trong chiếc ghế sau đen tối của tôi, một động vật ăn thịt cất tiếng gọi một người bạn đồng hành khác trong đêm trắng. Thực sự, anh ta đã và đang làm những điều gì nữa? Tôi biết Doakes làm gì cũng như anh ta biết về tôi: Một sát thủ máu lạnh. Mặc dù Chutsky không nói, song chuyện Doakes làm gì trong một lễ hội giết người như El Salvador đã quá rõ ràng. Có lẽ anh ta là một trong những người diễn xiếc hoàn hảo.

"Hãy ngừng cuộc thi nhìn nhau đi", Deborah nói. "Tôi cần vài cái tên."

Doakes nhặt một miếng bánh ngọt và ngả lưng. "Tại sao anh không thông báo mọi chuyện cho tôi trước đã?", anh ta nói rồi cắn một miếng bánh, và Deborah đập một ngón tay lên bàn trước khi hiểu được những gì anh ta muốn.

"Được rồi", cô ấy nói. "Chúng tôi có một mô tả sơ bộ về kẻ đang làm điều này và xe tải của hắn. Một chiếc xe màu trắng."

Doakes lắc đầu. "Không quan trọng. Chúng tôi biết người gây ra những chuyện này."

"Chúng tôi cũng đã nhận dạng được nạn nhân đầu tiên", tôi nói. "Một người đàn ông tên là Manuel Borges."

"Tốt, tốt", Doakes nói. "Một người đã lớn tuổi, phải không? Thực sự lẽ ra nên để tôi bắn anh ta."

"Đó là một người bạn của anh à?", tôi hỏi, nhưng Doakes lờ tôi đi.

"Còn gì nữa không?", anh ta nói.

"Kyle có một danh sách những cái tên", Deborah đáp. "Những người đàn ông khác nhau đến từ cùng một đơn vị. Anh ấy nói một trong số họ sẽ là nạn nhân tiếp theo. Nhưng anh ấy không cho tôi biết tên họ."

"Tất nhiên, anh ta sẽ không cho cô biết", Doakes nói.

"Vì vậy, chúng tôi cần anh nói cho chúng tôi", cô ấy nói

Doakes có vẻ suy nghĩ. "Nếu là một người giỏi giang như Kyle, tôi sẽ chọn một trong những chàng trai và theo dõi anh ta." Deborah mím môi và gật đầu. "Vấn đề là, tôi không giỏi như Kyle. Chỉ đơn giản là một cảnh sát của quốc gia."

"Anh có muốn một chiếc đàn banjo không?", tôi hỏi, nhưng vì lý do nào đó anh ta không cười.

"Tôi chỉ biết một người ở Miami cũng đến từ đội cũ", anh ta nói, sau khi tặng tôi một cái nhìn nhanh chóng và hung tợn. "Oscar Acosta. Tôi thấy anh ta ở Publix hai năm trước. Chúng ta có thể tìm anh ta." Anh ta hất cằm về phía Deborah. "Tôi cũng nghĩ đến hai cái tên khác. Cô thử điều tra xem họ có đang ở đây không." Anh ta giơ tay lên. "Đó là tất cả những gì tôi biết. Tôi có thể gọi cho một số bạn bè cũ tại Virginia, nhưng không chắc liệu có thu thập được thêm gì không." Anh ta khịt mũi. "Dù sao thì họ cũng sẽ mất hai ngày để quyết định về những gì tôi đã hỏi và những gì họ nên làm."

"Vậy chúng ta làm gì?", Deborah hỏi. "Chúng ta tìm anh chàng này? Một người anh từng nhìn thấy? Hay chúng ta nói chuyện với anh ta?"

Doakes lắc đầu. "Anh ta nhớ tôi. Tôi có thể nói chuyện với anh ta. Nếu cô thử theo dõi anh ta, anh ta sẽ biết điều đó và có thể biến mất." Anh ta nhìn đồng hồ. "3 giờ 15 phút. Oscar sẽ về nhà trong vài giờ tới. Hai người hãy đợi cuộc gọi của tôi." Sau đó, anh ta tặng tôi một nụ cười tôi-đang-theo-dõi-anh-đấy cỡ 150 watt, và nói: "Tại sao anh không chờ đợi cùng vị hôn thê xinh đẹp của mình?". Rồi anh ta đứng lên và đi mất.

Deborah nhìn chăm chăm vào tôi. "Vị hôn thê?", cô ấy nói.

"Điều đó không thực sự chính xác", tôi nói.

"Anh đã đính hôn!?"

"Anh đã định nói với em", tôi nói.

"Khi nào? Vào lễ kỷ niệm thứ ba của anh à?"

"Khi anh biết nó đã xảy ra như thế nào", tôi đáp. "Anh vẫn không thực sự tin điều đó."

Cô ấy khịt mũi. "Em cũng không." Cô ấy đứng lên. "Thôi nào. Em sẽ đưa anh về chỗ làm. Sau đó anh có thể chờ đợi cùng vị hôn thê của mình", cô ấy nói. Tôi để tiền lại trên bàn và ngoan ngoãn theo sau.

Vince Masuoka đi ngang qua sảnh khi Deborah và tôi bước ra khỏi thang máy. "Chào, chàng trai", anh ta nói. "Mọi chuyện thế nào?"

"Anh ấy đã đính hôn", Deborah lên tiếng trước khi tôi có thể nói gì đó. Vince nhìn cô ấy như thể cô ấy vừa nói rằng tôi đã mang thai.

"Anh ta làm sao?", anh ta hỏi.

"Đính hôn. Chuẩn bị kết hôn", cô ấy nói.

"Kết hôn? Dexter ư?" Khuôn mặt anh ta dường như phải vật lộn với việc tìm kiếm biểu cảm chính xác - điều không phải là một nhiệm vụ dễ dàng vì anh ta dường như luôn giả vờ - một trong những lý do tôi chơi với anh ta; hai con người nhân tạo, như những hạt đậu nhựa trong một cái vỏ thật. Cuối cùng anh ta dừng lại với vẻ mặt giống như ngạc nhiên một cách vui vẻ, không thực sự thuyết phục lắm, nhưng lại có âm thanh hỗ trợ. "Chúc mừng!", anh ta nói rồi tặng tôi một cái ôm vụng về.

"Cảm ơn", tôi đáp, vẫn cảm thấy hoàn toàn bối rối bởi mọi thứ và tự hỏi liệu mình có thực sự sẽ phải tiếp tục với nó hay không.

"VẬY THÌ", anh ta nói, xoa xoa hai tay vào nhau, "chúng ta không thể để chuyện này thoát khỏi việc bị trừng phạt. Tối mai tại nhà của tôi nhé?"

"Vì cái gì?", tôi hỏi.

Anh ta tặng tôi nụ cười giả tạo tốt nhất của mình. "Nghỉ lễ của Nhật Bản cổ đại, có niên đại từ thời Mạc phủ Tokugawa. Chúng ta sẽ uống say và

xem phim đen", anh ta nói, sau đó quay sang liếc trộm Deborah. "Và em gái anh có thể nhảy ra từ một chiếc bánh kem."

"Mông anh nhảy ra để thay thế thì thế nào?" Deb bực bội.

"Kế hoạch rất hay, Vince, nhưng tôi không nghĩ..", tôi nói, cố gắng tránh bất cứ điều gì khiến việc đính hôn của mình trở nên nghiêm túc hơn, và cũng cố gắng để ngăn hai người họ khỏi việc trao đổi trí thông minh trước khi lãnh một trận nhức đầu. Nhưng Vince không cho phép tôi kết thúc.

"Không, không", anh ta nói, "Điều này là rất cần thiết. Một vấn đề danh dự, không thể trốn được. Tối mai, 8 giờ", anh ta tiếp tục, và nhìn theo Deborah khi cô ấy rời đi rồi nói thêm, "Và cô chỉ có hai mươi bốn giờ để luyện tập xoay tua".

"Anh tự xoay của mình đi", cô ấy nói.

"Ha ! Ha !", anh ta nở nụ cười giả lả khủng khiếp, sau đó biến mất dưới sảnh.

"Đồ điên", Deborah vừa lẩm bẩm vừa quay lại để đi theo một hướng khác. "Hãy đính lấy vị hôn thê của anh sau khi làm việc. Em sẽ gọi cho anh khi nhận được tin từ Doakes."

Cũng không còn quá nhiều việc trong ngày. Tôi sắp xếp một số thứ, mua thêm một hộp Luminol từ nhà cung cấp, và trả lời nửa tá bản ghi nhớ đã chất đống trong e-mail. Cảm giác đã hoàn thành mọi việc, tôi liền ra xe và lái băng qua những cuộc tàn sát giao thông nhẹ nhàng vào giờ cao điểm. Tôi dừng lại ở nhà mình để thay quần áo, không thấy Deb đâu cả, nhưng giường chưa được dọn nên tôi biết cô ấy đã ở đây. Tôi nhét vài thứ vào túi vật dụng rồi đến nhà Rita.

Khi tôi tới nhà Rita, trời đã tối hẳn. Tôi thực sự không muốn đi đến đó, nhưng cũng chẳng có gì khác để làm.

Deborah sẽ nghĩ tôi ở đó nếu cô ấy cần tìm tôi, và cô ấy đã sử dụng căn hộ của tôi. Vì vậy, tôi đỗ xe ở đường lái vào nhà Rita và bước khỏi xe. Hoàn toàn là phản xạ, tôi liếc qua đường nhìn chỗ Trung sĩ Doakes vẫn đậu xe của anh ta. Tất nhiên là chỗ đó trống không. Anh ta đang bận nói chuyện với Oscar

- người bạn từ đơn vị cũ của mình. Và tôi chợt nhận ra rằng mình đang tự do, cách xa khỏi con mắt chó săn chẳng hề thân thiện ngăn tôi được là chính mình bao lâu nay.

Một bài Thánh ca du dương chậm rãi của niềm vui đen tối thuần khiết vang lên trong tôi cùng những hợp âm rơi xuống từ mặt trăng đột ngột chảy ra từ một vầng mây thấp, một mặt trăng quá nửa màu trắng hiện lên thấp và lớn trên bầu trời trong đêm tối. Tiếng nhạc om sòm từ loa phóng thanh vang trên boong thượng của Đấu trường Bóng đêm của Dexter - nơi những lời thì thầm ranh mãnh tụ tập thành một bài cổ vũ rộn ràng để phù hợp với khúc nhạc của ánh trăng - một bản Thánh ca hùng tráng. Làm điều đó, làm điều đó, làm điều đó, và cơ thể tôi run rẩy từ trong ra ngoài khi tôi chợt nghĩ, "Tại sao không ?"

Thực sự thì tại sao lại không ? Tôi có thể vui vẻ biến mất trong một vài giờ, tất nhiên là mang theo di động, tôi không muốn mình quá vô trách nhiệm. Nhưng tại sao lại không tận hưởng buổi tối đầy ánh trăng chẳng có bóng dáng của Doakes và lẩn vào màn đêm ?

Ý nghĩ về đôi boot màu đỏ lôi kéo tôi như thủy triều mùa xuân. Reiker sống chỉ cách đây vài dặm. Tôi có thể tới đó chỉ trong mười phút. Tôi có thể lén vào và tìm những bằng chứng mà mình cần, sau đó, tôi cho rằng mình sẽ phải ứng biến, nhưng giọng nói âm vang lẩn khuất đâu đây đã đầy những ý tưởng cho tối nay và chúng tôi chắc chắn có thể tìm ra cách nào đó dẫn tới sự giải thoát ngọt ngào mà cả hai đều cần. Oh, Làm điều đó, Dexter, giọng nói tru lên, và tôi dừng lại, kiễng chân để lắng nghe lẩn suy nghĩ lại một lần nữa. Tại sao không ?, sau đó dẫn đến một câu trả lời chẳng hề hợp lý...

Cửa trước nhà Rita mở rộng, còn Astor chăm chú nhìn ra ngoài. "Đó là chú ấy !", cô bé nói vọng vào nhà. "Chú ấy đang ở đây !"

Và tôi đứng là như vậy. Ở đây, thay vì ở đó. Quay cuồng trong sofa thay vì nhảy vào bóng đêm. Đeo mặt nạ yếu ớt của Dexter Lười Biếng thay vì ánh nhìn sắc lẹm của Kẻ Trả Thù Bóng Đêm.

"Thôi nào", Rita nói, lấp đầy ô cửa ra vào bằng lời chào mừng vui vẻ và ấm áp đến nỗi tôi cảm thấy răng va vào nhau, đám đông trong tôi tru lên thất vọng nhưng chậm chạp ra khỏi sân vận động, trò chơi đã kết thúc, bởi vì suy cho cùng, chúng tôi có thể làm gì nữa chứ ? Không gì cả, tất nhiên, đó là những gì chúng tôi đã làm, ngoan ngoãn nối đuôi nhau vào nhà sau bước chân đầy hạnh phúc của Rita, Astor và Cody trầm lắng. Tôi cố không rên rỉ, nhưng thực sự: Không phải điều này đã đẩy chiếc phong bì bí mật kín hơn một chút hay sao ? Không phải tất cả chúng ta đều đang lợi dụng bản tính vui vẻ của Dexter để phục vụ cho những chuyện lật vạt quá nhiều lần hay sao ?

Bữa tối dễ chịu một cách khó chịu, như để chứng minh với tôi rằng tôi đã mua một cuộc đời hạnh phúc cùng những miếng thịt lợn, và tôi chơi cùng mọi người dù trái tim không hề ở đó. Tôi cắt thịt thành nhiều phần nhỏ, ước gì mình đang cắt cái gì đó khác và nghĩ về bộ tộc ăn thịt người ở Nam Thái Bình Dương - những người gọi con người là "thịt lợn dài". Từ đó rất thích hợp, thực sự thích hợp, vì đó chính là loại thịt lợn tôi thực sự mong muốn được cắt mà không phải là món xúp nấm đang ở trên đĩa. Nhưng tôi vẫn mỉm cười, chăm chỉ chọc đĩa vào những hạt đậu xanh và bằng cách nào đó khiến nó đủ nát để làm cà phê. Bị thử thách bởi dải thịt lợn, nhưng tôi vẫn sống sót.

Sau khi ăn tối, Rita và tôi nhấm nháp cà phê như những đứa trẻ ăn từng thìa sữa chua. Mặc dù cà phê được coi là một chất kích thích, nó chẳng giúp gì tôi trong việc nghĩ ra cách nào đó để ra khỏi đây, thậm chí là để có thể trốn đi trong khoảng vài giờ, để tôi một mình thoát khỏi niềm vui sướng suốt đời - thứ đã lên ra phía sau và quấn quanh cổ tôi.

Tôi cảm thấy như mình đang dần dần nhạt nhòa và tan chảy vào lớp nguy trang của chính bản thân, để rồi cuối cùng chiếc mặt nạ cao su hạnh phúc sẽ hòa với những tính cách thật của tôi; và tôi sẽ thực sự trở thành thứ mình đã giả vờ: đưa lũ trẻ đi đá bóng, mua hoa khi tôi uống quá nhiều bia, so sánh các loại chất tẩy rửa và cắt giảm chi phí thay vì cắt bỏ các phần không cần thiết của những kẻ xấu xa. Đó là những viễn cảnh rất đáng buồn và có lẽ tôi còn buồn hơn nếu chuông cửa không vang lên vừa đúng lúc.

"Hẳn là Deborah", tôi nói. Tôi khá chắc chắn giọng mình không để lộ quá nhiều hy vọng được cứu hộ. Tôi đứng dậy và đi tới cửa trước, kéo cửa mở để lộ một người phụ nữ mập mạp ưa nhìn với mái tóc dài vàng hoe.

"Ồ", cô ấy nói. "Anh hẳn là..., à, Rita có đây không?"

Vâng, tôi cho rằng mình chính là "À", mặc dù cho đến giờ, tôi cũng chưa nhận thức được điều đó. Tôi gọi Rita và cô ấy bước ra, mỉm cười. "Kathy!", cô ấy nói. "Thật tốt khi chị ghé qua. Bọn trẻ thế nào? Kathy sống bên cạnh", cô ấy giải thích với tôi.

"À thế à", tôi nói. Tôi biết hầu hết các trẻ em trong khu vực, nhưng không biết cha mẹ chúng. Còn người phụ nữ lần này hình như là mẹ của cậu bé mười một tuổi yếu ớt, nhếch nhác cùng người anh trai hầu như luôn vắng mặt nhà bên. Vì điều đó có nghĩa là cô ấy sẽ không được mang theo một quả bom xe hơi hay một lọ vi khuẩn bệnh than, tôi liền mỉm cười rồi quay trở lại bàn với Cody và Astor.

"Jason đang ở trại nhạc", cô ấy nói. "Nick đang thơ thẩn quanh nhà, cố gắng chờ tuổi dậy thì đến sớm để nó có thể sở hữu một bộ ria mép."

"Ôi trời", Rita nói.

"Nicky là một kẻ đáng ghê tởm", Astor thì thầm. "Hắn muốn cháu kéo quần xuống để hắn có thể nhìn thấy." Cody khuấy một cái bánh đông lạnh vào hũ sữa chua.

"Nghe này, Rita, tôi xin lỗi đã làm phiền cô vào giờ ăn tối", Kathy nói.

"Chúng tôi vừa ăn xong. Chị có muốn uống cà phê không ?"

"Ôi, không, tôi đã giảm xuống một ly một ngày", cô ấy nói. "Đó là yêu cầu của bác sĩ. Nhưng tôi muốn nói về con chó của chúng tôi... Tôi chỉ muốn hỏi cô có nhìn thấy Rascal không ? Nó đã mất tích mấy ngày nay, và Nick rất lo lắng".

"Tôi không nhìn thấy nó. Đợi tôi hỏi bọn trẻ", Rita nói. Nhưng khi cô ấy quay sang hỏi, Cody liền nhìn tôi rồi đứng dậy mà không nói một lời, sau đó bước ra khỏi phòng. Astor cũng đứng lên.

"Chúng cháu không nhìn thấy nó", con bé nói. "Không nhìn thấy từ khi nó lật đổ thùng rác tuần trước." Và nó theo Cody ra khỏi phòng, để lại phần món tráng miệng mới chỉ ăn một nửa trên bàn.

Rita nhìn theo chúng, miệng há hốc, sau đó quay trở lại với người hàng xóm. "Tôi xin lỗi, Kathy. Tôi đoán là không ai nhìn thấy nó. Nhưng chúng tôi sẽ để ý, được không ? Tôi chắc rằng nó sẽ về thôi, chị hãy nói Nick không phải lo lắng". Cô ấy tán gẫu thêm với Kathy khoảng một phút, trong khi tôi nhìn hộp sữa chua và tự hỏi mình vừa chứng kiến chuyện gì thế này.

Cánh cửa khép lại, và Rita uống tiếp cốc cà phê đã nguội lạnh. "Kathy là một người tốt", cô ấy nói. "Nhưng lũ trẻ nhà cô ấy thì không được tốt lắm. Cô ấy đã ly hôn, chồng cô ấy ở Islamorada, ông ta hình như là một luật sư ? Kathy phải nuôi lũ trẻ một mình và đôi khi em không nghĩ cô ấy đủ sức. Cô ấy là y tá chuyên chăm sóc những vấn đề về chân."

"Vậy cỡ giày của cô ấy thì sao ?", tôi hỏi.

"Có phải em nói nhiều quá không ?", Rita hỏi. Cô ấy cắn chặt môi. "Em xin lỗi. Em nghĩ mình chỉ hơi lo lắng một chút... Em đảm bảo đó chỉ là..." Cô ấy lắc đầu nhìn tôi. "Dexter, anh đã..."

Tôi không phải tìm hiểu xem mình đã làm gì, bởi vì di động của tôi bất ngờ vang lên. "Xin lỗi", tôi nói, và băng qua chiếc bàn cạnh cửa trước.

"Doakes vừa gọi", Deborah vào đề ngay mà không hề nói lời chào. "Người mà anh ta gặp để nói chuyện đang chạy trốn. Doakes đang theo sau để xem hắn đi đâu và cần chúng ta hỗ trợ."

"Nhanh lên nào, Watson, trò chơi bắt đầu rồi", tôi nói, nhưng Deborah không có tâm trí cho văn học.

"Em sẽ đón anh trong năm phút nữa", cô ấy nói.

Chương 19

Bỏ lại Rita với vài lời giải thích vội vã, tôi ra ngoài đợi. Deborah đúng giờ như lời hẹn, và trong năm phút rưỡi sau đó, chúng tôi đã đang hướng về phía bắc đại lộ Dixie.

"Họ đang trên đường ra bãi biển Miami", cô ấy nói với tôi. "Doakes nói anh ta đến gặp người đó, Oscar, và nói với ông ta những gì đang xảy ra. Oscar nói, 'Hãy để tôi suy nghĩ', còn Doakes nói, 'Được thôi, tôi sẽ gọi cho anh'. Nhưng khi anh ta theo dõi ngôi nhà từ bên kia đường thì mười phút sau, người đàn ông kia lại ra khỏi nhà, mang theo một chiếc túi ngủ rồi lái xe đi."

"Tại sao anh ta lại bỏ chạy ngay bây giờ?"

"Anh có chạy không nếu biết Danco ở ngay sau mình?"

"Không", tôi nói, vui vẻ nghĩ đến những gì mình thực sự có thể làm nếu đối mặt với tiến sĩ. "Anh sẽ cài một số loại bẫy và để hắn bước vào." Sớm thôi, tôi nghĩ nhưng không nói to cho Deborah biết.

"Cha, Oscar không giống anh", cô ấy nói.

"Rất ít người như anh", tôi nói. "Anh ta đang đi đâu vậy?"

Cô ấy cau mày, lắc đầu. "Bây giờ anh ta chỉ chạy vòng vòng và Doakes đang bám theo."

"Chúng ta nên nghĩ rằng anh ta sẽ dẫn chúng ta đi đâu?", tôi hỏi.

Deborah lắc đầu và chặn ngang đường một chiếc Cadillac cũ chở đầy những thanh thiếu niên đang la hét. "Điều đó không quan trọng", cô ấy nói, và hướng thẳng lên đoạn đường giao với cao tốc Palmetto với tốc độ tối đa. "Oscar vẫn là cơ hội tốt nhất của chúng ta. Nếu anh ta cố gắng rời khỏi đây, chúng ta sẽ đón anh ta, nhưng cho đến khi đó, chúng ta cần phải bám sát anh ta để xem chuyện gì sẽ xảy ra."

"Rất tốt, đó là một ý tưởng tuyệt vời, nhưng thực sự, đó chính xác là những gì chúng ta nghĩ rằng có thể xảy ra sao?"

"Em không biết, Dexter!", cô ấy ngắt lời tôi. "Nhưng chúng ta biết anh chàng này là mục tiêu không sớm thì muộn, phải không? Và bây giờ anh ta cũng đã biết điều đó. Vì vậy, có lẽ anh ta chỉ đang thử xem có phải mình đang bị theo dõi hay không trước khi bỏ trốn. Chết tiệt", cô ấy vừa nói vừa lách qua một chiếc xe tải cũ kỹ chất hàng đồng thùng chứa gà. Chiếc xe tải có lẽ đang chạy với vận tốc ba mươi lăm dặm một giờ, không có đèn hậu, và ba người đàn ông ngồi phía trên những thùng hàng, một tay giữ chặt chiếc mũ cũ nát, tay còn lại giữ thùng hàng. Deborah tặng họ một loạt còi

âm ỉ khi lách qua. Nó dường như không có bất kỳ tác dụng nào. Những người đàn ông ngồi trên thùng hàng thậm chí còn không chớp mắt.

"Dù sao đi nữa", cô ấy nói khi nhấn ga và tăng tốc một lần nữa, "Doakes muốn chúng ta ở Miami để hỗ trợ. Vì vậy, không thể tiếp cận quá gần Oscar. Chúng tôi sẽ chạy song song với Biscayne".

Điều đó cũng dễ hiểu; miễn là Oscar ở trên bãi biển Miami, anh ta không thể trốn thoát bằng bất kỳ hướng nào khác. Nếu anh ta cố gắng cắt ngang qua đường để hoặc đi theo hướng Bắc về phía bên kia công viên Haulover và băng qua đó, chúng tôi sẽ ở đó để đón anh ta. Trừ khi anh ta cất giấu một chiếc trực thăng, còn không, chúng tôi đã dồn anh ta vào chân tường. Tôi để Deborah lái xe, cô ấy nhanh chóng đi về hướng bắc mà thực sự không cần chết bất cứ ai.

Tại sân bay, chúng tôi chuyển về hướng đông đường 836. Giao thông ở đây hơi phức tạp một chút, và Deborah luôn lách hết chỗ này sang chỗ kia, tập trung cao độ. Tôi giữ suy nghĩ cho riêng mình, còn cô ấy trình diễn những năm được đào tạo với giao thông ở Miami bằng cách chiến thắng trò chơi tốc độ cao không ngừng nghỉ. Chúng tôi an toàn qua giao lộ với đường 1-95 và rẽ xuống đại lộ Biscayne. Tôi hít một hơi thật sâu và thận trọng thở ra khi Deborah trở lại với luồng giao thông trên đường rồi giảm xuống tốc độ bình thường.

Bộ đàm kêu rè rè, giọng Doakes vang lên, "Morgan, hai mươi phút của cô đâu?".

Deborah nhắc micro và nói với anh ta. "Biscayne ở bờ đê MacArthur."

Một khoảng lặng ngắn, sau đó Doakes nói, "Anh ta đang tránh đường cạnh cây cầu ở bờ đê Venetian. Để ý nó từ phía cô".

"10-4", Deborah nói.

Và tôi không thể không nói, "Anh cảm thấy thật trang trọng khi em nói thế".

"Nghĩa là sao?", cô ấy hỏi.

"Thực sự không có gì", tôi đáp.

Cô ấy liếc tôi, một cái nhìn nghiêm túc kiểu cảnh sát, nhưng khuôn mặt cô ấy vẫn rất trẻ trung, và chỉ trong một khoảnh khắc, tôi có cảm giác như chúng tôi trở lại là những đứa trẻ, ngồi trong xe tuần tra của Harry rồi chơi trò làm cảnh sát và bọn cướp, ngoại trừ rằng lúc này, tôi đã chuẩn bị trở thành người tốt - một cảm giác rất đáng lo ngại.

"Đây không phải là một trò chơi, Dexter", cô ấy nói, bởi vì tất nhiên, cô ấy có cùng những kỷ niệm với tôi. "Sự an toàn của Kyle đang bị đe dọa ở đây." Và các đường nét của cô ấy đã trở lại với Gương Mặt Nghiêm Trọng khi cô ấy tiếp tục nói, "Em biết hẳn là điều này không có ý nghĩa với anh, nhưng em quan tâm đến người đàn ông đó. Anh ấy khiến em cảm thấy rất... chết tiệt. Anh chuẩn bị kết hôn và vẫn không cảm nhận được nó". Chúng tôi đã đến đồn giao thông ở N.E đường số 15 và cô ấy rẽ phải. Những gì còn lại phía sau là trung tâm mua sắm Omni lơ mờ hiện ra bên trái và phía trước chúng tôi là bờ đê Venetian.

"Anh không giỏi cảm nhận những thứ liên quan đến cảm giác, Deb", tôi nói. "Và anh thực sự chẳng biết gì về chuyện kết hôn này. Nhưng anh không hề thích việc thấy em không vui."

Deborah dừng xe đối diện với bến du thuyền nhỏ cạnh tòa nhà Herald cũ kỹ và đỗ xe quay đuôi về phía bờ đê Venetian. Cô ấy im lặng một lúc, sau đó hít một hơi và nói, "Em xin lỗi".

Điều đó khiến tôi hơi ngạc nhiên, vì tôi thừa nhận rằng mình đang chuẩn bị nói gì đó tương tự, chỉ để giữ những mối quan hệ được trơn tru. Gần như chắc chắn tôi sẽ nói một cách thông minh hơn đôi chút, nhưng bản chất thì giống nhau. "Vì cái gì?"

"Em không có ý đó... em biết anh rất khác biệt, Dex. Em đang thực sự cố gắng để quen với điều đó và... Nhưng anh vẫn là anh trai em."

"Được nhận nuôi", tôi nói.

"Anh biết rõ đó là điều vợ vẫn mà. Anh là anh trai em. Và em biết anh đang ở đây chỉ vì em."

"Thực ra, anh đã hy vọng mình sẽ được nói '10-4' trên bộ đàm".

Cô ấy khịt mũi. "Được rồi, đồ khốn. Nhưng dù sao cũng cảm ơn."

"Không có gì."

Cô ấy nhắc bộ đàm lên. "Doakes, anh ta đang làm gì?"

Sau một quãng dừng ngắn, Doakes trả lời, "Có vẻ như anh ta đang nói chuyện điện thoại".

Deborah cau mày nhìn tôi. "Nếu đang chạy trốn, anh ta sẽ nói chuyện điện thoại với ai lúc này?"

Tôi nhún vai. "Anh ta có thể thu xếp cách để sang nước ngoài. Hoặc..."

Tôi dừng lại. Ý tưởng này quá ngu ngốc để nghĩ đến, và điều đó nên được tự động tống khứ khỏi đầu, nhưng bằng cách nào đó nó đã xảy ra, đập vào chất xám và vấy một lá cờ nhỏ màu đỏ.

"Cái gì?", Deborah hỏi.

Tôi lắc đầu. "Không thể. Ngu ngốc. Chỉ có một gã mọi rợ mới nghĩ rằng điều đó sẽ không biến mất."

"Được rồi. Mọi rợ như thế nào?"

"Nếu như... Bây giờ anh nói điều đó thật ngu ngốc."

"Có rất nhiều kẻ ngốc lượn lờ xung quanh", cô ấy ngắt lời tôi. "Ý tưởng là gì?"

"Nếu Oscar đang gọi cho tiến sĩ tốt bụng và cố gắng đàm phán về cách thoát thân cho anh ta thì sao?", tôi nói và tôi đã đúng, điều đó nghe thật ngu ngốc.

Deb khịt mũi. "Đàm phán những gì?"

"Ồ", tôi nói, "Doakes nói anh ta mang theo một cái túi. Vì vậy, anh ta có thể có tiền, trái phiếu không ghi tên, một bộ sưu tập tem. Anh không biết. Nhưng anh ta có thể có gì đó rất giá trị với người bạn ưa phẫu thuật của chúng ta".

"Ví dụ như là gì?"

"Anh ta có thể biết nơi tất cả những người khác trong đội đang trốn."

"Chết tiệt", cô ấy nói. "Hy sinh tất cả những người khác để đổi lấy mạng sống của mình ư?" Cô ấy cắn môi khi nghĩ về điều đó. Sau một phút, cô ấy lắc đầu. "Điều đó quá xa vời", cô ấy nói.

"Xa vời là một bước tiến lớn từ ngu ngốc", tôi nói.

"Oscar sẽ phải biết làm thế nào để có thể liên lạc với tiến sĩ."

"Một con quỷ luôn luôn có thể tìm ra cách đến chỗ một con quỷ khác. Có danh sách, cơ sở dữ liệu và địa chỉ liên hệ, em biết mà. Em chưa xem Boume Identity à?"

"Ừ, nhưng làm thế nào để chúng ta biết Oscar thấy nó rồi?", cô ấy hỏi.

"Anh chỉ nói rằng nó có thể."

"Ừ, hừm", cô ấy nói rồi nhìn ra cửa sổ với vẻ suy nghĩ sau đó trưng ra thái độ không hài lòng và lắc đầu. "Kyle nói gì đó, mà sau một thời gian bạn sẽ quên mất mình ở đội nào, giống như bóng chày với cơ quan tự do. Vì vậy, bạn muốn thân thiện với kẻ ở phía bên kia, và... chết tiệt, điều đó là ngu ngốc."

"Thế thì dù Danco ở bên nào, Oscar cũng có thể tìm thấy cách để tiếp cận ông ta."

"Mẹ kiếp. Trong khi chúng ta không thể", cô ấy nói.

Chúng tôi đều im lặng trong vài phút sau đó. Tôi cho rằng hẳn Deb đã nghĩ về Kyle và tự hỏi liệu chúng tôi có thể tìm thấy ông ta kịp thời không. Tôi cố hình dung về việc chăm sóc Rita theo cách tương tự và chẳng nghĩ được gì cả.

Như Deborah đã rất tinh tế chỉ ra, tôi đã dính hôn và vẫn không thực sự có cảm giác đó. Tôi cũng sẽ không bao giờ hiểu nó - điều mà tôi thường coi như là một phước lành. Tôi luôn cảm thấy rằng mình muốn suy nghĩ bằng trí não của chính bản thân, chứ không phải bằng một số phần nhàn nhèo nào đó phía dưới. Ý tôi là, một cách nghiêm túc, không lẽ con người chưa từng thấy chính họ bước đi lang thang vô định, chảy nước dãi và rên rỉ, tất cả đều khóc lóc, yếu ớt và trưng ra vẻ hoàn toàn ngu ngốc vì một cái gì đó mà thậm chí động vật cũng đủ khả năng kết thúc một cách nhanh chóng để theo đuổi những mục tiêu hợp lý hơn, như là tìm thịt tươi ?

Vâng, như chúng ta đều đồng ý, tôi đã không cảm nhận được nó. Vì vậy, tôi chỉ nhìn ra phía xa làn nước tới những ánh đèn dịu dịu của các ngôi nhà phía bên kia bờ đê. Có một vài tòa chung cư gần các trạm thu phí, sau đó lát đặc vài ngôi nhà lớn. Có lẽ nếu trúng số, tôi có thể tìm đến một đại lý bất động sản để họ giới thiệu cho tôi một ngôi nhà với một căn hầm nhỏ, chỉ đủ lớn cho một nhiếp ảnh gia giết người vừa gọn bên dưới tầng trệt. Và khi tôi nghĩ đến nó, một giọng thì thầm rất nhẹ từ băng ghế sau vang lên, nhưng tất nhiên là tôi không thể làm gì cả, ngoại trừ việc có lẽ nên hoan nghênh mặt trăng đang treo trên mặt nước. Và qua làn nước sóng sánh, ánh trăng đó nổi lên âm thanh của tiếng chuông lanh canh hoan hỉ, báo hiệu rằng cây cầu xoay đã chuẩn bị được nhắc lên.

Bộ đàm lại rè rè. "Anh ta di chuyển", Doakes nói. "Chuẩn bị chạy lên cầu. Hãy trông chừng anh ta... Toyota 4Runner màu trắng."

"Tôi thấy anh ta rồi", Deborah nói vào bộ đàm. "Chúng tôi đang ở phía trên anh ta."

Chiếc SUV màu trắng cắt ngang bờ đê và đi lên đường số 15 chỉ trong khoảnh khắc trước khi cây cầu được rút lên. Sau khi tạm dừng một chút để anh ta đi trước, Deborah liền kéo ga và theo sau. Trên đại lộ Biscayne, anh ta rẽ phải và một lúc sau, chúng tôi cũng làm như vậy. "Anh ta đang đi về hướng bắc trên đường Biscayne", cô ấy nói vào bộ đàm.

"Hãy đi theo anh ta", Doakes nói. "Tôi sẽ ra đó ngay !".

Chiếc 4Runner di chuyển ở tốc độ bình thường xuyên qua làn giao thông vừa phải, giữ ổn định mức vượt năm dặm mỗi giờ so với giới hạn tốc độ - giới hạn mà ở Miami vẫn được xem là tốc độ du lịch, đủ chậm để giải

thích cho một loạt còi ầm ĩ từ những người lái xe đi qua anh ta. Nhưng Oscar không có vẻ để tâm. Anh ta tuân thủ tất cả đèn tín hiệu giao thông và cố định ở làn đường bên phải, đi dạo đủng đỉnh như thể không hề có địa điểm cụ thể để tới và chỉ đơn thuần là ra ngoài để thư giãn sau bữa tối.

Khi chúng tôi lên tới bờ đê đường 79, Deborah nhạt bộ đàm lên. "Chúng tôi đang đi qua đường 79", cô ấy nói. "Anh ta không vội vàng, đang hướng về phía bắc."

"10-4", Doakes nói, và Deborah liếc nhìn tôi.

"Anh có nói gì đâu", tôi nói.

"Anh đã nghĩ rất nhiều thứ", cô ấy nói.

Chúng tôi di chuyển về phía bắc, dừng lại hai lần tại các điểm đèn giao thông. Deborah đã cẩn thận dừng cách anh ta một vài chiếc xe, không to tát gì đối với giao thông Miami, khi hầu hết các xe đều cố gắng đi xung quanh, vượt lên trên, hoặc xuyên qua tất cả những xe khác. Một xe cứu hỏa đang gào rú ở hướng khác, kéo còi ầm ĩ hơn tại các nút giao thông. Đối với các lái xe khác, tất cả ảnh hưởng có thể của nó có lẽ chỉ như một con cừu non kêu be be. Họ bỏ qua tiếng còi báo động và bám vào những nơi khó thắng trong dòng tranh giành của giao thông. Người đàn ông ngồi sau tay lái của xe cứu hỏa chính là một tài xế ở Miami, chỉ đơn giản là luôn lách với còi báo động: Khúc nhạc cho giao thông.

Chúng tôi đã tới đường 123d - nơi cuối cùng để quay trở lại bãi biển Miami trước khi đường 826 cắt ngang phía bắc bãi biển Miami, và Oscar vẫn hướng về bắc. Deborah nói với Doakes qua bộ đàm khi chúng tôi đi qua con đường đó.

"Anh ta đang đi đến chỗ quái quỷ nào vậy?", Deborah lăm băm khi cô ấy đặt bộ đàm xuống.

"Có lẽ anh ta chỉ là lái xe vòng quanh", tôi nói. "Một đêm tuyệt đẹp."

"Thế à? Anh có muốn viết một bài thơ không?"

Trong những trường hợp thông thường, tôi sẽ thực hiện một sự trở lại tuyệt vời cho điều đó, nhưng có lẽ do tính chất ly kỳ của cuộc săn đuổi này, chẳng có gì xảy đến với tôi hết. Và dù sao đi nữa, trông Deb cũng giống như đang hài lòng về chiến thắng đả kích tôi vừa rồi, dù ít thôi.

Một lúc sau, Oscar đột nhiên tăng tốc hướng vào làn đường bên trái và rẽ trái ở điểm giao thông phía trước, kéo theo một hồi còi giận dữ bất tận của những người lái xe đến từ cả hai hướng.

"Anh ta đang chuyển hướng", Deborah nói Doakes, "phía tây đường 135".

"Tôi đang đi phía sau hai người", Doakes nói "Trên bờ đê."

"Có gì ở đường 135 vậy ?", Deb bắn khoản.

"Sân bay Opa-Locka", tôi nói. "Cách vài dặm thẳng về phía trước."

"Chết tiệt", cô ấy nói, và nhặt bộ đàm lên. "Doakes, sân bay Opa-Locka nằm trên đường này."

"Tôi đến đây", anh ta nói, và tôi có thể nghe thấy tiếng còi của anh ta cất lên trước khi bộ đàm tắt.

Sân bay Opa-Locka từ lâu đã nổi tiếng với những kẻ buôn bán ma túy cũng như những người hoạt động bí mật. Đây là cách sắp xếp tiện dụng, vì ranh giới giữa hai nhóm này thường khá mỏng manh. Rất dễ có khả năng một chiếc máy bay nhỏ đang đợi Osca ở đó, sẵn sàng để mang anh ta ra khỏi đất nước này và đi đến bất cứ nơi nào gần kề như Caribbean, Trung hay Nam Mỹ, tất nhiên là cùng với sự kết nối đến phần còn lại của thế giới, mặc dù tôi nghi ngờ là anh ta sẽ hướng đến Sudan, hoặc thậm chí là Beirut. Một nơi nào đó trong vùng biển Caribbean có nhiều khả năng hơn, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào, chạy trốn khỏi đất nước có lẽ vẫn là một động thái dễ hiểu, và sân bay Opa-Locka là một địa điểm hợp lý để bắt đầu.

Giờ thì Oscar đã đi nhanh hơn một chút, mặc dù đường 135 không to và dễ đi như đại lộ Biscayne. Chúng tôi băng qua một cây cầu nhỏ trên kênh và khi Oscar sang tới phía bên kia, anh ta đột nhiên tăng tốc, vừa réo còi inh ỏi vừa lượn theo hình chữ S trên đường.

"Chết tiệt, có gì đó làm anh ta hoảng sợ", Deborah nói "Chắc chắn anh ta đã phát hiện ra chúng ta." Cô ấy tăng tốc để giữ vững khoảng cách với anh ta, vẫn cách hai hoặc ba chiếc xe, mặc dù bây giờ, việc giả vờ rằng chúng tôi không theo dõi anh ta có vẻ như chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

Đã có điều gì đó thực sự làm Oscar hoảng sợ, vì anh ta lái xe điên cuồng, nguy hiểm đến nỗi suýt đâm vào các xe khác hoặc lấn lên lề đường, và đương nhiên, Deb sẽ không để thua trong cuộc thi này. Cô ấy theo sát anh ta, luồn lách xung quanh những chiếc xe đang cố gắng bình tĩnh trở lại từ cuộc gặp gỡ của họ với Oscar. Ngay phía trước, anh ta đột nhiên tấp sang làn đường bên trái khiến một chiếc Buick cũ quay đầu phanh gấp, đâm vào lề đường và làm đổ dây hàng rào trước sân ngôi nhà màu xanh nhạt.

Chẳng lẽ chiếc xe nhỏ bé không hề có dấu hiệu gì của chúng tôi lại có thể khiến Oscar hoảng loạn đến thế ? Thật tuyệt khi nghĩ như vậy và nó khiến tôi cảm thấy mình quan trọng, nhưng tôi không tin điều đó. Anh ta đã hành động một cách bình tĩnh và có kiểm soát. Nếu muốn cắt đuôi chúng tôi, hẳn là anh ta sẽ thực hiện vài cú chuyển hướng đột ngột và giăng bẫy, ví

dụ như vượt qua cây cầu trước khi nó được kéo lên. Vậy thì tại sao anh ta đột nhiên hoảng sợ như thế ? Thấy mình cần làm gì đó, tôi liền nghiêng người về phía trước và nhìn vào gương bên cạnh. Hình khối trong gương nói với tôi rằng đối tượng gần hơn nhiều so với chúng tôi nghĩ. Mọi thứ vẫn như bình thường, đây là một suy nghĩ không mấy vui vẻ, bởi vì chỉ có một thứ xuất hiện trong gương vào lúc này.

Đó là một chiếc xe tải màu trắng cũ nát.

Và nó đang đi theo chúng tôi, sau Oscar. Phù hợp với tốc độ của chúng tôi, luồn lách qua làn giao thông. "Ồ", tôi nói, "chẳng ngu ngốc tí nào". Và tôi cao giọng để vượt lên những tiếng phanh kít của lớp xe cùng tiếng còi của các lái xe khác.

"Ôi, Deborah ?", tôi nói. "Anh không muốn làm em bị sao nhãng khỏi việc lái xe, nhưng nếu em có thời gian, có thể thử nhìn vào gương chiếu hậu không ?"

"Anh có ý quái quỷ gì vậy", cô ấy rít lên, nhưng vẫn liếc mắt vào gương. Thật may mắn vì chúng tôi đang ở trên một đoạn đường thẳng, bởi vì trong một giây, cô ấy gần như quên cầm lái. "Ôi, khốn kiếp", cô ấy thì thầm.

"Phải, đó là những gì anh nghĩ", tôi nói.

Đoạn cầu vượt 1-95 trải dài trên con đường phía trước, và ngay trước khi đi qua gầm cầu vượt, Oscar đã đột ngột lạng xe về bên phải, cắt qua ba làn xe rồi rẽ xuống một con phố nhỏ chạy song song với đường cao tốc. Deborah chửi thề và giật mạnh tay lái để đuổi theo sau anh ta. "Hãy nói cho Doakes !", cô ấy nói, và tôi ngoan ngoãn nhặt bộ đàm lên.

"Trung sĩ Doakes", tôi nói. "Chúng tôi không đơn độc".

Bộ đàm rít lên một lần. "Anh có ý quái quỷ gì thế" Doakes nói, như thể anh ta đã nghe thấy phản ứng của Deborah trước đó và ngưỡng mộ nó đến nỗi phải lặp lại.

"Chúng tôi vừa rẽ trái ở đại lộ số 6, và đang bị theo sau bởi một chiếc xe tải màu trắng." Không có câu trả lời, vì vậy tôi lại nói, "Tôi đã nói là chiếc xe tải màu trắng chưa nhỉ ?". Lần này, tôi có được sự hài lòng tuyệt vời khi nghe Doakes gầm gừ, "Khốn kiếp".

"Đó chính xác là những gì chúng tôi nghĩ", tôi nói.

"Hãy để chiếc xe tải đó đi trước và theo sau ông ta", anh ta nói.

"Không thể nào", Deborah lẩm bẩm qua hàm răng nghiến chặt, sau đó nói điều gì đó tồi tệ hơn nhiều. Tôi đã định nói điều tương tự, bởi vì khi Doakes vừa tắt bộ đàm, Oscar đã hướng lên phía đoạn đường cắt 1-95 với

chúng tôi theo sau, và vào vài giây cuối cùng, anh ta giật mạnh chiếc xe trở xuống con dốc trải nhựa rồi rẽ vào đường số 6. Chiếc 4Runner nảy lên và bấp bênh như say rượu về bên phải một chút, sau đó tăng tốc và giữ thẳng bằng. Deborah nhấn phanh khiến chúng tôi quay nửa vòng; chiếc xe tải màu trắng trượt phía trước chúng tôi, lao xuống dốc, thu hẹp khoảng cách với chiếc 4Runner. Trong nửa giây, Deb kéo chúng tôi trở lại đường đua để đi theo họ xuống đường.

Con đường ở đây rất hẹp, có một dãy nhà bên phải cùng một bờ kè xi măng màu vàng bên trái với đường 1-95 phía trên đầu. Chúng tôi chạy dọc theo những dãy nhà và tăng tốc. Một cặp vợ chồng già nhỏ con đang nắm tay nhau dừng lại trên vỉa hè để xem cuộc diễu hành như tên lửa kỳ lạ của chúng tôi lướt qua. Đó có thể chỉ là tưởng tượng của tôi, nhưng họ dường như chập chờn trong cơn gió thổi tới từ xe của Oscar và chiếc xe tải theo sau.

Chúng tôi thu hẹp khoảng cách một chút, chiếc xe tải màu trắng cũng đã rất gần chiếc 4Runner. Nhưng Oscar đã tăng tốc; anh ta vượt đèn đỏ, để chúng tôi lượn xung quanh một chiếc xe tải nhỏ đang quay tròn với nỗ lực tránh chiếc 4Runner lẫn chiếc xe tải màu trắng. Chiếc xe tải loạng choạng quay một vòng vụng về rồi đâm vào trụ nước cứu hỏa. Nhưng Deb chỉ vừa nghiêng răng vừa bóp còi inh ỏi vượt qua xe tải và xuyên qua ngã tư, mặc kệ những hồi còi phía sau cùng các vòi phun bắt đầu vỡ vụn, thu hẹp khoảng cách một lần nữa trong vài dãy nhà tiếp theo.

Cách một đoạn phía trước Oscar, tôi có thể nhìn thấy màu đèn đỏ ở một ngã tư đông đúc. Thậm chí từ khoảng cách này, tôi có thể nhìn thấy dòng xe ổn định di chuyển qua các điểm giao lộ. Tất nhiên không có ai sống mãi mãi, nhưng đây thực sự không phải là cách tôi sẽ chọn để chết nếu được bỏ phiếu. Việc xem ti vi với Rita đột nhiên có vẻ hấp dẫn hơn nhiều. Tôi đã cố gắng để nghĩ ra một cách lịch sự nhưng có sức thuyết phục để Deborah phải dừng lại và cảm nhận mùi hương của những đóa hoa hồng một lát, nhưng khi tôi cần nó nhất thì bộ não hữu ích lại dường như đóng sập; trước khi tôi có thể khiến nó hoạt động thêm một lần nữa, Oscar đã đến gần đèn giao thông.

Có lẽ Oscar đã đến nhà thờ tuần này, vì ánh sáng chuyển sang màu xanh khi anh ta tăng vọt ga để qua ngã tư. Chiếc xe tải màu trắng theo sát phía sau, phanh cứng để tránh một chiếc xe màu xanh nhỏ cố gắng vọt vát chút đèn vàng, theo sau đó là chúng tôi, với ánh đèn màu xanh lá cây khi đó đã ổn định. Chúng tôi lạng bên cạnh chiếc xe tải và gần như đã vượt qua nó,

nhưng đây là Miami, cuối cùng là một chiếc xe tải chở xi măng vượt đèn đỏ phía sau chiếc xe màu xanh, ngay trước mặt chúng tôi. Tôi nuốt nước bọt khi Deborah đứng trên bàn đạp phanh và lạng xung quanh chiếc xe tải. Chúng tôi va mạnh vào lề đường, chạy hai bánh xe bên trái lên trên vỉa hè một lúc trước khi nảy xuống đường lần nữa.

"Rất tốt", tôi nói khi Deborah tiếp tục tăng tốc. Và rất có thể cô ấy đã có thời gian để cảm ơn tôi vì lời khen nếu như chiếc xe tải màu trắng không lựa chọn thời điểm đó mà tận dụng tốc độ chậm lại của chúng tôi để trở lại bên cạnh xe chúng tôi rồi lách qua chúng tôi. Xe chúng tôi kết thúc với một vòng xoay về bên trái, nhưng Deborah đã xoay sở để quay đầu lại một lần nữa.

Chiếc xe tải lại đâm vào chúng tôi, mạnh hơn, ngay phía sau tôi, và khi xe chúng tôi lao đảo sau cú va chạm, cửa xe mở bung. Xe chúng tôi chệch hướng và Deborah giậm phanh, có lẽ đó không phải là chiến lược tốt nhất, vì cùng lúc ấy, chiếc xe tải đã tăng tốc và lần này đâm quá mạnh vào cánh cửa chỗ tôi ngồi đến nỗi cánh cửa long ra và nảy lên nảy xuống, đập một cái bạt tai mạnh mẽ ngay gần bánh sau chiếc xe tải trước khi trở thành một bánh xe bị biến dạng, phun ra những tia lửa.

Tôi nhận ra chiếc xe tải hơi loạng choạng, và nghe thấy âm thanh của tiếng bánh xe mài vào mặt đường. Sau đó, vật màu trắng ấy đâm sầm vào chúng tôi một lần nữa. Xe chúng tôi nảy lên dữ dội, lao đảo sang trái, đâm vào lề đường và phá vỡ hàng rào ngăn cách đường phụ với con dốc dẫn xuống 1-95. Chúng tôi xoay tròn xung quanh như thể lốp xe được làm từ bơ. Deborah nỗ lực kìm hãm bánh xe, miệng há hốc, và suýt chút nữa chúng tôi có thể đã khiến chúng băng qua đoạn đường dốc. Nhưng tất nhiên, tôi đã không đến nhà thờ trong tuần này, và khi hai bánh trước của xe chúng tôi đâm vào lề đường của đoạn dốc, một chiếc SUV lớn màu đỏ liền đâm vào thanh chắn phía sau chúng tôi. Chúng tôi quay tròn trên bãi cỏ của giao lộ cao tốc được bao quanh bởi một hồ nước lớn.

Tôi chỉ có một chút thời gian để nhận thấy rằng cỏ được tia dường như hoán đổi với bầu trời đêm. Sau đó chiếc xe nảy lên dữ dội và túi khí Người Lữ Hành nổ tung vào mặt tôi. Nó cảm thấy mình như đang ở trong một cuộc đấu găng với Mike Tyson; tôi vẫn còn choáng váng khi chiếc xe lật ngược, đâm thẳng xuống hồ, và bắt đầu chìm trong làn nước.

Chương 20

Tôi không ngần ngại thừa nhận tài năng khiêm tốn của mình. Tôi rất vui khi thú nhận mình thông minh hơn những người bình thường và còn có sự tinh tế để khiến mọi người thích mình. Nhưng để hoàn toàn công bằng cho bản thân, tôi cũng luôn sẵn sàng thú nhận những thiếu sót, và một vòng nhanh chóng tìm kiếm linh hồn buộc tôi phải thừa nhận rằng mình chưa bao giờ giỏi việc thở dưới nước. Khi tôi bị treo ở đó từ dây an toàn, choáng váng nhìn nước tràn vào và xoáy quanh đầu, tất cả có vẻ giống như một lỗ hổng rất lớn mà tôi đã chưa kịp học.

Lần cuối cùng tôi nhìn thấy Deborah trước khi nước tràn qua đầu cô ấy cũng chẳng có gì vui vẻ. Cô ấy bị treo bất động từ dây an toàn, nhắm mắt và há hốc miệng, chỉ là ngược lại với trạng thái bình thường, mà có lẽ đó không phải là một dấu hiệu tốt. Sau đó nước ngập quanh mắt tôi, và tôi không thể thấy gì cả.

Tôi cũng muốn nghĩ là mình phản ứng tốt với các trường hợp khẩn cấp đột xuất thường xuyên, vì vậy khá chắc chắn rằng sự bất lực choáng váng bất ngờ của mình là kết quả của việc bị quay xung quanh và va mạnh vào túi khí. Trong bất kỳ trường hợp nào, tôi cũng đã bị treo ngược dưới nước trong một thời gian có vẻ như khá dài, và tôi xấu hổ khi phải thừa nhận rằng hầu hết thời gian, tôi chỉ đơn giản là khóc thương cho sự qua đời của mình. Dexter Quá Cố thân mến, rất nhiều tiềm năng, rất nhiều người bạn lãng du trong bóng đêm cần mỗ xé, và bây giờ thật bi kịch khi kết thúc mọi thứ ở thời hoàng kim của mình. Than ôi, Người Lữ Hành Tối Tăm, tôi biết anh rất rõ. Và chàng trai tội nghiệp cho đến phút cuối cũng đang chuẩn bị kết hôn nữa.

Đáng buồn làm sao, tôi hình dung Rita trong bộ đồ trắng, khóc trước bàn thờ, hai đứa con nhỏ khóc dưới chân cô ấy. Astor ngọt ngào bé bỏng, mái tóc của con bé được buộc vồng lên, chiếc váy phù dâu màu xanh lá cây nhạt giờ dẫm nước mắt. Và Cody trầm lặng trong bộ tuxedo nhỏ bé, nhìn chăm chăm vào phía sau nhà thờ và chờ đợi, nghĩ về chuyến đi câu cá cuối cùng của chúng tôi rồi tự hỏi khi nào nó có thể đâm con dao vào trong mình cá một lần nữa và xoay nó từ từ, xem dòng máu đỏ tươi tràn ra lưỡi dao và mỉm cười, sau đó...

Chậm lại, Dexter. Những suy nghĩ này đến từ đâu vậy ? Tất nhiên đó là một câu hỏi tu từ, và tôi không cần một hồi âm thanh giải trí chậm rãi từ người bạn cũ bên trong để cho chính mình câu trả lời. Nhưng với sự thuyết

phục của anh ta, tôi thấy mình đặt những chi tiết nhỏ nhất lại với nhau và nhận ra rằng Cody...

Có lạ không khi đó là những gì chúng ta nghĩ đến lúc chuẩn bị chết ? Chiếc xe bám trên mái nhà mặt nước bằng phẳng của nó, di chuyển không hơn một cái lắc nhẹ nhàng và ngập tràn nước bắn đến nỗi tôi không thể nhận ra một khẩu súng bắn pháo sáng từ chóp mũi. Và tôi có thể nhìn thấy Cody một cách hoàn toàn rõ ràng, rõ ràng hơn so với lần cuối chúng tôi ở cùng nhau trong một phòng; đứng sau hình dáng nhỏ bé rõ nét của thằng bé là một bóng đen khổng lồ - một bóng đen chẳng có gì khiến người ta có thể buồn cười.

Có thể như thế không ? Tôi lại nghĩ về cách thằng bé đâm con dao một cách rất háo hức vào con cá. Tôi nghĩ về phản ứng kỳ lạ của nó với con chó mất tích nhà hàng xóm, có vẻ rất giống phản ứng của tôi khi còn là một cậu bé và được hỏi về con chó hàng xóm mà mình đã mang đi và trải nghiệm. Tôi nhớ rằng nó cũng trải qua một sự kiện đau buồn như tôi từng có, khi cha nó tấn công nó và chị gái trong một cơn giận dữ đáng sợ do thuốc và đánh chúng bằng một chiếc ghế.

Đó là điều hoàn toàn không thể hình dung nổi. Một ý nghĩ nực cười, nhưng... Tất cả các mảnh ghép đang ở đó. Nó ăn khớp hoàn hảo, như một bài thơ.

Tôi đã có một đứa con trai.

Một Người Giống Tôi.

Nhưng không có người cha nuôi khôn ngoan để hướng dẫn thằng bé những bước đi đầu tiên của mình vào thế giới của những miếng cắt mỏng và thái nhỏ; không có Harry nhìn- thấu- tất- cả dạy cho thằng bé làm thế nào để trở thành tất cả những gì nó có thể, để giúp nó thay đổi từ một đứa trẻ không có mục đích với niềm thôi thúc ngẫu nhiên phải giết chết một kẻ thù mặc áo choàng; không có ai cẩn thận và kiên nhẫn hướng dẫn nó vượt qua những cạm bẫy và tiến tới lưỡi dao sáng bóng của tương lai, chẳng có ai dành cho Cody, không, nếu bây giờ, Dexter chết ở đây.

Nghe có vẻ quá cường điệu khi tôi nói, "Ý nghĩ thôi thúc tôi hành động tức giận", và tôi chỉ cố ý khoa trương khi có một khán giả. Tuy nhiên, lúc nhận ra bản chất thực sự của Cody, tôi cũng nghe thấy, gần giống như một tiếng vang, giọng nói đâu đó sâu trong cơ thể, "Tháo dây an toàn, Dexter".

Và bằng cách nào đó, tôi đã xoay sở để di chuyển những ngón tay - thứ mà lúc đó đột ngột trở nên to lớn và vụng về - đến khóa dây an toàn và

dò dẫm để tháo nó ra. Cảm giác như mình đang cố gắng xâu kim với một miếng thịt dằm bông, nhưng tôi ấn - đẩy và cuối cùng cảm thấy có gì đó có tác dụng. Tất nhiên điều này có nghĩa là tôi đâm sầm xuống trần xe phía dưới đầu, một chút khó khăn khi nhận ra mình đã ở dưới nước. Nhưng cú sốc do bị đập đầu xóa đi nhiều thứ rối rắm hơn một chút, và tôi chồm đốn bản thân mình rồi với tay mở cửa xe đã bị tung ổ khoá. Tôi xoay xử để chui qua đó và thứ đầu tiên chạm vào mặt tôi là ít bùn sình lầy ở đáy hồ.

Tôi duỗi chân và giậm giậm dò dẫm tìm chỗ đứng dưới đáy hồ. Đó là một cú giậm khá yếu ớt, nhưng cũng đủ tốt vì nước chỉ sâu khoảng ba feet. Cú giậm giúp tôi thăng đầu gối rồi loạng choạng đứng dậy, tôi đứng trong làn nước, thoáng buồn nôn trước khi hít thở không khí tuyệt vời. Một điều kỳ diệu và bị coi nhẹ - không khí. Thật đúng là chúng ta không bao giờ coi trọng thứ gì cho đến khi để mất chúng. Thật kinh khủng biết bao khi nghĩ đến những người đáng thương trên thế giới phải làm gì đó mà không có không khí, những người giống như...

... Deborah ?

Một con người thực sự có thể nghĩ đến người chị em chết đuối của mình sớm hơn nhiều, nhưng thực sự, hãy công bằng, người ta sao có thể quá mong đợi một sự bắt chước kịp thời sau tất cả những gì tôi đã trải qua. Và bây giờ, tôi thực sự nghĩ đến nó, có thể vẫn còn kịp để làm điều gì đó ý nghĩa. Mặc dù không thực sự bị miễn cưỡng với việc phải vội vàng giải cứu, tôi vẫn không thể không nghĩ rằng tối nay, chúng tôi đã đòi hỏi ở Dexter Quyển Rũ và Trách Nhiệm hơi nhiều, phải không ? Ngay khi thoát khỏi những chuyện này, tôi sẽ phải quay lại với những điều đó một lần nữa.

Tuy nhiên, gia đình là gia đình, và than phiền chưa bao giờ có ích đối với tôi. Tôi hít một hơi thật sâu và lặn trở lại làn nước bùn, dò dẫm đường trở lại các ô cửa cũng như lần tới ghế trước chiếc xe bát nháo của Deborah. Một cái gì đó tát qua mặt tôi, sau đó túm lấy tóc tôi một cách tàn bạo; tôi hy vọng chính là Deb, vì bất cứ thứ gì khác di chuyển trong nước chắc chắn sẽ có hàm răng sắc nhọn hơn.

Tôi vươn tay và cố gắng gỡ các ngón tay của cô ấy ra. Thật khó khăn để vừa giữ hơi thở vừa mò mẫm vô định mà không cảm nhận được một mái tóc khác. Nhưng Deborah giữ rất chặt, đó là một dấu hiệu tốt, vì theo nghĩa nào đấy, thế nghĩa là cô ấy vẫn còn sống, nhưng nó cũng khiến tôi phải tự hỏi liệu phổi hay da đầu của mình sẽ rơi ra đầu tiên. Điều này sẽ không bao giờ xảy ra. Tôi giơ cả hai tay để cố gắng gỡ các ngón tay của cô ấy ra khỏi đám tóc đáng thương của mình. Sau đó, tôi lần theo cánh tay cô ấy tiến đến

vai và lăn mò xuống phía dưới để tìm thấy chốt dây an toàn. Tôi trượt tay xuống dây đeo để ấn và tháo chốt.

Chà, tất nhiên nó đã bị kẹt. Ý tôi là, chúng ta đều biết một ngày nào đó nó sẽ bị như thế, phải không ? Đó là một điều xui xẻo nữa, và thực sự, đã có quá nhiều điều xui xẻo xảy ra để có thể hy vọng rằng ngay cả một vấn đề nhỏ có thể được giải quyết. Để nhấn mạnh vấn đề, có gì đó thì thào vào tai giúp tôi nhận ra rằng Deborah đã hết thời gian, và bây giờ cô ấy chỉ có thể thở dưới nước nhờ vận may. Có thể cô ấy sẽ giỏi chuyện đó hơn tôi, nhưng tôi lại không nghĩ như vậy.

Tôi lườn xuống thấp hơn trong nước và lại chạm đầu gối vào nóc xe, chèn vai vào ngang bụng của Deb để cố gắng kéo cô ấy ra khỏi dây an toàn. Sau đó, tôi nới lỏng dây an toàn nhiều nhất có thể. Tôi kéo Deborah ra khỏi đó rồi hướng về phía cửa. Cô ấy có vẻ hơi rữ rượi và mềm oặt; có lẽ tất cả những nỗ lực dũng cảm của tôi đã quá muộn. Tôi chen qua cánh cửa và kéo cô ấy theo mình. Áo sơ mi của tôi mắc vào cái gì đó ở cửa và rách toạc, nhưng tôi vẫn kéo mình đi qua, sau đó đứng thẳng một cách đáng kinh ngạc lần nữa trong không khí của màn đêm.

Deborah hoàn toàn nặng trĩu trên tay tôi, một dòng nước bắn nhỏ ra từ khoé miệng cô ấy. Tôi nhắc cô ấy lên vai và bì bõm lội qua bùn tới bãi cỏ. Sinh lầy nhớp nhúa như kéo lại mỗi bước chân, rồi tôi bị mất chiếc giày bên trái trước khi bước quá ba bước ra khỏi xe. Nhưng suy cho cùng thì đôi giày dễ thay thế hơn nhiều so với em gái, vì vậy, tôi bước đi tập tễnh cho đến khi có thể lên bãi cỏ và đặt Deborah nằm trên mặt đất.

Gần đó tiếng còi báo động rền rĩ, và gần như ngay lập tức được hợp lực bằng những tiếng còi khác nữa. Niềm vui và hạnh phúc: Cứu trợ đang tới. Có lẽ họ thậm chí sẽ mang tới một chiếc khăn. Trong khi chờ đợi, tôi không chắc liệu họ có kịp đến cứu Deborah hay không. Vì vậy, tôi quỳ xuống bên cạnh cô ấy, đặt cô ấy nằm úp trên đầu gối mình và cố gắng đẩy ra nhiều nước nhất có thể. Sau đó, tôi cho cô ấy nằm trở lại, móc một đồng bùn ra khỏi miệng cô ấy rồi bắt đầu hô hấp nhân tạo.

Lúc đầu, phần thưởng duy nhất của tôi là một ngụm nước bắn, không khiến việc cứu người dễ chịu hơn chút nào. Nhưng tôi vẫn cố gắng tiếp tục, và rất nhanh sau đó, Deb rùng mình co giật rồi nôn ra rất nhiều nước, không may thay, phần lớn số đó chảy lên người tôi. Cô ấy ho khùng khiếp, hít một hơi thở mà nghe như tiếng bản lề cánh cửa gỉ sét đang mở rộng, và nói, "Mẹ kiếp...".

Lần này, tôi thực sự đánh giá cao khả năng biểu cảm xúc tích của cô. "Chào mừng trở lại", tôi nói. Deborah với gương mặt yếu ớt cố gắng đẩy mình ngồi dậy bằng tay và đầu gối. Nhưng cô ấy ngã xuống một lần nữa, thở hổn hển vì đau.

"Ôi, Chúa ơi. Ôi, chết tiệt, cái gì đó bị gãy rồi", cô ấy rên rỉ. Cô ấy quay đầu sang một bên và nhồm lên một chút, vừa cong lưng vừa hít thở sâu cùng những cơn buồn nôn. Tôi nhìn cô ấy, và phải thừa nhận mình cảm thấy bản thân có chút may mắn. Dexter Vịt Lặn đã đi ngang qua và cứu tôi. "Cú ném tuyệt vời đấy chứ?", tôi hỏi cô ấy. "Ý anh là, so với những thứ khác." Tất nhiên một câu trả lời vui vẻ thực sự là ngoài mong đợi từ cô gái đáng thương đang trong tình trạng yếu ớt, nhưng tôi đã rất vui mừng khi thấy cô ấy đủ sức thì thầm, "Quý tha ma bắt anh đi".

"Đau ở đâu vậy?", tôi hỏi cô ấy.

"Chết tiệt", cô ấy nói bằng giọng yếu ớt, "Em không thể cử động tay trái. Toàn bộ cánh tay...". Cô ấy ngừng nói, cố gắng cử động cánh tay và chỉ thành công trong việc gây đau đớn cho mình. Cô ấy hít một hơi - việc khiến cô ấy ho yếu ớt một lần nữa, sau đó lại nằm phịch xuống và thở hổn hển.

Tôi quỳ xuống bên cạnh cô ấy rồi thử ấn nhẹ lên cánh tay. "Ở đây à?", tôi hỏi cô ấy. Cô ấy lắc đầu. Tôi dịch tay lên phía trên, qua khớp vai sau đó đến xương đòn, và không cần phải hỏi cô ấy liệu đó có phải là chỗ có vấn đề. Cô ấy thở hổn hển, mắt chớp chớp, thậm chí dù cho cả bùn đất vẫn còn bám trên mặt, tôi vẫn có thể thấy mặt cô ấy trở nên tái nhợt. "Xương đòn của em gãy rồi", tôi nói.

"Không thể nào", cô ấy nói bằng giọng yếu ớt và gay gắt. "Em phải tìm Kyle."

"Không", tôi nói. "Em phải đến phòng cấp cứu. Nếu cứ đi vòng quanh như thế này, em sẽ kết thúc bên cạnh Kyle mất, bị trói và dính băng dính, điều đó chẳng có lợi cho ai cả."

"Em phải làm điều đó", cô ấy nói.

"Deborah, anh vừa kéo em ra khỏi một chiếc xe dưới nước, làm hỏng một chiếc sơ mi rất đẹp. Em định lãng phí sự giải cứu hoàn hảo đầy dũng cảm của anh à?"

Cô ấy ho một lần nữa, và cầu nhàu với cơn đau từ xương đòn khi nó di chuyển với hơi thở co thắt. Tôi có thể nói rằng cô ấy chưa tranh cãi xong, nhưng rõ ràng là cô ấy đã bị thương rất nặng. Cuộc trò chuyện của chúng tôi không đi đến đâu, và tình trạng đó vẫn tiếp tục khi Doakes đến, theo sau gần như ngay lập tức bởi hai y tá.

Vị trung sĩ mẩu mực nhìn chăm chăm vào tôi, như thể tôi đã đích thân đẩy xe xuống hồ và lật nó lại. "Mất dấu họ rồi à" anh ta hỏi, điều dường như vô cùng bất công.

"Đúng, hóa ra việc theo sát anh ta khó khăn hơn nhiều so với tôi nghĩ khi chúng tôi bị lộn ngược xuống nước", tôi nói. "Lần sau anh hãy thử làm việc đó, còn chúng tôi sẽ đứng ở đây mà phàn nàn".

Doakes chỉ nhìn trừng trừng vào tôi và lầm bầm. Sau đó, anh ta quỳ bên cạnh Deborah và nói, "Cô có đau không?".

"Xương đòn", cô ấy nói. "Nó bị gãy." Cú sốc đã qua đi nhanh chóng và cô ấy đang chiến đấu với nỗi đau bằng cách cắn môi và hít những hơi thở đứt quãng. Tôi hy vọng các y tá có thể làm gì đó hiệu quả hơn.

Doakes không nói gì mà chỉ chuyển ánh nhìn chăm chăm sang tôi. Deborah giơ cánh tay lành lặn của mình ra rồi đặt lên vai anh ta. "Doakes", cô ấy nói, và anh ta quay lại nhìn cô ấy. "Tìm anh ấy", cô ấy nói. Doakes chỉ nhìn Deb khi cô ấy nghiêng răng và há hốc miệng lúc một cơn đau tràn đến.

"Sắp tới rồi", một nhân viên y tế cho biết. Đó là một chàng trai trẻ dẻo dai với kiểu tóc gai nhọn, anh ta cùng người đồng nghiệp to béo và lớn tuổi hơn đang chuyển chiếc cáng cứu thương qua hàng rào ngăn cách - nơi xe của Deb vừa đâm trúng một đoạn. Doakes cố đứng dậy để họ đưa Deborah đi, nhưng cô ấy đã kéo tay anh ta bằng một sức mạnh đáng ngạc nhiên.

"Tìm anh ấy", cô ấy nói một lần nữa. Doakes chỉ gật đầu, nhưng thế cũng đủ cho cô ấy. Anh ta đứng lên nhường chỗ cho các y tá sau khi Deborah buông cánh tay anh ta ra. Họ nhào xuống và tiến hành một cuộc kiểm tra nhanh chóng, sau đó chuyển cô ấy lên cáng, nâng nó lên và bắt đầu hướng bánh xe về phía xe cứu thương đang đợi.

Tôi nhìn theo cô ấy, tự hỏi chuyện gì đã xảy ra với người bạn thân của chúng tôi trong chiếc xe màu trắng. Một bên lốp xe của anh ta bị thủng, liệu anh ta có thể đi xa được đến đâu chứ? Chắc chắn là anh ta sẽ cố gắng chuyển sang một chiếc xe khác hơn là dừng lại và hét "AAA" để được giúp thay lốp. Vì vậy, ở một nơi nào gần đây, chúng tôi sẽ có thể tìm thấy một chiếc xe tải bị bỏ lại cùng một chiếc ô tô mất tích.

Vì thôi thúc có lẽ rất lớn, nên sau khi xem xét thái độ của anh ta đối với tôi, tôi quyết định tới chỗ Doakes để nói những suy nghĩ của mình. Nhưng khi đang bước dờ bước thứ hai về phía anh ta, tôi nghe thấy một tiếng rung chuyển. Tôi quay lại nhìn.

Một người đàn ông trung niên lùn mập mạp trong chiếc quần soóc ống rộng, ngoài ra không có gì khác trên người, đang chạy về phía chúng tôi từ giữa đường. Bụng ông ta như thể được treo trên cặp quần và lắc lư dữ dội khi ông ta chạy. Rõ ràng là ông ta không có nhiều kinh nghiệm luyện tập chạy bộ, và đã tự khiến việc chạy trở nên khó khăn hơn bằng cách vừa vẫy tay vừa la hét "Này anh ! Này ! Này !". Đến khi vượt qua đoạn đường nối từ 1-95 và đến chỗ chúng tôi, ông ta hầu như không thể thở nổi, hỗn hển đến nỗi chẳng thể nói bất cứ điều gì mạch lạc, nhưng tôi đã có một ý tưởng khá tốt về những gì ông ta muốn nói.

"Xa tả...", ông ta thở hỗn hển, và tôi nhận ra ông ta hẳn là đang cố nói "Xe tải" qua sự kết hợp giữa việc thở gấp với phát âm Cuba của ông ta.

"Một chiếc xe màu trắng ? Với một lớp thùng ? Và xe của anh đã biến mất", tôi nói, và Doakes nhìn tôi.

Nhưng người đàn ông vừa thở hỗn hển vừa lắc đầu. "Xe tải trắng, chắc chắn rồi. Hình như tôi nghe thấy tiếng một con chó bên trong, có thể nó bị thương", ông ta nói, rồi dừng lại thở sâu để có thể truyền đạt đúng cách và đầy đủ mức độ kinh dị về những gì mình đã thấy. "Sau đó..."

Nhưng ông ta đang lãng phí hơi thở quý giá của mình khi Doakes và tôi đã chạy nước rút lên đường theo hướng ông ta đến.

Chương 21

Trung sĩ Doakes rõ ràng đã quên mất việc anh ta vốn đang theo dõi tôi, bởi vì anh ta đã vượt qua tôi để đến chỗ chiếc xe tải trước tôi khoảng 20 yard. Tất nhiên, anh ta có lợi thế rất lớn vì có đủ hai chiếc giày, nhưng anh ta cũng di chuyển rất nhanh nữa. Chiếc xe tải đã chạy lên vỉa hè phía trước ngôi nhà màu cam nhạt với tường san hô bao quanh. Thanh chắn phía trước xe đâm vào một góc bức tường đá và lật đổ nó, phía đuôi xe quay ra đối diện với đường, vì vậy chúng tôi có thể nhìn thấy màu vàng tươi sáng của tấm giấy phép Chọn Cuộc Sống.

Trước khi tôi bắt kịp Doakes, anh ta đã mở cửa sau xe tải và tôi nghe thấy tiếng rên rỉ đến từ bên trong. Lúc này âm thanh thực sự không giống như đến từ một con chó, hoặc có lẽ tôi đã quen với nó. Tông giọng cao hơn một chút so với trước đây, và độ rung nhiều hơn một chút, thậm chí nghe chói tai hơn giọng kim, nhưng vẫn có thể nhận ra đó là tiếng kêu của một xác chết còn sống.

Nó bị gắn vào một chỗ ngồi không có lưng tựa trong xe, hiện đã bị lật sang một bên, do vậy nó nằm dọc theo chiều dài chiếc xe. Đôi mắt nằm trong hốc mắt đã bị cắt mất mi lăn qua lăn lại lên xuống, đôi môi đã bị cắt bỏ và cái miệng không còn một chiếc răng nào hợp thành một hình chữ o mấp máy như một đứa bé, nhưng không có tay chân để có bất kỳ chuyển động đáng kể nào.

Doakes khom người, nhìn xuống phần còn lại của khuôn mặt - thứ chẳng còn chút biểu cảm nào. "Frank", anh ta nói, và thứ đó hướng mắt về phía anh ta. Tiếng rên rỉ dừng lại một lát, sau đó tiếp tục với tông giọng cao hơn, than khóc với một nỗi đau mới mà dường như là cầu xin điều gì đó.

"Anh nhận ra người này không?", tôi hỏi.

Doakes gật đầu. "Frank Aubrey", anh ta nói.

"Sao anh biết?", tôi hỏi. Bởi vì thực sự, bạn sẽ thấy tất cả những người trong trạng thái này đều rất khó để có thể phân biệt. Đặc điểm phân biệt duy nhất tôi thấy có lẽ là vàng trán đầy nếp nhăn.

Doakes vẫn nhìn thứ đó, nhưng lầm bầm gì đó và gật đầu khi nhìn vào một bên cổ nạn nhân. "Hình xăm. Đó là Frank." Anh ta lại lầm bầm, nghiêng về phía trước và kéo nhẹ một mảnh giấy nhỏ nhỏ được dính vào băng ghế dự bị. Tôi cúi xuống nhìn: vẫn nét chữ nguệch ngoạc tôi từng nhìn thấy trước đó, Tiến sĩ Danco đã viết DANH DỰ.

"Gọi nhân viên y tế đi", Doakes nói.

Tôi vội vã đến chỗ cửa sau của xe cứu thương vừa đóng "Có chỗ cho một người nữa không?", tôi hỏi. "Anh ta không cần nhiều chỗ, nhưng cần một liều thuốc an thần nặng."

"Anh ta bị làm sao?", chàng trai tóc dựng đứng hỏi tôi.

Đó là một câu hỏi rất hay cho ai đó cùng nghề với anh ta, nhưng câu trả lời duy nhất hiện lên trong đầu tôi có vẻ hơi thiếu nghiêm túc, vì vậy tôi chỉ nói, "Tôi nghĩ rằng anh có thể cũng muốn một liều thuốc an thần nặng".

Họ nhìn tôi như thể nghĩ rằng tôi đang đùa và không thực sự đánh giá cao mức độ nghiêm trọng của tình hình. Sau đó, họ nhìn nhau và nhún vai. "Được rồi, anh bạn", người lớn tuổi hơn nói. "Chúng tôi sẽ tìm chỗ cho anh ta." Cậu nhân viên tóc dựng lắc đầu, nhưng vẫn quay lại và mở cửa sau của xe cứu thương lần nữa rồi bắt đầu kéo cáng ra.

Khi họ đẩy xe xuống chỗ chiếc xe tải của Danco, tôi liền trèo lên phía sau xe cứu thương để xem Deb thế nào. Cô ấy nhắm chặt mắt, trông rất nhợt nhạt, nhưng dường như đã có thể hít thở dễ dàng hơn. Cô ấy mở mắt và ngược lên nhìn tôi. "Chúng ta không định đi à?", cô ấy hỏi.

"Tiến sĩ Danco đã phá nát chiếc xe tải của hãn."

Cô ấy căng thẳng và cố gắng ngồi dậy, hai mắt mở to. "Anh bắt được hãn rồi à?"

"Không, Deb. Chỉ có Người Lữ Hành của hãn thôi. Anh nghĩ hãn đang định gửi nó đi, bởi vì nó đã được xử lý xong xuôi."

Trước đó tôi đã nghĩ rằng cô ấy nhợt nhạt, song bây giờ, cô ấy còn gần như biến mất "Kyle", cô ấy nói.

"Không", tôi nói với cô ấy. "Doakes nói anh ta là người nào đó có tên Frank."

"Anh chắc chứ?"

"Đương nhiên. Có một hình xăm trên cổ người đó. Đó không phải Kyle, em gái ạ."

Deborah nhắm mắt lại và nằm phịch xuống giường như thể cô ấy là một quả bóng xì hơi. "Cảm ơn Chúa", cô ấy nói.

"Anh hy vọng em không phiền chia sẻ chỗ nằm của mình với Frank", tôi nói.

Cô ấy lắc đầu. "Em không sao", cô ấy nói, rồi mở mắt ra một lần nữa. "Dexter, đừng gây chuyện với Doakes. Hãy giúp anh ta tìm Kyle. Làm ơn được không?"

Lẽ ra người ta nên cho cô ấy vài liều thuốc, vì tôi có thể đếm trên đầu ngón tay số lần mình từng nghe cô ấy yêu cầu bất cứ điều gì một cách quá

ai oán. "Được rồi, Deb. Anh sẽ cố hết sức", tôi nói, và cô ấy nhắm mắt lại.

"Cảm ơn", cô ấy nói.

Tôi trở lại chiếc xe tải của Danco vừa kịp lúc để thấy nhân viên y tế lớn tuổi hơn đứng dậy từ nơi ông ta rõ ràng là bị ói mửa, và quay sang nói chuyện với người bạn của mình - người đang ngồi trên lề đường lằm bằm với chính mình qua những âm thanh mà Frank vẫn đang rên rỉ bên trong. "Thôi nào, Michael", anh chàng lớn tuổi hơn nói. "Thôi nào, anh bạn."

Michael dường như không quan tâm đến việc di chuyển, ngoại trừ việc đu đưa khi liên tục lặp đi lặp lại, "Ôi Chúa. Ôi Chúa Jesus ! Ôi Chúa ơi !". Tôi quyết định có lẽ anh ta không cần sự an ủi của tôi nên đi một vòng tới cửa chỗ ghế lái của chiếc xe tải. Nó đã bị bung ra và tôi lén nhìn vào trong.

Tiến sĩ Danco hẳn đã rất vội vàng, bởi vì ông ta bỏ lại một chiếc máy quét rất đắt tiền - loại mà các nữ cảnh sát và người săn tin sử dụng để giám sát giao thông phát thanh khẩn cấp. Thật được an ủi khi biết rằng Danco đã theo dõi chúng tôi bằng thứ này chứ không phải một loại phép thuật bí ẩn nào đó.

Một điều nữa là chiếc xe rất sạch sẽ. Không có diêm khói, một mẫu giấy ghi địa chỉ hay một từ khó hiểu trong tiếng Latin viết vội phía sau. Không có gì có thể cung cấp cho chúng tôi bất kỳ loại đầu mối nào. Có thể có dấu vân tay, nhưng vì chúng ta đã biết ai là người lái xe nên điều đó chẳng có thêm gì hữu ích.

Tôi cầm chiếc máy quét rồi đi vòng ra phía sau xe tải. Doakes đang đứng bên cạnh cánh cửa sau để mở khi nhân viên y tế lớn tuổi hơn cuối cùng đã có thể khiến người bạn của ông ta đứng dậy. Tôi đưa Doakes chiếc máy quét. "Nó đặt ở ghế phía trước", tôi nói. "Ông ta đã nghe hết tất cả."

Doakes chỉ liếc nhìn và đặt nó vào không gian bên trong cửa sau chiếc xe. Vì anh ta không có vẻ gì là muốn nói chuyện trước, tôi đành hỏi, "Anh có ý tưởng nào về những gì chúng ta nên làm tiếp theo không ?".

Anh ta nhìn tôi mà không nói bất cứ điều gì, tôi nhìn lại chờ đợi, và đã nghĩ chúng tôi có thể cứ đứng như thế cho đến khi chim bồ câu bắt đầu làm tổ trên đầu, nếu như không có những nhân viên y tế. "Được rồi, các cậu", người lớn tuổi hơn nói, và chúng tôi dịch sang một bên để họ đưa Frank ra. Nhân viên y tế vạm vỡ dường như hết sức hoàn hảo lúc này, như thể ông ta đã ở đây để đặt nẹp vào một cậu bé với mắt cá chân bị xoắn. Tuy nhiên trông người bạn của ông ta vẫn ủ rũ, và thậm chí cách xa sáu feet, tôi vẫn có thể nghe thấy hơi thở của anh ta.

Tôi đứng cạnh Doakes và quan sát họ chuyển Frank lên băng ca, sau đó đưa anh ta đi. Khi tôi quay lại nhìn Doakes, anh ta lại đang nhìn chăm chăm vào tôi. Một lần nữa, anh ta tặng tôi nụ cười rất khó chịu. "Còn anh và tôi", anh ta nói. "Và tôi không biết anh' Anh ta khoanh tay và dựa người vào chiếc xe tải trắng đã bị phá nát. Tôi nghe tiếng nhân viên y tế đóng sầm cửa xe cứu thương, một lúc sau, tiếng còi bắt đầu vang lên. "Chỉ anh với tôi", Doakes lại nói, "và không có người nào khác".

"Đây là tất cả trí tuệ nghèo nàn của anh sao?", tôi nói, bởi vì tôi đã ở đây, hy sinh cả một chiếc giày bên trái và một chiếc sơ mi rất đẹp đủ để chẳng nói gì về sở thích của mình, xương đòn của Deborah cùng một chiếc ô tô chuyên dụng tốt hoàn hảo, còn anh ta chỉ đứng đó với vài nếp nhăn trên áo, nói những lời nhận xét khó hiểu đầy thù địch. Thực sự, đàn ông thật rắc rối.

"Tôi không tin anh", anh ta nói.

Tôi nghĩ đó là một dấu hiệu rất tốt rằng Trung sĩ Doakes đã cởi mở với tôi bằng cách chia sẻ những nghi ngờ lẫn cảm xúc của mình. Tuy nhiên, tôi cảm thấy mình nên cố gắng giữ được sự tập trung từ anh ta. "Điều đó không quan trọng. Chúng ta đang dần hết thời gian", tôi nói. "Đã xong việc với Frank, Danco sẽ bắt đầu với Kyle ngay bây giờ."

Anh ta nghiêng đầu sang một bên, sau đó chậm rãi lắc đầu. "Đừng lo về Kyle", anh ta nói. "Kyle biết những gì mình đang dính vào. Điều quan trọng là bắt tiến sĩ đó."

"Kyle quan trọng với em gái tôi", tôi nói. "Đó là lý do duy nhất tôi ở đây."

Doakes lại gật đầu. "Khá tốt", anh ta nói. "Tôi gần như có thể tin điều đó."

Vì lý do nào đó, tôi nảy ra một ý tưởng. Tôi thừa nhận rằng Doakes cực kỳ gây khó chịu, và đó không phải chỉ vì anh ta không cho tôi hoàn thành nhiệm vụ cá nhân quan trọng, mặc dù điều đó đã đủ xấu rồi. Nhưng bây giờ anh ta thậm chí còn chỉ trích diễn xuất của tôi, điều đó vượt ra ngoài ranh giới của tất cả những hành xử văn minh. Vì vậy, có lẽ kích thích là mẹ của sáng chế; nghe có vẻ không hay lắm, nhưng nó thực sự là như vậy. Dù sao đi nữa, một cánh cửa nhỏ đã hé mở trong hộp sọ bụi bặm của Dexter và có một tia sáng nhỏ le lói - ánh sáng thần kỳ của trí tuệ. Tất nhiên, Doakes có thể không nghĩ nhiều về nó, trừ khi tôi giúp anh ta thấy đó thực sự là ý tưởng hay ho đến mức nào, vì vậy tôi đã thử cố gắng. Tôi cảm

thấy hơi giống việc Bugs Bunny cố gắng thuyết phục Elmer Fudd làm gì đó gây chết người. (*Bugs Bunny và Elmer Fudd: hai kẻ thù không đội trời chung trong một phim hoạt hình*)

"Trung sĩ Doakes", tôi nói, "Deborah là gia đình duy nhất của tôi, và anh không nên nghi ngờ sự tận tình của tôi. Đặc biệt là..", tôi nói, và phải đấu tranh với ham muốn lau sạch những móng tay của mình theo phong cách của Bugs, "vì cho đến nay, anh cũng chẳng là gì quan trọng cả".

Dù anh ta có là ai đi nữa, kẻ giết người máu lạnh hay tất cả những gì có thể, Trung sĩ Doakes rõ ràng vẫn có khả năng có cảm xúc. Có lẽ đó là sự khác biệt lớn giữa chúng tôi, là lý do anh ta cố gắng để làm một người tốt và chiến đấu chống lại những gì lẽ ra đã ở cùng phe với mình. Dẫu sao đi nữa, tôi vẫn có thể nhận thấy vẻ tức giận trào dâng đang nhấp nháy trên khuôn mặt anh ta, sâu thẳm là một tiếng gầm gừ gần như có thể nghe được từ bóng tối bên trong anh ta. "Chẳng là gì quan trọng", anh ta nói. "Điều đó cũng tốt."

"Chẳng là gì quan trọng", tôi nói một cách chắc chắn. "Deborah và tôi đã chạy khắp nơi để làm mọi việc cần thiết rồi nhận lấy mọi rủi ro, và anh biết điều đó."

Trong một thoáng, cơ hàm anh ta duỗi thẳng như thể chúng chuẩn bị nhảy khỏi khuôn mặt anh ta và siết cổ tôi, tiếng gầm bên trong anh ta nổi lên thành một tiếng gầm vang vọng tới cả Người Lữ Hành Tối Tăm, khiến nó phải ngồi dậy và trả lời lại; chúng tôi cứ đứng như thế, hai cái bóng không lồ chứng tỏ sức mạnh và đối đầu vô hình trước mặt chúng tôi.

Rất có thể đã có những miếng thịt bị xé và vũng máu trên đường phố nếu một chiếc xe cảnh sát không chọn thời điểm đó để bóp còi dừng lại bên cạnh chúng tôi và làm gián đoạn. Một cảnh sát trẻ nhảy ra, Doakes lấy huy hiệu của mình theo phản xạ và đưa nó về phía họ mà không rời mắt khỏi tôi. Anh ta ra hiệu xua đuổi bằng bàn tay còn lại, nhân viên cảnh sát liền lùi lại và thò đầu vào xe để tham khảo ý kiến các đồng nghiệp của mình.

"Được rồi", Trung sĩ Doakes nói với tôi, "anh đang nghĩ gì vậy ? .

Điều đó không thực sự hoàn hảo. Bugs Burtony sẽ khiến anh ta tự nghĩ ra, nhưng như thế cũng đủ tốt rồi. "Thực ra", tôi nói, "Tôi có một ý tưởng. Nhưng hơi liều lĩnh".

"Được rồi", anh ta nói. "Có thể được."

"Nếu điều đó quá sức với anh, hãy nghĩ một cách khác", tôi nói. "Nhưng tôi nghĩ rằng đó là tất cả những gì chúng ta có thể làm."

Tôi có thể nhận thấy anh ta đang suy nghĩ. Anh ta biết mình bị tôi bẫy, nhưng những gì tôi nói lại có đủ sự thật, niềm tự hào hay tức giận

khiến anh ta không quan tâm đến việc bị rơi vào bẫy cảm xúc của tôi nữa.

"Hãy thử", cuối cùng anh ta nói.

"Oscar chết rồi", tôi nói.

"Có vẻ như thế."

"Chỉ còn lại một người mà chúng ta có thể chắc chắn Tiến sĩ Danco quan tâm đến", tôi nói, và chỉ vào ngực anh ta, "Anh".

Anh ta không thực sự nao núng, nhưng có gì đó khiến trán anh ta giật giật và anh ta quên thở trong vài giây. Sau đó, anh ta chậm rãi gật đầu rồi hít một hơi thật sâu. "Quý tha ma bắt anh đi, đồ lẻo mép", anh ta nói.

"Phải, chính tôi", tôi thừa nhận. "Nhưng tôi nói đúng."

Doakes cầm chiếc máy quét bộ đàm lên và chuyển nó sang một bên để anh ta có thể ngồi trên cửa sau của chiếc xe tải. "Được rồi", anh ta nói. "Tiếp tục đi."

"Đầu tiên, tôi cá là ông ta sẽ có một chiếc máy quét khác", tôi nói, gật đầu với chiếc máy bên cạnh Doakes.

"Ừm."

"Vì vậy, nếu biết ông ta đang nghe ngóng, chúng ta có thể để ông ta nghe thấy những gì chúng ta muốn. Đó là", tôi nói cùng nụ cười tốt nhất của mình, "anh là ai và anh đang ở đâu".

"Thế tôi là ai?", anh ta hỏi, và dường như không bị ấn tượng bởi nụ cười của tôi.

"Anh là người đã lừa ông ta khiến ông ta bị những người Cuba tóm được", tôi nói.

Anh ta nhìn tôi một lúc rồi lắc đầu. "Anh thực sự muốn đặt tôi lên bàn chém, phải không?"

"Chính xác", tôi nói. "Nhưng anh không lo lắng, phải không?"

"Ông ta đã có được Kyle mà chẳng gặp khó khăn gì."

"Anh biết ông ta đang tới", tôi nói. "Kyle thì không. Hơn nữa, trong những chuyện này, chẳng phải anh có chút giỏi hơn Kyle à?"

Rõ ràng đó là điều thật xấu hổ, nhưng Doakes vẫn thừa nhận. "Đúng", anh ta nói. "Anh cũng là một kẻ nịnh bợ siêu đẳng đấy."

"Không nịnh bợ tí nào", tôi nói. "Chỉ thẳng thắn thôi, đơn giản đó là sự thật."

Doakes nhìn chiếc máy quét bên cạnh anh ta, sau đó ngược nhìn sang bên kia đường cao tốc. Đèn đường hắt những tia sáng màu cam vào giọt mồ hôi lăn trên trán anh ta và rơi xuống một bên mắt. Anh ta quét nó một cách vô thức, vẫn nhìn chăm chăm phía đường 1-95. Anh ta cũng dăm dăm nhìn

tôi mà không chớp mắt trong một thời gian lâu đến nỗi tôi cảm thấy thật đáng lo ngại khi ở trong tầm nhìn của anh ta, rồi mắt anh ta lại nhìn đi hướng khác. Cảm giác đó gần giống như vô hình.

"Được rồi", anh ta nói khi cuối cùng cũng quay lại nhìn tôi, và bây giờ, ánh sáng màu cam hiện trong mắt anh ta. "Hãy làm thế đi."

Chương 22

Trung sĩ Doakes lái xe đưa tôi trở lại trụ sở. Phải ngồi rất gần anh ta và chẳng có gì để nói với nhau là một trải nghiệm lạ lùng và đáng lo ngại. Tôi thấy chính mình đang tò mò về hồ sơ của anh ta. Đã có những gì xảy ra trong đó ? Làm thế nào anh ta có thể trở thành người tôi biết bây giờ mà không thực sự làm bất cứ điều gì về nó ? Bị ngăn cách khỏi những cuộc hẹn hò dạo chơi trong đêm khiến tôi thực sự cảm thấy bức bối và khó chịu, còn Doakes hình như không gặp phải những khó khăn ấy. Có lẽ anh ta đã thoát khỏi tất cả những điều đó ở El Salvador. Liệu có cảm thấy gì khác khi làm điều đó dưới sự che chở chính thức của chính phủ ? Hay nó chỉ đơn giản là dễ dàng hơn khi không phải lo lắng về việc bị bắt ?

Tôi không thể biết, và chắc chắn không thể tự mình hỏi anh ta. Như để nhấn mạnh điều này, anh ta dừng đèn đỏ và quay sang nhìn tôi. Tôi vờ như không để ý, nhìn thẳng về phía trước qua kính chắn gió, anh ta quay mặt về khi đèn chuyển màu xanh.

Chúng tôi lái tới chỗ xe chuyên dụng và Doakes để tôi ngồi ở ghế trước của một chiếc Ford Taurus khác. "Cho tôi mười lăm phút", anh ta vừa nói vừa gạt đầu về phía bộ đàm. "Sau đó gọi cho tôi." Không nói thêm lời nào, anh ta trở lại xe của mình và lái đi.

Khi chỉ còn lại một mình, tôi nghĩ về vài giờ đầy những chuyện đáng ngạc nhiên vừa rồi. Deborah trong bệnh viện, tôi trong cuộc đấu với Doakes cùng những phát hiện của tôi về Cody trong giờ phút cận kề cái chết. Tất nhiên, tôi có thể hoàn toàn nghĩ sai về thằng bé. Có thể có một số giải thích khác cho hành vi của nó khi nhắc đến những con vật bị mất tích, và cách nó háo hức lia dao vào con cá chỉ là sự tàn ác trẻ con hoàn toàn bình thường. Nhưng lạ thay, tôi nhận thấy bản thân mình muốn đó là sự thật. Tôi muốn nó lớn lên giống tôi, tôi nhận ra đó chủ yếu là vì mình muốn uốn nắn nó và đặt bàn chân nhỏ bé của nó vào Con đường Harry.

Đây có phải chính là những gì thôi thúc sự sinh sản của con người - ham muốn vô nghĩa để tái tạo một bản sao tuyệt vời đến không thể thay thế, ngay cả khi tôi là con quái vật thực sự không có quyền được sống giữa loài người ? Điều đó chắc chắn sẽ giải thích tại sao tôi lại gặp quá nhiều những kẻ ngu ngốc cực kỳ gây khó chịu mỗi ngày. Tuy vậy, không giống như họ, tôi đã hoàn toàn nhận thức được rằng thế giới sẽ là một nơi tốt hơn nếu không có tôi ở đó; tôi chỉ đơn giản là quan tâm đến cảm xúc của mình hơn so với bất cứ điều gì cả thế giới có thể nghĩ. Nhưng giờ đây, tôi rất háo hức

để sản sinh thêm một tôi nữa, giống như Dracula tạo ra một ma cà rồng mới đứng bên cạnh anh ta trong bóng tối. Tôi biết mình sai, nhưng điều đó sẽ thú vị biết bao !

Và tôi đã ngu xuẩn biết bao ! Khoảng thời gian ngồi trên sofa của Rita đã thực sự biến trí tuệ từng một thời siêu việt của tôi thành đồng bùn nhầy của thứ tình cảm yếu đuối run rẩy ? Sao tôi có thể nghĩ ra những thứ vô lý như vậy ? Tại sao thay vì thế, tôi không cố gắng đưa ra một kế hoạch để thoát khỏi cuộc hôn nhân này ? Chẳng ngạc nhiên khi tôi không thể thoát khỏi sự giám sát khó chịu của Doakes. Tôi đã sử dụng hết tất cả các tế bào não và bây giờ, tôi đang mang trên đầu một bộ não trống rỗng.

Tôi liếc nhìn đồng hồ. Mười bốn phút lãng phí cho những làm nhảm vô lý trong đầu. Đã gần tới giờ hẹn: Tôi nhắc bộ đàm và gọi Doakes.

"Trung sĩ Doakes, hai mươi phút của anh đâu ?"

Đầu dây bên kia im lặng một lúc, sau đó có tiếng lách cách, "ừm, bây giờ thì không."

"Gì cơ, trung sĩ ?"

"Tôi đang theo dõi một tội phạm, và e rằng mình đã bị anh ta phát hiện."

"Loại tội phạm nào vậy ?"

Có một sự im lặng, như thể Doakes đã chờ đợi tôi hiểu tất cả và không tìm ra được điều gì để nói. "Một người bạn cũ từ những ngày tôi còn trong quân đội. Anh ta bị bắt ở El Salvador, và có thể anh ta nghĩ rằng đó là lỗi của tôi." Anh ta dừng lại. "Người này rất nguy hiểm", anh ta nói.

"Anh muốn hỗ trợ không ?"

"Chưa cần. Lúc này, tôi sẽ cố gắng né tránh anh ta."

"10-4", tôi nói, cuối cùng cũng cảm thấy chút hồi hộp lúc chuẩn bị nói từ đó.

Chúng tôi lặp đi lặp lại những tín nhắn cơ bản một vài lần nữa, chỉ để chắc chắn nó sẽ đến được với Tiến sĩ Danco, và lần nào tôi cũng nói "10-4". Thời điểm chúng tôi gọi là khoảng 1 giờ đêm, tôi đã rất phấn khích và thỏa mãn. Có lẽ ngày mai, tôi sẽ cố gắng làm việc với cụm "Đó là một bản sao" và thậm chí là "Hiểu rồi" (*Những mật lệnh thông dụng trong điện đàm*). Cuối cùng, cũng có điều gì đó để mong chờ.

Tôi tìm thấy một chiếc xe cảnh sát hướng về phía nam và thuyết phục cảnh sát lái xe thả tôi ở nhà Rita. Tôi nhón chân bước tới xe của mình, chui vào trong và lái về nhà.

Khi trở lại chiếc giường nhỏ của mình và thấy nó trong trạng thái hỗn loạn khủng khiếp, tôi nhớ ra rằng Deb hẳn đã ở đây, song thay vào đó, cô ấy lại đang trong bệnh viện. Tôi sẽ đến gặp cô ấy vào ngày mai. Trong khi đó, tôi đã có một ngày đáng nhớ nhưng mệt mỏi: lao xuống một cái hồ bởi người thợ cạo, còn sống sót sau một vụ tai nạn xe hơi mà suýt chết đuối, bị mất một chiếc giày cực tốt, và sau cùng, như thể vẫn chưa đủ tồi tệ, còn buộc phải thân thiết với Trung sĩ Doakes. Tôi nghiệp Dexter Kiệt Quê. Không phải hỏi tại sao tôi đã quá mệt mỏi. Tôi đổ xuống giường và chìm vào giấc ngủ gần như cùng lúc.

Sáng sớm ngày hôm sau, Doakes đỗ xe bên cạnh xe tôi trong bãi đậu xe tại trụ sở. Anh ta xuống xe và mang theo một cái túi nilon - thứ được anh ta đặt trên mui xe của tôi. "Anh mang đồ giặt là đến đây à?", tôi hỏi một cách lịch sự. Một lần nữa, sự vô tư vui vẻ của tôi đã tan biến vì anh ta.

"Nếu kế hoạch hiệu quả, hoặc là ông ta sẽ bắt được tôi hoặc tôi có được ông ta", anh ta vừa nói vừa mở túi. "Nếu tôi có được ông ta, mọi thứ kết thúc. Nếu ông ta có được tôi..." Anh ta lấy ra một thiết bị GPS và đặt nó trên mui xe. "Nếu ông ta có được tôi, anh chính là phương án hỗ trợ của tôi." Anh ta cho tôi xem một vài chiếc răng sáng chói. "Thử nghĩ xem điều đó khiến tôi cảm thấy tốt đến mức nào." Anh ta đặt một chiếc điện thoại di động bên cạnh thiết bị GPS. "Đây là bảo hiểm của tôi."

Tôi nhìn hai thứ nhỏ trên mui xe của mình. Chúng dường như không có sức mạnh gì đặc biệt, nhưng có lẽ tôi có thể dùng một thứ để ném người nào đó và đập cái còn lại vào đầu hẳn. "Không có súng à?", tôi hỏi.

"Không cần. Chỉ những thứ này thôi", anh ta nói rồi thò tay vào túi thêm lần nữa. "Và cái này", anh ta vừa nói vừa giơ một cuốn sổ tay ghi chép nhỏ lên, lật trang đầu tiên. Dường như có một chuỗi các con số lẫn chữ cái trên đó cùng một chiếc bút bi rẻ tiền được gài trong gáy xoắn.

"Ngòi bút mạnh hơn gươm giáo", tôi nói.

"Đây là..", anh ta nói. "Dòng trên cùng là một số điện thoại. Dòng thứ hai là mã truy cập."

"Tôi phải truy cập gì thế?"

"Anh không cần phải biết", anh ta nói. "Anh chỉ cần gọi nó, nhập vào mã này, và cho họ số di động của tôi. Họ sẽ cho anh một địa chỉ GPS trên điện thoại của tôi. Anh đến cứu tôi."

"Nghe có vẻ đơn giản", tôi nói, tự hỏi nó có thực sự như vậy không.

"Về phần anh", anh ta nói.

"Tôi sẽ nói chuyện với ai ?"

Doakes chỉ lắc đầu. "Một người nào đó nợ tôi sự giúp đỡ", anh ta nói, và lôi bộ đàm cảnh sát cầm tay ra khỏi túi. "Bây giờ đến phần dễ dàng", anh ta tiếp tục, đưa cho tôi bộ đàm và quay trở lại xe.

Giờ thì rõ ràng là chúng tôi đã bày con mồi ra cho Tiến sĩ Danco, bước thứ hai là khiến ông ta đến một nơi cụ thể nào đó vào đúng thời điểm, và sự trùng hợp đáng mừng với bữa tiệc của Vince Masuoka quá hoàn hảo đến nỗi không thể bỏ qua. Trong vài giờ tiếp theo, chúng tôi đã lái xe quanh thành phố trong những chiếc xe riêng và lặp đi lặp lại cùng một thông điệp qua lại vài lần với các biển thể tinh tế, chỉ để chắc chắn. Chúng tôi cũng đã thuyết phục được một vài đcm vị tuần tra.

Doakes chỉ nói có lẽ không nên làm mọi chuyện rồi lên. Tôi hiểu là anh ta đang nói khéo, nhưng những người cảnh sát dường như không hiểu được điều đó và, mặc dù không thực sự run sợ, họ có vẻ hơi quá nhiệt tình trong việc đảm bảo với Trung sĩ Doakes một cách đáng ngại rằng trên thực tế, họ sẽ chẳng làm mọi chuyện rồi lên. Thật tuyệt vời khi được làm việc với một người đàn ông có thể truyền cảm hứng cho lòng trung thành như vậy.

Những đồng nghiệp của tôi dành phần còn lại của ngày bàn tán về bữa tiệc chúc mừng việc đính hôn của tôi, chỉ dẫn đường đến nhà Vince và nhắc nhở mọi người về thời gian. Ngay sau bữa trưa, tôi bắt đầu thực hiện kế hoạch mà chúng tôi dành cho tiến sĩ. Ngồi trong xe đỗ ở phía trước một cửa hàng Wendy, tôi sử dụng bộ đàm cầm tay và gọi Trung sĩ Doakes một lần cuối để tiến hành cuộc trò chuyện đã được lên kịch bản một cách cẩn thận.

"Trung sĩ Doakes, Dexter đây, anh nghe thấy không ?"

"Doakes đây", anh ta nói sau khi tạm dừng một chút.

"Tôi sẽ thấy rất ý nghĩa nếu anh có thể đến bữa tiệc đính hôn của tôi đêm nay."

"Tôi không thể đi bất cứ nơi nào", anh ta nói. "Người này rất nguy hiểm."

"Chỉ tới uống một ly rồi về thôi", tôi thuyết phục.

"Anh thấy những gì người đó đã làm với Manny đấy, hẳn chỉ là một gã thấp cổ bé họng. Tôi chính là người đã gửi hẳn tới chỗ những người xấu. Hẳn căm thù tôi, hẳn sẽ làm gì với tôi đây ?"

"Tôi chuẩn bị kết hôn, Sarge", tôi nói. Tôi thích vị của Marvel Comics khi gọi anh ta là Sarge. "Điều đó không xảy ra hằng ngày. Và anh

sẽ chẳng phải lo lắng gì về tất cả những cảnh sát xung quanh".

Có một sự im lặng đầy kịch tính kéo dài mà tôi biết là Doakes đã đếm đến bảy, hết như chúng tôi đã ghi nhớ. Sau đó, bộ đàm kêu rè rè một lần nữa. "Được rồi", anh ta nói. "Khoảng 9 giờ, tôi sẽ đến."

"Cảm ơn, Sarge", tôi nói, vui mừng đến nỗi có thể nhắc lại lần nữa, và để hoàn thành niềm hạnh phúc của chính mình, tôi nói thêm: "Điều này thực sự rất có ý nghĩa với tôi. 10-4".

"10-4", anh ta nói.

Ở một nơi nào đó trong thành phố, tôi hy vọng rằng bộ phim truyền hình phát thanh nhỏ của chúng tôi đã đến mục tiêu. Khi rửa tay chuẩn bị phẫu thuật, ông ta sẽ tạm dừng một chút, nghiêng đầu, và lắng nghe. Khi máy quét của ông ta kêu rè rè với giọng nói êm dịu hiền hoà của Trung sĩ Doakes, có lẽ ông ta sẽ muốn đặt máy cửa xương xuống, lau kỹ và ghi lại địa chỉ trên một mảnh giấy. Sau đó, ông ta sẽ vui vẻ quay lại làm việc... cùng Kyle Chutsky... với sự bình yên trong tâm hồn của người đàn ông có một công việc để làm và một lịch trình xã hội dày đặc khi đã hoàn thành những công việc trong ngày.

Để hoàn toàn chắc chắn, bạn bè trên những chiếc xe cảnh sát của chúng tôi sẽ không ngừng lặp đi lặp lại tin nhắn vài lần, và không làm rối tung nó lên; rằng Trung sĩ Doakes sẽ đến một bữa tiệc đêm nay, còn sống và đi một mình, khoảng 9 giờ.

Và về phần tôi, với công việc đã hoàn tất trong một vài giờ, tôi nhắm hướng bệnh viện Tưởng niệm Jackson để tới thăm con chim với một bên cánh gãy yêu thích của mình.

Deborah được quần băng khắp phần thân trên, ngồi trên giường trong một căn phòng trên tầng sáu nhìn ra xa lộ, và mặc dù tôi chắc chắn là họ đã cho cô ấy một số thuốc giảm đau, nhìn cô ấy vẫn chẳng có vẻ gì là tươi tắn khi tôi bước vào phòng. "Quý tha ma bắt, Dexter", cô ấy chào tôi, "nói với họ để em ra khỏi đây, chết tiệt. Hoặc ít nhất là đưa em quần áo để em có thể ra khỏi đây".

"Anh rất mừng khi thấy em đã khá hơn, em gái thân mến", tôi nói. "Em sẽ sớm hồi phục thôi."

"Em sẽ hồi phục ngay khi họ đưa cho em thứ quần áo chết tiệt đó", cô ấy nói. "Cái quái gì đang xảy ra ngoài kia ? Anh đã làm gì ?"

"Doakes và anh đã cài một cái bẫy khá gọn gàng, và Doakes là mồi câu", tôi nói. "Nếu Tiến sĩ Danco cắn câu, chúng ta sẽ gặp ông ta tối nay tại,

hầm, bữa tiệc của anh. Bữa tiệc của Vince", tôi nói thêm, và nhận ra rằng mình muốn tránh xa khỏi toàn bộ việc đính hôn; chuyện đó thật ngớ ngẩn biết bao, nhưng dù sao đi nữa, tôi cũng đã cảm thấy khá hơn - điều dường như không làm Deb dễ chịu.

"Tiệc đính hôn của anh", cô ấy nói rồi gầm gừ. "Mẹ kiếp. Anh để Doakes tự làm mối." Và tôi thừa nhận là cô ấy nói điều đó có vẻ nhẹ nhàng, nhưng vẫn không muốn cô ấy suy nghĩ về những chuyện như vậy. Những người phiền muộn sẽ chậm hồi phục hơn.

"Không, Deborah, nghiêm túc đấy", tôi nói bằng giọng nhẹ nhàng nhất "Chúng ta làm điều này để bắt Tiến sĩ Danco."

Cô ấy nhìn chăm chăm vào tôi một lúc lâu, sau đó, thật ngạc nhiên, cô ấy sụt sịt và cố không khóc. "Em phải tin tưởng anh", cô ấy nói. "Nhưng em ghét chuyện này. Tất cả những gì em có thể nghĩ là ông ta đang làm gì đó với Kyle."

"Chuyện này sẽ hiệu quả, Deb. Chúng ta sẽ mang Kyle trở lại." Và bởi vì suy cho cùng, cô ấy vẫn là em gái của tôi, nên tôi không nói thêm, "hoặc dù sao đi nữa cũng mang về phần lớn cơ thể anh ta".

"Chúa ơi, em ghét việc bị mắc kẹt ở đây", cô ấy nói. "Anh cần em hỗ trợ."

"Bọn anh có thể xoay xở", tôi nói. "Sẽ có một tá cảnh sát ở bữa tiệc, tất cả đều được trang bị vũ khí nguy hiểm. Anh cũng sẽ ở đó", tôi nói, cảm thấy hơi phật ý khi thấy cô ấy đánh giá thấp sự hiện diện của tôi.

Nhưng cô ấy lại tiếp tục làm như vậy. "Vâng. Và nếu Doakes bắt được Danco, chúng ta sẽ có Kyle. Nếu Danco bắt được Doakes, anh được giải thoát. Thông minh đấy, Dexter. Dù gì anh cũng vẫn thắng."

"Anh chưa bao giờ nghĩ như thế", tôi nói dối. "Lý do duy nhất của anh là vì lòng tốt. Hơn nữa, Doakes có rất nhiều kinh nghiệm với những chuyện này. Và anh ta biết Danco."

"Chết tiệt, Dex, chuyện này đang giết chết em. Nếu...", cô ấy ngừng lại và cắn môi. "Chuyện này tốt hơn là nên có hiệu quả", cô ấy nói. "Ông ta đã giữ Kyle quá lâu rồi."

"Kế hoạch sẽ hiệu quả, Deborah", tôi nói. Nhưng không ai trong chúng tôi thực sự tin như vậy.

Các bác sĩ kiên quyết rằng Deborah cần ở lại trong hai mươi bốn giờ để theo dõi. Và như vậy, với lời chào chân thành dành cho em gái, tôi phi nước đại vào ánh hoàng hôn, về nhà tắm và thay quần áo. Mặc gì nhỉ? Tôi

không nhớ ra bất kỳ hướng dẫn ăn mặc nào trong mùa này cho một bữa tiệc bị ép phải tổ chức để chúc mừng cuộc đính hôn không mong muốn - thứ mà có thể biến thành cuộc đối đầu bạo lực với một người mang thù hận. Rõ ràng chiếc giày màu nâu đã bị mất, ngoài nó ra tôi không còn gì nghiêm túc nữa. Sau khi cân nhắc cẩn thận, tôi để phong cách đơn giản dẫn lối, và chọn một chiếc sơ mi Hawaii màu chanh với họa tiết hình guitar điện màu đỏ và những chiếc xe cổ màu hồng. Đơn giản nhưng thanh lịch. Với một chiếc quần kaki cùng một đôi giày chạy, tôi đã sẵn sàng cho bữa tiệc.

Nhưng tôi vẫn còn một giờ nữa trước khi phải có mặt ở đó, và thấy những suy nghĩ của mình quay về với Cody. Tôi có nghĩ đúng về thằng bé không? Nếu vậy, làm thế nào nó có thể tự đối phó với Người Lữ Hành thức dậy của mình? Nó cần sự hướng dẫn của tôi, và tôi thấy mình rất háo hức để tặng nó điều đó.

Tôi rời khỏi căn hộ của mình và lái xe về phía nam, thay vì đến nhà của Vince ở phía bắc. Mười lăm phút sau, tôi đã gõ cửa nhà Rita và nhìn chằm chằm qua phía bên kia đường - chỗ trống trước đây từng bị chiếm đóng bởi Trung sĩ Doakes trong chiếc Taurus màu nâu. Tối nay chắc chắn anh ta đang ở nhà chuẩn bị, thắt chặt thắt lưng cho cuộc chiến sắp tới và đánh bóng viên đạn của mình. Liệu anh ta có cố gắng giết chết Tiến sĩ Danco khi được đảm bảo rằng mình có quyền hợp pháp để làm như vậy không? Đã bao lâu rồi kể từ khi anh ta giết thứ gì đó? Anh ta có nhớ việc này không? Liệu Nhu Cầu có tràn ầm ầm qua anh ta như một cơn bão, thổi đi tất cả những lý do và vật cản?

Cánh cửa bật mở. Rita tươi cười và lao vào tôi, ôm chặt và hôn lên mặt tôi. "Này, anh chàng đẹp trai", cô ấy nói. "Vào trong đi."

Tôi ôm đáp lại nhanh chóng vì phép lịch sự rồi tự tách ra. "Anh không thể ở lại lâu", tôi nói.

Cô ấy cười lớn hơn. "Em biết", cô ấy nói. "Vince đã gọi cho em. Anh ấy dễ thương về mọi mặt. Anh ấy hứa sẽ trông chừng anh để anh không làm gì quá điên rồ. Vào trong đi", cô ấy nói và kéo tay tôi vào nhà. Khi đóng cửa, cô ấy quay sang tôi, đột nhiên nghiêm trọng. "Nghe này, Dexter. Em muốn anh biết rằng em không phải loại người ghen tuông và em tin anh. Anh cứ đi và chơi thật vui vẻ."

"Anh sẽ làm vậy, cảm ơn em", tôi nói, mặc dù nghi ngờ việc mình sẽ vui hay không. Và tôi tự hỏi không biết Vince đã nói gì để khiến cô ấy nghĩ rằng bữa tiệc sẽ có vài điều cám dỗ nguy hiểm và tội lỗi. Chuyện đó cũng có thể lắm. Vì Vince là loại khá giả tạo, anh ta có thể phần nào đó khó

lường trong các tình huống xã hội, thể hiện qua cuộc quyết đấu kỳ lạ của việc ám chỉ tình dục với em gái tôi.

"Anh thật tốt khi ghé qua đây trước bữa tiệc", Rita nói, dẫn tôi đến chiếc ghế mà gần đây, tôi đã tiêu tốn cho nó rất nhiều thời gian. "Lũ trẻ muốn biết lý do tại sao chúng không thể đi."

"Anh sẽ nói chuyện với chúng", tôi nói, muốn nhìn thấy Cody và thử xem liệu mình có nghĩ đúng về nó hay không.

Rita mỉm cười, như thể vui mừng khi biết rằng tôi thực sự sẽ nói chuyện với Cody và Astor. "Bọn chúng đang ở sau nhà", cô ấy nói. "Em sẽ đi gọi chúng".

"Không, cứ ở đây", tôi nói. "Anh sẽ ra ngoài tìm chúng."

Cody và Astor đang ở trong sân với Nick - thằng bé hàng xóm câu kính từng muốn nhìn Astor trần truồng. Chúng ngẩng lên nhìn tôi khi tôi mở cửa, Nick vội quay đi và chạy về sân nhà mình. Astor chạy đến chỗ tôi rồi tặng tôi một cái ôm, Cody theo phía sau, chỉ nhìn mà không biểu lộ cảm xúc nào trên mặt. "Chào chú", thằng bé lặng lẽ nói.

"Xin chào, các công dân nhỏ", tôi nói. "Chúng ta sẽ mặc áo dài vào chứ? *(Trang phục của người La Mã cổ đại)* Caesar gọi chúng ta tới Viện nguyên lão" *(tổ chức chính trị ở La Mã cổ đại)*.

Astor nghiêng đầu sang bên và nhìn tôi như thể vừa nhìn thấy tôi ăn sống một con mèo. Cody chỉ nói: "Gì vậy", rất lặng lẽ.

"Chú Dexter", Astor nói, "Tại sao chúng cháu không được đi dự tiệc cùng chú?".

"Trước hết", tôi nói với cô bé, "đó là một buổi tiệc đêm. Và lý do thứ hai, chú e đó là bữa tiệc của những người trưởng thành".

"Thể nghĩa là sẽ có những cô gái khỏa thân ở đó?", con bé hỏi.

"Cháu nghĩ chú là kiểu người thế nào?", tôi nói, quắc mắt dữ dội. "Cháu thực sự nghĩ rằng chú từng đến một bữa tiệc không có những cô gái khỏa thân hay sao?"

"Eo...", con bé nói, và Cody thì thầm, "Ha".

"Nhưng quan trọng hơn, cũng sẽ có các màn nhảy ngu ngốc và những chiếc áo xấu xí, những thứ đó không tốt cho các cháu. Cháu sẽ mất hết sự tôn trọng đối với người lớn."

"Tôn trọng gì cơ?", Cody nói, và tôi bắt tay thằng bé.

"Nói đúng lắm", tôi nói với nó. "Bây giờ hãy về phòng các cháu đi."

Astor cuối cùng cũng cười khúc khích. "Nhưng chúng cháu muốn đi dự tiệc", con bé nói.

"Chú e là không được", tôi nói. "Nhưng chú đã mang cho cháu một kho báu vì vậy cháu sẽ không cần đi đâu hết." Tôi đưa cho con bé một thanh Necco (một loại bánh tròn nhỏ, nhiều chiếc xếp thành 1 thanh) - đơn vị tiền tệ bí mật của chúng tôi. Nó sẽ chia đều với Cody, khi đã khuất tầm nhìn của tất cả các con mắt tò mò. "Bây giờ, những đứa trẻ này", tôi nói. Chúng nhìn tôi chờ đợi. Nhưng chính lúc đó, tôi bị mắc kẹt, tất cả dây thần kinh đều háo hức muốn biết câu trả lời nhưng tôi không biết phải bắt đầu hỏi gì hay thậm chí hỏi như thế nào. Tôi không thể nói, "Nhân tiện, Cody, chú đang nghĩ không biết có phải cháu muốn giết chết thứ gì đó không?". Tất nhiên đó chính xác là những gì tôi muốn biết, nhưng nó có vẻ không giống như những điều bạn có thể nói với một đứa trẻ, đặc biệt là Cody - người thường chẳng bao giờ nói gì.

Tuy vậy, chị gái nó, Astor, dường như thường nói hộ nó. Những áp lực của thời thơ ấu từng sống cùng một người cha yêu bạo lực đã tạo ra một mối quan hệ cộng sinh gần đến nỗi khi thằng bé uống nước ngọt, con bé sẽ ợ. Bất cứ điều gì xảy ra bên trong Cody, Astor đều có thể thể hiện thay.

"Chú có thể hỏi một chuyện nghiêm túc không?", tôi nói, và chúng trao đổi một cái nhìn chứa toàn bộ cuộc trò chuyện mà không ai có thể hiểu được. Sau đó, chúng gật đầu với tôi, gần như cùng lúc, như thể đầu chúng được gắn với nhau trên một cây gậy bi lắc.

"Con chó của hàng xóm", tôi nói.

"Đã nói với chú rồi mà", Cody nói.

"Nó luôn bới thùng rác", Astor nói. "Và ị trong sân nhà chúng cháu. Nicky đã cố khiến nó cắn chúng cháu."

"Vì vậy, Cody đã chăm sóc nó?", tôi hỏi.

"Cody chỉ là một cậu bé", Astor nói. "Nó thích làm những thứ đó. Cháu chỉ đứng xem thôi. Chú sẽ nói với mẹ cháu à?"

Chính nó. Nó thích làm những thứ đó. Tôi nhìn hai đứa, chúng cũng nhìn tôi với vẻ mặt chẳng có gì lo lắng hơn việc chúng vừa nói thích kem vani hơn dâu tây. "Chú sẽ không nói với mẹ các cháu", tôi nói. "Nhưng các cháu cũng không được nói chuyện này với bất cứ ai khác trên thế giới, không bao giờ. Ba chúng ta biết, không ai khác, hiểu không?"

"Vâng", Astor nói, liếc nhìn em trai mình. "Nhưng tại sao, chú Dexter?"

"Hầu hết mọi người sẽ không hiểu", tôi nói. "Ngay cả mẹ các cháu."

"Chú hiểu", Cody nói bằng giọng khàn khàn gần như thì thầm.

"Ừm", tôi nói. "Và chú có thể giúp." Tôi hít một hơi thật sâu và cảm thấy một tiếng vang lẫn qua các khớp xương, đi qua những năm cách đây quá lâu, từ thời Harry đến tôi lúc này; dưới cùng màn đêm Florida, Harry và tôi đã đứng đó khi ông nói điều tương tự với tôi. "Chúng ta phải giúp cháu kết thúc chuyện đó", tôi nói, và Cody nhìn tôi với đôi mắt mở to không chớp rồi gật đầu.

"Vâng", thằng bé nói.

Chương 23

Vince Masuoka có một ngôi nhà nhỏ ở phía bắc Miami, cuối một ngõ cụt trên đường số 125 N.E. Nó được sơn vàng nhạt với sọc màu hồng tím - thứ thực sự khiến tôi cảm thấy thẩm mỹ của mình dường như có vấn đề. Có một vài bụi cây được cắt tỉa cẩn thận ở sân trước, một vườn xương rồng gần cửa trước cùng một hàng đèn năng lượng mặt trời chiếu sáng lối đi lát sỏi dẫn vào cửa.

Tôi đã từng đến đây một lần, hơn một năm trước, khi Vince vì một vài lý do đã quyết định tổ chức một bữa tiệc hóa trang. Tôi đưa Rita tới, vì toàn bộ mục đích của việc hóa trang là để được nhìn thấy mình đang mặc nó. Cô ấy đã hóa trang thành Peter Pan, và tôi tất nhiên là Zorro - Kẻ trả thù trong bóng đêm với một lưỡi kiếm luôn sẵn sàng. Khi đó, Vince đã ra mở cửa trong một chiếc áo choàng bằng xa tanh ôm sát cơ thể cùng một giỏ trái cây trên đầu.

"J. Edgar Hoover à ? ", tôi hỏi anh ta. *(giám đốc đầu tiên của FBI)*

"Gần đúng. Carmen Miranda" *(ca sĩ-diễn viên nổi tiếng người Bồ Đào Nha những năm 1930-1950)*, anh ta đáp trước khi dẫn chúng tôi tới chỗ đài phun ra thứ nước hoa quả chết người. Tôi nhấp thử một ngụm và quyết định gắn bó với nước ngọt, nhưng tất nhiên đó là trước khi cuộc nói chuyện của tôi với một người đàn ông mang trong mình dòng máu đỏ - người sẵn sàng uống bia - diễn ra. Bản nhạc pop đơn điệu được chơi không ngừng với mức âm lượng dành cho ai đó muốn tự nguyện thực hiện một cuộc phẫu thuật não, bữa tiệc khi ấy cực kỳ ồn ào và vui nhộn.

Theo những gì tôi biết, Vince không có thêm bất cứ hoạt động giải trí nào kể từ lúc đó, ít nhất là không phải với quy mô ấy. Tuy nhiên, bộ nhớ dường như vẫn còn nán lại, và Vince chẳng hề gặp khó khăn trong việc kêu gọi một đám đông nhiệt tình tham gia vào việc sỉ nhục tôi bằng một thông báo chỉ trước hai mươi bốn giờ. Đúng như lời anh ta, phim bản được mở trên các màn hình video mà anh ta đã thiết lập khắp nhà, thậm chí cả ở phía sân sau. Và, tất nhiên, đài phun nước trái cây cũng tiếp tục hoạt động.

Bởi vì những tàn dư đồn đại về bữa tiệc đầu tiên ở đây vẫn còn nóng hổi, nên nơi này chen chúc những người ồn ào, chủ yếu là nam giới - những người không ngừng uống loại nước quả khủng khiếp ở đài phun nước như thể đã nghe nói về một giải thưởng cho người đầu tiên bị tổn thương não vĩnh viễn.

Tôi thậm chí còn biết một vài người trong số họ. Thiên- thần-Batista-không-mối-quan-hệ đã đến đây cùng Camilla Figg, một số chuyên viên máy tính khác trong phòng thí nghiệm pháp y và một vài cảnh sát mà tôi biết, trong đó có bốn người đã hứa với Trung sĩ Doakes sẽ không làm rối tung mọi việc. Phần còn lại của đám đông dường như được chọn ngẫu nhiên từ bãi biển phía nam vì khả năng gây ồn ào của họ, cách nói "Oh !" ở âm vực cao khi âm nhạc thay đổi hoặc khi các màn hình video xuất hiện cái gì đó đặc biệt không đàng hoàng.

Không mất nhiều thời gian để bữa tiệc biến thành thứ gì đó khiến chúng ta hối tiếc trong một thời gian rất dài. Đến 9 giờ 15 phút, chỉ còn lại tôi là người duy nhất có thể đứng thẳng mà không cần dựa vào đâu. Hầu hết các cảnh sát đã dựng trại canh đài phun nước với gương mặt khó chịu vì những khuỷu tay bị uốn cong. Thiên-thần-không-mối-quan-hệ đang nằm dưới bàn có vẻ như đã ngủ với một nụ cười trên môi. Quần anh ta đã biến mất và ai đó đã cạo trọc một vệt dài xuống giữa đỉnh đầu anh ta.

Mọi thứ đã trở thành như nó từng là, tôi nghĩ đây sẽ là thời điểm lý tưởng để lén ra bên ngoài mà không bị phát hiện để xem Trung sĩ Doakes đã đến chưa. Nhưng hóa ra tôi đã sai. Khi vừa bước chưa quá hai bước về phía cửa, tôi bị một vật lớn nặng nề rơi vào lưng. Tôi vội vã quay lại thì nhận ra Camilla Figg đang cố gắng treo mình trên lưng tôi. "Chào" cô ấy nói với một nụ cười rất tươi và có phần lú lờ.

"Xin chào", tôi nói một cách vui vẻ. "Tôi lấy giúp cô một ly nước nhé ?"

Cô ấy cau mày nhìn tôi. "Không cần nước. Chỉ muốn nói xin chào." Cô ấy cau mày hơn nữa. "Chúa ơi, anh thật dễ thương", cô ấy nói. "Luôn luôn muốn nói với anh điều đó."

Hừm, hẳn là kẻ đáng thương đã say, nhưng ngay cả như vậy thì... Dễ thương ư ? Tôi ư ? Tôi cho rằng uống quá nhiều rượu có thể làm mờ mắt, nhưng thôi nào, điều gì có thể dễ thương ở một người thà cắt anh thành từng khúc còn hơn bắt tay anh ? Và dù sao đi nữa, tôi cũng đã đi quá giới hạn với một người phụ nữ, Rita. Theo như tôi nhớ, Camilla và tôi cũng ít khi nói nhiều hơn ba chữ với nhau. Cô ấy chưa bao giờ đề cập đến sự dễ thương bị cáo buộc của tôi. Trên thực tế để tránh tôi, cô ấy có vẻ thích đờ mặt và nhìn đi chỗ khác hơn là nói một lời chào buổi sáng đơn giản. Và bây giờ, cô ấy gần như cưỡng hiếp tôi. Điều đó có thể hiểu được không ?

Dù sao đi nữa, tôi cũng không có thời gian để lãng phí vào việc giải mã hành vi của con người. "Cảm ơn cô rất nhiều", tôi nói khi cố gắng thoát

khỏi Camilla mà không gây ra bất kỳ tổn thương nghiêm trọng nào cho cả hai. Tôi gỡ hai cánh tay đang vòng quanh cổ mình của cô ấy ra, nhưng cô ấy níu chặt như một con hầu bám vào đá. "Tôi nghĩ cô cần một chút không khí trong lành, Camilla", tôi nói, hy vọng cô ấy có thể nhận lời gợi ý và đi lang thang ra phía sau. Thay vào đó, cô ấy lao tới gần hơn, cọ sát mặt vào mặt tôi khi tôi cố gắng lùi ra sau.

"Em sẽ hít thở không khí trong lành ngay tại đây", cô ấy nói. Cô ấy ép đôi môi mình vào trạng thái như chuẩn bị hôn rồi đẩy tôi về phía sau cho đến khi tôi đâm sầm vào một chiếc ghế và suýt ngã.

"Vậy cô muốn ngồi xuống không?", tôi hỏi đầy hy vọng.

"Không", cô ấy nói, kéo tôi hướng về khuôn mặt cô ấy với sức mạnh ít nhất cũng gấp hai lần cân nặng, "Em muốn sex".

"À, được", tôi lắp bắp, bị choáng váng bởi vẻ thẳng thừng gây sốc tuyệt đối và sự vô lý của chuyện này... Tất cả phụ nữ đều bị điên hay sao? Không có nghĩa là đàn ông thì tốt hơn. Bữa tiệc xung quanh tôi như thể đã được sắp xếp bởi Heironymus Bosch (*họa sĩ người Hà Lan với trường phái tự do và chủ nghĩa tượng trưng*), với một Camilla sẵn sàng kéo tôi ra phía sau đài phun nước mà không nghi ngờ gì là đã có sẵn một đám phụ nữ đứng đợi để giúp cô ấy chiếm đoạt tôi. Nhưng tôi đột nhiên nghĩ ra rằng giờ thì mình đã có lý do hoàn hảo để tránh bị cưỡng hiếp. "Tôi đã kết hôn rồi, cô biết mà." Thật khó khăn phải thừa nhận điều đó, nó chỉ tốt khi giúp ích trong trường hợp này.

"Đồ nhỏ mọn", Camilla nói. "Đồ nhỏ mọn đáng yêu." Cô ấy đột nhiên khụy xuống và buông tay khỏi cổ tôi. Tôi cố gắng bắt kịp để giữ cô ấy không rơi xuống sàn.

"Có lẽ vậy", tôi nói. "Nhưng dù gì đi nữa tôi nghĩ rằng cô cần phải ngồi xuống vài phút." Tôi cố gắng đưa cô ấy vào ghế, nhưng giống như rút mặt ong vào một lưỡi dao, cô ấy trượt xuống sàn.

"Đồ nhỏ mọn đáng yêu", cô ấy nói, và nhắm mắt lại.

Thật tốt khi biết rằng mình được đồng nghiệp coi trọng, nhưng thời gian lãng mạn đã lấy mất của tôi vài phút, và tôi rất cần ra ngoài để thăm dò Trung sĩ Doakes. Do vậy, để Camilla lại với giấc ngủ ngọt ngào giữa những giấc mơ phủ hơi thở tình yêu, tôi tiến về phía cửa trước lần nữa.

Tôi lại bị chặn đường, lần này là bằng một cuộc tấn công dã man trên cánh tay. Vince chộp lấy bắp tay tôi và kéo tôi ra khỏi cửa để trở lại chủ nghĩa siêu thực. "Này!", anh ta hét lên, "Này, anh chàng tiệc tùng! Anh định đi đâu?".

"Tôi nghĩ mình để quên chìa khóa trong xe", tôi nói, cố gắng thoát khỏi vòng kim kẹp kinh khủng của anh ta. Nhưng anh ta chỉ kéo tôi mạnh hơn.

"Không, không, không", anh ta vừa nói vừa kéo tôi về phía đài phun nước. "Đây là bữa tiệc của anh, anh sẽ không đi đâu hết."

"Đó là một bữa tiệc tuyệt vời, Vince", tôi nói. "Nhưng tôi thực sự cần phải.."

"Uống", anh ta nói, vục chiếc cốc vào đài phun nước khiến nó bắn tung tóe và đẩy nó về phía tôi khiến nó sánh ra ướt hết áo. "Đây là những gì anh cần. Hạnh phúc trăm năm !" Anh ta giơ cốc của mình lên cao rồi uống cạn. May mắn thay, đồ uống khiến anh ta ho sặc sụa, tôi cố gắng thoát ra khi anh ta cúi gập người và đấu tranh để hít thở.

Tôi tiến tới cửa trước, song vừa bước xuống đường đi bộ thì anh ta xuất hiện trở lại. "Này !", anh ta hét phía sau tôi. "Anh chưa thể đi được, các vũ nữ thoát y đang đến !"

"Tôi sẽ quay lại ngay", tôi đáp. "Pha đồ uống khác đi !"

"Được !", anh ta nói với nụ cười giả tạo. "Ha ! Trăm năm hạnh phúc !" Và anh ta trở vào trong với một cái vẫy tay vui vẻ. Tôi quay lại tìm Doakes.

Anh ta đã đậu xe ngay bên kia đường đối diện với nơi tôi đang đứng quá lâu đến nỗi lẽ ra tôi nên nhận ra anh ta ngay lập tức, nhưng tôi không thể. Khi cuối cùng cũng nhìn thấy chiếc Taurus màu nâu đất quen thuộc, tôi nhận ra anh ta vừa làm một điều rất thông minh. Anh ta đỗ xe dưới một gốc cây lớn - thứ giúp chặn ánh sáng từ đèn đường. Đó là điều một người đàn ông cố gắng lẩn trốn có thể làm, nhưng đồng thời cũng sẽ cho phép Tiến sĩ Danco tự tin tới gần mà không bị nhìn thấy.

Tôi bước về phía chiếc xe và khi tôi đến gần, cửa xe liền hạ xuống. "Ông ta không ở đây", Doakes nói.

"Anh được mời vào trong để uống một ly", tôi nói.

"Tôi không uống rượu."

"Rõ ràng là không phải anh đang đến một bữa tiệc, hoặc anh nên biết rằng mình không thể đến một bữa tiệc mà chỉ ngồi trong chiếc xe đỗ bên kia đường."

Trung sĩ Doakes không nói bất cứ điều gì, nhưng cửa kính nâng lên, sau đó cánh cửa mở ra và anh ta bước xuống. "Anh sẽ làm gì nếu ông ta đến bây giờ ?", anh ta hỏi tôi.

"Dựa vào sự quỵến rũ của tôi để tự cứu mình", tôi nói. "Bây giờ hãy vào trong khi vẫn còn vài người tỉnh táo."

Chúng tôi băng qua đường cùng nhau, không thực sự nắm tay, nhưng dường như thật kỳ lạ khi trong trường hợp này, chúng tôi cũng có thể làm như vậy. Lúc chúng tôi bước được nửa đường, một chiếc xe rẽ vào từ góc đường và hướng về phía chúng tôi. Tôi muốn nhảy ra sau một hàng cây trúc đào, nhưng rất tự hào về khả năng kiểm soát bình tĩnh của mình khi thay vào đó, tôi chỉ nhìn chằm chằm chiếc xe đang tới. Nó đi chậm chạp dọc con đường, và khi nó tới chỗ chúng tôi, Trung sĩ Doakes và tôi đã qua phía bên kia.

Doakes quay lại nhìn chiếc xe, tôi cũng vậy. Một hàng năm khuôn mặt thiếu niên ủ rũ nhìn chúng tôi. Một trong số họ quay đầu lại và nói gì đó với những người khác, rồi phá lên cười. Chiếc xe tiếp tục lăn bánh.

"Chúng ta nên vào trong", tôi nói. "Trông họ rất nguy hiểm."

Doakes không trả lời. Anh ta nhìn theo chiếc xe rẽ ở cuối đường, sau đó tiếp tục bước đến cửa trước nhà Vince. Tôi theo sau anh ta, đuổi kịp anh ta vừa đúng lúc để mở cửa.

Tôi chỉ mới ra ngoài vài phút, nhưng số lượng kẻ bất tỉnh đã phát triển ấn tượng. Hai trong số những cảnh sát bên cạnh đài phun nước đã đuổi dài trên sàn nhà, và một trong những người tị nạn đến từ bãi biển phía bắc đã bị ném vào một cái thùng Tupperware (*tên một hãng sản xuất đồ nhựa để trữ và bảo quản thực phẩm*) mới được dùng để đựng món salad Jell-O (*tên một hãng thực phẩm*) vài phút trước. Âm nhạc bật to hơn bao giờ hết, và từ phía nhà bếp tôi nghe tiếng Vince la hét, "Trăm năm hạnh phúc !" với sự tham gia của một dàn hợp xướng những giọng khác. "Hãy từ bỏ mọi hy vọng" (*câu nói ghi ở công địa ngục theo trường ca Thần khúc của nhà Ý thời trung cổ Dante Alighieri*), tôi nói với Trung sĩ Doakes, và anh ta lẩm bẩm gì đó nghe như "Quý tha ma bắt lũ èo uột này đi". Anh ta lắc đầu rồi bước vào trong.

Doakes không uống dù chỉ một ly và cũng chẳng nhảy múa. Anh ta tìm thấy một góc phòng không có cơ thể bất tỉnh nào và đứng đó, giống như Thần Chết ở một bữa tiệc thời sinh viên. Tôi tự hỏi liệu mình có nên giúp anh ta tham dự cuộc vui không. Có lẽ tôi có thể gửi Camilla Figg tới để quỵến rũ anh ta.

Tôi nhìn vị trung sĩ chuẩn mực đứng trong góc riêng và nhìn xung quanh, tự hỏi anh ta đang suy nghĩ những gì. Đó là một phép ẩn dụ đáng yêu: Doakes đứng im lặng một mình trong góc khi xung quanh anh ta, cuộc

sống của con người đang gào thét dữ dội. Có lẽ tôi sẽ cảm thấy vô cùng thông cảm với anh ta nếu tôi có thể cảm nhận được.

Anh ta dường như hoàn toàn không bị ảnh hưởng bởi toàn bộ những thứ đó, thậm chí không phản ứng khi hai trong số những kẻ đến từ bãi biển phía nam chạy qua anh ta trong bộ dạng trần truồng. Đôi mắt anh ta lướt đến màn hình gần nhất - thứ đang chiếu một số hình ảnh khá ngạc nhiên và độc đáo về động vật. Doakes nhìn nó mà không biểu lộ bất cứ hứng thú hay cảm xúc gì; chỉ là một cái nhìn, sau đó ánh mắt anh ta chuyển sang những cảnh sát nằm trên sàn nhà, Thiên- thần ở dưới bàn, và Vince dẫn đầu một điệu nhảy conga *(một điệu nhảy rất nhanh, trong đó mọi người đi theo người dẫn đầu nối thành một đường con xoắn)* kéo dài từ nhà bếp. Cái nhìn của anh đi một vòng tới chỗ tôi với cùng vẻ mặt thiếu biểu cảm y hệt. Anh ta băng qua phòng và đứng trước mặt tôi.

"Chúng ta đã ở đây bao lâu rồi?", anh ta hỏi.

Tôi tặng anh ta nụ cười tốt nhất của mình. "Hơi lâu rồi, phải không? Hẳn là tất cả những điều hạnh phúc và vui vẻ này làm anh lo lắng".

"Làm tôi muốn tránh xa", anh ta nói. "Tôi sẽ đợi bên ngoài".

"Đó có thực sự là ý hay không?", tôi hỏi.

Anh ta nghiêng đầu về phía dòng người nhảy conga của Vince - dòng trật tự đã bị phá vỡ bởi một tràng cười ngu ngốc. "Phải nó không?", anh ta nói. Và tất nhiên anh ta nói đến người mà ai cũng biết là ai đấy, mặc dù xét về mặt những nỗi đau chết chóc và sự hoảng sợ thì dòng conga trên sàn nhà không thể đấu với Tiến sĩ Danco. Tuy nhiên, tôi cho rằng ai đó hẳn phải cân nhắc tới nhân phẩm con người, nếu nó thực sự tồn tại ở đâu đó. Tại thời điểm này, nhìn xung quanh căn phòng, cái gọi là nhân phẩm con người dường như không tồn tại.

Cánh cửa trước mở tung. Cả Doakes và tôi quay về phía đó, tất cả các phản xạ dồn về những đầu ngón chân, và đó là một điều tốt khi chúng tôi đã sẵn sàng cho mỗi nguy hiểm, vì nếu không, chúng tôi có thể đã bị phục kích bởi hai phụ nữ bán khóa thân mang theo một chiếc máy chạy đĩa chuẩn bị cho màn bùng nổ.

"Xin chào?", họ gọi lớn, và nhận được một tiếng gầm cao vút kiệt quệ "Ồ!" từ dòng người nhảy conga trên sàn nhà. Vince xoay sở để đứng dậy từ đồng những người nằm la liệt và đung đưa hai chân. "Này!", anh ta hét "Này tất cả mọi người! Những vũ nữ thoát y đang ở đây! Trăm năm hạnh phúc!" Có một tràng hét to hơn nữa, "Ồ!". Một trong những cảnh sát nằm trên sàn nỗ lực đứng dậy, lắc lư nhẹ nhàng và nhìn chăm chăm khi anh ta mấp máy môi, "những vũ nữ thoát y...".

Doakes nhìn quanh căn phòng rồi quay lại nhìn tôi. "Tôi sẽ đợi bên ngoài", anh ta nói, sau đó quay ra cửa.

"Doakes", tôi nói, nghĩ rằng đó thực sự không phải là một ý hay. Nhưng chỉ vừa bước theo anh ta được một bước thì một lần nữa, tôi bị phục kích dã man.

"Bắt được rồi!", Vince hét lên, giữ chặt tôi trong một cái ôm vụng về.

"Vince, để tôi đi", tôi nói.

"Không đời nào!" anh ta cười khùng khục. "Này, tất cả mọi người! Hãy giúp tôi xử lý chú rết đang đở mặt này!" Dòng người nhảy conga cùng những nhân viên cảnh sát mà lần cuối tôi nhìn thấy là khi họ đang đứng cạnh vòi phun nước nổi dậy, và tôi đột ngột ở vào vị trí trung tâm của một hố nhảy nhỏ, sức nặng của những thân người đẩy tôi về phía chiếc ghế - nơi Camilla Figg đã ngất xỉu và lăn xuống sàn nhà. Tôi đấu tranh để được thoát khỏi đó, nhưng không có tác dụng. Đã có quá nhiều người trong số họ uống no thứ nước ép rau quả của Vince. Tôi không thể làm gì ngoài việc nhìn Trung sĩ Doakes bằng ánh mắt đau đáu cuối cùng, đi qua cánh cửa phía trước và bước vào màn đêm.

Họ dồn tôi vào ghế và đứng vây thành một nửa vòng tròn chen chúc quanh tôi, rõ ràng là tôi không thể đi đâu được nữa. Tôi hy vọng Doakes sẽ ổn như anh ta nghĩ mình sẽ như vậy, bởi vì rõ ràng là anh ta đang ở một mình.

Tiếng nhạc ngừng lại, và tôi nghe thấy một âm thanh quen thuộc khiến các sợi lông trên cánh tay dựng đứng: Đó là tiếng răng cưa cắt băng dính ra khỏi cuộn - khúc dạo đầu ưa thích của riêng tôi cho bản hợp tấu với lưỡi dao. Một người nào đó giữ chặt hai cánh tay tôi trong khi Vince quấn ba vòng lớn băng dính xung quanh tôi, buộc tôi vào ghế. Chúng không đủ chặt để giữ tôi, nhưng chắc chắn sẽ khiến tôi không thể di chuyển nhanh, đủ để khiến đám đông có thể giữ tôi lại ghế.

"Được rồi, bắt đầu!", Vince gọi lớn, và một trong những vũ nữ thoát y bật chiếc máy quay đĩa để bắt đầu chương trình. Vũ nữ đầu tiên - một phụ nữ da đen nhìn ủ rũ - bắt đầu uốn lượn trước mặt tôi, trong khi loại bỏ một vài mục không cần thiết của quần áo. Khi gần như trần truồng, cô ấy liền ngồi trên đùi tôi và liếm tai tôi trong khi lắc lư mông. Sau đó, cô ấy ấn đầu tôi vào giữa ngực mình, cong lưng lại, và nhảy lùi ra sau; và một vũ nữ thoát y khác - một người phụ nữ với những đặc điểm châu Á và mái tóc vàng hoe - tiến lên phía trước rồi lặp lại toàn bộ quá trình. Khi cô ấy ngọ nguậy trên đùi tôi được một lúc, vũ nữ đầu tiên tiến đến bên tôi, hai người

họ cùng ngồi xuống, mỗi người một bên đùi tôi. Sau đó, họ ngả người về phía trước sao cho ngực họ cọ xát vào mặt tôi, và họ bắt đầu hôn nhau.

Đúng lúc này, Vince yêu quý đưa cho mỗi người họ một ly nước từ vòi phun nước quả thảm họa của anh ta, và họ uống cạn trong lúc vẫn lắc lư rất nhịp nhàng. Một trong số họ thì thầm, "Ồ, nước ngon". Tôi không thể biết ai trong số hai người họ đã nói thế, nhưng cả hai dường như đồng ý.

Bây giờ, hai người phụ nữ bắt đầu quăn quại trong một màn biểu diễn lớn hơn và đám đông xung quanh tôi bắt đầu tru lên như thể đó là mặt trăng tròn đầy tại một hội nghị bệnh dại. Tất nhiên, tầm nhìn của tôi đã phần nào bị che khuất bởi bốn khuôn ngực rất lớn và cứng một cách không tự nhiên chút nào, nhưng ít nhất, có vẻ như tất cả mọi người ngoại trừ tôi đều rất vui.

Đôi khi bạn phải tự hỏi liệu có phải có một loại vũ lực hung ác với sự hài hước tẻ nhạt đang thống trị toàn cầu hay không. Tôi đủ biết về cánh nam giới để chắc rằng hầu hết trong số họ sẽ vui vẻ đổi vài bộ phận cơ thể dư thừa của mình để có thể ở nơi tôi đang ngồi. Tuy nhiên, tất cả những gì tôi có thể nghĩ là mình sẽ rất vui khi được công bằng trao đổi một hoặc hai phần cơ thể để ra khỏi chiếc ghế này và tránh xa những người phụ nữ trần truồng uốn éo. Tất nhiên, tôi rất muốn đó là một phần cơ thể của người khác, nhưng tôi sẽ vui vẻ thu thập nó.

Nhưng không có công bằng; hai vũ nữ thoát y ngồi trên đùi tôi, nhảy theo nhạc và đổ mồ hôi trên áo mơ mi làm từ sợi tơ nhân tạo của tôi lẫn trên người nhau, trong khi xung quanh chúng tôi bữa tiệc đã tiếp tục bùng nổ. Sau những gì có vẻ như một câu thần chú vô tận trong luyện ngực, chỉ bị phá vỡ khi Vince đưa cho những vũ nữ thoát y thêm hai ly đồ uống, hai người phụ nữ quậy phá cuối cùng cũng ra khỏi lòng tôi và nhảy múa xung quanh đám đông đi vòng tròn. Họ chạm vào những khuôn mặt, nhắm nháp đồ uống từ các thành viên của bữa tiệc, và đôi khi chộp lấy một đũng quần. Tôi tận dụng sự sao nhãng này để thả tự do cho tay mình và gỡ những lớp băng dính, ngay sau đó, tôi nhận thấy rằng chẳng có ai chú ý chút nào tới Dexter Má Lúm, mà theo lý thuyết chính là tâm điểm của đám đông.

Một cái nhìn nhanh chóng xung quanh chỉ cho tôi lý do tại sao: Tất cả mọi người trong phòng đã đứng trong một vòng tròn nhỏ ngắm nhìn hai vũ nữ thoát y nhảy múa, hoàn toàn khỏa thân, cả người lấp lánh mồ hôi và đồ uống bị đổ ra. Vince trông giống như một nhân vật hoạt hình khi đứng đó với đôi mắt gằn như lời khời đầu, nhưng anh ta cũng đang gặp vấn đề giống những người khác. Tất cả những người vẫn còn tỉnh đều ở một tư thế như nhau, nhìn chăm chăm mà không thở, lắc lư nhẹ từ bên này sang bên kia.

Tôi có thể trượt qua căn phòng với một chiếc kèn màu da cam khạc ra lửa mà chẳng bị ai chú ý dù chỉ một chút.

Tôi đứng dậy, bước nhẹ nhàng ra phía sau đám đông và tới cửa trước. Tôi nghĩ rằng Trung sĩ Doakes sẽ đợi ở đâu đó gần ngôi nhà, nhưng không thể nhìn thấy anh ta ở bất cứ chỗ nào. Tôi bước qua đường và nhìn vào trong xe anh ta. Nó cũng trống rỗng. Tôi ngó quanh đường nhưng kết quả chẳng có gì khác. Không có dấu hiệu nào của anh ta.

Doakes đã biến mất.

Chương 24

Có rất nhiều khía cạnh của con người mà tôi sẽ chẳng bao giờ hiểu được, và tôi không có ý nói tới mặt trí tuệ. Ý tôi là, tôi thiếu khả năng cảm thông cũng như cảm nhận cảm xúc. Đối với tôi, điều đó có vẻ không phải là một thiếu sót quá lớn, nhưng lại đặt rất nhiều những trải nghiệm của người hoàn toàn bình thường ra ngoài khả năng thấu hiểu của tôi.

Tuy nhiên, có một trải nghiệm của con người gần như áp đảo mà tôi cảm thấy rất rõ, đó là sự căm dỗ. Khi nhìn vào những con đường trống trải bên ngoài căn nhà của Vince Masuoka và nhận ra rằng bằng cách nào đó Tiến sĩ Danco đã có được Doakes, tôi thấy sự căm dỗ tràn đến qua những cảm xúc chóng mặt, gần như nghẹt thở. Tôi đã được tự do. Ý nghĩ đó choáng ngợp quanh tôi với sự đơn giản thanh lịch và hoàn toàn hợp lý. Đó sẽ là điều dễ nhất trên thế giới để bỏ đi một cách đơn giản. Hãy để Doakes có cuộc hội ngộ của mình với tiến sĩ, báo cáo nó vào buổi sáng, và giả vờ rằng tôi đã uống quá nhiều, suy cho cùng đó cũng là bữa tiệc mừng đính hôn của tôi, và tôi đã không biết những gì xảy đến với trung sĩ mẫu mực. Ai sẽ phản bác tôi? Chắc chắn chẳng có ai trong bữa tiệc có thể nói bất cứ điều gì đảm bảo rằng tôi đã không xem toàn bộ màn trình diễn cùng họ.

Doakes đã vĩnh viễn bị mang vào màn sương mờ mịt cuối cùng của những phần chân tay bị cắt rời cùng sự điên rồ không bao giờ có thể bật sáng ô cửa tối tăm của tôi một lần nữa. Dexter đã được tự do, và tất cả những gì tôi phải làm là chẳng làm gì cả. Thậm chí là khi tôi có thể xử lý chuyện đó.

Vì vậy, tại sao không bỏ đi? Hơn thế nữa, tại sao không đi thêm một chút nữa, xuống Coconut Grove - nơi một nhiếp ảnh gia của trẻ em đã chờ đợi sự quan tâm của tôi quá lâu rồi? Quá đơn giản, quá an toàn, tại sao không chứ? Một đêm hoàn hảo cho niềm vui u tối với nỗi chán chường, mặt trăng gần tròn đầy và mảnh nhỏ còn thiếu mang lại không khí thân mật gần gũi cho mọi thứ. Những lời thì thầm thúc giục đồng ý càng lúc càng nhiều hơn với điệp khúc van lơn.

Tất cả đều ở đó. Thời gian, mục tiêu, phần lớn mặt trăng và thậm chí là một cái cớ; cho tới bây giờ, áp lực đã được nung nấu lâu đến nỗi tôi có thể nhắm mắt lại và nhìn thấy toàn bộ những gì xảy đến, tự động trải qua tất cả những cảm giác hạnh phúc. Sau đó, sự ngọt ngào lan tỏa một lần nữa, với ánh hào quang từ cơ bắp nạn nhân cùng tất cả các khớp xương đã biến mất, tôi hạnh phúc ngã lưng vào giấc ngủ trọn vẹn đầu tiên của mình sau

một thời gian quá lâu. Tới lúc trời sáng, sau khi đã được nghỉ ngơi và khoan khoái, tôi sẽ nói với Deborah...

Ồ, Deborah. Có ở đó, phải không ?

Tôi sẽ nói với Deborah rằng mình đã chụp được một cơ hội bất ngờ khi Doakes biến mất và hăm hở đi vào bóng tối với Nhu Cầu cùng một Con Dao trong lúc những ngón tay cuối cùng của bạn trai cô ấy bị ném vào đồng rác. Bằng cách nào đó, ngay cả khi những linh hồn ngự trị trong tôi nhấn mạnh rằng sẽ ổn thôi, tôi cũng không nghĩ là cô ấy có thể chấp nhận điều đó. Tôi có cảm giác như đó là điều cuối cùng trong mối quan hệ của tôi với em gái - một sai sót nhỏ của sự phán đoán, có lẽ vậy, nhưng cô ấy sẽ khó có thể tha thứ, và mặc dù không có khả năng cảm nhận tình thương yêu thực sự, tôi vẫn muốn Deb là một người thân vui vẻ bên mình.

Do vậy, một lần nữa, tôi giữ lại sự kiên nhẫn đây đạo đức và cảm giác đã chịu đựng quá lâu sự tử tế. Dexter Trách Nhiệm khổ sở. Sẽ đến lúc, tôi nói với chính mình. *Sớm hay muộn, sẽ đến. Phải đến, ta sẽ không chờ đợi mãi, nhưng chuyện này phải làm trước.* Và dĩ nhiên là có một vài tiếng gầm gừ tức giận bởi đã chờ đợi quá lâu vang lên, nhưng tôi cố xoa dịu cơn giận dữ, dẹp những chướng ngại vật còn sót lại với sự an ủi giả tạo rằng sẽ nhanh thôi rồi rút điện thoại ra.

Tôi gọi cho số Doakes đã đưa. Sau một lúc có tiếng nhạc, rồi chẳng nghe thấy gì hết ngoài một tiếng rít khê. Tôi nhập vào một mã truy cập rất dài, nghe thấy tiếng bíp ngắn, sau đó là một giọng nữ đều đều vang lên, "Số". Tôi đọc số di động của Doakes. Ngừng một lúc, giọng nói đọc cho tôi vài số tọa độ, tôi vội vã viết chúng ra một mẫu giấy. Giọng nói dừng lại, sau đó nói thêm, "Di chuyển về hướng tây, sáu mươi lăm dặm một giờ". Đầu dây bên kia ngắt máy.

Tôi chưa bao giờ tự nhận mình là một chuyên gia hàng hải, nhưng vẫn lắp một thiết bị GPS nhỏ sử dụng cho tàu của mình. Nó giúp đánh dấu những điểm câu cá tốt. Vì vậy, tôi đã xoay xở để nhập các tọa độ vào thiết bị GPS mà không bị đập đầu hay gây ra một vụ nổ. Thiết bị GPS mà Doakes đưa cho tôi hiện đại hơn so với cái trên tàu của tôi một chút và có một bản đồ trên màn hình. Các tọa độ trên bản đồ dịch chuyển tới xa lộ liên tiểu bang 75, nhằm hướng tới đường Alligator - con đường hành lang ven biển phía tây Florida.

Tôi hơi ngạc nhiên. Hầu hết phần lãnh thổ giữa Miami và Napoli (*thành phố lớn nhất miền Nam nước Ý*) là Everglades - khu đầm lầy xen kẽ chằng chịt những dải đất trời lên. Ở đó đầy rẫy, cá sấu và những sông bạc

Ấn Độ, có vẻ như không phải nơi thích hợp để thư giãn và tận hưởng việc cắt bỏ trong yên bình. Nhưng GPS không thể nói dối, và cả giọng nói trên điện thoại cũng thế. Nếu tọa độ sai, đó là lỗi của Doakes, và dù gì anh ta cũng đã thua. Tôi chẳng có lựa chọn. Tôi cảm thấy có chút tội lỗi về việc rời khỏi bữa tiệc mà không cảm ơn chủ nhà, nhưng vẫn lên xe và lái tới xa lộ 75.

Chỉ vài phút sau, tôi đã ở trên đường, sau đó nhanh chóng đi về phía bắc để tới xa lộ 75. Khi đi về phía tây xa lộ 75, thành phố dần thưa thớt. Sau đó, một tiếng nổ dữ dội ở khu mua sắm và dãy nhà ngay trước trạm thu phí đường Alligator vang lên. Tại trạm thu phí, tôi tấp vào lề đường và gọi cho số điện thoại cũ thêm một lần nữa. Giọng nữ đều đều cho tôi một chuỗi tọa độ rồi ngắt máy. Tôi nhận ra họ không còn di chuyển nữa.

Theo bản đồ, Trung sĩ Doakes và Tiến sĩ Danco bây giờ đang nghỉ ngơi thoải mái giữa một vùng hoang dã ngập nước không tên cách khoảng bốn mươi dặm về phía trước. Tôi không biết rõ Danco, nhưng không nghĩ Doakes có thể nổi trên mặt nước. Có lẽ suy cho cùng, GPS có thể đã nói dối. Tuy nhiên, tôi vẫn phải làm gì đó, vì vậy tôi lại lên đường, trả phí ở trạm thu và tiếp tục đi về phía tây.

Tại một điểm song song với vị trí trên GPS, có một nhánh đường nhỏ ở bên phải. Nó gần như vô hình trong bóng tối, đặc biệt là khi tôi di chuyển với tốc độ bảy mươi dặm một giờ. Nhưng khi thoáng nhìn thấy nó, tôi đã phanh gấp và lùi lại để nhìn kỹ hơn. Đó là con đường đất với làn đường không rõ dẫn đến đâu, chỉ thấy nó hướng tới một chiếc cầu ọp ẹp rồi hướng thẳng như mũi tên vào bóng tối của khu Everglades. Trong ánh đèn pha của xe cộ ngang qua, tôi chỉ có thể nhìn được khoảng năm mươi mét đường, và chẳng thấy gì nữa. Một đám cỏ dại cao đến đầu gối mọc giữa hai rãnh lốp xe lún sâu. Một lùm cây thấp rủ xuống ngang đường ở rìa bóng tối, và chỉ có thể.

Tôi nghĩ tới việc xuống xe để tìm chút manh mối cho đến khi nhận ra việc đó thật ngớ ngẩn. Tôi nghĩ mình là Tonto - hướng dẫn viên người An trung thành hay sao? Tôi không

thể nhìn vào một cành cây cong mà nói được có bao nhiêu người đàn ông da trắng đã đi qua đây vài giờ qua? Có lẽ bộ não tẻ nhạt nhưng đầy trách nhiệm của Dexter đã hình dung về anh ta như thể Sherlock Holmes, có thể kiểm tra các vết lún bánh xe và suy ra rằng một tên gù thuận tay trái với mái tóc màu đỏ và chân thọt đã mang theo một chiếc gà Cuba cùng chiếc đàn ukelele đi xuống dưới con đường này. Tôi sẽ không tìm thấy

manh mỗi gì, nhưng điều đó chẳng quan trọng. Sự thật đáng buồn là dù linh hồn trong tôi hay tôi có dành cả đêm cho việc này, Trung sĩ Doakes cũng đã bị mang đi trong thời gian lâu đáng kể.

Chỉ để hoàn toàn chắc chắn, hoặc dù sao đi nữa cũng để không cảm thấy tội lỗi, tôi gọi vào số điện thoại bí mật của Doakes một lần nữa. Giọng nói liền cho tôi cùng một tọa độ và ngắt máy; họ vẫn còn đang ở bất cứ nơi nào họ đã ở trước đó tại con đường nhỏ tối tăm và dơ bẩn này.

Có vẻ như tôi không còn lựa chọn. Trách nhiệm vẫn gọi và Dexter phải trả lời. Tôi lăn bánh xe khó nhọc rồi bắt đầu tiến về phía con đường.

Theo GPS, tôi phải đi khoảng năm dặm rưỡi trước khi đến bất cứ nơi nào đang đợi mình. Tôi chỉnh đèn pha xuống thấp và lái xe thật chậm, thận trọng nhìn đường. Việc này cho tôi rất nhiều thời gian để suy nghĩ - việc không phải lúc nào cũng là một điều tốt. Tôi nghĩ về những gì có thể xảy ra đến ở cuối đường cũng như những gì mình sẽ làm khi đến đó. Mặc dù nghĩ đến điều này chẳng vui vẻ gì, tôi nhận ra rằng dù có tìm thấy Tiến sĩ Danco ở cuối con đường, tôi cũng không thể nghĩ được mình sẽ làm gì.

"Hãy đến cứu tôi", Doakes đã nói, và điều đó nghe có vẻ đơn giản cho đến khi bạn lái xe tới khu Everglades vào đêm tối mà không mang theo bất cứ thứ vũ khí nào khác ngoài một tập giấy ghi chép. Và Tiến sĩ Danco dường như không gặp quá nhiều rắc rối với bất kỳ kẻ nào bị mình bắt đi, mặc dù thực tế là họ đều khá cứng cỏi và có súng. Làm sao Dexter Yếu Ốt vô dụng, đáng thương có thể hy vọng ngăn nổi ông ta khi Doakes dừng mảnh đã gục ngã quá nhanh ?

Và liệu tôi sẽ làm gì nếu bị ông ta tóm được ? Tôi không nghĩ mình có thể làm một củ khoai tây la hét hiệu quả. Tôi chẳng chắc liệu mình có phát điên hay không, vì hầu hết những người hiểu chuyện rất có thể sẽ nói rằng tôi vốn đã như vậy rồi. Dù sao đi nữa, liệu tôi có mất trí và làm nhảm những lời ngớ ngẩn ở vùng đất của những tiếng la hét không ngừng hay không ? Hay tôi sẽ vẫn còn nhận thức được những gì đã xảy ra với mình ? Tôi, con người quý giá, bị trói vào một cái bàn và được tặng cho một bài phê bình về kỹ thuật cắt nhỏ ? Câu trả lời chắc chắn sẽ cho tôi biết rất nhiều về những gì mình làm, nhưng tôi đã quyết định rằng mình không thực sự quá mong muốn được biết câu trả lời. Ý nghĩ đó gần như đủ để khiến tôi cảm nhận được cảm xúc thực sự, và đó có lẽ không phải là loại cảm xúc biết ơn.

Màn đêm đã trùm xuống quanh tôi theo cái cách chẳng tốt đẹp gì. Dexter là một cậu bé thành phố quen với những đèn sáng chói đầy lùi bóng

tối. Càng đi xa, bóng tối dường như càng đậm màu hơn, mọi thứ càng có vẻ giống như một chuyến đi vào cái chết đầy vô vọng. Tình trạng này rõ ràng cần tới một trung đội Lính thủy đánh bộ, chứ không phải một nhân viên phòng thí nghiệm pháp y đôi khi mê giết người. Ai đã khiến tôi thực sự nghĩ rằng tôi là Ngài Dexter Can Đảm phi nước đại để tới giải cứu ? Những gì tôi có thể hy vọng sẽ làm ? Hơn cả thế, những gì bất cứ ai có thể làm ngoài cầu nguyện ?

Dĩ nhiên là tôi không cầu nguyện. Loại như tôi sẽ cầu nguyện thứ gì và tại sao Nó lại nghe lời cầu nguyện của tôi chứ ? Và nếu tôi tìm thấy Thứ Gì Đó, bất cứ điều gì Nó có thể là, sao Nó có thể không cười vào mặt tôi hoặc ném một tia sét xuống cổ họng tôi chứ ? Hẳn sẽ rất được an ủi khi có thể tìm được thứ gì đó có quyền năng lớn hơn, nhưng tất nhiên, tôi chỉ biết một thứ quyền lực cao hơn. Mặc dù mạnh mẽ, nhanh nhẹn, thông minh và rất giỏi việc rình rập âm thầm trong màn đêm, liệu chỉ Người Lữ Hành Tối Tăm có đủ không ?

Theo thiết bị GPS, tôi đang ở trong khoảng cách Trung sĩ Doakes một phần tư dặm, hoặc ít nhất là cách điện thoại di động của anh ta khi tôi đến chỗ một cánh cổng làm bằng nhôm - loại được sử dụng trong các trang trại chăn nuôi bò sữa. Nhưng nơi này không có trang trại bò sữa. Một tấm biển treo trên cổng viết:

TRANG TRẠI CÁ SẤU BLALOCK

Những kẻ trộm sẽ bị ăn thịt.

Đây có vẻ là một địa điểm rất tốt cho một trang trại cá sấu, nhưng không thực sự là nơi tôi muốn đến. Tôi xấu hổ khi phải thừa nhận rằng mặc dù đã sống cả đời ở Miami, tôi biết rất ít về các trang trại cá sấu. Chúng là những động vật tự do dạo chơi qua đồng cỏ ngập nước hay bị nhốt vào bằng cách nào đấy ? Đó có vẻ như là một câu hỏi rất quan trọng vào lúc này. Liệu cá sấu có thể nhìn thấy trong bóng tối ? Và nói chung là chúng đói đến mức nào ? Đây đều là những câu hỏi hay và rất có liên quan.

Tôi tắt đèn pha, dừng xe rồi bước ra. Trong sự im lặng đột ngột, tôi có thể nghe thấy tiếng rì rì của động cơ, tiếng muỗi vo ve, và từ phía xa, tiếng nhạc phát ra từ một chiếc loa hơi nhỏ. Nghe như thể nhạc Cuba. Có thể là bản Tito Puente.

Tiến sĩ đang ở trong đó.

Tôi đến gần cánh cổng. Con đường phía bên kia cổng chạy thẳng đến một cây cầu gỗ đã cũ rồi dẫn tới một lùm cây. Lấp ló sau những nhánh cây,

tôi có thể nhìn thấy ánh đèn. Tôi không thấy bất kỳ con cá sấu nào phơi mình dưới ánh trăng.

Ồ, Dexter, chúng ta đã ở đây rồi. Và anh muốn làm gì tối nay ? Lúc này, chiếc ghế bành của Rita có vẻ không phải nơi quá tệ. Đặc biệt là khi so sánh với việc đứng ở nơi hoang dã buổi đêm. Ở phía bên kia cánh cổng này là một kẻ làm thí nghiệm điên cuồng, lũ bò sát ăn thịt cùng một người đàn ông mà tôi cần phải giải cứu mặc dù anh ta muốn giết tôi. Còn ở góc này là Dexter Dũng Mạnh mặc chiếc quần soóc bóng đêm.

Tôi chắc chắn là mình mới nhận được yêu cầu này, nhưng tại sao luôn luôn là tôi ? Ý tôi là, thực sự ấy. Tôi, bất chấp tất cả những điều này để giải cứu Trung sĩ Doakes của mọi người ? Đây ? Không phải là có gì đó nhằm lẫn đây chứ ? Giống như thực tế rằng tôi đã ở trong đó ?

Tuy nhiên, tôi đã ở đây cũng như có thể đi qua nó. Tôi trèo cổng và hướng về phía ánh sáng.

Những âm thanh quen thuộc của màn đêm bắt đầu quay lại, càng lúc càng rõ thêm. Ít nhất, tôi cho rằng đó là những âm thanh bình thường trong một khu rừng nguyên sinh hoang dã. Có tiếng tặc tặc, rì rào và ro ro từ những người bạn côn trùng, và một tiếng thét thê lương mà tôi rất hy vọng chỉ là của một loại cú nào đó, làm ơn là một loại nhỏ thôi. Có gì đó làm rung chuyển bụi dâu bên phải tôi rồi hoàn toàn chìm vào yên ắng. Và hạnh phúc làm sao, thay vì trở nên lo lắng hay sợ hãi như một con người, tôi thấy bản thân mình rơi vào chế độ Hoạt Động Đêm.

Những âm thanh chậm rãi chuyển động xung quanh tôi, và tất cả các giác quan của tôi dường như trở nên nhanh nhạy hơn một chút. Bóng tối đã mờ đi, những chi tiết trở nên rõ nét, và một tiếng cười thầm lạnh lẽo chậm rãi vang lên trong nhận thức của tôi. Có phải Dexter đáng thương đang cảm thấy lạ lẫm và khó khăn ? Vậy thì, hãy để Người Lữ Hành Tối Tăm lên tiếng. Nó hẳn sẽ biết và sẽ làm những gì phải làm.

Và suy cho cùng thì tại sao lại không chứ ? Ở cuối con đường này, bên kia cầu, Tiến sĩ Danco đang chờ chúng tôi. Tôi luôn muốn gặp ông ta, và bây giờ tôi sẽ được như ý. Harry sẽ tán thành bất cứ điều gì tôi làm với thứ này. Ngay cả Doakes cũng sẽ phải thừa nhận rằng Danco là một mục tiêu chính đáng, có lẽ anh ta sẽ cảm ơn tôi vì điều đó. Thật chóng mặt, lần này tôi được phép. Suốt một thời gian rất dài, Doakes đã giữ vị thần của tôi mắc kẹt trong chai. Thật công bằng nếu anh ta giải thoát cho linh hồn tôi được tự do ra ngoài, và đương nhiên, chắc chắn tôi sẽ giải thoát cho anh ta. Sau đó...

Nhưng trước tiên, tôi cần băng qua cây cầu gỗ. Khi tới giữa cầu, tiếng gõ kêu cọt kẹt khiến tôi đông cứng người vài giây. Những âm thanh của màn đêm không thay đổi, và tôi nghe bản *Tito Puente* vang lên tiếng kêu "Á ui..." trước khi trở về giai điệu của mình. Tôi tiếp tục bước tới.

Ở phía bên kia cầu, con đường mở rộng vào một khu đậu xe. Bên trái là hàng rào và thẳng về phía trước là căn nhà một tầng nhỏ với ánh sáng le lói từ cửa sổ. Ngôi nhà cũ nát, hư hỏng và cần sơn lại, nhưng có lẽ Tiến sĩ Danco không chăm chút tới bề ngoài như ông ta lẽ ra cần làm thế. Ở phía bên phải là căn nhà sàn xơ xác nằm lạng lẽ bên một con kênh, mái nhà bằng lá cọ phát phơ như những mảnh quần áo cũ rách. Một chiếc thuyền bị buộc vào bến đỗ đổ nát nhô ra kênh.

Tôi trượt phía dưới một hàng cây trong bóng tối và cảm thấy sự lạnh lùng ngang ngửa của con mồi thống trị các giác quan của mình.

Tôi cẩn thận đi vòng quanh bãi đậu xe từ phía bên trái, dọc theo hàng rào mắt xích. Có gì đó găm giữ với tôi rồi trượt xuống nước, nhưng nó đã ở phía bên kia hàng rào, vì vậy tôi bỏ qua và tiếp tục đi. Người Lữ Hành Tối Tâm đang lái xe và không dừng lại vì những thứ như vậy.

Hàng rào kết thúc ở góc phải căn nhà. Có một đoạn bị bỏ trống, không dài hơn năm mươi feet, cuối cùng là một hàng cây. Tôi di chuyển đến chỗ cái cây để có thể nhìn sâu vào trong căn nhà, nhưng khi dừng lại và đặt tay lên thân cây, có gì đó liền rơi xuống và rung chuyển trên các nhánh cây phía trên tôi cùng tiếng thét khủng khiếp như tiếng kèn vang lên xé toạc màn đêm. Tôi lùi lại phía sau ngay khi thứ đó trượt qua những tán lá và rơi xuống đất.

Vẫn gây ra những âm thanh như chiếc kèn trumpet bị khuếch đại điên loạn, thứ đó đối mặt với tôi. Đó là một con dùm lớn, có kích cỡ lớn hơn con gà tây, và rõ ràng từ cái cách nó rít lên, hẳn là nó đang tức giận với tôi. Nó khệnh khạng bước về phía trước, nhắc theo cái đuôi lớn trên mặt đất, và tôi nhận ra nó là một con công. Động vật không thích tôi, nhưng điều này dường như đã hình thành một mối hận thù cực đoan và bạo lực. Tôi cho rằng nó không hiểu rằng tôi to lớn và nguy hiểm hơn rất nhiều. Nó dường như có ý định hoặc ăn thịt tôi hoặc đuổi tôi đi; vì muốn sự la lối om sòm này nhanh chóng dừng lại, tôi vâng lời nó và vội vã trốn chạy một cách nghiêm túc, chạy dọc theo hàng rào trở lại bóng tối phía cây cầu. Khi đã an toàn nhét mình vào hồ bơi yên tĩnh của bóng tối, tôi quay lại nhìn ngôi nhà.

Tiếng nhạc đã dừng và đèn đã tắt.

Tôi cứng đờ người trong bóng tối vài phút. Chẳng có gì xảy ra, ngoại trừ con công đã thôi không rít ra tiếng kèn hay tức tối một cách nhỏ mọn với tôi, rồi nó vỗ cánh trở lại tán cây của mình. Sau đó, những âm thanh của màn đêm lại vang lên một lần nữa, tiếng tặc tặc và than vãn của các loài côn trùng xen lẫn tiếng khịt và gạt nước của những con cá sấu. Nhưng không còn tiếng bản Tito Puente nữa.

Tôi biết rằng Tiến sĩ Danco đang quan sát và lắng nghe giống như tôi, mỗi người trong chúng tôi đều đang chờ đợi người còn lại có động thái, nhưng tôi có thể chờ đợi lâu hơn. Ông ta không thể biết có gì trong bóng đêm, vì tất cả những gì ông ta có thể nói là một đội cảnh sát đặc nhiệm hay câu lạc bộ vui vẻ Delta Rho, và tôi biết rằng trong đó chỉ có mình ông ta. Tôi biết ông ta ở chỗ nào, còn ông ta không thể biết liệu có ai đó trên mái nhà hoặc mình có bị bao vây hay không. Do vậy, ông ta sẽ phải làm gì đó trước, và chỉ có hai sự lựa chọn. Hoặc là phải tấn công, hoặc...

Phía sau nhà đột ngột vang lên tiếng gầm của động cơ và khi tâm trí tôi đang căng như một sợi dây, chiếc thuyền ì ạch rời khỏi bến. Động cơ rú mạnh hơn và chiếc thuyền chạy xuống kênh. Trong vòng chưa đầy một phút, nó đã biến mất chỗ khúc quanh và tiến vào màn đêm đen đặc, phía trên nó là Tiến sĩ Danco.

Chương 25

Trong vài phút, tôi chỉ đứng đó và nhìn ngôi nhà, một phần vì tôi đã rất thận trọng. Tôi không thực sự nhìn thấy người lái thuyền, và có thể tiến sĩ vẫn lẩn trốn bên trong, chờ đợi để xem những gì sẽ xảy ra. Thành thật mà nói, tôi cũng không muốn bị giết bởi bất kỳ con gà ăn thịt lòe loẹt nào nữa.

Nhưng sau vài phút mà chẳng có gì xảy ra, tôi biết mình phải vào nhà và xem xét một chút. Do vậy, tôi đi vòng quanh các lùm cây nơi những con chim độc ác ngự trị để đến gần ngôi nhà.

Bên trong tối om, nhưng không hoàn toàn yên tĩnh. Khi đứng bên ngoài cánh cửa chắn cũ nát đối diện với nơi đậu xe, tôi nghe thấy một loại tiếng đập khe khẽ đến từ nơi nào đó bên trong, theo sau là một tiếng càu nhàu có âm điệu và đôi khi là một tiếng rên. Nó có vẻ không giống loại tiếng ồn ai đó sẽ gây ra nếu đang lẩn trốn một cuộc phục kích chết người.

Thay vào đó, nó giống với loại âm thanh ai đó có thể gây ra nếu họ bị trói và cố gắng trốn thoát. Liệu có phải Tiến sĩ Danco đã bỏ trốn nhanh đến nỗi phải bỏ lại Trung sĩ Doakes ?

Một lần nữa, tôi nhận thấy bộ não mình tràn ngập những cảm dỗ ngây ngất. Trung sĩ Doakes - kẻ thù của tôi - bị trói bên trong, được gói như một món quà và giao cho tôi trong tình trạng hoàn hảo. Tôi có tất cả các công cụ mình muốn, không ai lảng vảng xung quanh trong vòng vài dặm và khi hoàn thành, tôi chỉ phải nói, "Xin lỗi, tôi đã đến quá muộn. Hãy nhìn những gì Danco man rợ đã làm với Trung sĩ Doakes già đáng thương". Ý tưởng thật kích thích, và tôi tin rằng mình thực sự bị ngây ngất một chút khi thử tận hưởng nó. Tất nhiên đó chỉ là ý nghĩ, và tôi chắc chắn sẽ chẳng bao giờ làm bất cứ điều gì, phải không ? Ý tôi là, tôi thực sự sẽ chẳng làm bất cứ điều gì ? Dexter ? Này ? Tại sao lại thêm thường thế, cậu bé thân mến ?

Chắc chắn là không, không phải tôi. Tại sao, bởi vì tôi là một ngọn đèn đạo đức trong sa mạc linh hồn của miền Nam Florida. Phần lớn thời gian, tôi ngoan ngoãn kỳ cọ sạch sẽ, và được đặt trên một Chiếc Sạc Bóng Đêm. Ngài Dexter Trong Sạch đã đến để giải cứu. Hoặc dù gì đi nữa, có thể đến để giải cứu. Ý tôi là, sau khi cân nhắc tất cả mọi thứ, tôi mở cửa và bước vào.

Ngay lập tức tôi ép mình vào tường, chỉ là thận trọng thôi, và lần tìm công tắc đèn. Tôi thấy một công tắc ngay cạnh cửa và bật nó lên.

Giống như căn phòng đầu tiên nơi Danco gây ra tội ác, bên trong ngôi nhà này cũng bài trí khá đơn giản. Điểm chính của căn phòng cũng là một cái bàn lớn ở giữa phòng. Một tấm gương treo trên bức tường đối diện. Ở bên phải căn phòng là lối đi không có cánh cửa dẫn tới nơi nào đó có vẻ như nhà bếp, và bên trái là cánh cửa đóng, có thể là một phòng ngủ hoặc phòng tắm. Nhìn thẳng từ nơi tôi đứng là cánh cửa khác dẫn ra bên ngoài, có lẽ là con đường Tiến sĩ Danco đã trốn thoát.

Và ở phía bên kia chiếc bàn là thứ gì đó trong bộ đồ màu cam nhạt đang vùng vẫy dữ dội hơn bao giờ hết. Nó nhìn khá giống con người, dù tôi chỉ thấy nó từ phía bên kia phòng, "ở đây, ôi làm ơn, giúp tôi, giúp tôi", nó nói, và tôi băng qua phòng rồi quỳ xuống cạnh nó.

Tay và chân bị trói bằng băng dính - sự lựa chọn của con quái vật độc ác lão luyện. Khi cắt băng dính, tôi quan sát ông ta, lắng nghe nhưng không thực sự để ý những lời khóc lóc liên tục, "Ôi cảm ơn Chúa, ôi làm ơn, cởi trói cho tôi, anh bạn, vì Chúa xin nhanh lên. Ôi lạy Chúa, sao giờ anh mới đến, lạy Chúa, cảm ơn anh, tôi biết anh sẽ đến mà!", hay đại khái là như vậy. Đầu ông ta, thậm chí cả lông mày, bị cạo trọc. Nhưng không thể nhìn nhầm chiếc cằm nam tính mạnh mẽ và những vết điểm xuyết trên gương mặt. Đó là Kyle Chutsky.

Dù sao đi nữa, cũng là phần lớn cơ thể ông ta.

Khi băng dính đã được gỡ và Chutsky có thể ngọ nguậy ngồi dậy, có thể thấy rõ ông ta đã mất cánh tay trái đoạn lên đến khuỷu tay và chân phải đoạn lên đến đầu gối. Các vết cắt được bọc bằng gạc trắng sạch sẽ, chẳng có gì chảy ra; một lần nữa, lại là cách xử lý rất đẹp mắt, mặc dù tôi không nghĩ Chutsky sẽ đánh giá cao sự chăm sóc Danco dành cho tay chân mình. Và vẫn chưa rõ bao nhiêu phần tâm trí Chutsky đã bị mất đi, dù ông ta vẫn đang than khóc không ngừng.

"Ôi, Chúa ơi, anh bạn", ông ta nói. "Ôi Chúa Jesus! Ôi cảm ơn Thiên Chúa, anh đã đến", ông ta dựa đầu vào vai tôi và khóc. Vì gần đây đã có chút kinh nghiệm với chuyện này, tôi biết phải làm gì. Tôi vỗ nhẹ vào lưng ông ta và nói, "Nào nào". Việc này thậm chí còn kỳ quặc hơn khi tôi làm với Deborah, vì phần còn lại của cánh tay trái ông ta liên tục đập vào tôi và điều đó khiến tôi thấy việc giả vờ cảm thông trở nên khó khăn hơn nhiều.

Nhưng trận khóc lóc của Chutsky chỉ kéo dài một lúc, và khi ông ta cuối cùng cũng buông tôi ra rồi chật vật đứng thẳng lên, chiếc áo sơ mi Hawaii xinh đẹp của tôi đã ướt đẫm. Ông ta khịt mũi một cái rất mạnh, hơi quá muộn cho chiếc sơ mi của tôi. "Debbie đâu rồi?", ông ta hỏi.

"Cô ấy bị gãy xương đòn", tôi nói với ông ta. "Đang ở bệnh viện."

"Ôi", ông ta nói rồi khịt mũi lần nữa, một âm thanh ẩm ướt kéo dài như vọng đâu đó bên trong ông ta. Sau đó, ông ta liếc nhanh về phía sau và cố gắng đấu tranh với đôi chân mình. "Tốt hơn hết chúng ta nên ra khỏi đây. Hẳn có thể quay trở lại."

Tôi không hề nghĩ tới việc Danco quay trở lại, nhưng đó là điều hoàn toàn có thể xảy ra. Đó là một cái bẫy của kẻ săn mồi lão luyện: Chạy ra ngoài rồi trở lại để xem ai đang đánh hơi theo dấu mình. Nếu Tiến sĩ Danco đã làm như vậy, ông ta sẽ dễ dàng tìm thấy vài mục tiêu. "Được rồi", tôi nói với Chutsky. "Để tôi nhìn qua một chút"

Ông ta giơ một cánh tay ra, tất nhiên là tay phải, và giữ tay tôi. "Làm ơn", ông ta nói. "Đừng bỏ tôi một mình."

"Tôi chỉ đi rất nhanh thôi", tôi nói và cố gắng buông ông ta ra. Tuy nhiên, ông ta vẫn nắm rất chặt, vẫn bàng hoàng với những gì đã trải qua.

"Làm ơn", ông ta lặp lại. "ít nhất là để lại cho tôi súng của anh."

"Tôi không có súng", tôi nói, và mắt ông đã mở to hơn nhiều.

"Ôi, Chúa ơi, anh đang nghĩ cái quái gì vậy? Lạy Chúa, chúng ta phải ra khỏi đây." Ông ta gần như hoảng sợ, như thể trong vài giây nữa thôi, ông ta sẽ bắt đầu khóc một lần nữa.

"Được rồi", tôi nói. "Hãy đứng lên bằng... ừm... chân đã." Tôi hy vọng ông ta không nhận ra lỗi của tôi. Tôi không cố ý dùng những từ nhạy cảm, nhưng việc bị mất chân tay đòi hỏi một chút trang bị lại vốn từ vựng. Nhưng Chutsky không nói gì, chỉ giơ cánh tay ra. Tôi giúp ông ta đứng dựa vào bàn. "Cho tôi một lúc để kiểm tra các phòng khác", tôi nói. Ông ta nhìn tôi với đôi mắt mọng nước van nài nhưng chẳng nói bất cứ điều gì, và tôi vội vàng đi vào bên trong ngôi nhà.

Trong căn phòng chính - nơi Chutsky ở - không có gì ngoài trang thiết bị làm việc của Tiến sĩ Danco. Ông ta có một số dụng cụ cắt rất đẹp, và sau khi cân nhắc kỹ lưỡng các tác động đạo đức, tôi lấy về cho mình một trong những thứ đẹp nhất - lưỡi dao được thiết kế để cắt những phần thịt dai nhất. Có vài hàng các loại thuốc, toàn những tên thuốc lạ lẫm với tôi, ngoại trừ một vài lọ an thần. Tôi chẳng tìm thấy bất kỳ manh mối nào cả, không có vỏ hộp diêm nhàu nát với số điện thoại ghi bên trong, không có phiếu giặt là, không gì hết.

Căn bếp thực sự là bản sao của căn bếp ở ngôi nhà đầu tiên. Có một tủ lạnh nhỏ và méo mó, một cái bếp hâm, một chiếc bàn và một chiếc ghế gấp, đó là tất cả. Có một con gián rất to đang nhấm nửa hộp bánh rán đặt

trên bàn bếp. Con gián nhìn tôi như thể sẵn sàng chiến đấu vì hộp bánh rán, vì vậy tôi mặc kệ nó ở đó.

Tôi trở lại phòng chính và thấy Chutsky vẫn dựa vào bàn. "Nhanh lên", ông ta nói. "Vì Chúa, hãy đi ngay !"

"Một phòng nữa thôi", tôi nói. Tôi bước qua và mở cánh cửa đối diện với nhà bếp. Như tôi mong đợi, đó là một phòng ngủ. Góc phòng có một cái giường đơn chất một đồng quần áo và một chiếc di động phía trên. Chiếc áo trông quen quen, và tôi biết nó từ đâu ra. Tôi lấy điện thoại và bấm số của Trung sĩ Doakes. Chiếc điện thoại nằm trên đồng quần áo bắt đầu đổ chuông.

"Ồ, được rồi", tôi nói. Tôi ấn nút ngắt kết nối rồi bước đến chỗ Chutsky.

Ông ta vẫn ở đứng chỗ cũ, mặc dù trông ông ta cứ như sẽ bỏ chạy ngay khi có thể. "Thôi nào, vì Chúa, nhanh lên", ông ta nói. "Chúa ơi, tôi gần như có thể cảm thấy hơi thở của hãn trên cổ mình." Ông ta quay đầu nhìn ra phía cửa sau, tiếp đó là nhà bếp, và khi tôi đã đến đỡ ông ta, ông ta liền quay lại, hai mắt nhìn đăm đăm vào chiếc gương treo tường.

Ông ta nhìn chăm chăm vào hình ảnh phản chiếu trong gương một lúc lâu, sau đó ngã quỵ xuống, như thể bị rút hết tất cả xương trong cơ thể. "Lạy Chúa Jesus", ông ta nói, và bắt đầu khóc một lần nữa. "Ôi, lạy Chúa !"

"Thôi nào", tôi nói. "Đi thôi !"

Chutsky rùng mình và lắc đầu. "Tôi thậm chí không thể di chuyển, chỉ nằm đó lắng nghe những gì hãn làm với Frank. Hãn có vẻ rất hạnh phúc... Anh đoán sẽ là gì nào ? Không à ? Được rồi, vậy thì... một cánh tay." Và sau đó là tiếng cửa, và..."

"Chutsky", tôi nói.

"Sau đó hãn đưa tôi đến đó và nói, 'Bây' và 'Anh đoán là gì'. Thế rồi..."

Tất nhiên, được nghe về kỹ thuật của người khác luôn thú vị, nhưng có vẻ như Chutsky sắp mất hết chút kiểm soát còn lại, và tôi không thể chịu được việc để ông ta khịt mũi lên khắp mặt còn lại của chiếc sơ mi tôi đang mặc. Vì vậy, tôi bước tới gần và túm lấy cánh tay còn nguyên vẹn của ông ta, "Chutsky, thôi nào. Ra khỏi đây thôi", tôi nói.

Ông ta nhìn tôi như thể không có ý niệm về nơi mình đang ở, mắt mở to nhất có thể, sau đó quay trở lại tấm gương, "Chúa ơi", ông ta nói rồi hít một hơi thật sâu và đứng lên như thể đang có một chiếc kèn tưởng tượng. "Không quá tệ", ông ta nói. "Tôi còn sống."

"Đúng, anh đang sống", tôi nói. "Và nếu di chuyển, chúng tôi có thể đảm bảo điều đó."

"Phải", ông ta nói, dứt khoát quay đầu khỏi gương và quàng cánh tay lên vai tôi. "Đi thôi."

Chutsky rõ ràng là không có nhiều kinh nghiệm đi bằng một chân, ông ta gặt gồng và giậm chân nặng nhọc, ghì chặt vào tôi theo mỗi bước nhảy. Ngay cả khi thiếu một vài bộ phận, ông ta vẫn là một người đàn ông to lớn, và đó là công việc khó khăn đối với tôi. Trước khi tới cây cầu, ông ta dừng lại một thoáng và nhìn qua hàng rào. "Hắn đã ném chân tôi vào đó", ông ta nói, "chỗ những con cá sấu. Hắn đảm bảo rằng tôi nhìn thấy. Hắn giơ nó lên để tôi có thể quan sát rồi ném nó vào đó, vùng nước bắt đầu sôi lên như là...", Tôi có thể nghe thấy âm điệu cuồng loạn gia tăng trong giọng nói của Chutsky, ông ta cũng nghe thấy nó nên dừng lại, hít thở trong run rẩy rồi nói có phần đứt quãng, "Được rồi. Hãy ra khỏi đây".

Chúng tôi trở lại cổng mà không đi lạc thêm lần nào vào những làn đường ký ức ám ảnh Kyle, và ông ta đứng dựa vào hàng rào trong khi tôi mở cửa. Sau đó, tôi đỡ ông ta nhảy tới chỗ ghế Người Lữ Hành trước khi ngồi vào phía sau vô lăng rồi khởi động xe. Khi đèn pha bật lên, Chutsky liền dựa lưng vào ghế và nhắm mắt lại. "Cảm ơn, anh bạn", ông ta nói. "Tôi nợ anh một mạng sống. Cảm ơn anh."

"Không có gì", tôi nói rồi quay đầu xe và đi về phía đường Alligator. Tôi nghĩ Chutsky đã ngủ, nhưng đi được nửa con đường đất nhỏ, ông ta bắt đầu nói chuyện.

"Thật may là em gái anh đã không ở đây", ông ta nói. "Để nhìn thấy tôi như thế này. Nói thật... Nghe này, tôi thực sự đã phải tự trấn an mình trước khi..." Ông ta đột ngột dừng lại và không nói bất cứ điều gì trong nửa phút. Chúng tôi vượt qua con đường tối đen trong im lặng. Sự yên tĩnh là một thay đổi dễ chịu. Tôi tự hỏi Doakes đang ở đâu và anh ta đang làm gì. Hoặc có lẽ là tiến sĩ đang làm những gì với anh ta. Hơn thế, tôi tự hỏi Reiker đang ở đâu và liệu khi nào tôi có thể đưa hắn ta tới một nơi khác yên tĩnh để tôi có thể chiêm ngưỡng và làm việc trong thầm lặng. Tôi tự hỏi không biết tiền thuê trang trại cá sấu Blalock là bao nhiêu.

"Có lẽ tôi không nên phiền cô ấy nữa", Chutsky đột nhiên nói, và tôi mất một chút thời gian để nhận ra rằng ông ta vẫn đang nói về Deborah. "Cô ấy sẽ chẳng muốn làm bất cứ điều gì với tôi khi tôi ở trong tình trạng bây giờ, và tôi không cần sự thương hại của bất cứ ai."

"Chẳng có gì phải lo lắng cả", tôi nói. "Deborah hoàn toàn không thích thương hại."

"Anh hãy nói với cô ấy là tôi ổn, và tôi đã trở lại Washington", ông ta nói. "Như thế sẽ tốt hơn."

"Có thể tốt hơn cho anh", tôi nói. "Nhưng con bé sẽ giết tôi."

"Anh không hiểu đâu", ông ta nói.

"Không, anh mới không hiểu. Deb bảo tôi mang anh trở về. Con bé đã quyết tâm và tôi không dám bất tuân. Con bé đánh đau lắm."

Ông ta im lặng một lúc. Sau đó, tôi nghe tiếng ông ta thở dài một cách nặng nề. "Tôi chỉ không biết liệu mình có thể làm thế hay không", ông ta nói.

"Tôi có thể đưa anh trở lại trang trại cá sấu", tôi vui vẻ nói.

Ông ta không nói bất cứ điều gì sau đó. Còn tôi rẽ lên đường Alligator, quay vòng chữ u đầu tiên, và hướng về dải ánh sáng màu cam ở chân trời phía Miami.

Chương 26

Chúng tôi im lặng suốt quãng đường trở về khu văn minh thực sự, có những ngôi nhà san sát và một dãy trung tâm mua sắm nhỏ phía bên phải, một vài dặm qua trạm thu phí. Sau đó Chutsky ngồi thẳng dậy và nhìn chăm chăm vào ánh đèn lẩn các tòa nhà. "Tôi phải gọi điện thoại", ông ta nói.

"Anh có thể sử dụng điện thoại của tôi nếu trả phí chuyển vùng", tôi nói.

"Tôi cần gọi bằng đường dây cố định", ông ta nói. "Một bữa điện thoại công cộng."

"Anh đang mất khái niệm thời gian đấy à", tôi nói. "Một bữa điện thoại công cộng rất khó tìm. Chẳng ai dùng chúng nữa."

"Đi lối này", ông ta nói, và mặc dù không có vẻ gì là tôi sẽ nhanh chóng có một giấc ngủ đêm xứng đáng, tôi vẫn lái xe rẽ xuống con đường dân sinh nhỏ. Trong vòng một dặm, chúng tôi tìm thấy một siêu thị - nơi có bữa điện thoại công cộng gần như mắc kẹt vào bức tường bên cạnh cửa trước. Tôi giúp Chutsky nhảy tới chỗ bữa điện thoại, ông ta đứng dựa vào khung chắn và nhắc ống nghe. Ông ta vừa liếc tôi vừa nói, "Đợi ở đó" - điều dường như có chút hống hách với một người thậm chí không thể tự đi bộ, nhưng tôi đã trở lại xe và ngồi trên mui xe trong khi Chutsky nói chuyện.

Một chiếc Buick lao xộc tới đậu ngay cạnh tôi. Một nhóm đàn ông thấp bé, da đen trong những bộ quần áo bẩn bước ra và đi về phía cửa hàng. Họ nhìn chăm chăm vào Chutsky đang đứng đó bằng một chân với cái đầu bị cạo trọc, nhưng họ đã rất lịch sự khi không nói bất cứ điều gì. Họ vào trong, rồi khi cánh cửa kính khép lại phía sau họ, tôi cảm thấy cả ngày dài lướt qua mình. Tôi đã quá mệt mỏi, cơ cổ cứng ngắc, và không giết bất cứ thứ gì. Tôi thấy rất cáu kỉnh, và muốn về nhà ngủ.

Tôi tự hỏi Tiến sĩ Danco đã đưa Doakes đi đâu. Nó có vẻ thực sự không quan trọng, chỉ là nổi tò mò khi nhàn rỗi. Nhưng khi tôi nghĩ về thực tế là ông ta thực sự đã đưa trung sĩ đi đâu đó và sẽ sớm bắt đầu làm những việc để lại hậu quả vĩnh viễn trên người anh ta, tôi nhận ra rằng đây là tin tốt đầu tiên mình có sau suốt một thời gian dài, và tôi cảm thấy một tia sáng ấm áp lan tỏa khắp người. Tôi được tự do. Doakes đã biến mất. Mỗi lần một mảnh nhỏ, anh ta đã rời khỏi cuộc sống của tôi và giải phóng tôi khỏi việc làm nô lệ tự nguyện cho chiếc ghế của Rita. Tôi có thể sống một lần nữa.

"Này, anh bạn", Chutsky gọi. Ông ta vẫy đầu cụt của cánh tay trái về phía tôi, tôi liền đứng dậy rồi đi về phía ông ta, "Xong rồi", ông ta nói. "Đi thôi."

"Tất nhiên", tôi nói. "Đi đâu?"

Kyle nhìn ra xa và tôi có thể trông thấy cơ bắp dọc theo quai hàm ông ta căng cứng. Các bóng đèn an ninh của bãi đậu xe ở khu mua sắm soi rõ bộ quần áo trên người Kyle và hắt trên đầu ông ta. Thật ngạc nhiên khi thấy một gương mặt có thể biến đổi khác thế nào nếu bạn chỉ đơn giản là cạo lông mày. Có điều gì đó kỳ cục, giống như cách trang điểm trong một bộ phim khoa học viễn tưởng kinh phí thấp, và do vậy, mặc dù Chutsky lẽ ra phải nhìn có vẻ cứng rắn và quyết đoán khi nhìn chăm chăm về phía chân trời với quai hàm nghiến chặt, thì thay vào đó, trông ông ta lại có vẻ như đang chờ đợi một mệnh lệnh đáng sợ từ Ming the Merciless *(Nhân vật xuất hiện trong bộ truyện tranh vui Flash Gordon - một tên bạo chúa tàn nhẫn cai quản hành tinh Mongo)*. Nhưng ông ta chỉ nói, "Hãy đưa tôi trở lại khách sạn của tôi, anh bạn. Tôi còn có việc phải làm".

"Còn bệnh viện thì sao?", tôi hỏi, nghĩ rằng ông ta không thể mong đợi việc cắt một cây thủy tùng tươi tốt năm đường để làm gậy chống. Nhưng ông ta lắc đầu.

"Tôi không sao", ông ta nói. "Tôi sẽ ổn thôi."

Tôi nhìn thẳng vào hai miếng gạc trắng - nơi cánh tay cùng cẳng chân bị cắt bỏ của ông ta và nhướng mày. Suy cho cùng thì những vết thương vẫn còn đủ mới để phải băng bó, và chí ít thì Chutsky vẫn cảm thấy mệt.

Ông ta nhìn hai phần băng bó rồi dường như khuyu xuống một chút, và trong một thoáng, ông ta chợt trở nên nhỏ bé. "Tôi sẽ ổn thôi", ông ta nói rồi đứng thẳng lên một chút. "Đi thôi." Ông ta có vẻ rất mệt mỏi và buồn bã đến nỗi tôi chẳng còn sức để nói với ông ta bất cứ điều gì ngoại trừ, "Được rồi".

Ông ta nhảy trở lại cửa sau xe, dựa vào vai tôi, và khi tôi đang giúp ông ta ngồi vào băng ghế sau, những người ngồi trên chiếc Buick cũ đi ra mang theo bia cùng những dải thịt lợn. Người lái xe mỉm cười và gật đầu với tôi. Tôi cười đáp lại rồi đóng cửa sau. "Những con cá sấu", tôi nói, gật đầu với Chutsky.

"À", người lái xe đáp lại. "Rất lấy làm tiếc." Anh ta ngồi vào sau vô lăng, còn tôi đi một vòng để tới chỗ vô lăng của mình.

Hầu hết chặng đường, Chutsky không nói gì. Tuy vậy, ngay sau đoạn giao với 1-95, ông ta bắt đầu run rẩy dữ dội. "Ôi mẹ kiếp", ông ta nói. Tôi

nhìn ông ta qua gương. "Thuốc", ông ta nói, "đang hết tác dụng". Răng ông ta bắt đầu va vào nhau và ông ta cố gắng giữ chúng bất động. Hơi thở của ông thô ráp, và tôi có thể nhìn thấy mồ hôi bắt đầu rịn ra trên cái đầu hói của ông ta.

"Anh có muốn cân nhắc lại chuyện tới bệnh viện không?", tôi hỏi.

"Anh có gì để uống không?", ông ta hỏi, tôi nghĩ đó là một thay đổi đối tượng đột ngột.

"Tôi nghĩ có một chai nước ở ghế sau", tôi nói với vẻ giúp đỡ.

"Đồ uống", ông ta lặp lại. "Một chút vodka hoặc whisky."

"Tôi thường không giữ bất kỳ loại nào trong số đó trên xe", tôi nói.

"Chết tiệt", ông ta nói. "Hãy đưa tôi tới khách sạn của tôi."

Tôi làm theo. Vì những lý do chỉ Chutsky mới biết, ông ta đã có mặt ở khách sạn Mutiny tại Coconut Grove. Đó là một trong những khách sạn sang trọng cao sang đầu tiên trong khu vực và thường xuyên được các người mẫu, đạo diễn, những kẻ buôn bán ma túy lẫn những người nổi tiếng khác ghé thăm. Nó vẫn còn rất đẹp, nhưng đã mất đi một chút dấu ấn khi Grove từng mọc mọc tràn lan những tòa nhà cao tầng sang trọng. Có lẽ Chutsky đã biết đến nó trong thời kỳ hoàng kim và bây giờ vẫn ở đó vì lý do tình cảm. Bạn thực sự phải nghi ngờ sâu sắc về tình cảm của một người đàn ông từng đeo một chiếc nhẫn ngón út.

Chúng tôi ra khỏi đường 95 để tới đại lộ Dbde, tôi rẽ trái ở Unity rồi đi xuống Bayshore. Khách sạn Mutiny ở phía trước bên tay phải, và tôi dừng lại trước cửa khách sạn. "Chỉ cần thả tôi ở đây", Chutsky nói.

Tôi nhìn chăm chăm vào ông ta. Có lẽ thuốc đã ảnh hưởng đến tâm trí ông ta. "Anh không muốn tôi giúp anh lên phòng sao?"

"Tôi sẽ ổn thôi", ông ta nói. Đó có thể là câu thần chú mới của ông ta, nhưng nhìn ông ta không được ổn lắm. Ông ta đổ rất nhiều mồ hôi và tôi không thể tưởng tượng nổi làm thế nào ông ta có thể nghĩ mình sẽ tự lên được phòng. Nhưng tôi không phải là loại người sẽ can thiệp bằng sự giúp đỡ không được mong muốn, vì vậy tôi chỉ nói: "Được rồi", và nhìn ông ta mở cửa bước ra. Ông ta đặt tay lên nóc xe và đứng không vững trên một chân của mình trong khoảng một phút trước khi người trực quầy nhìn thấy ông ta đang đứng lắc lư ở đó. Người trực quầy cau mày nhìn những gì hiện ra trong bộ đồ màu cam và hộp sọ lấp lánh. "Chào, Benny", Chutsky nói. "Giúp tôi một tay, anh bạn."

"Anh Chutsky?", người trực quầy nói với giọng nghi ngờ, sau đó cầm ông ta hạ xuống khi nhận thấy những phần còn thiếu. "Ôi, Chúa ơi", anh ta

nói. Anh ta vỗ tay ba lần, và một người gác cổng liền chạy ra.

Chutsky quay lại nhìn tôi. "Tôi sẽ ổn thôi", ông ta nói.

Thực sự, khi không được cần đến, bạn chẳng có gì để làm ngoài việc rời đi, và đó là những gì tôi đã làm. Lần cuối tôi nhìn Chutsky, ông ta đang dựa vào người trực quầy khi chàng trai gác cổng đẩy một chiếc xe lăn về phía họ.

Còn ít phút nữa mới tới nửa đêm. Tôi lái xe xuống đường cao tốc chính và hướng về nhà - điều thật khó tin sau tất cả những gì xảy ra đêm nay. Bữa tiệc của Vince có vẻ như đã xảy ra cách đây vài tuần, và có lẽ anh ta vẫn chưa kịp rút phích cắm điện của đài phun nước trái cây. Sau những trải nghiệm với các vũ nữ thoát y cũng như cứu Chutsky khỏi trang trại cá sấu, tôi xứng đáng được nghỉ ngơi tối nay, và tôi thừa nhận rằng mình đã không thể nghĩ đến việc nào khác ngoài viễn cảnh được trèo lên giường và trùm chăn lên đầu.

Nhưng tất nhiên, không có sự nghỉ ngơi cho những kẻ ác, mà chắc chắn tôi là một trong số đó. Di động của tôi reo khi tôi rẽ trái ở Douglas. Rất ít người gọi cho tôi, đặc biệt là vào đêm khuya như thế này. Tôi liếc nhìn điện thoại, là Deborah.

"Chào em gái thân mến", tôi nói.

"Anh là đồ khốn, anh đã nói anh sẽ gọi !", cô ấy nói.

"Có vẻ hơi muộn rồi", tôi nói.

"Anh thực sự nghĩ rằng em có thể NGỦ ? !", cô ấy hét lên, đủ lớn để gây thương tích cho người đang lái một chiếc xe. "Chuyện gì đã xảy ra ?"

"Anh đã đưa Chutsky về", tôi nói. "Nhưng Tiến sĩ Danco đã trốn thoát. Cùng với Doakes."

"Anh ấy đâu ?"

"Anh không biết, Deb, hẳn bỏ trốn bằng một chiếc thuyền và.."

"Kyle, anh thật ngu ngốc. Kyle ở đâu ? Anh ấy không sao chứ ?"

"Anh thả anh ta ở Mutiny. Anh ta, hừm... anh ta gần như ổn cả", tôi nói.

"Nói thế nghĩa là ý quái quỷ gì ! ?", cô ấy hét lên với tôi, và tôi đã phải chuyển điện thoại sang tai khác.

"Deborah, anh ta sẽ ổn thôi. Anh ta chỉ... anh ta mất nửa cánh tay trái và nửa chân phải. Cùng toàn bộ tóc", tôi nói. Cô ấy im lặng trong vài giây.

"Mang cho em ít quần áo", cuối cùng cô ấy nói.

"Anh ta rất rối loạn, Deb. Anh không nghĩ anh ta muốn.."

"Quần áo, Dexter. Ngay bây giờ", cô ấy nói rồi cúp máy.

Như tôi đã nói, không có sự nghi ngại cho kẻ ác. Tôi thờ dài nặng nề vì sự bất công này, nhưng vẫn chấp nhận. Vì vậy, tôi chạy vào nhà, và mặc dù dừng lại để nhìn với vẻ khao khát về phía chiếc giường, tôi vẫn nhặt vài bộ quần áo cho Deborah và hướng tới bệnh viện.

Khi tôi bước vào, Deborah đang ngồi trên mép giường và sốt ruột đập chân. Cô ấy cầm chiếc áo choàng bệnh viện bằng bàn tay bên cánh tay bị băng bó, nắm chặt súng và huy hiệu bằng tay kia. Trông cô ấy giống như đang tràn ngập giận dữ và muốn báo thù sau một vụ tai nạn.

"Lạy Chúa", cô ấy nói, "Anh ở nơi quái quỷ nào thế? Giúp em mặc quần áo". Cô ấy cởi áo choàng và đứng dậy.

Tôi mặc chiếc áo phông polo qua đầu cô ấy, lúng túng kéo nó qua vết băng bó. Chúng tôi gần như sắp mặc xong thì một người phụ nữ mập mạp trong bộ đồng phục y tá vội vã vào phòng. "Cô nghĩ mình đang làm gì vậy?", người phụ nữ nói bằng giọng Bahamian đặc sệt

"Rời khỏi đây", Deborah nói.

"Trở lại giường hoặc tôi sẽ gọi bác sĩ", cô y tá nói.

"Gọi ông ta đi", Deborah nói, giờ thì cô ấy đang nhảy bằng một chân khi phải vật lộn để mặc chiếc quần dài.

"Không, cô sẽ không đi đâu cả", cô y tá nói. "Cô trở lại giường đi."

Deborah giơ huy hiệu của cô ấy ra. "Đây là trường hợp khẩn cấp của cảnh sát", cô ấy nói. "Nếu cô ngăn cản tôi, tôi có quyền bắt cô vì cản trở công lý."

Nhân viên y tá định nói điều gì đó rất nghiêm trọng, nhưng lại há hốc miệng hết nhìn huy hiệu lại nhìn sang Deborah, và thay đổi ý định. "Tôi sẽ nói với bác sĩ", cô ta nói.

"Bất cứ điều gì", Deborah nói. "Dexter, giúp em kéo quần." Cô y tá nhìn với vẻ không đồng tình trong vài giây, sau đó quay đi và bước xuống sảnh.

"Thật à, Deb", tôi nói. "Cản trở công lý?"

"Đi thôi", cô ấy nói rồi bước ra khỏi cửa. Tôi ngoan ngoãn theo sau.

Deborah luân phiên thay đổi vẻ mặt căng thẳng và giận dữ trên đường quay trở lại khách sạn Mutiny. Cô ấy căn môi dưới, sau đó gầm gừ bắt tôi phải nhanh lên, và khi chúng tôi đã đến gần khách sạn, cô ấy lại rất yên lặng. Cuối cùng, cô ấy nhìn ra ngoài cửa sổ và nói, "Trông anh ấy thế nào, Dex? Tệ đến mức nào?"

"Kiểu tóc rất xấu, Deb. Nó khiến anh ta trông khá lạ. Nhưng những thứ khác... dường như được điều chỉnh. Anh ta chỉ không muốn em thương

hại mình". Cô ấy nhìn tôi rồi lại cắn môi. "Đó là những gì anh ta nói", tôi nói với cô ấy. "Anh ta muốn quay lại Washington hơn là chịu đựng sự thương hại của em."

"Anh ấy không muốn trở thành gánh nặng", cô ấy nói. "Em hiểu anh ấy. Anh ấy muốn tự dựa vào sức mình." Cô ấy nhìn ra ngoài cửa sổ một lần nữa. "Em thậm chí không thể tưởng tượng được điều đó. Một người đàn ông như Kyle phải nằm đó vô dụng".. Cô ấy lắc đầu chậm rãi, và một giọt nước mắt lăn dài trên má.

Thật ra, tôi có thể tưởng tượng rất rõ về điều đó, và đã làm thế rất nhiều lần rồi. Nhưng thứ gây khó khăn cho tôi là phương diện mới này của Deborah. Cô ấy từng khóc tại tang lễ của cha mẹ, nhưng theo như tôi biết, cô ấy chưa bao giờ khỏe thêm kể từ ngày đó. Và giờ thì cô ấy thực sự đang chuẩn bị làm ngập xe tôi vì những gì mà tôi vốn cho là niềm say mê với một người có phần vô dụng. Thậm chí tệ hơn, ông ta bây giờ là một kẻ vô dụng, điều đó có nghĩa là một người có suy nghĩ hợp lý sẽ tiếp tục sống và tìm ai đó khác - người có đầy đủ các bộ phận vẫn được gắn vào đúng chỗ. Nhưng Deborah dường như thậm chí còn dành nhiều sự quan tâm hơn cho Chutsky lúc này - người đã bị tổn thương vĩnh viễn. Đây là tình yêu ? Deborah đang yêu ? Điều đó dường như không thể được. Tôi biết rằng tất nhiên về mặt lý thuyết cô ấy có khả năng như vậy, nhưng ý tôi là, suy cho cùng, cô ấy vẫn là em gái tôi.

Thật vô nghĩa khi tự hỏi như thế. Tôi chẳng biết gì về tình yêu và sẽ không bao giờ biết. Điều đó có vẻ không phải sự thiếu thốn khủng khiếp với tôi, mặc dù nó khiến tôi khó có thể hiểu được những bài hát phổ biến.

Vì chẳng thể nói gì khác về nó, tôi thay đổi chủ đề. "Anh có nên gọi cho Đội trưởng Matthews và nói với ông ấy rằng Doakes đã biến mất không ?", tôi hỏi.

Deborah lau giọt nước mắt trên má bằng một ngón tay và lắc đầu. "Chuyện đó do Kyle quyết định", cô ấy nói.

"Ồ, tất nhiên, nhưng Deborah, trong hoàn cảnh này.."

Cô ấy dậm mạnh lên chân mình - điều dường như vô nghĩa nhưng lại gây đau đớn. "Chết tiệt, Dexter, em sẽ không để mất anh ấy !"

Đôi khi tôi cảm thấy như mình đang nghe bản ghi âm của một ca khúc nào đó, và đây là một trong những khoảnh khắc như vậy. Tôi không có ý niệm gì, ồ, nói thực thì tôi thậm chí không có một ý niệm gì về việc điều gì cần có một ý niệm. Cô ấy có ý gì ? Những gì tôi đã nói có vấn đề gì, và

tại sao cô ấy lại phản ứng quá dữ dội như vậy ? Làm thế nào rất nhiều phụ nữ béo có thể nghĩ rằng họ rất ổn trong một chiếc áo lộ bụng ?

Tôi cho rằng vẻ bối rối của mình hẳn đã hiện rõ trên mặt, bởi vì Deborah thả tay ra và hít một hơi thật sâu. "Kyle sẽ cần phải tiếp tục tập trung làm việc. Anh ấy cần chịu trách nhiệm, hoặc chuyện này sẽ hạ gục anh ấy."

"Làm thế nào em biết điều đó ?"

Cô ấy lắc đầu. "Anh ấy luôn luôn là người giỏi nhất khi làm bất cứ việc gì. Nếu Kyle suy nghĩ về những gì Danco đã làm với anh ấy..." Cô ấy cắn môi, và một giọt nước mắt nữa lăn trên má. "Anh ấy phải là chính mình trước đây, Dexter. Hoặc em sẽ mất anh ấy."

"Được rồi", tôi nói.

"Em không thể mất anh ấy, Dexter", cô ấy nói một lần nữa.

Có một người gác cửa khác đang trực, nhưng dường như anh ta nhận ra Deborah và chỉ đơn giản là gạt đầu khi mở cửa cho chúng tôi. Chúng tôi lặng lẽ vào thang máy để lên tầng thứ mười hai.

Tôi đã sống ở Coconut Grove cả đời, vì vậy tôi biết rất rõ từ những bài miêu tả phôi trương trên báo rằng căn phòng của Chutsky được thiết kế theo bối cảnh thuộc địa Anh. Tôi không bao giờ hiểu tại sao, nhưng khách sạn đã quyết định rằng thuộc địa Anh là bối cảnh hoàn hảo để truyền tải không khí của Coconut Grove, mặc dù theo như tôi biết, nơi đây chưa từng là thuộc địa của Anh. Vì vậy, toàn bộ khách sạn được xây theo bối cảnh đó. Nhưng tôi thấy thật khó để tin rằng người trang trí nội thất hoặc bất kỳ người ở thuộc địa Anh nào có thể hình dung ra thứ gì đó giống như Chutsky nằm phịch xuống chiếc giường kích cỡ hoàng gia trong căn phòng xa hoa mà Deborah dẫn tôi đến.

Tóc ông ta không mọc lại trong vài giờ qua, nhưng ít nhất ông ta đã thay bộ đồ màu cam và mặc vào một chiếc áo choàng bông trắng; ông ta nằm run rẩy giữa giường, với những giọt mồ hôi nặng nề cùng nửa chai Skyy vodka rỗng bên cạnh. Deborah thậm chí không dừng lại một chút ở cửa. Cô ấy chạy ngay tới bên giường và ngồi xuống cạnh Kyle, nắm lấy bàn tay duy nhất của ông ta. Tình yêu giữa đồng đồ nát.

"Debbie ?", ông ta nói bằng giọng già cả run run.

"Em ở đây rồi", cô ấy nói. "Anh ngủ đi."

"Anh đoán là mình không ổn như vẫn nghĩ", ông ta nói

"Ngủ đi", cô ấy nói, cầm tay ông ta và nằm xuống bên cạnh.

Tôi để họ lại bên nhau.

Chương 27

Ngày hôm sau, tôi ngủ dậy rất muộn. Suy cho cùng thì tôi xứng đáng được tận hưởng điều đó, phải không ? Và mặc dù lúc đến chỗ làm là khoảng 10 giờ, tôi vẫn có mặt trước Vince, Camilla hay Thiên-thần-không-mối-quan-hệ, hình như tất cả những người này đều gọi điện báo ốm nặng. Một tiếng bốn mươi lăm phút sau, cuối cùng Vince cũng đến, nhìn nhợt nhạt và có vẻ như đã già đi cả chục tuổi. "Vince !", tôi gọi bằng tông giọng vui vẻ, anh ta liền dừng lại rồi dựa vào tường với đôi mắt nhắm nghiền. "Tôi muốn cảm ơn anh về bữa tiệc rất hoành tráng."

"Hãy cảm ơn tôi một cách lặng lẽ", anh ta cất giọng khàn khàn.

"Cảm ơn", tôi thì thầm.

"Không có gì", anh ta thì thầm lại rồi lão đảo bước đến tủ của mình.

Đó là một ngày yên tĩnh bất thường, ý tôi là, ngoài việc chẳng có sự vụ gì mới, khu vực pháp y im lặng như một ngôi mộ, với con ma nhợt nhạt thỉnh thoảng lặng lẽ lướt qua lướt lại cùng nỗi khổ đau. May thay có một vài việc để làm. Đúng 5 giờ, tôi hoàn thành xong công việc giấy tờ và sắp xếp lại đồng bút chì. Rita gọi cho tôi vào giờ ăn trưa để hẹn tôi cùng ăn tối. Tôi nghĩ rằng có thể cô ấy muốn chắc chắn là tôi không bị bắt cóc bởi một vũ nữ thoát y, vì vậy, tôi đồng ý đến sau khi xong việc. Tôi chẳng nghe tin gì từ Deb, nhưng cũng không thực sự cần thiết. Tôi khá chắc chắn cô ấy đang ở cùng Chutsky trong căn hộ xa hoa của ông ta. Nhưng tôi vẫn hơi lo ngại, vì Tiến sĩ Danco biết có thể tìm họ ở đâu và có thể tới thực hiện kế hoạch biến mất của mình. Mặt khác, ông ta cũng đã có Trung sĩ Doakes chơi cùng - điều sẽ giúp ông ta bận rộn và vui vẻ trong vài ngày.

Tuy nhiên, để chắc chắn, tôi gọi vào số di động của Deborah. Cô ấy trả lời sau hồi chuông thứ tư. "Gì thế", cô ấy nói.

"Hãy nhớ rằng lần đầu tiên, Tiến sĩ Danco đã không gặp khó khăn gì trong việc đến đó", tôi nói.

"Em không phải mới ở đây lần đầu tiên", Deb nói bằng tông giọng khốc liệt đến nỗi tôi phải hy vọng là cô ấy sẽ không bắn một người phục vụ phòng nào đó.

"Được rồi", tôi nói. "Chỉ cần hãy cảnh giác".

"Đừng lo lắng", cô ấy nói. Tôi nghe tiếng Chutsky càu lăm bậm gì đó vọng vào, và Deborah nói, "Em phải đi. Em sẽ gọi cho anh sau". Cô ấy gác máy.

Khi tôi hướng về phía nam để tới nhà Rita, đường phố đang ở thời điểm đông đúc nhất trong khung giờ cao điểm buổi tối, và tôi vui vẻ huýt sáo khi một người đàn ông với gương mặt đỏ bừng ngồi trong chiếc xe tải nhỏ tạt ngang trước mặt tôi và giơ một ngón tay với tôi. Đó không chỉ là cảm giác mình thuộc về nơi nào đó quen thuộc mà tôi thường trải nghiệm khi bị bao quanh bởi những kẻ sát nhân giao thông ở Miami; mà còn vì tôi thấy mình như thể vừa trút bỏ được một gánh nặng rất lớn. Và tất nhiên, đúng là như thế.

Tôi có thể tới nhà Rita mà không còn chiếc Taurus màu nâu nào đậu bên kia đường. Tôi có thể trở về căn hộ của mình và thoát khỏi những cái bóng bám theo. Quan trọng hơn, tôi có thể đưa Người Lữ Hành Tối Tăm ra ngoài dạo một vòng và chúng tôi sẽ được ở riêng cùng nhau trong một thời gian chất lượng rất cần thiết. Trung sĩ Doakes đã biến mất, ra khỏi cuộc sống của tôi và sớm thôi, có lẽ cũng ra khỏi cuộc đời anh ta.

Tôi cảm thấy hoàn toàn phấn khích khi lái xe xuống phía nam đại lộ Dixie và rẽ vào đường đến nhà Rita. Tôi được tự do, và cũng chẳng còn nghĩa vụ gì, vì đương nhiên Chutsky và Deborah sẽ phải mất một thời gian ở yên để hồi phục, về phần Tiến sĩ Danco, tôi thật sự cảm thấy thôi thúc nhức nhối muốn gặp ông ta, và ngay cả bây giờ, tôi sẽ sẵn sàng dành ít thời gian từ lịch trình xã hội bận rộn của mình cho vài cuộc trò chuyện đáng giá với ông ta. Nhưng tôi khá chắc chắn rằng cơ quan Washington bí ẩn của Chutsky sẽ cử một người khác tới để đối phó với ông ta, và họ nhất định sẽ không muốn tôi lờn vờn xung quanh cũng như cho họ vài lời tư vấn. Với khả năng đó cùng việc Doakes đã biến mất, tôi trở lại kế hoạch A và được tự do giúp Reiker về hưu sớm. Dù cho bây giờ ai là người phải đối phó với Tiến sĩ Danco đi nữa, đó cũng không phải là Dexter Vui vẻ.

Tôi đã hạnh phúc đến nỗi chủ động hôn Rita khi cô ấy mở cửa, mặc dù không có ai theo dõi. Sau bữa tối, trong khi Rita dọn dẹp, tôi ra sân sau một lần nữa và chơi đá lon với bọn trẻ trong khu phố. Tuy nhiên lần này, có một điều rất đặc biệt đã diễn ra khi tôi cùng chơi trò đó với Cody và Astor, bí mật nhỏ của chúng tôi khiến mọi thứ trở nên hết sức thú vị. Thật vui làm sao khi xem chúng rình rập những đứa trẻ khác - những kẻ săn mồi nhỏ của tôi đang được đào tạo.

Tuy vậy, sau nửa giờ rình rập và tấn công, rõ ràng chúng tôi đã bị áp đảo nghiêm trọng bởi những kẻ săn mồi lén lút - muỗi lẫn hàng tỷ ma cà rồng nhỏ đáng ghê tởm, tất cả đều đang đói khát. Phát ốm vì mất máu,

Cody, Astor và tôi lão đảo trở vào nhà rồi bắt đầu tụ tập quanh bàn ăn để chơi trò treo cổ.

"Cháu sẽ đổ đầu tiên", Astor tuyên bố. "Dù gì cũng là lượt của cháu."

"Của em", Cody vừa nói vừa cau mày.

"Không đời nào. Dù sao, chị đã có câu đố rồi", con bé nói với em trai. "Năm chữ cái."

"C", Cody nói.

"Không ! Cái đầu nhé ! Haha !", con bé kêu gào trong chiến thắng, và đã vẽ xong cái đầu tròn nhỏ.

"Cháu nên đoán các nguyên âm trước", tôi nói với Cody.

"Cái gì", thằng bé nói rất khẽ.

"A, E, I, o, u, và đôi khi là Y", Astor nói với nó. "Mọi người đều biết điều đó."

"Có một chữ E ?", tôi hỏi Astor, và con bé xịu xuống.

"Vâng", Astor nói một cách hờn dỗi, và nó viết chữ E lên ô trống ở giữa.

"Haha", Cody nói.

Chúng tôi chơi gần một tiếng trước giờ lũ nhóc đi ngủ. Vẫn còn quá sớm để kết thúc buổi tối kỳ diệu này, và một lần nữa, tôi lại ngồi trên ghế với Rita. Nhưng lần này, đã thoát khỏi cặp mắt đeo bám dò xét, tôi dễ dàng tránh được sự chăm chú của Rita và lái xe về nhà, về với chiếc giường nhỏ của riêng tôi với cái cơ quá hợp lý - bữa tiệc quá đà ở nhà Vince cùng rất nhiều việc vào ngày mai. Sau đó, tôi sẽ được tự do, một mình trong đêm cùng những âm thanh vang vọng của tôi, cái bóng của tôi và chính tôi.

Còn hai đêm nữa là đến kỳ trăng tròn, tôi sẽ khiến chúng thành một đêm xứng đáng với sự chờ đợi bấy lâu. Kỳ trăng tròn này, tôi sẽ không ở cùng hãng Miller Lite nữa, thay vào đó sẽ là doanh nghiệp nhiếp ảnh Reiker. Chỉ hai đêm nữa thôi, cuối cùng tôi có thể cởi dây an toàn cho Người Lữ Hành, bước vào lối con người thật và ném bộ trang phục đầm mồ hôi của Dexter Tận Tâm thân mển vào đồng rác.

Tất nhiên là trước tiên, tôi cần phải tìm thấy bằng chứng, nhưng bằng cách nào đó tôi tự tin rằng mình sẽ tìm thấy. Suy cho cùng thì tôi đã có cả một ngày làm việc, rồi khi Người Lữ Hành Tối Tăm và tôi làm việc cùng nhau, mọi thứ dường như trở về đúng vị trí vốn có của nó.

Trong lòng ngập tràn những ý nghĩ hân hoan về niềm vui trong đêm tối, tôi lái xe trở về ngôi nhà thoải mái của mình, leo lên giường để ngủ một giấc thật sâu, không mộng mị.

Buổi sáng hôm sau, tâm trạng vui vẻ và đầy khí thế của tôi vẫn tiếp tục. Khi dừng lại mua bánh trên đường tới chỗ làm, cơn bốc đồng đã thôi thúc tôi mua một tá bánh đủ loại, gồm cả vài chiếc phủ kem chocolate - một cử chỉ thật sự ngông cuồng đã được ghi nhận bởi Vince - người cuối cùng cũng đã hồi phục. "Ôi", anh ta nói với hàng lông mày nhướng lên. "Làm tốt đấy, thợ săn dững mãnh."

"Thần rừng đã mỉm cười với chúng ta", tôi nói. "Phủ kem hay thạch mâm xôi?"

"Đương nhiên là phủ kem", anh ta nói.

Ngày trôi qua nhanh chóng, chỉ với chuyến đi tới hiện trường của một vụ giết người theo kiểu cắt cơ thể thường thấy với dụng cụ làm vườn. Đó là thành quả của một kẻ thực sự thiếu chuyên nghiệp; kẻ đàn độn ấy đã cố gắng sử dụng máy xén điện và thành công trong việc để lại một khối lượng lớn công việc cho tôi trước khi kết liễu mạng sống của vợ mình với chiếc kéo cắt tía. Đó là một mớ hỗn độn thật sự khó chịu, và thật đáng đời hẳn khi bị tóm gọn ngay tại sân bay. Suy cho cùng, việc cắt cơ thể tốt nhất phải gọn gàng, tôi luôn luôn nghĩ như vậy. Không có máu đọng thành vũng và những mẩu thịt bắn trên tường. Nó cho thấy sự thiếu đào tạo thực tế.

Tôi xong việc tại hiện trường vừa kịp lúc trở lại chỗ ẩn nấp nhỏ ở phòng thí nghiệm pháp y và để lại vài ghi chú trên bàn làm việc. Tôi sẽ nhập dữ liệu cũng như hoàn thành báo cáo vào thứ Hai, không cần vội. Dù sao cả kẻ giết người lẫn nạn nhân đều chẳng thể đi đâu được nữa.

Vì vậy, tôi đã ở đây, ra khỏi cửa để đi đến bãi đậu xe và vào trong xe, sau đó tự do dạo chơi như mình muốn. Không ai bám theo tôi, đưa bia cho tôi hay buộc tôi phải làm những điều mình muốn tránh. Chẳng ai chiếu thứ ánh sáng không mong muốn vào bóng tối của Dexter. Tôi có thể lại là tôi, Dexter Được Buông Lỏng Dây An Toàn, với những suy nghĩ tràn đầy say mê hơn so với bia lẫn sự cảm thông của Rita. Đã quá lâu rồi tôi mới được cảm thấy thế này, và tôi tự hứa với bản thân rằng mình sẽ không bao giờ xem nhẹ cảm giác đó.

Một chiếc xe đang cháy ở góc giao giữa Douglas với Grand, và một đám đông nhỏ nhưng nhiệt tình đã tụ tập để theo dõi. Tôi chia sẻ niềm vui cho họ khi lách qua đoạn giao thông ùn tắc do xe cấp cứu để hướng về nhà.

Đến nơi, tôi gọi một chiếc pizza cũng như làm vài ghi chú cẩn thận về Reiker: nơi để tìm bằng chứng, những gì cần thiết - một đôi bột cao bồi đồ chắc chắn sẽ là khởi đầu tốt. Tôi đã gần như chắc chắn rằng hẳn chính là kẻ đó; động vật ăn thịt ấu dâm có xu hướng tìm cách kết hợp kinh doanh với

niềm vui thú, và chụp ảnh những đứa trẻ là một ví dụ hoàn hảo. Nhưng "gần như" là chưa đủ chắc chắn. Vì vậy, tôi sắp xếp lại những suy nghĩ của mình vào một tập gọn gàng, tất nhiên chẳng có gì có thể buộc tội, và toàn bộ suy nghĩ áp đặt sẽ bị phá hủy hoàn toàn trước khi tôi tìm được bằng chứng thực sự.

Cho đến sáng thứ Hai, tôi vẫn không tìm thêm được dấu hiệu nào, ngoại trừ một mảnh kính mới trong hộp trên kệ sách. Tôi mất một giờ để vui vẻ lên kế hoạch và ăn một chiếc pizza cá cơm lớn, sau đó, khi mặt trăng gần tròn đầy bắt đầu thì thầm qua cửa sổ, tôi không đi nghỉ. Tôi có thể cảm thấy những ngón tay lạnh lẽo của ánh trăng vuốt ve mình, cù vào cột sống, thúc giục tôi tiến vào màn đêm để kéo căng cơ bắp của kẻ săn mồi đã không hoạt động quá lâu.

Và sao lại không ? Chẳng có gì nguy hại khi trườn vào màn đêm đang cười khúc khích và đánh cắp một hay hai cái liếc nhìn. Để săn đuổi, để theo dõi mà không bị bắt gặp, để nhẹ nhàng chạy xuống con đường trò chơi với Reiker và tận hưởng mùi của gió, cần một chút thận trọng nhưng rất thú vị Dexter Do Thám Bóng Đêm phải sẵn sàng. Hơn nữa, đây là đêm thứ Sáu. Reiker rất có thể đã rời nhà vì một số hoạt động xã hội nào đó, ví dụ như ghé qua cửa hàng đồ chơi. Nếu hắn đã ra ngoài, tôi có thể đột nhập vào nhà hắn và xem xét xung quanh.

Vì vậy, tôi mặc bộ quần áo chuyên để rình rập trong đêm tốt nhất mà mình có rồi đi một đoạn đường ngắn từ nhà mình lên đường cao tốc chính, băng qua Grove để tới đại lộ Tigertail, sau đó xuống ngôi nhà khiêm tốn nơi Reiker sống. Nó nằm trong một khu phố toàn những ngôi nhà mái bằng nhỏ và dường như cũng chẳng có gì khác so với tất cả những ngôi nhà còn lại, nằm cách đường một khoảng đủ cho đường lái xe ngắn. Chiếc xe của hắn đậu ở đó, một chiếc Kia màu đỏ - điều khiến tôi đột nhiên có nhiều hy vọng. Đỏ, giống như đôi boots, đó là màu của hắn - một dấu hiệu cho thấy tôi đang đi đúng hướng.

Tôi lái xe qua ngôi nhà hai lần. Vào lần thứ hai đi qua, đèn nóc xe của hắn bật sáng và tôi vừa kịp lúc thoáng thấy khuôn mặt hắn khi hắn leo lên xe. Đó không phải là một gương mặt gây ấn tượng: dẹt, gần như không có cằm, một phần bị che khuất bởi mái tóc dài và chiếc kính gọng to bản. Tôi không thể nhìn thấy hắn đang đi loại giày dép gì dưới chân, nhưng từ phần nhìn thấy, hắn có thể mang đôi boots cao bồi để làm cho mình có vẻ cao hơn. Hắn bước vào xe và đóng cửa lại, còn tôi tiếp tục đi thẳng rồi vòng quanh khu phố.

Khi tôi đi ngang qua nhà hắn một lần nữa, chiếc xe đã đi mất. Tôi đậu xe ở một con đường nhỏ cách đó vài dãy nhà rồi đi ngược lại, từ từ lẩn dưới lốt ban đêm. Ngôi nhà bên cạnh nhà Reiker đã tắt hết đèn, do vậy tôi đi tắt ngang qua sân. Có một nhà khách nhỏ phía sau nhà của Reiker, và Người Lữ Hành Tối Tăm thì thăm vào tai tôi, studio. Nó thực sự là một nơi hoàn hảo cho một nhiếp ảnh gia tạo cảnh, và studio chính xác là loại địa điểm để tìm thấy các tấm ảnh có thể buộc tội. Vì Người Lữ Hành rất ít khi sai lầm về những chuyện này, tôi liền mở khóa và bước vào.

Các cửa sổ đều được lốt gỗ phía trong, nhưng dưới ánh sáng lờ mờ lọt vào từ cửa chính đang mở, tôi vẫn có thể loáng thoáng thấy những thiết bị trong buồng làm ảnh. Người Lữ Hành đã đúng. Tôi đóng cửa và bật công tắc đèn. Ánh sáng màu đỏ âm u tràn ngập căn phòng, vừa đủ để nhìn thấy. Có những chiếc khay thông thường cùng những lọ hóa chất đặt phía trên chiếc bồn rửa nhỏ, bên trái là một chiếc máy tính rất đẹp với thiết bị kỹ thuật số. Có một chiếc tủ bốn ngăn kéo dựa sát vào tường, và tôi quyết định bắt đầu từ đó.

Sau mười phút lướt qua các tấm ảnh và phim, tôi chẳng tìm thấy gì đáng để buộc tội từ vài chục bức ảnh những em bé khóa thân nằm trên tấm thảm lông màu trắng - những hình ảnh mà nói chung sẽ được coi là "dễ thương" ngay cả đối với những người nghĩ rằng Pat Robertson quá tự do. Không có các khoang ẩn trong tủ và chẳng có nơi nào khác để giấu những bức ảnh.

Thời gian rất ít, tôi không thể tận dụng cơ hội khi mà Reiker chỉ đơn giản là đi đến cửa hàng để mua một lít sữa. Hắn có thể trở lại bất kỳ lúc nào và quyết định xem lại những bức ảnh của mình cũng như tròng trành nhìn hàng chục cậu bé tí hon đã được mình chụp vào phim. Tôi chuyển sang chỗ máy tính.

Bên cạnh màn hình có một kệ CD khá cao, tôi nhìn lướt qua đồng đĩa một chút. Sau hàng đồng đĩa phần mềm và những chiếc đĩa có chữ viết tay tên GreenField hoặc Lopez bên ngoài, tôi đã tìm thấy Nó.

"Nó" là một hộp đựng trang sức màu hồng tươi sáng. Trên mặt trước của chiếc hộp là những chữ viết rất dày, NAMBLA 04/09.

Có thể NAMBLA là một cái tên Tây Ban Nha hiếm. Nhưng nó cũng là chữ viết tắt của Người đàn ông Bắc Mỹ/ Hiệp hội yêu những chàng trai - một nhóm ủng hộ nhiệt tình và thân thiện giúp những tội phạm ấu dâm giữ hình tượng tích cực bằng cách đảm bảo với các nạn nhân rằng những gì họ

làm là hoàn toàn tự nhiên. Ô, tất nhiên đó là ăn thịt người và hiếp dâm, thật sự là như vậy.

Tôi cầm đĩa CD, tắt điện rồi lách trở lại màn đêm.

Sau khi trở lại căn hộ, tôi chỉ mất một vài phút để nhận ra rằng cái đĩa là một công cụ bán hàng, có lẽ chứa thông tin về một tập hợp NAMBLA cùng danh sách những tên quái đản ăn thịt người. Những hình ảnh trong đó đã được sắp xếp vào nơi gọi là "phòng trưng bày hình ảnh thu nhỏ" - loạt thu nhỏ của bức ảnh gần giống như tập hình ảnh mà kẻ già bản Victoria sử dụng để lật qua. Mỗi bức ảnh đã bị làm mờ một cách có chủ ý, do đó bạn có thể tưởng tượng, nhưng không thực sự thấy các chi tiết.

Và ô, vâng: Một vài bức ảnh được cắt rất chuyên nghiệp là phiên bản đã chỉnh sửa của những bức tôi tìm thấy trên thuyền của MacGregor. Vì vậy, dù không thực sự tìm thấy đôi boots màu đỏ, tôi vẫn khám phá đủ thông tin để đáp ứng luật lệ của Harry. Reiker nằm trong danh sách hạng A.

Ngân nga một bài hát trong đầu và nở một nụ cười trên môi, tôi thông thả rời khỏi đó để về với chiếc giường của mình, suy nghĩ tới những ý tưởng hay ho về những gì Reiker cùng tôi sẽ làm vào tối mai.

Sáng hôm sau là thứ Bảy, tôi dậy muộn một chút và chạy bộ quanh khu phố. Sau khi tắm và có một bữa sáng thịnh soạn, tôi đi mua một vài đồ dùng cần thiết - một cuộn băng keo mới, một con dao phi lê sắc như dao cạo, chỉ là những thứ cơ bản cần có. Và bởi Người Lữ Hành Tối Tăm đã vận mình khoan khoái vì thao thức, tôi dừng lại ở một nhà hàng bít tết cho bữa ăn trưa muộn. Tôi ăn một dải thịt bò New York mười sáu ounce, dĩ nhiên đã được nấu chín, vì vậy hoàn toàn không có tí máu nào. Sau đó, tôi lái xe ngang qua nhà Reiker lần nữa để nhìn kỹ trong ánh sáng ban ngày. Reiker đang cắt cỏ.

Tôi đi chậm lại và nhìn một cách tự nhiên; than ôi, hăn đang đi một đôi giày cũ, không phải đôi boots màu đỏ. Hăn cởi trần và khá gầy gò, nhìn yếu ớt và xanh xao. Chẳng vấn đề gì. Tôi sẽ tô thêm cho hăn chút màu sắc sớm thôi.

Đó là một ngày hiệu quả và khiến tôi rất hài lòng - ngày của tôi trước kia. Khi tôi đã trở về nhà, đang ngồi yên lặng nghĩ về những suy nghĩ đạo đức thì chuông điện thoại reo.

"Xin chào", tôi nói vào ống nghe.

"Anh có thể đến đây không?", Deborah nói. "Bọn em có vài việc cần hoàn tất."

"Việc gì thế ?"

"Đừng ngạc như vậy", cô ấy nói. "Hãy đến đây", và cô ấy gác máy. Điều này thật sự hơi khó chịu. Trước hết, tôi không biết việc gì còn đang dang dở, và thứ hai, tôi không phải là một kẻ ngốc - một con quái vật, chà, chắc chắn như vậy, nhưng nhìn chung là một con quái vật rất lịch sự và biết điều. Hơn hết, cái cách cô ấy gác máy như vậy đơn giản là cho rằng tôi đã nghe xong câu chuyện và sẽ run rẩy vâng lời. Thật thô lỗ. Có là anh em hay không, đấm đá hay không, tôi cũng chẳng run sợ vì ai cả.

Tuy vậy, tôi vẫn nghe theo. Con đường ngắn ngủi tới Mutiny mất nhiều thời gian hơn bình thường vì đang là chiều thứ Bảy - thời gian các con đường ở Grove chật ních những kẻ không mục đích. Tôi từ từ chen vào đám đông, ước gì có thể một lần nhấn bàn đạp tới kích mức và lao vào đám người lang thang đó. Deborah đã làm hỏng tâm trạng hoàn hảo của tôi.

Cô ấy cũng không làm nó khá hơn chút nào khi tôi gõ cửa căn hộ xa hoa ở Mutiny, cô ấy ra mở cửa với gương mặt đang-có-nhiệm-vụ-khủng-hoảng-thứ khiến cô ấy trông giống như một con cá sấu nóng nảy. "Vào đi", cô ấy nói.

"Được rồi", tôi nói.

Chutsky đang ngồi trên sofa. Nhìn ông ta vẫn không có vẻ gì là người sống ở thuộc địa Anh, có thể là do thiếu lông mày, nhưng ít nhất ông ta có vẻ như đã quyết định sẽ tiếp tục sống, vì vậy, hẳn là kế hoạch xây dựng lại của Deborah đã tiến triển tốt. Có một cái nạng kim loại dựa vào bức tường bên cạnh ông ta, và ông ta đang nhắm nháp cà phê. Một đĩa bánh Đan Mạch đặt ở cuối chiếc bàn bên cạnh. "Này, anh bạn", ông ta gọi lớn, vẫy vẫy cánh tay cụt "Hãy lấy một cái ghế."

Tôi lấy một chiếc ghế kiểu thuộc địa Anh rồi ngồi xuống sau khi nhón hai miếng bánh Đan Mạch. Chutsky nhìn tôi như thể định phản đối, nhưng thực sự, đó là những gì ít nhất họ có thể làm cho tôi. Suy cho cùng thì tôi đã vượt qua những con cá sấu ăn thịt và một con công để cứu ông ta, và bây giờ, tôi đã bỏ ngày thứ Bảy của mình cho thứ việc chẳng ai biết là loại khủng khiếp gì. Tôi xứng đáng được cả chiếc bánh.

"Được rồi", Chutsky nói. "Chúng ta phải tìm nơi Henker ẩn trốn, và chúng ta phải làm điều đó nhanh chóng."

"Ai ?", tôi hỏi. "Ý anh là Tiến sĩ Danco ?"

"Phải, đó là tên của ông ta. Henker", ông ta nói. "Martin Henker."

"Và chúng ta phải tìm ông ta ?", tôi hỏi, tràn đầy linh cảm đáng lo ngại. Ý tôi là, tại sao họ lại nhìn tôi và nói "chúng ta" ?

Chutsky khịt một hơi nhỏ như thể ông ta nghĩ tôi đang đùa và ông ta nhận ra điều đó. "ừ, đúng rồi", ông ta nói. -Vậy, anh nghĩ ông ta có thể ở đâu, bạn thân ?"

"Thực ra, tôi không nghĩ đến chuyện đó", tôi nói.

"Dexter", Deborah nói bằng giọng điệu cảnh báo.

Chutsky cau có. Đó là một biểu hiện rất lạ khi không có lông mày. "Ý anh là gì ?", ông ta hỏi.

"Ý tôi là, tôi không thấy việc đó có lý do gì lại là vấn đề với tôi cũng như chẳng có lý do nào để tôi, hay thậm chí chúng ta, phải tìm ông ta. Ông ta đã có những gì ông ta muốn, không phải là ông ta chỉ cần hoàn tất và về nhà sao ?"

"Có phải anh ta đang đùa không ?", Chutsky hỏi Deborah, và nếu ông ta có lông mày, hẳn là chúng sẽ nhướng lên.

"Anh ấy không thích Doakes", Deborah nói.

"Ừm, nhưng nghe này, Doakes là một trong những thành viên của chúng ta", Chutsky nói với tôi.

"Không phải của tôi", tôi nói.

Chutsky lắc đầu. "Được rồi, đó là vấn đề của anh", ông ta nói. "Nhưng chúng ta vẫn phải tìm anh ta. Toàn bộ chuyện này gây ra tác động chính trị, và sẽ là chuyện lớn nếu chúng ta không tóm được ông ta."

"Được rồi", tôi nói. "Nhưng tại sao nó lại là vấn đề của tôi ?" Và đó có vẻ là một câu hỏi rất hợp lý mà tôi cần đưa ra, mặc dù nếu thấy phản ứng của Kyle, bạn có thể nghĩ rằng tôi muốn bỏ bom cả một trường tiểu học.

"Lạy Chúa", ông ta vừa nói vừa lắc đầu với vẻ ngưỡng mộ giả tạo. "Anh thực sự rất giỏi, anh bạn."

"Dexter", Deborah nói. "Hãy nhìn bọn em." Tôi nhìn vào Deb với mớ băng bó và nhìn Chutsky với những khớp xương của ông ta. Thành thật mà nói, trông họ không đến nỗi quá khủng khiếp. "Bọn em cần anh giúp", cô ấy nói.

"Nhưng Deb, thực sự..."

"Làm ơn, Dexter", cô ấy nói, biết rõ rằng tôi rất khó từ chối cô ấy khi cô ấy dùng từ đó.

"Deb, thôi nào", tôi nói. "Em cần một anh hùng hành động, một người nào đó có thể đá cửa và xông vào với súng. Anh chỉ là một tên khám nghiệm pháp y ôn hòa."

Cô ấy bước qua và đứng trước mặt tôi, chỉ cách vài inch. "Em biết anh thế nào, Dexter", cô ấy nhẹ nhàng nói. "Nhớ không ? Và em biết anh có

thể làm điều này." Cô ấy đặt tay lên vai tôi và hạ thấp giọng hơn nữa, gần như thì thầm, "Kyle cần điều này, Dex. Cần bắt Danco. Hoặc anh ấy sẽ không bao giờ thấy mình là một người đàn ông nữa. Chuyện đó quan trọng với em. Làm ơn đi, Dexter ?".

Và suy cho cùng, bạn có thể làm gì khi không còn súng ? Ngoại trừ triệu tập đồng thiện chí dự trữ của bạn và vấy cờ trắng duyên dáng.

"Được rồi, Deb", tôi nói.

Tự do là một điều phù du mong manh như vậy, phải không ?

Chương 28

Dù rất miễn cưỡng, tôi đã nhận lời giúp đỡ, và do vậy Dexter Trách Nhiệm đáng thương ngay lập tức nghiên cứu vấn đề bằng tất cả sự xảo quyệt thủ đoạn của bộ não quyền năng. Nhưng sự thật đáng buồn là bộ não của tôi dường như đã bị ngắt điện; dù tôi có chăm chỉ nhập liệu manh mối đến thế nào, cũng không có gì trả về ô kết quả.

Tất nhiên, tôi có thể cần thêm nhiên liệu để hoạt động một cách tốt nhất, vì vậy tôi đã thuyết phục Deborah gửi cho mình thêm ít bánh Đan Mạch. Trong khi cô ấy gọi điện cho dịch vụ phòng, Chustky nở một nụ cười hơi men và đầy mồ hôi với tôi rồi nói, "Hãy đến với nó, được không, anh bạn?". Vì ông ta hỏi rất lịch sự và suy cho cùng, tôi phải làm gì đó trong khi chờ những chiếc bánh Đan Mạch, tôi đồng ý.

Việc mất đi hai mảnh tay chân đã loại bỏ luôn của Chustlky một số loại khóa tâm linh. Mặc dù hơi run rẩy, ông ta đã cởi mở và thân thiện hơn rất nhiều, cũng có vẻ thực sự háo hức để chia sẻ thông tin theo một cách mà tôi không thể tưởng tượng sẽ xảy ra ở Chustky với bốn phần chân tay hoàn chỉnh và một cặp kính râm đắt tiền. Do vậy, với thôi thúc để hoàn thành và biết càng nhiều chi tiết càng tốt, tôi tận dụng sự vui vẻ mới của ông ta bằng cách lấy danh sách tên của đội El Salvador.

Ông ta ngồi với một tập giấy màu vàng đặt trên đầu gối, giữ nó bằng cùi chỏ trong khi viết nguệch ngoạc những cái tên với bàn tay phải, cũng là bàn tay duy nhất. "Manny Borges như anh đã biết", ông ta nói.

"Nạn nhân đầu tiên", tôi nói.

"Ừm", Chustky nói mà không ngừng lên. Ông ta viết tên rồi gạch một đường lên đó. "Sau đó là Frank Aubrey?" Ông ta cau có và thực sự cảm như hén khi viết tiếp rồi lại gạch bỏ. "Hắn ta đã bỏ qua Oscar Acosta. Chúa mới biết bây giờ anh ta ở đâu". Dù sao ông ta vẫn viết cái tên đó ra và đặt một dấu hỏi chấm bên cạnh. "Wendell Ingraham. Sống ở North Shore Drive, bên ngoài bãi biển Miami." Tờ giấy trượt xuống sàn khi ông ta viết cái tên này, ông ta chớp lấy nó nhưng không kịp. Ông ta nhìn chăm chăm vào tờ giấy đang nằm dưới sàn một lúc, sau đó cúi xuống và nhặt nó lên. Một giọt mồ hôi lăn từ phần đầu trọc lóc của ông ta xuống sàn nhà. "Đồng thuốc khốn kiếp", ông ta nói, "Khiến tôi hơi chóng mặt".

"Wendell Ingraham", tôi nói.

"Phải. Phải." Ông ta viết vội phần còn lại của cái tên và không dừng lại khi tiếp tục với "Andy Lyle. Hiện đang bán ô tô ở Davie." Và với cơn

bùng nổ giận dữ của năng lượng, ông tiếp tục viết nguệch ngoạc tên cuối cùng. "Hai người khác đã chết, một người vẫn còn, đó là toàn đội".

"Đã có ai trong số họ biết Danco đang ở trong thị trấn rồi?"

Ông ta lắc đầu. Một giọt mồ hôi bắn ra và suýt chút nữa rơi vào tôi. "Chúng ta đang tránh việc để nó bị lan truyền ra ngoài. Chỉ những người cần phải biết thì biết thôi."

"Họ không cần phải biết rằng đang có người muốn biến họ thành những chiếc gối than khóc ư?"

"Không, họ không cần", ông ta nói rồi nghiêng chặt hàm, trông như vừa nói điều gì đó khó khăn một lần nữa; có lẽ ông ta sẽ tuôn ra bây giờ. Tuy nhiên, ông ta lại ngược lên nhìn tôi và quyết định rằng không nên làm như vậy.

"Ít nhất liệu chúng ta có thể kiểm tra và xem ai đã mất tích không?", tôi hỏi, không có bất kỳ hy vọng thật sự nào.

Chutsky lắc đầu trước khi tôi nói xong. Hai giọt mồ hôi nữa bắn sang, bên trái, bên phải. "Không. Không thể. Những người này luôn rất tinh tường. Nếu có ai đó bắt đầu dò la về họ, họ sẽ biết. Và tôi không thể mạo hiểm khiến họ chạy mất. Giống như Oscar đã làm".

"Vậy làm thế nào chúng ta có thể tìm thấy Tiến sĩ Danco?"

"Đó là những gì anh sẽ tìm ra", ông ta nói.

"Căn nhà ở Đỉnh Rác thì sao?", tôi hỏi đầy hy vọng. "Căn nhà mà anh đã vào kiểm tra tập tài liệu giả?"

"Debbie đã tuần tra qua đó. Một gia đình đã chuyển đến đây. Không", ông ta nói, "chúng tôi đặt tất cả hy vọng vào anh, bạn thân. Anh sẽ nghĩ ra cách".

Deb gia nhập vào cuộc nói chuyện của chúng tôi trước khi tôi có thể nghĩ ra bất cứ điều gì ý nghĩa để nói về điều này, nhưng thật sự, tôi quá ngạc nhiên trước thái độ của Chutsky đối với những đồng đội cũ của ông ta. Liệu cảnh báo trước để những người bạn cũ của mình chuẩn bị chạy trốn hoặc ít nhất là vài lời khuyên gì đó không phải là điều tốt ư?

Chắc chắn tôi không giả vờ là một kẻ mẫu mực về đạo đức văn minh, nhưng ví dụ như có một bác sĩ phẫu thuật loạn trí đuổi theo Vince Masuoka, tôi sẽ tìm cách cho anh ta vài gợi ý trong cuộc trò chuyện tự nhiên cạnh máy pha cà phê. Dù sao có một kẻ đam mê phẫu thuật đi theo bạn - kẻ muốn cắt bỏ tất cả chân tay của bạn - bạn có thích được phủ kem không?

Nhưng dường như đó không phải là cách chơi của những người có chiếc cằm nam tính lớn, hoặc ít nhất không phải cách chơi của người đại

diện của họ Kyle Chutsky. Chẳng sao, ít nhất tôi đã có một danh sách những cái tên, đó là nơi để bắt đầu, mặc dù không có gì khác nữa.

Tôi không biết bắt đầu thu thập một số loại thông tin thực tế hữu ích từ đâu, và Kyle dường như cũng chẳng làm tốt như sự sáng tạo ông ta từng làm. Deborah hầu như không thể giúp gì. Cô ấy đã hoàn toàn được bọc trong chiếc gối phòng của Kyle, lau văng trán nóng hổi của ông ta, và đảm bảo rằng ông ta đã uống thuốc - một loại hành xử thuộc về những người đàn bà đã có chồng mà tôi nghĩ rằng không thể có ở cô ấy, nhưng đúng là như vậy.

Rõ ràng là thực sự chẳng có công việc nào có thể hoàn tất trong căn phòng xa hoa của khách sạn. Điều duy nhất tôi có thể nghĩ ra là trở về với máy tính của mình và xem những gì được bật lên. Và do vậy, sau khi tò mò nhìn hai chiếc bánh Đan Mạch cuối cùng rời khỏi bàn tay còn lại của Kyle, tôi hướng về nhà và chiếc máy tính đáng tin cậy của mình. Chẳng có gì đảm bảo rằng tôi sẽ nghĩ ra bất cứ điều gì, nhưng tôi đã hứa sẽ cố gắng. Tôi sẽ nỗ lực tốt nhất có thể, chen lấn xung quanh vấn đề trong vài giờ và hy vọng rằng ai đó có thể quần thong điệp bí mật quanh một hòn đá rồi ném nó qua cửa sổ cho tôi. Có thể nếu hòn đá ném trúng đầu tôi, nó sẽ thả ra một vài ý tưởng.

Căn hộ của tôi ở trong tình trạng đúng như tôi rời đi, đó là điều thật dễ chịu. Giường cũng đã được dọn gọn gàng, vì Deborah không còn cư trú ở đây nữa. Tôi nhanh chóng khởi động máy tính và bắt đầu tìm kiếm. Tôi kiểm tra những dữ liệu bất động sản đầu tiên, nhưng không có người mua mới nào phù hợp với các tiêu chuẩn đã có. Tuy nhiên, rõ ràng là Tiến sĩ Danco phải ở đâu đó. Ông ta đã chạy trốn khỏi nơi ẩn nấp của mình nhưng tôi khá chắc chắn rằng ông ta sẽ không đợi để bắt đầu với Doakes lẫn bất cứ ai khác trong danh sách của Chutsky khi họ đã khiến ông ta chú ý.

Dù sao đi nữa, ông ta đã quyết định thứ tự của các nạn nhân bằng cách nào? Bằng chức vụ? Bằng mức độ họ đã lừa ông ta? Hay là ngẫu nhiên? Nếu biết được điều đó, ít nhất nó cũng giúp tôi có thể tìm thấy ông ta. Ông ta phải đến nơi nào đó, và những gì ông ta làm chắc chắn không phải là điều mà người ta sẽ làm trong một khách sạn. Vậy thì ông ta đi đâu chứ?

Suy cho cùng không có hòn đá nào bay qua cửa sổ và đập vào đầu tôi, nhưng một ý tưởng rất nhỏ bắt đầu chảy trong não của Dexter. Danco hẳn phải tới một nơi nào đó để xử lý Doakes, rõ ràng là như vậy, và ông ta không thể chờ đợi để dựng được một ngôi nhà an toàn. Bất cứ nơi nào ông

ta đã đi nhất định đều ở trong khu vực Miami, gần các nạn nhân của mình, và ông ta không thể đủ khả năng để liêu lĩnh chọn đại một nơi nào đó.

Một ngôi nhà trống có thể đột nhiên bị ghé thăm bởi những người mua tiềm năng, và nếu chiếm một ngôi nhà đã có người ở, ông ta không thể biết rằng khi nào người em họ Enrico có thể ghé thăm. Vì vậy, tại sao lại không đơn giản là sử dụng nhà của nạn nhân kế tiếp? Ông ta hẳn đã tin rằng Chutsky - người duy nhất biết danh sách cho đến bây giờ - không thể hành động trong một thời gian và sẽ không đuổi theo ông ta. Bằng cách chuyển tới chỗ ở của tên tiếp theo trong danh sách, ông ta có thể khiến một mũi tên trúng hai đích để chấm dứt với Doakes và tạo một sự khởi đầu nhân nhả với vị chủ nhà vui vẻ.

Điều đó phần nào có lý và là một điểm khởi đầu rõ ràng hơn so với danh sách những cái tên. Nhưng ngay cả khi tôi đã đúng, ai sẽ là nạn nhân kế tiếp đây?

Tiếng sấm âm âm bên ngoài. Tôi nhìn lại danh sách tên và thở dài. Tại sao tôi không ở một nơi khác? Ngay cả chơi trò treo cổ với Cody và Astor cũng sẽ là một cải thiện lớn so với loại cực nhọc bực bội này. Tôi sẽ bắt Cody tìm các nguyên âm trước. Sau đó, phần còn lại của từ sẽ bắt đầu hé lộ. Và khi thẳng bé đã thành thạo chuyện đó, tôi có thể bắt đầu dạy nó những điều thú vị hơn. Thật kỳ lạ khi tôi lại mong chờ việc được hướng dẫn trẻ con, nhưng tôi đã thực sự háo hức được bắt đầu. Việc nó đã chăm sóc con chó của nhà hàng xóm sẽ là một khởi đầu hoàn hảo để bắt đầu học về tính bảo mật cũng như kỹ thuật. Những đứa trẻ rắc rối có quá nhiều thứ để học. Tất cả những bài học cũ của Harry chuyển sang cho một thế hệ mới.

Khi nghĩ tới việc giúp Cody lớn lên, tôi nhận ra rằng cái giá phải trả là chấp nhận đính hôn với Rita. Tôi có thể thực sự chịu đựng chuyện đó? Ném đi tư tưởng không bao giờ lập gia đình để được tự do và ổn định với hạnh phúc gia đình? Thật kỳ lạ, tôi nghĩ rằng mình có thể làm được. Chắc chắn những đứa trẻ đều đáng để hy sinh một chút, và biến Rita thành sự nguy trang vĩnh viễn thực sự sẽ hạ thấp giá trị hồ sơ của tôi. Người đàn ông đã lập gia đình và sống trong hạnh phúc chắc chắn không phải loại hình tượng mà tôi theo đuổi.

Có lẽ tôi có thể chịu đựng nó. Rồi sẽ thấy. Nhưng tất nhiên, chuyện này được hoãn lại đã. Nó không giúp tôi đến gần hơn buổi tối ra ngoài cùng Reiker lẫn việc tìm Danco. Tôi gọi những giác quan đang phân tán của mình trở lại và nhìn vào danh sách những cái tên: Borges và Aubrey đã xong. Acosta, Ingraham, và Lyle vẫn còn tự do, vẫn không biết rằng mình

có một cuộc hẹn với Tiến sĩ Danco. Hai cái tên đã xong, ba cái nữa sắp vào cuộc, không bao gồm Doakes - người bây giờ hẳn đang cảm nhận được lưỡi dao, với bản Tito Puente làm nhạc nền và tiến sĩ cúi xuống với dao mổ sáng loáng, dẫn trung sĩ đi qua điệu nhảy cắt xẻ của ông ta. *Khiêu vũ với tôi, Doakes. Khiêu vũ với tôi, anh bạn, bản Tito Puente sẽ dẫn lối.* Hơi khó một chút để nhảy mà không có cái chân nào, dĩ nhiên, nhưng nó đáng để nỗ lực.

Trong lúc đó, tôi nhảy theo vòng tròn để chắc chắn liệu có phải tiến sĩ giỏi giang đã cắt bỏ một trong hai chân của tôi ở đây.

Được rồi, hãy giả sử Tiến sĩ Danco đang ở nhà của nạn nhân hiện tại, không kể Doakes. Tất nhiên, tôi không biết người đó có thể là ai. Vì vậy, nơi nào sẽ hiện lên tiếp theo đây ? Khi nghiên cứu khoa học đã bị loại bỏ, chỉ còn phán đoán dựa vào may mắn. Như ngày thơ bé, Dexter thân yêu. Eeny meeny miney mo ...

Ngón tay của tôi dừng lại ở cái tên Ingraham. Vậy thì nhất định là anh chàng này, phải không ? Chắc chắn là nó. Và tôi là vua Olaf của Na Uy.

Tôi đứng dậy và đi về phía cửa sổ - nơi tôi đã rất nhiều lần chăm chú nhìn ra chỗ Trung sĩ Doakes đậu chiếc Taurus màu nâu bên lề đường. Anh ta không có ở đó. Chẳng bao lâu nữa anh ta sẽ không thực sự ở bất cứ nơi nào trừ khi tôi tìm thấy anh ta. Anh ta muốn tôi chết hoặc ngồi tù, và tôi sẽ hạnh phúc hơn nếu anh ta chỉ đơn giản là biến mất, mỗi lần một mảnh nhỏ, hoặc tất cả cùng một lúc, cũng chẳng khác gì. Nhưng ở đây, tôi được làm thêm giờ, đẩy bộ máy trí óc hùng mạnh của Dexter đi những bước tuyệt vời của nó, để giải cứu anh ta, để anh ta có thể giết chết hoặc bỏ tù tôi. Có phải tôi đã đánh giá quá cao toàn bộ ý tưởng về cuộc sống này ?

Có lẽ bị khuấy động bởi sự trở trêu, mặt trăng gần như tròn đầy cười thầm qua những hàng cây. Càng nhìn ra ngoài, tôi càng cảm nhận sức mạnh của mặt trăng già nua độc ác, lằm bằm thì thầm ở đằng xa chân trời và thổi những làn hơi lúc nóng lúc lạnh vào sống lưng tôi, thúc giục tôi hành động cho đến khi tôi thấy mình cầm chìa khóa xe và hướng ra cửa. Suy cho cùng thì tại sao không chỉ đơn giản là ra ngoài kiểm tra ? Sẽ chỉ mất không quá một giờ, tôi sẽ chẳng cần phải giải thích suy nghĩ của mình với Deb và Chutsky.

Tôi nhận ra rằng ý tưởng đó hấp dẫn mình một phần vì dường như nó nhanh chóng và dễ dàng, nếu hiệu quả, nó sẽ trả lại cho tôi sự tự do tôi đã phải giành giật rất vất vả để có thể hẹn hò với Reiker đêm mai; và thậm chí hơn thế nữa, tôi đã bắt đầu phát triển một khao khát nho nhỏ về món khai vị.

Tại sao không khởi động một chút với Tiến sĩ Danco ? Ai có thể đổ lỗi cho tôi vì đã làm với ông ta những chuyện ông ta sẵn sàng làm với người khác ? Nếu tôi phải cứu Doakes để có được Danco, ồ, không ai nói cuộc sống là hoàn hảo nữa.

Vì vậy, tôi đã ở đây, đi về hướng bắc đại lộ Dixie rồi lên đường 1-95, đi hết đoạn đường đó để tới đường đê 79, sau đó đi thẳng đến khu vực Normandy Shores ở bãi biển Miami - nơi Ingraham sống. Trời đã tối trước khi tôi rẽ xuống con đường nhỏ và lái xe chậm lại. Một chiếc xe tải màu xanh đậm đậu ở đường lái xe, rất giống với chiếc màu trắng Danco đâm vào bờ tường cách đây vài ngày. Nó đậu bên cạnh một chiếc Mercedes hơi mới, và nhìn rất không hợp với khu phố giàu có này. Ồ, tôi nghĩ. Người Lữ Hành Tối Tăm bắt đầu lăm bằm những lời kích động, nhưng tôi vẫn tiếp tục đi qua khúc quanh ngang qua ngôi nhà để tới một lô đất trống. Tôi dừng lại ở góc đường.

Chiếc xe tải màu xanh không thuộc về nơi này, dựa trên những đặc điểm của khu phố. Tất nhiên, có thể là Ingraham cần làm công việc bôi trát thạch vữa và các công nhân đã quyết định ở lại cho đến khi công việc hoàn tất. Nhưng tôi không nghĩ vậy, và Người Lữ Hành Tối Tăm cũng thế. Tôi lấy điện thoại ra để gọi cho Deborah.

"Có lẽ anh đã tìm thấy gì đó", tôi nói với cô ấy khi cô ấy trả lời.

"Cái gì khiến anh mất nhiều thời gian thế ?", cô ấy nói.

"Anh nghĩ Tiến sĩ Danco đang ở nhà Ingraham ở bãi biển Miami", tôi nói.

Có một khoảng lặng ngắn, dường như tôi có thể nhìn thấy cái cau mày của cô ấy. "Tại sao anh lại nghĩ thế ?"

Ý tưởng phải giải thích cho cô ấy rằng đó chỉ là suy đoán của tôi không quá hấp dẫn, vì vậy tôi chỉ nói, "Đó là một câu chuyện dài, em gái. Nhưng anh nghĩ rằng mình đúng".

"Anh nghĩ", cô ấy nói. "Nhưng anh không chắc chắn."

"Anh sẽ chắc chắn trong vài phút nữa", tôi nói. "Anh đang đỗ xe ở góc đường gần ngôi nhà, và có một chiếc xe tải đậu trước nhà trông không giống loại xe sẽ có ở khu này."

"Hãy ở đó", cô ấy nói. "Em sẽ gọi lại." Cô ấy gác máy và để tôi nhìn vào ngôi nhà. Nó ở một góc khuất nên tôi không thể nhìn vào ngôi nhà mà không ngoẹo cổ. Vì vậy, tôi quay đầu xe lại đối diện với khúc quanh chỗ ngôi nhà đứng đó như thể đang chế nhạo, và khi tôi đứng từ vị trí mới, Nó hiện ra. Lấp ló cái đầu công kênh của mình qua những lùm cây, ánh lên

những chùm ánh sáng lơ mờ xuống khung cảnh thê lương bên dưới. Mặt trăng đỏ, ngọn đèn luôn mỉm cười đỏ. Nó hiện ra ở đó.

Tôi có thể cảm thấy những ngón tay lạnh lẽo của ánh trăng chạm vào mình, khuyến khích, trêu chọc và thúc giục tôi dẫn thân vào điều gì đó ngu ngốc và tuyệt vời; đã rất rất lâu rồi, tôi mới có thể nghe những âm thanh đó, đến nỗi chúng dường như lớn gấp đôi bình thường, dội qua đầu và xuống tới cột sống của tôi. Thật sự, liệu có hại gì cơ chứ khi làm gì đó để hoàn toàn chắc chắn trước khi Deborah gọi lại? Tất nhiên là không làm bất cứ điều gì ngu ngốc, chỉ đơn giản là ra khỏi xe và đi xuống con đường ngang qua ngôi nhà, chỉ là một cuộc đi dạo bình thường dưới ánh trăng dọc theo con đường yên tĩnh trước nhà. Và nếu tình cờ, cơ hội xuất hiện để chơi một vài trò chơi nhỏ với tiến sĩ.

Thật khó chịu khi nhận thấy hơi thở có chút run rẩy khi tôi ra khỏi xe. Xấu hổ thay, Dexter. Khả năng kiểm soát và bình tĩnh nổi tiếng đâu rồi? Có lẽ nó đã sụt giảm vì bị bọc kín quá lâu, và có lẽ ít thời gian gián đoạn như thế khiến tôi hơi có phần háo hức hơn, nhưng chuyện mất bình tĩnh là không thể xảy ra. Tôi hít một hơi dài thật sâu để trấn tĩnh bản thân mình và đứng thẳng trên đường, chỉ là một con quái vật bình thường ra ngoài cho một buổi tối đi dạo qua phòng khám giải phẫu ngẫu hứng. *Xin chào, người hàng xóm, đêm tuyệt đẹp để cắt bỏ một cái chân, phải không?*

Với mỗi bước gần hơn đến ngôi nhà, tôi cảm thấy có gì đó đang lớn lên và khó khăn hơn trong mình, và cùng lúc đó, những ngón tay lạnh lẽo hạ xuống để giữ nguyên chỗ cũ. Tôi là hai mặt đối lập, sống với ánh trăng lẫn sự chết chóc, và khi tôi đến được ngôi nhà, những lời thì thầm bên trong bắt đầu nổi lên; tôi nghe thấy những âm thanh yếu ớt phát ra từ phía trong - một điệp khúc của giai điệu và tiếng saxophone nghe rất giống bản Tito Puente. Tôi không cần những lời thì thầm dậy lên để biết rằng mình đã đúng, đây quả thật đúng là nơi mà Tiến sĩ đã lập nên phòng khám của mình.

Ông ta đang ở đây, và làm việc.

Giờ thì tôi sẽ làm gì đây? Tất nhiên điều khôn ngoan là đi ngược lại tới chỗ xe của mình và đợi cuộc gọi của Deborah, nhưng đây thực sự là một đêm cho trí thông minh, với mặt trăng nhẹ nhàng ngân nga các ca từ giễu cợt trên bầu trời và nước đá chảy qua tĩnh mạch của tôi, thúc giục tôi tiến về phía trước?

Vì vậy, lúc đi bộ qua ngôi nhà, tôi liền lên vào bóng đêm xung quanh nhà kế bên rồi cẩn thận lách ra sân sau cho đến khi có thể nhìn thấy phía sau ngôi nhà của Ingraham. Đèn rất sáng qua ô cửa sổ sau ngôi nhà và tôi lần

vào trong sân khuất sau bóng của một cái cây, gần hơn và gần hơn nữa. Thêm vài bước chân nhẹ nhàng, tôi gần như có thể nhìn thấy bên trong cửa sổ. Tôi di chuyển gần hơn một chút, chỉ bên ngoài vạch sáng mà ánh đèn hắt ra ngoài trên mặt đất.

Cuối cùng từ nơi đang đứng, tôi cũng có thể nhìn qua cửa sổ vào một góc nhỏ bên trong, tới trần của căn phòng. Và kia là tấm gương Danco dường như rất thích sử dụng, cho tôi thấy một nửa chiếc bàn... cùng hơn một nửa của Trung sĩ Doakes.

Anh ta bị trói tại chỗ, bất động, thậm chí phần đầu mới cạo cũng bị buộc chặt vào bàn. Tôi không nhìn thấy quá nhiều chi tiết, nhưng từ những gì tôi có thể thấy, cả hai bàn tay của anh ta đều đã biến mất đoạn từ cổ tay trở xuống. Những cái tay trước ? Rất thú vị, một cách tiếp cận hoàn toàn khác với cách tiến sĩ đã dùng với Chutsky. Làm thế nào ông ta có thể quyết định sẽ dùng cách nào cho từng nạn nhân ?

Tôi thấy mình ngày càng bị hấp dẫn bởi người đàn ông này và công việc của ông ta. Có một chút hài hước kỳ quặc khi tôi di chuyển ở đây và ngu ngốc như vậy, tôi muốn biết nhiều hơn dù chỉ là một chút về cách mọi thứ được thực hiện. Tôi di chuyển gần hơn nửa bước.

Tiếng nhạc dừng lại và tôi cũng dừng lại cùng lúc, sau đó khi nhịp mambo vang lên lần nữa, tôi nghe thấy một tiếng ho sắc lạnh vang lên phía sau và cảm thấy có cái gì đó chạm vào vai mình, châm chích và ngứa ran. Tôi quay lại thì thấy một người đàn ông nhỏ với cặp kính lớn, dày cộp đang nhìn mình. Ông ta cầm trong tay cái gì đó trông giống như một khẩu súng bắn sơn, và tôi chỉ có thời gian để cảm thấy bất ngờ rằng nó đã được nhắm vào mình trước khi ai đó tháo tất cả các xương ra khỏi chân tôi; tôi tan chảy vào lớp cỏ phủ trắng ướt đẫm sương nơi tối om, tràn ngập những giấc mộng.

Chương 29

Tôi đang sung sướng cắt bỏ những phần cơ thể của một kẻ rất xấu xa mà mình đã dán băng dính kỹ lưỡng và buộc chặt vào bàn, nhưng bằng cách nào đó con dao được làm bằng cao su và chỉ lắc lư từ bên này sang bên kia. Tôi vươn tay lên rồi nắm lấy một khúc xương không lồ để chĩa thay vì đặt nó vào chỗ con cá sấu trên bàn, nhưng niềm vui thực sự đã không đến với tôi, thay vào đó là nỗi đau đớn; và tôi nhìn thấy cánh tay mình đang bị thái ra thành từng mảnh.

Cổ tay tôi bỗng rất và giằng co kháng cự nhưng tôi không thể dừng cắt; tôi cắt vào động mạch khiến máu đỏ khủng khiếp phun ra khắp mọi nơi và che mắt tôi bằng một màn sương đỏ, sau đó tôi rơi, rơi mãi vào bóng tối trống rỗng xung quanh - nơi những thứ hình thù khủng khiếp xoay và kéo tôi cho đến khi tôi ngã xuống và đập vào những vũng nước màu đỏ đáng sợ trên sàn bên cạnh - nơi mà hai mặt trăng rỗng nhìn chăm chăm vào tôi và yêu cầu: Mở mắt ra, anh đã tỉnh rồi...

Tất cả quay trở lại tập trung vào hai mặt trăng trống rỗng mà thật ra là cặp kính dày đặt trong viền lớn màu đen và rúc vào khuôn mặt của một người đàn ông nhỏ dẻo dai với bộ ria mép - người cúi xuống nhìn tôi với một ống tiêm trong tay.

Tiến sĩ Danco, tôi đoán thế ?

Tôi không nghĩ rằng mình đã nói to điều đó khi ông ta gật đầu và nói, "Phải, họ gọi tôi như vậy. Và anh là ai ?". Giọng ông ta hơi căng thẳng, như thể đã phải suy nghĩ rất khó khăn về từng từ. Có âm điệu Cuba, nhưng không giống giọng Tây Ban Nha - ngôn ngữ mẹ đẻ của ông ta. Vì một vài lý do, giọng nói của ông ta làm tôi rất không vui, như thể nó có mùi của Dexter Khó Chịu trong đó. Nhưng sâu bên trong bộ não thần lẫn của tôi là một con khủng long già ngẩng đầu rỗng thật lớn, vì vậy, tôi đã không co rúm người để tránh xa khỏi ông ta như từng muốn lúc đầu. Tôi cố gắng lắc đầu, nhưng vì vài lý do thấy việc đó thật khó khăn.

"Đừng cố gắng di chuyển", ông ta nói. "Sẽ không hiệu quả đâu. Nhưng đừng lo lắng, anh sẽ nhìn thấy tất cả mọi thứ tôi làm với bạn bè của anh trên bàn. Và sớm thôi sẽ đến lượt anh. Sau đó, anh có thể thấy chính mình trong gương". Ông ta nháy mắt với tôi, giọng đột nhiên đổi khác. "Có điều tuyệt vời về những chiếc gương. Anh có biết rằng nếu một người nào đó đứng bên ngoài ngôi nhà nhìn vào gương, anh có thể nhìn thấy hẳn ta từ bên trong nhà ?"

Ông ta có vẻ giống một giáo viên tiểu học đang giải thích một câu nói đùa với đứa học sinh mình quý mến, nhưng người đó có lẽ quá ngu ngốc để có thể hiểu được. Và tôi cảm thấy mình quá ngu ngốc, bởi vì tôi đã xông vào đây mà không có bất kỳ suy nghĩ nào sâu sắc hơn ý nghĩ, Chà, thú vị thật. Sự thiếu kiên nhẫn được dẫn lối bởi mặt trắng của tôi và nỗi tò mò đã khiến tôi bất cần, ông ta đã thấy tôi nhìn trộm vào. Tuy nhiên, ông ta rất hả hê, và điều đó thật khó chịu, vì vậy tôi thấy mình buộc phải nói điều gì đó, dù yếu ớt.

"Tại sao lại không chứ, tôi biết điều đó mà", tôi nói. "Ông có biết ngôi nhà này có một cánh cửa phía trước không? Và chẳng có con công nào bảo vệ lúc này."

Ông ta chớp mắt. "Anh đang cảnh báo tôi à?", ông ta nói.

"Ồ, ông chẳng bao giờ biết ai có thể xông vào dù không được mời."

Tiến sĩ Danco nhếch khóe miệng bên trái lên khoảng nửa phân. "Ồ", ông ta nói, "nếu người bạn trên bàn mổ của anh là một ví dụ công bằng, tôi nghĩ rằng mình có thể sẽ ổn thôi, phải không?". Và tôi phải thừa nhận là ông ta có lý. Nếu các cầu thủ trong đội chơi chính chẳng gây được ấn tượng gì lớn, hà cớ gì ông ta phải lo sợ những người từ ghế dự bị chứ? Nếu không trở nên hơi ngu ngốc vì bị ông ta tiêm loại thuốc nào đó, tôi khá chắc chắn là mình sẽ nói điều khôn ngoan hơn nhiều, nhưng sự thật là tôi vẫn ở trong một lớp sương mù hóa chất.

"Tôi hy vọng mình không phải tin rằng cứu trợ đang trên đường tới?", ông ta nói.

Tôi đã tự hỏi điều tương tự, nhưng nói như vậy dường như không được thông minh lắm. Thay vào đây tôi nói, "Hãy tin những gì ông thích", hy vọng rằng điều đó đủ mơ hồ để khiến ông ta dừng lại, và nguyên rủa sự chậm chạp của việc hồi phục ý thức.

"Được rồi", ông ta nói. "Tôi tin anh đến đây một mình. Mặc dù tôi tò mò về lý do tại sao."

"Tôi muốn học kỹ thuật của ông", tôi nói.

"Ồ, tốt", ông ta nói. "Tôi rất vui khi cho anh xem (tận mắt) bàn tay trước." Ông ta hấp háy nụ cười của mình về phía tôi một lần nữa và nói thêm: "Và sau đó là bàn chân". Ông ta ngưng lại một lúc, có lẽ là để xem liệu tôi có cười vì cách chơi chữ vui nhộn của ông ta hay không. Tôi rất tiếc vì phải làm ông ta thất vọng, nhưng có lẽ sau này, điều đó sẽ có vẻ đáng cười hơn nếu tôi còn sống sót ra khỏi đây.

Danco vỗ nhẹ cánh tay tôi và cúi xuống một chút. "Chúng ta phải có tên anh, anh biết đấy. Không vui chút nào nếu thiếu nó."

Tôi hình dung ra cảnh ông ta nói chuyện với mình bằng tên khi tôi bị trói vào bàn, và đó không phải là một viễn cảnh vui vẻ gì.

"Anh sẽ nói cho tôi biết tên anh chứ?", ông ta hỏi.

"Rumplestiltskin", tôi nói.

Ông ta nhìn chăm chăm vào tôi bằng đôi mắt rất lớn phía sau lớp kính dày. Sau đó, ông ta cúi xuống để lần tìm túi bên hông tôi và lôi ví của tôi ra. Ông ta mở nó và tìm thấy giấy phép lái xe của tôi. "Ồ. Vậy anh là Dexter. Chào mừng sự tham gia của anh". Ông ta bỏ chiếc ví sang bên cạnh tôi rồi vỗ nhẹ vào má tôi. "Xem và học hỏi, bởi vì sớm thôi, tôi sẽ làm những điều tương tự với anh."

"Thật tuyệt làm sao", tôi nói.

Danco cau mày nhìn tôi. "Anh thực sự nên sợ hãi", ông ta nói. "Tại sao anh không làm thế?" Ông ta mím môi. "Thật thú vị. Tôi sẽ tăng liều lượng lần tới." Đoạn ông ta đứng lên và đi ra chỗ khác.

Tôi nằm trong góc tối bên cạnh một chiếc thùng và một cây chổi, nhìn ông ta tắt bật với căn bếp. Ông ta pha cho mình một tách cà phê và khuấy vào rất nhiều đường. Sau đó, ông ta tới giữa phòng rồi nhìn chăm chăm vào bàn, tư lự nhăm nháp.

"Kh... ông", vật thể từng là Trung sĩ Doakes ở trên bàn nài nỉ. "... ông. Kh... ông". Đương nhiên là lưỡi của anh ta đã bị cắt mất - tượng trưng rõ ràng cho người Danco tin là đã tiết lộ về ông ta.

"Rồi, tôi biết", Tiến sĩ Danco nói. "Nhưng anh vẫn chưa đoán ra bây giờ đến lượt phần nào nhỉ." Ông ta gần như mím cười khi nói thế, mặc dù khuôn mặt ông ta không biểu lộ bất cứ cảm xúc gì ngoài sự quan tâm chu đáo. Nhưng nó đủ để khiến Doakes rơi vào một chuỗi những hành động la hét và cố gắng thoát khỏi đồng dây trói. Việc đó chẳng mang lại hiệu quả gì, và dường như cũng không thu hút được sự quan tâm của Tiến sĩ Danco - người nhâm nhi cà phê và ngân nga sai âm điệu của bản Tito Puente.

Khi Doakes ngã xuống, tôi có thể nhìn thấy chân phải cũng như bàn tay và lưỡi anh ta đã biến mất. Chutsky từng nói toàn bộ phần căng chân của anh ta đã bị cắt bỏ cùng lúc với bàn tay. Tiến sĩ rõ ràng đã kéo dài chuyện này hơn một chút với Doakes. Và khi tới lượt tôi, ông ta sẽ quyết định thế nào? Lấy đi phần nào trước và khi nào?

Từng mảnh nhỏ của não tôi được giải phóng khỏi màn sương mù. Tôi tự hỏi mình đã bất tỉnh bao lâu. Đó có vẻ không phải là điều mà tôi có thể

thảo luận với tiến sĩ.

Liều lượng, ông ta đã nói như vậy. Khi tôi tỉnh dậy, ông ta đang cầm một ống tiêm, ngạc nhiên vì tôi không quá hoảng sợ, tất nhiên là tôi không sợ rồi. Thật là một ý tưởng tuyệt vời - tiêm cho những bệnh nhân của mình một loại thuốc thần kinh để làm tăng cảm giác sợ hãi bất lực của họ. Tôi ước gì mình biết làm điều đó. Tại sao tôi không được đào tạo y tế ? Nhưng tất nhiên, đã hơi muộn để lo lắng về điều đó. Và dù sao đi nữa, có vẻ như liều lượng đã được điều chỉnh thích hợp cho Doakes.

"Nào, Albert", tiến sĩ nói với trung sĩ bằng giọng dễ chịu và thân thiện, nhấp một ngụm cà phê, "Dự đoán là phần nào ?".

"Kh... ông... ! Kh... ông !"

"Tôi không nghĩ thế đâu", tiến sĩ nói. "Mặc dù nếu anh có lưỡi, điều đó là có thể. Chà, dù gì đi nữa", ông ta nói, cúi xuống bàn và viết vài ký tự nhỏ trên một mẫu giấy, gần giống đang vẽ gì đó. "Đó là một từ dài", ông ta nói. "Chín chữ. Tuy nhiên, phải chấp nhận cái xấu luôn đi cùng cái tốt, phải không ?" Ông ta đặt bút chì xuống và nhấc một cái cửa lên, khi Doakes cựa quậy dữ dội để thoát khỏi đồng dây trói, tiến sĩ liền cửa đứt chân trái của anh ta, chỗ ngay phía trên mắt cá chân. Ông đã làm rất nhanh chóng và gọn gàng, đặt chân bị cắt rời cạnh đầu Doakes và với tới khay dụng cụ để chọn thứ gì đó nhìn như một cái mỏ hàn. Rồi ông ta áp nó vào vết thương mới, một tiếng xèo ầm ướt của hơi nước bốc lên khi phần đầu vết thương bị phần sắt nung đỏ đốt xém để máu không còn chảy ra. "Giờ là chỗ đó", ông ta nói. Doakes phát ra tiếng kêu gì đó nghẹn ngào và ngất đi khi mùi thịt cháy lan khắp căn phòng. Nếu may mắn, anh ta sẽ bất tỉnh được một lúc.

Và hạnh phúc thay, tôi vẫn còn một chút tỉnh táo. Khi hóa chất từ khẩu súng tiêm của tiến sĩ hết tác dụng, một thứ ánh sáng mù mờ bắt đầu chảy vào.

A, trí nhớ. Không phải đó là một điều đáng yêu hay sao ? Ngay cả khi ở giữa những khoảng thời gian tối tệ nhất, chúng ta vẫn có những kỷ niệm cổ vũ mình. Chẳng hạn như tôi, năm đó bất lực, chỉ có thể xem những thứ khủng khiếp xảy ra với Trung sĩ Doakes, biết rằng ngay sau đó sẽ đến lượt mình. Nhưng ngay cả như vậy, tôi vẫn có những kỷ niệm của riêng mình.

Và những gì tôi nhớ bây giờ là điều gì đó Chutsky từng nói khi tôi cứu ông ta. "Khi hãm đưa tôi lên đó", ông ta nói, "hãm nói, 'Bây' và 'Anh đoán sẽ là gì ?'". Lúc ấy, tôi nghĩ đó là một điều khá lạ lùng, và tự hỏi liệu có phải Chutsky đã tưởng tượng ra vì tác dụng phụ của thuốc hay không.

Nhưng tôi vừa mới nghe tiến sĩ nói những điều tương tự với Doakes: "Anh đoán là gì?" cùng với "Chín chữ cái", sau đó đánh dấu lên mảnh giấy dán vào bàn.

Hệt như một mảnh giấy được dán gần mỗi nạn nhân chúng tôi tìm thấy, mỗi lần với một từ duy nhất, các chữ cái lần lượt được gạch bỏ: DANH DỰ, LÒNG TRUNG THÀNH. Mĩa mai thay, tất nhiên là Danco nhắc nhở những đồng đội cũ của mình về những đức tính mà họ đã từ bỏ bằng cách giao ông ta cho những người Cuba. Và thật đáng thương cho Burdett - người đàn ông đến từ Washington mà chúng tôi tìm thấy trong khu nhà bỏ hoang ở bờ biển Miami. Chỉ năm chữ cái ngắn gọn, POGUE - KẼ NGOẠI ĐẠO, cánh tay, chân lẫn đầu anh ta đã nhanh chóng bị cắt rời khỏi cơ thể. P-O-G-U-E. Tay, chân, tay, đầu.

Điều đó thực sự có thể xảy ra ư? Tôi biết rằng Người Lữ Hành Tối Tăm có khiếu hài hước, nhưng nó hơi đen tối hơn một chút so với điều này - thứ khôi hài, kỳ quái và thậm chí là ngớ ngẩn.

Cũng giống như tấm giấy phép Chọn Cuộc Sống. Và cũng giống như tất cả mọi thứ về cách hành xử của tiến sĩ mà tôi quan sát được.

Nó có vẻ không hoàn toàn chắc chắn, nhưng...

Tiến sĩ Danco đang chơi trò chơi thái - cắt. Có lẽ ông ta đã chơi nó với những người khác trong nhiều năm rông ở nhà tù Cuba tại Isle of Pines, và có thể nó đã trở thành điều đúng đắn để phục vụ cho cuộc trả thù kỳ quái của ông ta. Bởi vì có vẻ như bây giờ, ông ta đang chơi trò đó với Chutsky, Doakes và những người khác. Nó khá vô lý, nhưng cũng là điều duy nhất hợp lý.

Tiến sĩ Danco đang chơi trò treo cổ.

"Ồ", ông ta nói, ngồi xồm cạnh tôi một lần nữa. "Anh nghĩ những bạn bè của mình sao rồi?"

"Tôi nghĩ rằng ông khiến họ bị cụt", tôi nói.

Ông ta nghiêng đầu sang một bên, vừa thè chiếc lưỡi nhỏ và khô ra liếm môi vừa nhìn chăm chăm vào tôi, đôi mắt lớn và không chớp qua cặp kính dày. "Hoan hô", ông ta nói, và vỗ nhẹ vào cánh tay tôi một lần nữa. "Tôi không nghĩ rằng anh thực sự tin điều này sẽ xảy ra với mình", ông ta nói. "Có lẽ một từ mười chữ sẽ làm anh tin."

"Có một chữ E trong đó không?", tôi hỏi, và ông ta hơi lùi về phía sau một chút, như thể có mùi khó chịu nào đó từ tất của tôi lan đến chỗ ông ta.

"Ồ", ông ta nói, vẫn không chớp mắt, rồi có gì đó gần giống một nụ cười co rúm ở khóe miệng. "Phải, có hai chữ E. Nhưng tất nhiên, anh đã đoán sai, vì vậy..." Ông ta nhún vai, một cử chỉ rất nhỏ.

"Ông có thể tính nó như một lần đoán sai cho Trung sĩ Doakes", tôi đưa ra đề nghị mà tôi nghĩ rằng nó khá có ích.

Ông ta gật đầu. "Anh không thích anh ta. Tôi có thể thấy điều đó", ông ta nói và khẽ cau mày." Mặc dù vậy, anh thực sự nên cảm thấy sợ hãi hơn".

"Sợ gì?", tôi hỏi. Tất nhiên là can đảm tuyệt đối, nhưng liệu ai đó thường xuyên có cơ hội nói đùa với một kẻ xấu xa thực thụ không? Và phát bắn dường như đi rất xa; Danco nhìn chăm chăm vào tôi một lúc lâu trước khi ông ta khẽ lắc đầu.

"Chà, Dexter", ông ta nói, "Tôi có thể nhìn thấy chúng ta sắp làm công việc cắt rời." Rồi ông ta tặng tôi một nụ cười rất nhỏ, gần như vô hình, và một cái bóng đen hào hứng trôi lên sau lưng ông ta khi ông ta nói thế, hét to một lời thách thức đầy phần khích tới Người Lữ Hành Tối Tăm của tôi - kẻ đã trượt về phía trước và hét lại. Trong một thoáng, chúng tôi đã chiến đấu như thế, cuối cùng ông ta chỉ chớp mắt một lần rồi đứng dậy. Ông ta quay lại chỗ chiếc bàn - nơi Doakes đã chìm vào giấc ngủ rất yên bình, còn tôi lại chìm vào góc nhỏ ấm cúng của mình và tự hỏi Dexter Vĩ Đại có thể gặp phép lạ nào với chuyện này - sự trốn thoát vĩ đại nhất.

Tất nhiên, tôi biết Deborah và Chutsky đang trên đường tới, nhưng lại thấy điều này thậm chí đáng lo ngại hơn bất cứ điều gì khác. Quilsky sẽ chỉ chú tâm vào việc khôi phục sự nam tính đã bị phá hủy của mình bằng cách tấn công vào trong trên cái nạng của mình, vẫy vẫy một khẩu súng trong bàn tay duy nhất, thậm chí nếu ông ta cho phép Deborah yểm trợ, cô ấy cũng sẽ cử động hết sức khó khăn trong dải băng bó lớn. Hầu như đội giải cứu không thể truyền cho tôi ít cảm hứng tự tin nào. Không, tôi phải tin rằng góc nhỏ của mình trong căn bếp này sắp trở nên đông đúc, và sẽ chẳng còn sự trợ giúp nào đến với bất kỳ ai trong chúng tôi.

Và thực sự, mặc dù đã có một cuộc đối thoại ngắn ngủi đầy anh hùng, tôi vẫn hai chóng mặt vì mũi tiêm gây buồn ngủ của Danco. Vì thế tôi bị đờ đẫn và hoàn toàn đơn độc. Nhưng luôn luôn có điều tích cực trong mọi tình huống, nếu bạn xem xét kỹ; sau khi cố gắng nghĩ ra điều gì đó trong một khoảnh khắc, tôi phải thừa nhận rằng cho đến giờ, tôi vẫn chưa bị tấn công bởi những con chuột mắc bệnh dại.

Bản Tito Puente chuyển sang giai điệu mới, nhẹ nhàng hơn một chút và tôi đột nhiên trở nên triết lý hơn. Lúc nào đó, tất cả chúng ta đều phải ra đi. Ngay cả như vậy, điều này cũng không nằm trong danh sách top 10 cách ra đi yêu thích của tôi. Ngủ và không thức dậy nữa nằm số một trong danh sách của tôi, và nó đã nhanh chóng khó chịu hơn sau đó.

Tôi sẽ thấy gì khi chết ? Tôi không thể khiến bản thân mình tin vào sự tồn tại của linh hồn, hay thiên đường và địa ngục, hoặc bất kỳ điều gì vô nghĩa trang trọng. Suy cho cùng, nếu con người có linh hồn, liệu tôi có hay không ? Và tôi có thể đảm bảo với bạn là mình không có. Với những gì tôi đang làm, làm sao tôi có thể có ? Chẳng thể tưởng tượng nổi, là một kẻ như tôi đã đủ khó. Để là một kẻ như tôi với linh hồn, lương tâm và mối đe dọa của thế giới bên kia nào đó sẽ là điều không thể.

Nhưng nghĩ đến điều tuyệt vời, một loại như tôi ra đi mãi mãi và không bao giờ quay trở về thì lại rất buồn. Thực sự là bi kịch. Có lẽ tôi nên cân nhắc đến sự luân hồi. Tất nhiên là không thể kiểm soát chuyện đó. Tôi có thể trở lại như một con bọ cánh cứng, hoặc thậm chí tệ hơn, như một con quái vật. Chắc chắn là chẳng có ai lo cho tôi, đặc biệt là nếu Deb đã đi ra ngoài cùng lúc. Tôi ích kỷ hy vọng rằng mình sẽ đi đầu. Hãy chấm dứt nó. Toàn bộ câu đố này đã kéo dài đủ lâu rồi. Đã đến lúc để kết thúc nó. Có lẽ chính là lúc này.

Tito bắt đầu một bài hát mới, rất lãng mạn về "em yêu anh", và bây giờ tôi nghĩ đến nó, rất có thể Rita sẽ buồn cho tôi - kẻ ngốc nghếch. Còn Cody và Astor chắc chắn sẽ nhớ đến tôi trong màn phá hoại của chúng. Bằng cách nào đó, tôi xâu chuỗi lại toàn bộ những cảm xúc gần đây. Sao những chuyện này cứ xảy ra với tôi ? Và có phải gần đây, tôi đã suy nghĩ quá nhiều những suy nghĩ giống nhau khi tôi bị treo ngược dưới nước trong chiếc xe lộn nhào của Deborah ? Tại sao tôi đã suýt chết nhiều lần mà vẫn nghĩ không thông ? Như tôi đã biết quá rõ, thực sự chẳng có gì nhiều nhận.

Tôi nghe tiếng Danco lạch cạch một cái khay công cụ và quay đầu lại nhìn, vẫn rất khó khăn để có thể di chuyển, nhưng dường như đã có chút dễ dàng hơn, và tôi xoay xở để quan sát ông ta. Ông ta đang cầm một ống tiêm lớn trong tay rồi đến gần Trung sĩ Doakes, sau đó giơ cao thứ dụng cụ đó, như thể muốn nó được nhìn thấy và ngưỡng mộ. "Đến lúc thức dậy rồi, Albert", ông ta nói một cách vui vẻ rồi chọc đầu kim vào cánh tay Doakes. Trong một khoảnh khắc, không có gì xảy ra; sau đó Doakes giật mình thức dậy và rên rỉ một chuỗi những âm thanh khò khè; Tiến sĩ Danco đứng đó

nhìn anh ta, tận hưởng khoảnh khắc này với ống tiêm một lần nữa được giơ cao.

Có tiếng động đến từ phía trước ngôi nhà, Danco liền quay lại nhìn quanh và nắm lấy khẩu súng sơn khi thân hình to lớn của Kyle Chutsky chặn ở cửa. Đúng như tôi lo sợ, ông ta đứng dựa vào nạng, cầm một khẩu súng trong bàn tay ướt đẫm mồ hôi và run rẩy.

"Đồ khốn", ông ta nói, và Tiến sĩ Danco bắn ông ta bằng khẩu súng sơn một lần, hai lần. Ông ta nhìn chăm chăm vào tiến sĩ, quai hàm chùng xuống, rồi Danco hạ vũ khí khi Chutsky bắt đầu gục xuống sàn nhà.

Vô hình sau Chutsky cho đến khi ông ta ngã xuống sàn nhà là em gái tôi - Deborah - tạo vật xinh đẹp nhất mà tôi từng thấy, nắm trong tay khẩu súng Glock mà không hề run sợ. Cô ấy thậm chí không dừng lại để đổ mồ hôi hay gọi tên Danco. Cô ấy chỉ đơn giản là nghiêng chặt cơ hàm và bắn hai phát nhanh gọn trúng giữa ngực Tiến sĩ Danco, khiến ông ta ngã ngửa ra sau, đổ gục lên Doakes đang la hét điên cuồng.

Mọi thứ chìm vào yên tĩnh và bất động một lúc lâu, ngoại trừ tiếng nhạc Tito Puente không ngừng. Sau đó Danco rơi khỏi bàn, và Deb quỳ bên cạnh Chutsky để kiểm tra mạch cho ông ta. Cô ấy chuyển ông ta nằm xuống một tư thế thoải mái hơn, hôn lên trán ông ta, cuối cùng quay sang tôi. "Dex", cô ấy nói. "Anh có sao không?"

"Anh sẽ ổn thôi, em gái", tôi nói, cảm thấy hơi choáng váng, "nếu em tắt tiếng nhạc khủng khiếp này đi".

Cô ấy bước tới chỗ máy phát, gạt phích cắm khỏi tường rồi nhìn xuống Trung sĩ Doakes trong im lặng đột ngột, cố gắng không để lộ quá nhiều biểu cảm trên khuôn mặt "Chúng tôi sẽ giúp anh ra khỏi đây ngay bây giờ, Doakes", cô ấy nói. "Mọi chuyện sẽ ổn thôi." Cô ấy đặt tay lên vai anh ta khi anh ta khóc sướt mướt, sau đó đột nhiên quay đi và đến gần tôi với những giọt nước mắt bắt đầu lăn trên má. "Lạy Chúa", cô ấy thì thầm khi cời trói cho tôi. "Doakes là một mớ hỗn độn."

Nhưng khi cô ấy tháo những đường băng dính cuối cùng ra khỏi cổ tay tôi, tôi thấy thật khó để cảm thấy bất kỳ thương cảm nào dành cho Doakes, bởi vì cuối cùng tôi đã được tự do, hoàn toàn tự do khỏi đống băng dính, tiến sĩ cũng như việc cứu giúp người khác, và vâng, cuối cùng có vẻ như tôi cũng đã thoát khỏi Trung sĩ Doakes.

Tôi đứng lên, không dễ dàng lắm. Tôi duỗi chân tay bị bó buộc đáng thương khi Deb rút bộ đàm gọi cho những người bạn ở lực lượng cảnh sát biển Miami. Tôi bước tới bên chiếc bàn phẫu thuật. Cũng chẳng có gì quan

trọng, chỉ là tò mò. Tôi cúi xuống và nhặt mảnh giấy được dính vào mép bàn lên.

Danco viết những chữ cái quen thuộc, in hoa nguệch ngoạc, "Sự PHẢN BỘI". Tất cả đều đã bị gạch bỏ.

Tôi nhìn Doakes. Anh ta nhìn tôi, đôi mắt mở to hẳn lên tia căm thù vì anh ta sẽ không bao giờ có thể nói nữa.

Vì vậy, bạn thấy đấy, có những kết thúc thật là có hậu.

Đoạn kết

Thật tuyệt khi được ngắm mặt trời nhô trên mặt nước trong sự tĩnh lặng của buổi sáng ở vùng nhiệt đới phía nam Florida. Còn đẹp hơn nữa khi mặt trăng tròn đầy màu vàng lừng lờ rất thấp ở đường chân trời đối diện, từ từ chuyển sang màu bạc trước khi chìm xuống dưới đại dương rộng mở và để mặt trời chiếm trọn bầu trời. Thậm chí còn đẹp hơn nữa khi ngắm nhìn tất cả những thứ này từ phía dưới, trên boong một chiếc tàu tuần dương có khoang rộng hai mươi sáu feet và vắn những khớp xương đã rã rời quá lâu ở cổ lặn cánh tay, mệt mỏi nhưng thỏa mãn. Ôi, cuối cùng tôi cũng rất rất hạnh phúc sau một đêm làm việc đã phải chờ đợi quá lâu.

Chẳng bao lâu nữa, tôi sẽ bước vào chiếc thuyền nhỏ bé của mình, đang được kéo theo phía sau chúng tôi bây giờ, sẽ ném sợi dây kéo rồi quay trở lại theo hướng mặt trăng đã biến mất, ngái ngủ lái về nhà để bước vào một cuộc sống hoàn toàn mới với tư cách là một người-đàn-ông-sấp-kết-hôn.

Và chiếc Osprey - tàu tuần dương có khoang rộng hai mươi sáu feet - sẽ đi từ từ theo hướng ngược lại, hướng về phía Bimini, ra phía dòng chảy vũng vịnh - con sông không đáy màu xanh vô tận chảy ra đại dương, quá thuận tiện khi ở rất gần Miami. Chiếc Osprey sẽ không đến Bimini, thậm chí sẽ không đi qua vũng vịnh. Rất lâu trước khi tôi nằm trên giường với đôi mắt nhắm chặt đầy hạnh phúc, động cơ của nó sẽ chững lại, sau đó chiếc thuyền cũng sẽ dần dần ngập trong nước, đu đưa chầm chậm trên những con sóng trước khi nó trượt xuống dưới vực sâu rõ ràng là vô tận của vũng vịnh.

Và có lẽ đâu đó rất sâu phía dưới mặt nước, nó sẽ đậu lại ở đấy, giữa những tảng đá khổng lồ, những con cá và những chiếc tàu chìm; thật tuyệt khi nghĩ rằng đâu đó bên cạnh là một gói được buộc rất gọn gàng đang đứng đưa nhẹ nhàng theo làn nước khi những con cua nhấm nháp chúng đến tận xương.

Tôi gói gọn các mảnh của Reiker bằng dây thừng cùng xích, và những bó sạch sẽ, gọn gàng ấy cùng hai chiếc giày đỏ kính khủng được xích chắc chắn phía dưới đáy nhanh chóng khuất khỏi tầm nhìn rồi chìm xuống, tất cả, ngoại trừ một giọt máu khô rất nhanh trên mảnh kính trong túi. Mảnh kính sẽ ở trong hộp trên kệ sách của tôi, ngay phía sau của MacGregor, còn Reiker sẽ làm mồi cho lũ cua; và cuộc sống cuối cùng sẽ lại tiếp tục với những giai điệu vui vẻ của sự giả vờ và xởi lởi theo sau.

Một vài năm sau này, tôi sẽ dẫn Cody đi cùng và cho thằng bé thấy tất cả những điều kỳ diệu đã diễn ra trong Đêm với một Con Dao. Nó còn quá nhỏ, nhưng nó sẽ bắt đầu với những thứ nhỏ, học cách lên kế hoạch và dần tiến tới. Harry đã dạy tôi điều đó, và bây giờ tôi sẽ dạy cho Cody. Một ngày nào đó, có lẽ nó sẽ học tập tôi và trở thành một Kẻ Báo Thù Bóng Đêm mới, mang theo Kế hoạch Harry tiến về phía trước chống lại một thế hệ vật. Cuộc sống mới, như tôi đã nói, vẫn tiếp diễn.

Tôi thở dài, hạnh phúc, hài lòng và sẵn sàng cho tất cả. Quá tươi đẹp. Mặt trăng đã biến mất, và bây giờ, mặt trời đang bắt đầu đốt cháy không khí mát mẻ của buổi sáng. Đã đến lúc về nhà.

Tôi bước lên thuyền, bắt đầu nổ máy và quăng dây kéo. Sau đó, tôi lái một vòng rồi theo mặt trăng về nhà đi ngủ.

-- **Hết** --

Sát thủ bóng đêm

Jeff Lindsay

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: SỐ 175 Giảng võ - Hà Nội

Điện thoại: 04 38515380; Fax: 04 38515381

Email: infotf@nxblaodong.com.vn. Website:

www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 08 38390970; Fax: 08 39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản:

VÕ THỊ KIM THANH

Biên tập viên NXB: Lê Nguyệt Hằng

Biên tập viên Bách Việt: Nguyễn Thị Hồng Nhung

Sửa bản in: Đinh Thị Bích Nguyệt

Trình bày: Nguyễn Thị Thơm

Vẽ bìa: Đỗ Ngọc Tú

Liên kết xuất bản Công ty CP Sách Bách Việt

Trụ sở chính:

38 Vũ Ngọc Phan, Đống Đa, Hà Nội

ĐT: (84-4) 3776 5580 - Fax: (84-4) 3776 5579

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

146 Hoa Lan, P.2, Q. Phú Nhuận, TpHCM

ĐT: (84-8) 3517 1788 - Fax: (84-8) 35171799

Website: <http://www.bachvietbooks.com.vn>

<http://facebook.com/bachvietbooks.com.vn>

In 3000 bản khổ 145x20.5 cm tại

Công ty TNHH In thương mại Thuận Phát Minh

Khai Bắc Từ Liêm, Hà NỘI.

Giấy đăng ký KHXB số: 544-2015/CXBIPH/23-39/LĐ do CXB cấp.

Quyết định xuất bản của Giám đốc NXB Lao Động

số: 406/QĐ-NXBLĐ ngày 13/05/2015.

ISBN- 978-604-59-3037-3. In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm

2015